ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO

CAO ĐÀI THỐNG NHỨT
Giáo Hội Trung Ương

In Lại Theo Ấn Bản 2002

CAO ĐÀI THỐNG NHỨT

Đánh máy lại: **Phổ An**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2010 — Cao Đài Thống Nhứt

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO
Trọn Bộ
(3 quyển)
Tài Liệu Học Tập

CAO ĐÀI THỐNG NHỨT
Giáo Hội Trung Ương

KINH
BÌNH MINH
ĐỆ NHỨT

LỜI GIỚI THIỆU

Quyển KINH BÌNH MINH ĐỆ NHỨT đã được xuất bản đầu thu Mậu Thân, do Ơn Trên sắc lịnh.

Tả Kinh vào ngày 18-2 năm Mậu Thân (6-3-68) tại Hườn Cung Đàn (Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt). Hoàn Kinh vào ngày 16-3 âm lịch tại Hòa Đồng Tôn Giáo (Phú Lâm).

Xong quyển KINH BÌNH MINH Thiêng Liêng dạy đem cất chờ sang Thu sẽ ban hành ấn tống.

Ngày Rằm tháng 7 Mậu Thân, đàn Tỵ thời tại Hòa Đồng, Ơn Trên sắc lịnh cho Giáo Hội đem in thành quyển đặng phổ biến.

Quyển Kinh nầy do ĐỨC CHÍ TÔN triệu tập, gồm có: Tam Giáo, Tứ Thánh, Tam Trấn, cùng các vị Chơn Tiên ngự cơ tá bút, dạy đời lo tu chỉnh đạo mầu hầu cứu cánh nhơn sanh tránh qua cơn xáo trộn của tâm linh.

Chúng tôi được hân hạnh xem qua nội dung của quyển Kinh mà Ơn Trên để Thánh Tựa là "BÌNH MINH". Hai chữ Bình Minh có nghĩa là: Hừng Sáng, giai đoạn đen tối sắp qua, Bình Minh sẽ đánh dấu một khúc quanh của lịch sử Đạo, Kỳ Ba Phổ Độ. Một ánh sáng của nền Chơn Lý soi rọi, gieo rắc vào các nẻo âm u của thế hệ.

KINH BÌNH MINH ra đời giữa lúc hỗn loạn phong ba, chúng tôi có cảm tưởng là chiếc Bát Nhã đò đang vượt muôn làn sóng nước trùng dương bão táp, ra khơi để tận độ cứu vớt nhơn sanh trong cơn điêu đứng.

Mong quý vị Đạo Tâm nên xem qua và ý thức lãnh hội lời khuyên giáo trong quyển BÌNH MINH vì đó là một món ăn tinh thần bất diệt mà Ơn Trên đã ban ân lành chan rưới cho thế gian hạnh hưởng trong thời kỳ hạ ngươn mạt pháp.

Vầng Thái Dương sẽ hừng sáng, ánh hào quang chiếu diệu vào nẻo mê đồ phá tan sự âm u đen tối trong tư kỷ cá nhơn của dục vọng, nhường lối cho nền Tân Dân Minh Đức triển khai, theo luật tuần hoàn châu nhi phục thỉ.

Hết suy tới thạnh, hết tối đến sáng, hết ngươn điêu tàn sang qua ngươn tái tạo. Đó là cơ dĩ định của máy Càn Khôn.

Rất mong thay!

Cao Đài Thống Nhứt

Giáo Hội Trung Ương

Cẩn Bút

THÁNH TỰA

Ngày 18 tháng 2, Mậu Thân (16-3-1968)

THI:

THANH thanh nhựt nguyệt chiếu trùng Thiên,
PHONG võ danh lưu hạ thế tiền,
ĐỒNG đạo tiếp nghinh ban Thánh bửu,
TỬ lai báo hỷ lịnh Hoàng Thiên.

Tiểu Thánh mừng chư Thiên mạng tam ban đàn tiền, đắc lịnh tiếp khai. Chiếu sắc Mẫu Từ triệu Ngũ Sắc Tường Vân, năm vị thay mặt đến Bửu Điện trung đàn hầu lịnh.

Khi tiếp lịnh, nam nữ tam ban đều tọa vị bế quan để tiếp lần điển quang của Từ Phụ ban bố nghe. Khi tiếp lịnh, ba hồi chuông tỏ lòng kính trọng.

Vậy Tiểu Thánh báo đàn, tiếp lịnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

NGOẠN cảnh trần gian xuất chiết vương,
NỮ thai cẩm tú điểu phi thường,
PHẬT năng nhơn xuất trung kỳ bổn,
TÔN Giáo hoằng khai độ tứ phương.

Ngã NGƯƠN THỈ THIÊN TÔN CHƯỞNG GIÁO, mừng chư hiền đồ.

Giờ chót chư hiền đồ được tiếp nghinh Long giá ban hành Thánh Tựa. Tôn Sư vận dụng báo đàn để Phật Tiên ngự thế hoàn thành Kinh bửu.

Vậy Tôn Sư xuất ngoại, tiếp lịnh Từ Phụ hạ trần. Thăng...

(Tiếp điển:)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TÁ DANH CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy các con! Cha linh hồn mừng chung các trẻ. Vậy các con an tọa định thần nghe Thầy ban sắc.

Này các con! Các con có biết Thầy lao khổ vì các con chăng? Đạo bất quá nhơn tâm chi sở dục, mà các con buồn trách đến Thầy.

Nay giờ chót, Thầy ban cho các con quyển Kinh "BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO". Các con tầm nội dung chơn lý mà thừa hành. Các con vẫn biết lời xưa Thầy đã tiên tri: "Đạo không thành, tiên tri phải hoại; Đạo không thành là tại các con."

Nay, Thầy ban cho các con ân huệ tại trần, những con đã thừa hành sứ mạng. Các con đã biết giữa thời cuộc phong ba trào lưu chinh đổ, đó là bởi máy Thiên Cơ. Thầy ước mong cho các con: Từ đây đã thẳng vào đường quang minh chánh đại thì mới mong hấp thụ nơi cõi hư linh. Chữ "BÌNH" là giữa lúc sáng khai mối Đạo, con đang gặp buổi thạnh hành, sau sắp chinh nghiêng, rồi sẽ đến lúc hườn nguyên nhứt bổn. Bởi câu:

Chơn giả nan phân vô thế lộ,
Công hành đa thiểu vị nhơn cao.

Chữ "MINH" có nghĩa là:

Thanh Phong nguyệt chiếu Cơ Quan đại,
Yểu yểu chơn như bất khả truyền.

Vậy giờ chót, Thầy giải bày Thánh Tựa, sau chư Tiên lai đàn diễn tả. Các con tiếp lịnh, Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng...

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

(Tiếp điển:)

NGƯƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư báo đàn, tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

THÔNG lý cơ quan mối Đạo Cao,
THIÊN nhiên dĩ định có sai nào,
GIÁO dân chủng loại xem buồn bã,
CHỦ một Tiên Ông hỏi mấy màu.

Mừng chư hiền đồ.

BÀI:

Ngồi động báu xem Kinh Chơn Thánh,
Lại phút đâu lịnh Thánh Chỉ truyền,
Tá cơ giáng bút đàn tiền,
Phê Kinh Đại Đạo sĩ hiền khá xem.
Lão ngao ngán đỏ đen thế sự,
Thuở Phong Thần đôi chữ rạnh bia,
Hữu căn mau trở lộn về,
Vô duyên quanh quẩn tư bề khổ thân.
Đạo Kinh sám muôn phần bày tỏ,
Ngán cho đời chẳng có tuân theo,
Quá giang chưa khỏi buông lèo,
Đắm chìm bể ái, nước bèo linh đinh.
Nay mừng gặp BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO,
Chỉ con đường chánh giáo năng tu,
Từ đây liên tiếp mùa Thu,
Thạnh hành Đạo Đức đường tu vững vàng.

Tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

BÌNH định nhơn tâm dụng pháp mầu,

MINH truyền thế giới luyện đơn châu,
ĐẠI đồng chủ nghĩa triều ngươn hội,
ĐẠO đức thanh cao đạt lý mầu.

LÝ LÃO TỬ, Tôn Sư mừng hàng đệ tử.

BÀI:

Ngồi luyện thuốc trường sanh bất lão,
Kế phút đâu Ngươn Thỉ thỉnh già,
Giáng đàn mừng hội Long Hoa,
BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO diễn ra khắp cùng.

Tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

BÌNH đẳng nhân sanh buổi đạo nầy,
MINH truyền Chơn Giáo khắp Đông Tây,
ĐẠI đồng phán đoán Bình Linh hội,
ĐẠO đức năng tu sẽ gặp Thầy.

Ngã KHỔNG PHU TỬ, chào chư đồ đệ.

BÀI:

Cơ quan nay đã triết minh,
Hội đồng Thánh Phật tả Kinh đôi hàng.
Xem nhơn loại Đạo tràng đâu tá,
Kế thiện căn sa ngã tinh thần,
Nhìn xem Thập Nhị Long Vân,
Nhơn sanh hao hết tám phần còn hai!
Đành nỡ để ngơ tai bít mắt,
Để đi theo ngã tắt đường quanh,
Thiên cơ mấy kẻ lo hành,
Buông trôi Đạo cả phải đành nguy nan.

Tiếp lịnh. Tôn Sư phản hồi thượng cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

BÌNH cơ Đạo chẳng có bao lâu,
MINH nguyệt sáng soi quả địa cầu,
ĐẠI giác chơn như cơ tái lập,
ĐẠO truyền bủa rải khắp năm châu.

SĨ ĐẠT TA, Bần Đạo mừng chư chúng sanh đẳng đẳng.

BÀI:

Cơ Đại Đạo từ đây khai hoát,
Khuyên chúng sanh chay lạt rèn trau,
Sửa tâm chơn chánh mau mau,
Chớ mê vật chất sa vào hiểm nguy.
Đạo tuy khổ vô vi bao sá,
Cơ hữu hình khảo cả chúng sanh,
Biết bao nhiêu kẻ tu hành,
Biết bao nhiêu kẻ lợi danh bỏ Thầy.
Cơ phổ hóa Đông Tây hiệp tái,
Lúc suy vi trở lại thạnh hành,
Lần tay xem thử nhơn sanh,
Để coi đạo đức tu hành bấy nhiêu.

Tiếp lịnh CHÍ TÔN hạ thế. Tôn Sư phản hồi Cực Lạc. Thăng...

(Tiếp điển:)

HUYỀN KHUNG CAO THƯỢNG ĐẾ

Thầy mừng chung các trẻ! Các con an tọa nghe Thầy tả.

BÀI:

Đạo sắc chuyển từ niên Giáp Tý,
Máy cơ quan Thầy chỉ cho Chiêu,
Để đem phổ độ dắt dìu,
Cho nhơn sanh đặng bái triều Tiên Ông.

Qua Bính Dần vừa xong mối Đạo,
Chiêu, Kỳ, Trung, Sang, Thảo, Hoài, Minh,
Thiên Cơ chuyển vận thình lình,
Tắc, Cư phụng sự TỔ ĐÌNH TIỀN GIANG.
Đạo sắc chuyển chưa an nhơn loại,
Thầy chuyển Chiêu lập phái CHIẾU MINH,
Phùng Ca lãnh lịnh Thiên Đình,
Lập MINH CHƠN LÝ phục bình ngũ chi.
Ngày Đại Đạo Tam Kỳ chưa vững,
Cơ rẽ chia kẻ đứng người đi,
Trang, Tương thọ sắc lịnh thì,
Lập cơ CHỈNH ĐẠO kịp kỳ Hoa Long.
Đạo gặp buổi long đong gay gắt,
Hỡi này con tai mắt của Thầy,
Vận hành cơ Đạo chuyển xây,
Nhơn sanh hấp thụ Đạo Thầy tràn lan.
Thiệu với Phát mãi đang toan tính,
Thấy chinh nghiêng lo chỉnh cơ quan,
Đem về nơi chốn Hậu Giang,
Lập MINH CHƠN ĐẠO có Quang trợ vào.
Thầy nghĩ đến biết bao chua xót,
Cũng chung nhành trái ngọt trái chua,
Đem gieo hạt giống nên mùa,
Chín sau cùng trước hơn thua rộn ràng.
Tòng, Ty thấy cơ quan nguy biến,
Nhìn chúng sanh một kiếng nhiều quê,
Tính đem mối Đạo gom về,
TIÊN THIÊN thành lập bốn bề phổ thông.
Vì nhơn nguyện Thiên tùng độ chúng,
Nào hay đâu tiêu chuẩn quí quyền,
Đạo Thầy vừa mới vẹn yên,

Bộ, Thanh lãnh lịnh lập riêng TRUNG HÒA.
Thêm Nhuận, Ruộng truyền ra rẽ phái,
Thầy lụy sa nhơn loại biết bao,
TÂY TÔNG Tài cũng đem vào,
LIÊN ĐOÀN ĐÀI GIẢN một màu BẠCH Y.
Thầy chuyển vận trường thi ngươn hội,
Cho chúng sanh sớm tối lo toan,
CAO ĐÀI HỘI GIÁO sắc ban,
Phượng, Thơm lãnh lịnh lập tràng thi công.
Nơi TỔNG HỘI Quế, Long nhơn nguyện,
Thiên cũng tùng nhơn chuyển ra sao?
Qui nguyên đậm nét tô màu,
Cũng trong Đại Đạo Thiên Tào chấm công.
Thầy nhắc đến gan đồng chua xót,
Mà sao con đắng ngọt mãi chia,
Con ôi! lớn nhỏ mau về,
Qui nguyên căn bổn đề huề như xưa.
Thầy ân xá tam thừa chế giảm,
Hỡi con ôi! lãnh đạm dứt đi,
Vẻ vang hai chữ Tam Kỳ,
Sao rằng Đại Đạo mãi thì tiểu tâm?
Đạo tính đã nhiều năm thì có,
Sự hành vi chưa rõ đầu đuôi,
Để cho con phải bùi ngùi,
Lao tâm tiêu trí bao hồi đó con.
Chuông cảnh tỉnh boong boong giục thúc,
Trống Lôi Âm tiếng giục mê trần,
Làm sao minh đức tân dân?
Chỉ ư chí thiện tao tân cộng hòa.
Vậy mới đẹp lòng Cha một thuở,
Sao đáng trang nên Sở qui Tần,

Để ra giúp ích lợi dân,
Đạo giàu đức mạnh tu thân vững vàng.
Nay Thầy đã đôi hàng phân giải,
Học Bình Minh lẽ phải ghi xương,
Đem ra thi thố khoa trường,
Đức tài vĩnh viễn an khương tấn hành.
Đạo càng chuyển nhơn sanh càng khổ!
Nên tầm phương phổ độ lưu thông,
Đến ngày phán đoán đại đồng,
Thước khuôn Thầy nắm, con hồng chốt then.
Thấy cuộc thế đỏ đen ham muốn,
Nào đỉnh chung lôi cuốn trong trần,
Lo sao là hạng con dân,
Buông trôi Đạo cả lãnh phần đớn đau.
Nhắc từ khúc gan xào ruột héo,
Dạy từ câu mấy nẻo tang thương,
Đạo Thầy không phải qua đường,
Chính Tòa Tam Giáo gom trường ứng thi.
Thầy vì quá từ bi, bác ái,
Hết tiếng khuyên lẽ phải đường ngay,
Diễn phô hai chữ Cao Đài,
Ớ con phấn khởi có ngày nên danh.
Nay giờ chót thật hành chơn lý,
Dạy các con suy nghĩ cho xa,
Nước non đạo đức chung nhà,
Dân là dân quốc, Đạo là Đạo chung.
Mãi riêng rẽ bão bùng chích mãi,
Cho rằng mình đó phải đây không,
Nền Thiên Đạo chuyển Đại Đồng,
Ngọn cơ Thầy điểm gạn lòng công phu.
Bình Minh Đạo đường tu giọi bóng,

Chiếu khắp nơi lộng lộng phương Nam,
Ớ con chớ gọi hoa đàm,
Tỏ khêu ngọn đuốc lên làm Phật Tiên.
Con lao khổ Thầy yên sao đặng,
Con dại khờ Thầy chẳng thương sao?
Thấy vầy Thầy động lòng đau!
Công phu một thuở tương rau hết rồi.
Sớm đi đứng nằm ngồi than thở,
Con mang câu nặng nợ trăm hằng,
Trong đời con luống ở ăn,
Đẩy xô níu kéo còng trăn tội tù.
Tầm đạo đức cần tu quí giá,
Vàng chìm nơi biển cả ai tầm,
Trong đời mấy bực tri âm?
Thế gian mấy kẻ hữu tâm mấy người?
Sớm than khóc, chiều cười vui thú,
Vậy con cho là đủ đời con,
Nào là nước, nào là non,
Tiếng khen thế sự là con ma đời.
Biết đạo đức đừng rời tâm chí,
Dầu đớn đau bao ví than van,
Đạo tâm nơi cõi Thiên Đàng,
Chùa cao cột lớn, Phật vàng chớ ham.
Bậc Thượng Thừa dù nam hay nữ,
Để tâm Không hai chữ vô vi,
Âm thinh sắc tướng làm chi,
Hữu hình hữu hoại, có khi rã rời.
Đạo muôn sách do nơi tâm điểm,
Rèn tinh anh tháo luyện cho nhuần,
Khươi đèn Thái Cực sáng trưng,
Thượng Thừa con hãy khá tuân lời Thầy.

Giã từ, Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng...

****

Đàn Ngọ thời, ngày 29 tháng 2 năm Mậu Thân (nhằm 27-3-1968)

NGƯƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư mừng chư phụng thừa, khá thành tâm tiếp lịnh Tam Trấn lai đàn tả Kinh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh...

(Tiếp điển:)

THI:

Tòng xuất công ly Tử Đạo truyền,
Nhứt nhơn kiểm điểm phục hườn nguyên,
Phách cơ vô tử tùy nhơn biện,
Đại Đức Tiên Ông chỉ diệu huyền.

Chiết tự khả tri.

LÝ THÁI BẠCH, Bần Đạo ban ân lành chư phụng thừa.

Giờ lành Đức Chí Tôn tả quyển Kinh Bình Minh Đại Đạo, Lão thừa cơ tỏ vẽ ít hàng.

Vì phần đông chư hiền hay trách cứ Thần Tiên, cho rằng Thần Tiên phải thua chánh trị, vì không cho biết trước điều tai biến để chư hiền có đủ thời giờ thoát thân ngoài thời sự. Nay Lão triết luận đôi đề: Đạo là Đạo, chánh trị là chánh trị, không chi liên hệ mà chư hiền mãi hoài cảm. Trong kỳ hạ ngươn, Lão giáo Đạo nơi Việt Nam thì dân Việt Nam lấy làm hạnh phúc; còn thời cuộc biến động, cơ đời đổ vỡ, đó là cơ tiến hóa của Đạo, chư hiền nên tô bồi âm chất, lập công đức cho nhiều để chờ ngày phục vị, chớ

nên dụng phàm tâm phiền trách thì sự tiến hóa của chư hiền trở nên vô bổ vậy.

BÀI:

Bình Minh Đại Đạo qui nhứt bổn,
Khí Tiên Thiên hiệp cốn Hư Vô,
Từ đây Đạo sẵn bản đồ,
Noi theo cho đúng hư vô thật hành.
Ớ nhơn sanh đường quanh nẻo tắt,
Nương náo nhau dìu dắt qua truông,
Gặp cơn Đạo chuyển chớ buồn,
Thiên thu vạn cổ được nguồn Đạo Tiên.
Nghe Lão khuyên đừng phiền phức mãi,
Việc tu hành tà vạy bỏ đi,
Trước lo công quả hành vi,
Sau lo âm chất kịp kỳ Long Hoa.
Sẽ gặp Cha chung nhà trọn Đạo,
Trai đức hiền, gái thảo lưu trinh,
Chớ than rằng phận bố kình,
Lăng xăng rộn rịp quên mình người tu.
Uổng công phu mấy Thu chay lạt,
Rủi một giờ tan nát, nát tan,
Đêm sầu ngày luống thở than,
Tuyệt vô hy vọng ôm mang nợ đời.
Máy tắt hơi còn phơi thân thể,
Đến thác rồi hỏi kể ra chi,
Tu cho trí huệ hành vi,
Độ nghiệp ngu xuẩn tham si của trần.
Tu bố thí người cần nhơn đức,
Độ nghiệp tham giành giựt ở ăn,
Tu cho tinh tấn trăm hằng,
Độ nghiệp lười biếng thế rằng dại bao.

Hỡi nhơn sanh sửa trau tâm tánh,
Để trở về Tiên cảnh tiêu diêu,
Sớm phơi nắng buốt mưa chiều,
Hỏi bao nhiêu tuổi chịu nhiều khổ lao?
Cuộc thế vẫn tả sao cho xiết,
Gẫm đời còn mê miệt phù hoa,
Áo cơm nợ nước ơn nhà,
Tu sao vẹn vẽ tề gia Đạo Thầy.
Cuộc xáo trộn Đông Tây Nam Bắc,
Cảnh khổ này chưa ắt là thôi,
Trong vòng hoàn cảnh kéo lôi,
Kẻ tham lam vẫn ưa mồi ngọt ngon.

Vậy phụng thừa, chỉnh tề tiếp lịnh Chí Tôn. Bần Đạo điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Kim viết Cao Đài giáo Đạo Nam Phương

Thầy ban ân lành chung cho thế gian, các con an tọa nghe Thầy tả.

Tiếp thi bài:

Chữ Đạo vẫn ngòi son tô điểm,
Khá nghiệm suy kiểm điểm nơi lòng,
Đạo là mạch nước nguồn trong,
Tràn lan khắp chảy lưu thông giáo truyền.
Thầy giáng bút lời khuyên đã cạn,
Học làm sao cho đáng con Thầy,
Mặc tình con đấy Thầy đây,
Khổ lao con phải làm khuây chớ phiền.
Đạo con trẻ ba giềng tua gắng,
Bổn phận tròn lời dặn của Thầy,
Từ nay qui Bắc hiệp Tây,

Giống nòi con phải liên dây dắt dìu.
Thầy tá bút tả nhiều Kinh sám,
Thầy buồn cho cả đám quần sanh,
Đọc Kinh mà chẳng y hành,
Lại khen chê lắm cải canh giáo truyền.
Thầy sắc chỉ con hiền mau lãnh,
Lãnh vai tuồng ấm lạnh đừng than,
Phổ thông giáo Đạo bủa tràn,
Vun bồi nền móng hiệp đoàn nhơn sanh.
Con hữu chí thi hành đáng phận,
Đứng râu mày hối hận nước non,
Hễ cây Linh bút chưa mòn,
Đạo tâm con giữ, Thầy còn giáng cơ.
Thầy đã tính ngày giờ y số,
Dạy các con suy cổ nghiệm kim,
Mối dây Đạo vẫn im điềm,
Lo sao cho chóng, tỵ hiềm chớ phân.
Nhìn thời cuộc Long Vân mãn hạn,
Hội Long Hoa phán đoán đại đồng,
Đức tài cho vẹn mới xong,
Tài vô đức thiểu, khó mong đến Thầy.
Thương chúng sanh, Kinh này chỉ vẽ,
Từ tiếng khuyên cặn kẽ mảy lông,
Con mau triêm nghiệm nơi lòng,
Từ câu bí ẩn phi long tỏ tường.
Nhơn ý nguyện Thiên đường độ tận,
Con chớ than rằng phận ấu nhi,
Miễn trong hai chữ Tam Kỳ,
Châu nhi phục thỉ, Thiên thì vẫn ban.
Đạo kinh sớm tràng phan huấn giáo,
Tại các con ai bảo không lo,

Rừng nhu, biển Thánh không mò,
Nhà văn cửa Khổng mấy trò ứng thi.
Ngày Đại Đạo Tam Kỳ qui nhứt,
Con tứ phương tranh đức đua tài,
Nữ nam đẹp mặt nở mày,
Cùng nhau đồng bước thời lai một đàng.
Thầy giáo Đạo tam giang phân phát,
Nhưng chỉ qui một lát Tiên ban,
Trước khi mở Đạo Tiền Giang,
Lập nên Phái Thượng, Đạo vàng phổ thông.
Qua Nhâm Thân đại đồng sắp mở,
Đạo đức càng mở cả tam giang,
Thầy khai mối Đạo trung giang,
Lập nên Phái Thái chiêu an sĩ tài.
Cơ tấn hóa Cao Đài tối trọng,
Mà các con hư hỏng vì đâu,
Để tằm mãi luống trông dâu,
Hóa thân nên kén công đâu bủa tràn.
Thầy chuyển Đạo, hậu giang Phái Ngọc,
Lấy thời kỳ làm gốc Đạo Cao,
Đức tin con trẻ đem vào,
Lịnh Thầy truyền chỉ một màu Bạch Y.
Đạo tam giang gồm qui nhứt bổn,
Chuyển cung Ly hiệp cốn cung Càn,
Nay Thầy phân giải tam giang,
Tỏ khêu đuốc tuệ rọi đàng con đi.
Song tách rẽ nhiều chi nhiều phái,
Cơ phổ thông Thầy phải chuyển ra,
Qui nguyên con trẻ một nhà,
Chơn hành giả diệt con ta tỏ bày.
Nhớ hai chữ Cao Đài cứu thế,

Quên hai câu khi dễ Thánh Thần,
Trí tri một dạ tao tân,
Rèn lòng tráo chác đừng phân bản quyền.
Ớ hỡi trẻ, thảo hiền trung tín,
Ớ con ôi! tà nịnh ham chi,
Vẻ vang hai chữ Tam Kỳ,
Khôi khôi Thiên võng nhược thì thế theo.
Thầy chẳng vị giàu nghèo bao sá,
Miễn các con hiểu cả Đạo đời,
Nghèo mà đạo đức phơi phơi,
Cũng như cây úa gặp thời tuyết chan.
Không đạo đức giàu sang bao lát?
Chỉ tiêu tan thấm thoát gió mây,
Nước khi vơi, ắt khi đầy,
Trăng trời hết khuyết, đượm đầy tròn tươi.
Gẫm cuộc thế khóc cười theo dính,
Suy nghĩ mình mấy chính đó con,
Cao mưu Gia Cát hỡi còn,
Tài như Liễu Nhứt mỏi mòn lắm ru.
Xuân đã mãn Hạ Thu Đông tái,
Tháng qua rồi năm lại vừa qua,
Tóc xanh thử hỏi khi già,
Sống y ba vạn sáu ngàn ngày chăng?
Cái khổ đã buộc ràng linh tánh,
Chỉ ở trong hoàn cảnh não nề,
Thấy vầy Thầy luống ủ ê,
Các con sao chẳng tỏn ghê chút nào?
Đường tấn hóa làm sao cho kịp,
Bước văn minh lướt hiếp tinh thần,
Nói rằng ích nước lợi dân,
Xét ra cho thật cái thân não nề.

Khuyên con trẻ mau về Tiên Phật,
Đất minh châu thật đất quý thay,
Thế gian chỉ có đa tài,
Lăng xăng chôn lấp, quên ngày Ngọc Kinh.
Thương lẫn cả thương mình luôn thể,
Độ chúng sanh, phổ tế cho mình,
Phật Trời huyền diệu thinh thinh,
Sáng soi khắp cả chơn linh các loài.
Ở hỡi trẻ nhơn tài trọn ý,
Giúp Đạo Thầy giúp ý cho con,
Linh Tiêu Thầy luống thon von,
Khóc là oan trái vì con dại khờ.
Đạo do bởi Thiên cơ dắt trẻ,
Mà các con có lẽ hiểu rành,
Đường đời là vũng hôi tanh,
Có chi là quý giựt giành đẩy xô.
Thầy vẽ sẵn bản đồ mực thước,
Cho con tường thao lược tinh anh,
Từ đây con phải thi hành,
Thiên lao vạn khổ Thầy đành bỏ sao?
Đời hằng nói Trời cao soi thấu,
Có việc chi con giấu đặng người,
Giấu người con lại dễ duôi,
Giấu Trời sao đặng con ôi hiểu rành.
Thầy nhắc đám quần sanh chủng loại,
Đã réo kêu chẳng ngoái lại sao,
Ối thôi! ruột tím gan xào,
Trái tim Thầy chảy máu đào nhuận tuôn.
Con ra lãnh vai tuồng gánh nặng,
Hãy lóng nghe lời dặn của Thầy,
Tử vì đạo đức như vầy,

Đắc thành chánh quả theo Thầy về nguyên.
Danh vẫn để lưu truyền hậu thế,
Tiếng ngợi khen sử để muôn đời,
Trải gan mật vẫn phơi phơi,
Trăm muôn ngàn việc do Trời định phân.
Thầy cầm một cán cân chơn lý,
Thầy chẳng riêng tư vị con nào,
Chép biên số mạng Thiên Tào,
Lành ban ác đọa mảy hào sót sai.
Hễ chưởng giống đợi ngày ăn trái,
Hễ trồng cây thì phải vun phân,
Hễ tu bồi bổ tinh thần,
Hễ đời thì phải tảo tần chạy lo.
Biết đạo đức khuyên trò triêm nghiệm,
Biết Đạo lo tìm kiếm nơi lòng,
Biết rằng khắp cả non sông,
Biết cho Thiên võng mảy lông lọt nào.
Biết đạo đức mau mau hiệp lại,
Biết khôn ngoan thì phải biết nghe,
Biết nghe mỗi việc kiêng dè,
Biết xa tứ khổ, bạn bè kết chi.
Biết chỗ hại, còn đi a lại,
Biết chỗ hư mà cãi a vào,
Như vầy Thầy liệu làm sao?
Như vầy con chịu đớn đau một mình.
Con thông thái còn khinh Tiên Bụt,
Con rõ thông Cơ bút làm sao,
Mà con buông tiếng hỗn hào,
Chê bai Thần Thánh khác nào trẻ chơi.
Chẳng sớm muộn chiều mơi con rõ,
Con rõ cho cùm rọ vương mang,

Đến chừng thấy khổ rồi than,
Ăn năn đã muộn, réo vang Thánh Thần.
Trước chẳng lo tu thân nhơn đạo,
Để mượn vay quả báo theo mình,
Từ đây con rán xem Kinh,
Bình Minh Đại Đạo con gìn nơi tâm.

Thăng...

(Tiếp điển:)

GIA TÔ GIÁO CHỦ

Ta mừng chư chúng sanh! Giờ linh, Ta vưng lịnh hạ trần tả Kinh, ban ân lành, nghe.

Tiếp thi bài:

Nền Thánh Đạo ngàn năm lẻ sáu,
Chuyển tông đồ mối đạo Thánh Tăng,
Truyền ra khắp chỗ hóa hoằng,
Ngôi Hai tá thế mấy năm độ đời.
Nước Do Thái nhằm thời nguy biến,
Đạo Thánh ra xây chuyển phổ thông,
Ba mươi ba tuổi long đong,
Huyết rơi máu chảy nhuộm hồng trái tim.
Đạo hoằng hóa nay chìm mai nổi,
Lúc suy vi, lúc đổi thạnh hành,
Đau lòng khắp cả chúng sanh,
Khổ lao biết mấy, nhọc nhành biết bao.
Vì thời đại phong trào tân tiến,
Bỏ ngũ luân không vẹn cang thường,
Cỏ chi là mối phong cương,
Động lòng Chúa Tể tầm phương độ đời.
Nơi Trung Ngươn nhằm thời chiến quốc,
Đã loạn luân vật chất chiến tranh,
Thấy vầy luống não nhơn sanh,

Đạo Nho thị ngã dạy rành ngũ luân.
Cuối Hạ Ngươn nhơn quần khổ hải,
Từ Âu Châu khắp trải Á Đông,
Gặp cơn Đạo bủa xây vòng,
Việt Nam hữu hạnh, Lạc Hồng ân khai.
Ngã tá danh Cao Đài độ chúng,
Tùy Thiên cơ sử dụng thi hành,
Nực cười cho đám nhơn sanh,
Chẳng thông lý Đạo, cải canh biện bày.
Đạo chia rẽ có ngày quy nhứt,
Đạo rẽ chia có lúc thạnh hành,
Trước kia Thánh Đạo tử danh,
Nhiều phương lao khổ, nhơn sanh não nề.
Giọt huyết đổ dầm dề Thánh Giá,
Đem đóng đinh dựng ngã ba đường,
Đền thờ Thánh Đạo tứ phương,
Du Dêu đốt phá nhiều phương nặng nề.
Thánh Đạo chuyển sang về Mỹ quốc,
Bị xẻ chia phân chất thân danh,
Cải tên đổi hiệu Thánh danh,
Phân ra chi phái, tẽ quanh nhiều bề.
Thánh Đạo chuyển sang về Nam Việt,
Lắm nạn tai bao xiết thở than,
Quá Hồng Thập Tự nơi đàng,
Bảo nhơn sanh phải bước ngang, mạng còn!
Muốn tiêu diệt đừng còn Đạo Thánh,
Nhưng thiệt vàng cái mạnh biết bao,
Lửa hồng đốt chảy chì thau,
Chảy vàng sao đặng, lẽ nào vàng tiêu?
Đạo Tam Kỳ sớm chiều chưa đủ,
Mấy mươi Thu nhiều chủ rẽ phân,

Khổ lao chưa được bao phần,
Nhơn sanh xao xuyến tinh thần hết đi.
Nhưng xét ra Tam Kỳ Đại Đạo,
Cái khổ này chưa náo nhiệt hung,
Còn ngày Đạo khảo cuối cùng,
Người tu theo đặng, thủy chung bao là?
Nhắc tích xưa Giu Dà bán Chúa,
Thánh Phê Rô còn chối ba lần,
Gà kia chưa trở hai canh,
Giu Sê còn phải nằm khoanh tàu lừa.
Nhắc tích trước tệ vừa chăng nhỉ?
Vậy khuyên ai hữu thủy hữu chung,
Ráng theo Đạo đến buổi cùng,
Chớ nên thối chí hãi hùng tách sang.
Bình Minh Đạo, nơi đàng phân rõ,
Hỡi môn sanh lòng có tin chăng?
Biết bao là cái buộc ràng,
Biết bao là cái muôn ngàn khổ đau.
Nữ Răn Đa một màu trung tín,
Thánh Đạo gìn mấy chính lòng son,
Diêu Trì thương đến bầy con,
Giáng sanh cho Thánh điểm son tựu tề.
Việc quốc chánh không hề lo lắng,
Gìn Đạo tâm phục đặng mới hay,
Miễn cho hữu đức hữu tài,
Đạo tâm với tánh có ngày sẽ nên.
Hỡi môn sanh! Lòng bền chớ nại,
Đừng mỉa mai quấy phải chăng là,
Miễn cho ta giữ phận ta,
Lo lường đạo đức xét ra khổ nàn.
Dựng muôn nước dễ dàng một lát,

Lập Đạo nên gan nát tim mòn,
Hễ là bổn phận đạo con,
Thảo Cha, ngay Chúa, lòng son một màu.
Tên đã rạnh biên vào đạo đức,
Thánh Thần ghi nhứt nhứt chẳng sai,
Thành Tiên đắc Phật mấy ai,
Sa vô hỏa ngục nhiều tay đạo mầu!
Việc tu phải đâu đâu huy động,
Việc tu hành đừng lộng giả ngôn,
Giữ tâm Không, mãi thường tồn,
Mới ra người đạo, Thiên môn bước vào.
Chớ nhạo báng đạo nào tà chánh,
Chánh tà đây tại tánh người tu,
Tánh tham đui điếc câm mù,
Tánh ngu bản ngã mịt mù khó phân.
Sửa tâm không chơn thần thăng giáng,
Để tâm không nuôi bản linh hồn,
Mỗi người đều có tánh khôn,
Nghe qua học lấy nhuần ôn để lòng.

Tiếp lịnh, Ta phản hồi thượng giới. Thăng...

(Tiếp điển:)

Ngã THẦN OAI VIỄN TRẤN QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Ta vâng lịnh tả Kinh. Ta mừng chung tam ban an tọa.

Tiếp thi bài:

Bộ Xuân Thu nằm lòng vẹn giữ,
Sống phải lo cư xử cho tròn,
Đối cùng với nước với non,
Sao ra nghĩa khí lòng son một màu.
Lão cũng biết ơn Tào trọng đãi,

Nên Lão lo giữ ngãi vẹn toàn,
Một lòng chánh khí trung can,
Đệ huynh thảo thuận không màng tử sanh.
Nhắc tích xưa hùng anh quân tử,
Sống phải lo cư xử với đời,
Sáu mươi ba tuổi mòn hơi,
Quyết đem thân thể trải nơi chiến trường.
Gẫm cuộc thế nhiều phương tranh đấu,
Rốt cuộc rồi ai dẫu cao bay,
Dẫu nằm trên đống tiền tài,
Quá thân đau đớn có ngày suy vi.
Lão nhắc đến nhiều khi đau đớn,
Sống trong trần nhơ bợn lắm ru,
Lăng xăng thân cũng chôn bùn,
Líu lo cho lắm ngày cùng cũng không.
Gẫm cuộc thế trần hồng khổ hải,
Gặp Đạo rồi quấy phải đừng phân,
Sớm hôm mõ Thánh chuông Thần,
Từ bi niệm Phật chuỗi lần khỏe ru.
Đường cương tỏa sương mù tuyết bủa,
Chốn phồn ba mây tủa khói giăng,
Nước non chi lắm rộn ràng,
Lao tâm tiêu trí khổ nàn hỡi ai!
Nương ánh sáng Cao Đài đi tới,
Dù khổ lao thân gởi cho Thầy,
Miễn đừng vướng nợ trần ai,
Khổ tâm một lúc muôn ngày hiển vang.
Chớ bì Lão quá quan trảm tướng,
Chớ phân thì Lão chẳng trường chay,
Sát nhân hại vật làm oai,
Lão đây trí đủ đa tài ghe phen. (Cười!)

Xem các đệ chưa quen trung tín,
Lại cái tâm chẳng định nơi nào,
Một lòng kết nghĩa vườn đào,
Không hề quên bạn, nỡ nào quên dân!

Thăng...

****

Đàn Tý thời, ngày 30 tháng 2 Mậu Thân (28-03-1968)

NGƯƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư mừng chư hiền đồ! Khá thành tâm tiếp lịnh. Tôn Sư báo đàn, thượng ỷ. Thăng...

(Tiếp điển:)

ĐỘNG ĐÌNH HỒ TIÊN TRƯỞNG

Tôn Sư mừng chư đồ đệ, ban ân tọa thiền nghe Tôn Sư tả Kinh.

THI:

ĐỘNG lòng nhớ đến đám quần sanh,
HỒ điệp đời mê bã lợi danh,
ĐẠI giác ban ra gìn mối Đạo,
TIÊN Ông giáng dạy khá thi hành.

THI:

Bình Minh Đại Đạo đã hoằng khai,
Khuyến thế lo tu để kịp ngày,
Sớm đứng ra vào khen cụm trước,
Chiều ngồi lui tới ngợi chòm mai.
Thung dung thong thả mây giăng gộp,
Ngày tháng bơ vơ thỏ ngậm đoài,
Thế sự không tâm lưu luyến ái,
Mình ta đạo đức mặc cao bay.

THI:
Cao bay trăm tuổi có chăng là,
Cái khổ tử sanh, cái nạn già,
Quanh quẩn ở trong vòng nửa sáu,
Bôn xu, dường thể bóng thiều qua.
Vân du Nam Bắc không phiền muộn,
Ngoạn cảnh trần gian thế giái là,
Cái bước phong trần xem ngắn ngủi,
Phủi tay dòng nước lánh can qua.
THI:
Can qua lánh tục học Nhan Hồi,
Biển ái thuyền qua lượn sóng nhồi,
Bầu nước đai cơm tâm đổng đẳng,
Câu thi lối phú dạ hằng ngui.
Không nghe tiếng tục cho rằng điếc,
Chẳng thấy tài danh ấy lại đui,
Thường bữa thung dung đôi bó củi,
Tự do thong thả đứng đi ngồi.
THI:
Đi ngồi thong thả một mình ta,
Ngao ngán cho thân tuổi sắp già,
Dưới bóng tùng che chim luyện líu,
Trên bàn thạch động mấy chòm hoa.
Cờ Tiên lúc hứng vầy nên bạn,
Rượu Thánh hồi vui lại xướng ca,
Phú quí công hầu xem ngán nhỉ?
Khuyên nhau tu niệm lánh phồn ba.
THI:
Phồn ba các trẻ giỡn chơi nhau,
Cái khó hèn sang với cái giàu,
Của quí Thạch Sùng bao thế nã,

Gương hiền Sào Phủ lại càng cao.
Dấu xưa tích cũ còn nêu sử,
Tỉnh thế đời nay chẳng khác nào,
Cuộc thế xây vần xem áy náy,
Tâm cho thanh bạch dạ đừng xao.
THI:
Đừng xao lãng tánh ở chư nho,
Biển ái khuyên nhau hãy ráng dò,
Từ Hải nghênh ngang trong bốn cõi,
Trương Lương dâng dép há danh tho.
Đời hay bịa đặt, đời tai biến,
Đạo phải chiều theo, Đạo ráng mò,
Một kiếp sanh tồn như chớp nhoáng,
Phủi tay trả sạch rảnh thân trò.
THI:
Thân trò nặng nợ gánh quần thoa,
Mối Đạo Trời khai nước Thánh ta,
Hai chữ cang thường dằn khúc nước,
Một câu trung hiếu dựng muôn nhà.
Chở bao nhiêu Đạo thuyền không khẳm,
Bằng mấy lời vang, bút chẳng tà,
Cân cả lòng nhơ muôn thói bạc,
Trời gần chẳng phượng, phượng Trời xa.
THI:
Trời xa tâm vẫn có bao nhiêu,
Dắt bạn đồng song hứng cảnh chiều,
Sớm trắng lòa in trên mặt nước,
Chiều âm như sóng bủa đìu hiu.
Vang tai nghe rõ đời than thở,
Liếc mắt vừa xem thế sự tiêu,
Ba bốn khuyên ai lo niệm Phật,

U ơ chi nữa thoát tiêu diêu.

Vậy Tôn Sư ban ân tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi thượng giới...

(Tiếp điển:)

THÁI ẤT THIÊN TÔN, Tôn Sư mừng chư hiền đồ, bình thân tịnh tọa nghe Tôn Sư tả.

PHÚ LỐI VĂN:

Tá linh điển độ trần ngâm nga đôi lối phú,
Đem văn chương khuyến nhủ dắt dìu bạn cũ lên tận con đường.
Đuốc Cao Đài soi rạng khắp bốn Trời phương,
Bình Minh Đại Đạo trương buồm qua bể ngạn.
Tâm vững đạt đừng cho ngao ngán,
Bước tu hành hãy ráng phận cho vuông tròn.
Sống trong trần nào là dân dã với tôi con,
Đến khi thác còn làm con ma đời nhiễu hại.
Xót kẻ thế nên Lão phân đôi lời trái phải,
Vậy chúng sanh mau thừa thãi cái cuộc trần,
Đạo hoằng khai độ thoát bến mê tân,
Đức mở rộng dìu lần người chí sĩ.
Cái cảnh khổ của đời toan sắp lụy,
Mau dìu dắt nhau thẳng chỉ đến Tây Phương,
Chốn Tiên bang mở hoát cửa Thiên Đường,
Nơi địa ngục không đường mà sao còn lầm lũi?
Thấy cuộc thế vừa bi ai vừa tủi,
Ngán cho đời ngắn ngủi sự đời,
Trương buồm loan tách dặm dòng khơi,
Qua bỉ ngạn vui chơi ngoài thế giái.
Khuyên chúng sanh tu đừng canh cải,
Lạc chơn truyền của Đại Đạo trật Thiên cơ,
Thấy cuộc đời đứng tủi buồn ngơ,

Xem thế sự ngồi trơ như gỗ chạm.
Nào là tửu sắc khí tài chôn nhau cả đám,
Nào thất tình lục dục nó đưa vào khám mê man,
Thấy như vầy Lão luống chạnh lòng than!
Nên Lão lai đàn ngâm chơi đôi đoạn phú.
Trước kia Lão cũng là người ở trong vũ trụ,
Nhờ kiếp tu nên thiêu hủy cái xác phàm,
Ngôi Phật Tiên ai cũng muốn lên làm,
Mùi chung đỉnh mãi đeo đuổi túi tham, mà lên làm Phật Tiên sao đặng?
Thuốc dã tật bịnh lành thì thuốc đắng,
Muốn làm Phật Tiên mà công phu không dày dặn,
Làm sao mà đoạt đặng máy Thiên cơ?
Xem chúng sanh sao ngáo ngáo ngơ ngơ,
Thối bước Đạo ơ hờ tuồng như khờ như dại.
Xưa Thuấn Đế muốn nhường ngôi lại,
Ngặt vì DO nhẫn nại chẳng chịu tước công hầu,
Hứa Do đem các việc đuôi đầu,
Sào Phủ rõ bèn cỡi trâu lên dòng nước.
Suy kim cổ ai là người tài ba thao lược,
Đến nỗi nầy mà chưa hấp thụ được mối Đạo Huỳnh!
Bến Ô Giang Hạng Sở liều mình,
Câu đểu giả mà Giái Tử Thôi phải lụy mình nơi rừng tòng bá.
Ai là người trí thức chưa mau chơn quày quã,
Hầu tránh cả cái nạn phong sương,
Mến tương rau là mến cảnh Thiên Đường,
Mùi thực nhục ấy vào phương hỏa ngục.
Tiếng châu ngọc đã tiêu mòn cọ bút,
Lời triết minh trong đục, mấy kẻ tri tường?
Vận Niết Bàn bủa khắp bốn Trời phương,

Khêu đuốc tuệ của Trương Lương làm gương cho hậu thế.
Lão xót bấy cho đời bao xiết kể,
Cạn văn từ mà đời chưa để đặng nơi lòng,
Lão ước mong: chư đạo hữu cố công,
Bởi ít ai đặng như lòng người thuở trước.
Đường náo nhiệt a lũi lầm vô bước,
Nẻo Tiên bang nào hưởng được hạnh phước thanh nhàn,
Sớm chiều trưa đang say ngủ mơ màng,
Tiên Thánh Phật đã kêu vang mà chưa chịu thức!
Vì vật chất ở ăn giành giựt,
Khiến gây nên cuộc chiến tranh, mạnh thì còn hiếp bức kẻ yếu ngu hèn.
Thấy ánh trăng đành nỡ phụ đèn,
Hứng gió mát lại chê khen nơi quạt thế.
Cảnh đàng qua Tây Vức khuyên mau về kẻo trễ,
Cuộc sống đây phải chịu nào củi quế với gạo châu,
Nghĩ thân tằm ngày đêm mãi luống trông dâu,
Đến khi thác rồi thì tơ đâu dùng cho xã hội.
Xưa Tử Lộ biết mình rằng lỗi,
Ai chỉ cho thì cải hối xiết chi mừng.
Chư hiền xem lại con chim ưng,
Không ai nuôi dưỡng nó mà tự do các rừng xanh bay dạo.
Kìa gà ở trong chuồng kề sẵn bên nước gạo,
Mà cái sự chết còn chưa thấu đáo định ngày giờ!
Giờ linh lặng lẽ như tờ,
Lão vâng Thánh Chỉ của Chưởng Giáo Thiên Tôn giáng đôi giờ khuyên thế sự.

Thăng...

(Tiếp điển:)

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN, Tôn Sư mừng hàng đệ tử! Tôn Sư ban ân lành, an tọa nghe Tôn Sư diễn tả.

TRƯỜNG THIÊN:

Thanh thanh lặng lẽ như tờ,
Lão vâng Thánh Chỉ đôi giờ tỏ phân.
Mừng đời gặp hội Long Vân,
Thảm cho sanh chúng khổ gần kề bên.
Sống vầy sống chịu đạn tên,
Mà còn ham hố chi nền quốc gia.
Sớm hôm đạo đức ta bà,
Giáng thăng vui thú ngâm ca hưởng nhàn.
Lần tay xem thử cơ quan,
Chiến tranh nạn ách chưa an bấy chầy.
Khuyên ai kíp bước theo Thầy,
Nắm dây liên ái như vầy chung vui.
Nhìn xem thế giới ngùi ngùi,
Bao lằn hắc khí tối thui mịt mờ.
Cảnh Tiên lặng lẽ như tờ,
Bóng trăng soi nước lờ đờ tỉnh say.
Hỡi hàng đạo hữu là ai,
Hiến thân gánh Đạo Cao Đài thủy chung.
Ngày sau an hưởng thung dung,
Một ngày lao khổ vui cùng mấy Thu.
Sớm hôm đạo đức lu bù,
Thoát ra cho khỏi cá cù quẩn quanh.
Gần bùn sen chẳng hôi tanh,
Vỏ the ruột quí cam sành đó ai.
Dạ gìn giữ một đừng hai,
Bạc như vôi trắng xanh rày lá ni.

Mừng thay gặp Đạo Tam Kỳ,
Từ đây sẽ đặng phúc thì hạnh viên.
Dìu người chí thiện hữu duyên,
Thoát ly trần thế, dứt miền trần ai.
Phóng rành một lối đường ngay,
Bản đồ gạch sẵn khuyên ai tỏ tường.
Đỏ đen xanh trắng là đường,
Đen như than đước, đỏ dường lửa kia.
Thiện căn sớm bước trở về,
Hồng trần xanh tím bộn bề biết bao.
Lọc lừa sắt, kẽm, chì, thau,
Cội gạo nhẹ tấm nổi phao trấu càng.
Hôm nay Lão giáng trung đàn,
Tiên tri Đạo phải sảy sàng đôi phen.
Hễ là gần mực thì đen,
Sáng trưng vì bởi ánh đèn kề bên.
Làm người có tuổi có tên,
Lưu danh hậu thế lập nên Đạo Huỳnh.
Một là hãy sửa tâm mình,
Hai là thanh bạch trắng tinh ngần ngần.
Ba khuyên un đúc tinh thần,
Bốn khuyên hãy giữ chơn thần hư vô.
Năm khuyên trang điểm cơ đồ,
Sáu lo chứa đức đầy hồ tài hay.
Bảy khuyên hãy giữ trường chay,
Tám đừng sa chí sắc tài mà chi.
Chín khuyên cố gắng tu trì,
Mười khuyên một dạ Đạo thì chớ lơi.
Tam Giang đạo đức phơi phơi,
Hiểu thông cơ Đạo máy Trời rành biên.
Hễ là học Đạo tu Tiên,

Chẳng trang Thần Thánh cũng miền hiền nhơn.

Thăng...

(Tiếp lịnh:)

NGàĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT, Ta đắc lịnh lai đàn diễn tả. Miễn lễ.

THI BÀI:

Công nêu bảng cậy nhờ đồng kiếm,
Đứng trung thần kiểm điểm tâm trung,
Quốc gia hữu sự bão bùng,
Tay nương đồng kiếm ngó chừng sao yên.
Tuôn rừng suối phỉ nguyền tuấn kiệt,
Lèo ngang truông oanh liệt não nề,
Cảm thương cố quốc hương quê,
Phong cương đổ nát tư bề đẩy đưa.
Nương đồng kiếm sớm trưa cùng Nguyễn,
Gầy Việt Nam tân tiến thượng đời,
Cho hay kiếp số lò Trời,
Xui người nghĩa sĩ tơi bời biết bao.
Đền, dinh, lăng, ra vào than thở,
Chí Lão nguyền gỡ nợ oại oằn,
Đêm thì hứng gió thưởng trăng,
Ngày thì giáng bút dạy đoàn thanh niên.
Bình Minh Đạo phỉ nguyền tu niệm,
Đem thanh niên tráng kiện đối đời,
Ai người đứng lãnh trong Trời,
Tha hương cố quốc mượn đời trả vay.
Nguyền một dạ Cao Đài thành lập,
Nhứt tâm nguyền vun đắp nền Tiên,
Ước ao, ao ước phỉ nguyền,
Thức thời mấy kẻ mối giềng lo nhau.
Bình cơ Đạo thay vào lạc nghiệp,

Bình chuyển vay phụ tiếp Trời chung,
Bình thân đứng dựa cội tùng,
Tầm nơi nhàn tịch lánh vùng phồn hoa.
Bình mấy nhánh chung nhà cộng lạc,
Bình tài lành sửa mạt kiếp đây,
Bình cơ Đạo chuyển Đông, Tây,
Gom đời Việt Quốc chung bầy náu nương.
Bình Đại Đạo phô trương tế á,
Bình địa cầu sao quá chóng xây,
Bình nhơn sanh lại chơn Thầy,
Nghe lời cảnh tỉnh từ nầy yên thân.
Bình không đặng chia Tần, rẽ Việt,
Bình năm nơi đặc biệt giống màu,
Bình thân đứng giữa phong trào,
Thanh niên lãnh phận trấn rào phong cương.
Bình đặng gặp Thần lương chỉ vụ,
Bình nhơn sanh cần đủ đức tin,
Mừng xem Kinh báu BÌNH MINH,
Dạy đời sửa thế ngục hình tránh xa.

Thăng...

****

Đàn 4-3 Mậu Thân (1-4-1968)

NGƯƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO, Tôn Sư mừng chư hiền đồ, thành tâm tiếp lịnh Chí Tôn hạ trần. Tôn Sư điển hồi thượng cảnh...

(Tiếp điển:)

THI:

GIÁO hóa đàn con buổi hạ ngươn,
CHỦ tâm Thầy định khuyến con sờn,

NGỌC Kinh chỉ dụ đôi lời giải,
HOÀNG nghiệp gỡ lần tiếng thiệt hơn.

Thầy ban ơn lành chung cho thế gian.

Nầy các con! Đời sống tạm các con còn nhiều chưa hối hận. Những con tài thì còn lận đận, lắm thương ôi!

Trường thiên hận Thầy giải bày khúc nôi cho con Ta tường ta thán.

Bình Minh Đại Đạo ra đời thì đời phải tường cách vật, rõ trí tri. Hỡi các con! Thầy vận điển quang dìu dắt các con, đưa tay báu đỡ nâng con còn chìm trong bể ngạn. Các con đã rõ tri cơ cuộc tường quang vân hiện. Thầy vận chuyển Lục Long hạ thế, ngự ngọn linh cơ kề cận các con. Các con nên hiểu: giữa thời cuộc cô đơn lẻ phận, nhựt lạc tan du, thân trơ trọi chương trình đổ nát, nơi tâm linh con khó đạt bí mầu. Các con thử nghĩ: cuộc vui say nơi cõi trần của các con có là bao mà làm cho thân xác con phải tiều tụy tinh thần. Các con nào học cao, thấy xa hiểu rộng, các con cũng hiểu câu: "Lương điền vạn khoảnh nhứt nhựt nhị thăng", có chi vui sướng mà ham hố đó con.

Các con đã lập thân hành Đạo mà các con không tầm suy nghĩ ngợi để đem nạp Thầy cho ác quỉ! Con cái như vầy có đáng trách không? Trong đời, quí nhất là Đạo; học đạo tề gia, lập thành quốc chánh, học đạo tề gia, lập đạo trị quốc; đó là con đường quang minh chánh đại. Thầy ước mong cho các con đạo tâm nên thực hành chánh pháp để hy sinh thi thố mối Đạo Thầy trường tồn vĩnh viễn cho nền Quốc Đạo, đó là Thầy lập cho các con. Vậy các con an tọa nghe Thầy dạy.

PHÚ LỐI VĂN:

Trong nền Đại Đạo Tam Kỳ nghiêng ngửa,
Hỏi có con nào ra gánh sửa thay mặt cho Thầy?
Nhìn từ Nam, Trung, Bắc, Đông, Tây,
Ngảnh lại kỹ con của Thầy mà còn chưa tin trọn Đạo.
Ôi! Cha đã hiền mà con không ngay thảo,
Cha đã lành mà con không hiếu đạo bổn phận làm con.
Thầy lụy rơi dạ ngọc héo von,
Đã độ thế không nệ tấm thân mỏi mòn còng lưng chích gối.
Con mãi mãi đường tu giả dối,
Thiểu công phu, tội lỗi biết bao hằng,
Gặp mặt nhau luận Đạo lăng xăng,
Vắng một lát, dạ tính mưu thần chước quỉ.
Con hữu chí nghe lời Thầy nên suy nghĩ,
Đạo đức tròn thì mới phỉ đẹp lòng già,
Sống nơi trần vui đôi câu vinh nhục với phù hoa,
Mà con mãi mê sa nơi đường lục đạo.
Giờ linh Thầy đến đàn dạy các con từ tiếng khuyên dặn bảo,
Mà các con chưa thấu đáo cuộc tiêu trưởng dinh hư.
Gió Đông Nam tỏa phất ngọn cờ,
Đàn thanh tịnh Thầy vạch thiên cơ dạy các con từ kẽ răng chơn tóc.
Nghĩ cuộc thế nay cười mai khóc,
Mà các con sao mãi vùi lấp cái điểm linh quang?
Dìu dắt nhau lên tận cõi Thiên Đàng,
Đường tu niệm là nấc thang tiến hóa.
Bình Minh Đại Đạo Thầy vừa phê lịnh tả,
Phóng muôn đường trăm ngã Thầy đã dặn dò con,
Ôi thôi rồi! bình tan gương vỡ, sự thế chẳng chi còn,

Thân cô quả héo von cũng tỷ như vượn lìa non cành trơ chiếc lá.
Vậy các con mau hồi tâm bươn bả,
Hầu trở lại chốn cũ đạo đức tô bồi.
Cả tiếng kêu nam, nữ các con ôi!
Thầy là Chúa Tể càn khôn mà Thầy bỏ ngôi báu không màng nơi Linh Tiêu Cực.
Giấc say ngủ của các con mơ màng chưa chịu thức,
Sẵn chén thuốc thần thì con mau uống phức đặng trả cái nghiệt oan khiên.
Gió Đông Nam sóng bủa nhận thuyền chìm,
Cơn giông tố mà các con ngồi êm đềm sao không kinh hãi?
Đạo ra đời thì đời khổ mãi,
Đạo sửa đời thì đời phải gặp tai biến bao la,
Một mai thì con thảo sẽ gặp mặt Cha,
Thoát bể ái con khỏi rên la phiền phức mãi.
Nã Phá Luân gương còn nêu lại,
Ngang dọc đời rồi thân bảy thước cũng đâu còn,
Bực hiền nhân muôn thuở vẫn còn,
Thầy tỏ vẽ chữ Đạo son, các con tua học lấy.

THI BÀI:

Lấy lời dạy bảo các con,
Con tua giữ vẹn lòng son thảo hiền.
Ngày thanh tịnh đàn tiền giáng bút,
Dạy các con trong đục thi hành,
Thầy khuyên con chớ cải canh,
Thầy mong con chớ chia manh rẽ quyền.
Nắng lửa táp, ngửa nghiêng náo nhiệt,
Mưa dầu chan, con biết cùng không,
Nạn tai khắp cả trần hồng,

Biết bao nỗi khổ cho lòng đớn đau!
Miễn là trẻ tương rau hẩm hút,
Đợi ngày cùng trong lúc nguy nan,
Thần Tiên sẽ độ lên đàng,
Gió to sóng lớn thuyền càng sợ chi.
Đạo tách tẽ nhiều chi lắm ngã,
Mấy mươi năm rạng cả Cao Đài,
Khắp cùng Nam Bắc ai ai,
Mà không rõ tiếng Cao Đài là danh.
Cơ phổ độ nhơn sanh khai hoát,
Nay đến kỳ tan tác lo tu,
Rèn lòng tô điểm công phu,
Luyện Thần bữa bữa, đường tu vững vàng.
Con trần tục cơ quan khó rõ,
Máy nhiệm mầu con có hiểu đâu,
Sao qua áo mặc khỏi đầu,
Bao nhiêu quanh quẩn, dãi dầu, khổ lao.
Bước một bước, sửa trau một bước,
Được một ngày một thước cho tròn,
Gìn lòng giữ vẹn phận con,
Tinh thần trau luyện lòng son đợi chờ.
Thuyền đậu tận nơi bờ rước khách,
Phải lần theo đạp vách trần ai,
Xuống thuyền Bát Nhã chèo gay,
Lướt qua bể ngạn đức tài vẹn xong.
Đạo khắp chỗ phổ thông giáo lý,
Để con ta nghiệm kỹ suy tường,
Chung nhà là một chữ thương,
Ơn Thần nợ Thánh phải bươn lo đền.
Tiếng gạnh để tuổi tên muôn thuở,
Sao rằng cho rỡ rỡ lưu danh,

Trái cân chơn lý thật hành,
Chờ ngày Xuân đến trái cành đượm tươi.
Sống một kiếp hỏi bao mươi tuổi,
Đến thác rồi cũng phủi tay trơn,
Còn ba hơi thở tranh hơn,
Dứt ba hơi thở cũng hườn đất không.
Sanh cõi thế long đong tai nạn,
Về cảnh Tiên kết bạn vui vầy,
Nghêu ngao dạo khắp Đông, Tây,
Giáng thăng giáo Đạo mặt nầy tự do.

THI:

Đàn trung, Kinh Thánh đã phân tròn,
Khuyến thế gìn nhau giữ phận con,
Một kiếp tương rau muôn kiếp hưởng,
Theo Thầy cho chóng bước bon bon.

Thầy ban ân lành các con. Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

ĐẤU hội Long Hoa biết mấy lần,
CHIẾN chinh Phật, Thánh, các Tiên, Thần,
THẮNG oai danh Lão đều kiêng phục,
PHẬT pháp qui theo học luật tân.

Lão Tôn mừng chư nho, an tọa nghe Lão ngâm đôi câu khúc vịnh.

VỊNH KHÚC:

Xuân Thân tuyết phủ màn u ám,
Giáng bút đề thơ vịnh ít hàng,
Non nước một màu xem đượm lịch,
Thủy tinh cẩm tú chiếu trùm soi.
Thần Tiên thăng giáng thường lên xuống,

Một phút đấu vân Lão đến đàn,
Bặt bặt mưa phùn tuôn rải rác,
Minh minh nắng hạn giọi vàng vàng.
Hỏi ai có biết gương nầy nhỉ,
Chúa một cõi trần Động Thủy Liêm,
Sớm chẳng yên thân vì nỗi khổ,
Chiều không rảnh trí sắp toan già.
Thần Châu Đông Thắng tìm phương thuốc,
Học Đạo Bồ Đề hiệu Tổ Sư,
Bất diệt, bất sanh, vô lão tử,
Thiên thu vạn kiếp chết bao là.
Năm trăm năm khổ còn chưa đủ,
Thức tỉnh nhờ ơn của Phật Bà,
Bước Đạo tu hành, ta vẫn khổ,
Độ Huyền Trang ấy ở Trung Hoa.
Ghe phen yêu quái đều kiêng mặt,
Mấy thuở tà tinh dám khuấy Già,
Lâu đến đàn tiền đâu có muộn,
Mừng Kinh quyển chót diễn Long Hoa.
Nhựt thực nhị thăng, dạ manh thất xích,
Ai ôi! nho sĩ hiểu chăng là,
Quyết đem nhơn thế gồm chung một,
Cảnh cũ người mau khá đổi thay.
Nhựt xuất Đông phương, thiêu hành nguyệt dứt,
Nguyệt cung tinh đoạn, xạ nhựt phong đô,
Vạn bang cơ ngẫu...
Thống nhứt san hà...
Cơ quan tối đại nhơn tài thức,
Hiệp tốn phùng nhiêu nghiệp quốc gia.
Chơn lý cao thâm, chơn lý diệu,
Ngôn từ Đài bản đạt khôi khoa,

Điểu tri kỳ phi, năng kỳ ngư,
Vô năng tri kỳ Long Vân.
Thế sự nhược hườn khám bất phá,
Phàm nhơn ngã tiếu ngộ Kinh Kha,
Ta vẫn biết con chim bay, con cá lội,
Ta chẳng luận con Rồng ở ẩn trên mây bay luyện thấp cao.
Thiên cơ Ta vẫn thông mà Ta không dám tỏ...

Vậy tiếp lịnh, Ta điển hồi Lôi Âm Cổ Tự. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

NHỊ chấp gươm linh xuống cõi trần,
LANG du ngoạn cảnh biết bao lần,
HIỂN vang một thuở thanh bình tả,
THÁNH Phật đồng lai ngự cõi trần.

NHỊ LANG HIỂN THÁNH, mừng chư nho sĩ. Giờ linh, Ta hạ trần tả Kinh. Vậy chư nho sĩ an tọa nghe Ta truyền.

VĂN ĐỘNG ĐÌNH:

Mấy mươi năm Đạo Trời khai mở,
Nghiệp chúng sanh mau gỡ dứt lần,
Từ đây sẽ gặp Tân Dân,
Sửa sang đẹp đẽ muôn phần tốt xinh.
Đạo phục bình,
Đời nghiêng ngửa,
Bởi nhục vinh.
Bởi nhục vinh thường tình thay đổi,
Đến thác rồi tấn thối ra chi,
Đạo đắc trì,
Đạo ư chánh,

Đạo khả tri.
Khả tri hai chữ Tam Kỳ,
Tô bồi đạo đức kịp kỳ Long Hoa.
Cơ quan là máy sâu xa,
Ít người triêm nghiệm thì ra khó tường.
Hội tứ phương,
Bình chủng loại,
Sửa phong cương.
Phong cương thay đổi cơ đời tận,
Hết lúc suy vi đến thạnh hành,
Dìu nhau kết bạn em anh,
Liên dây ái chủng thật hành Đạo Tiên.
Cớ sao lòng phức mãi phiền,
Cầm cơ máy Tạo chỉ truyền chúng dân.
Năng un đúc tinh thần lo liệu,
Tâm tu chỉnh thoát bến mê tân,
Mê tân sóng bủa lao xao xuyến,
Giông tố thuyền trôi ắt khốn nàn.
Giờ linh Lão giáng trung đàn,
Khuyên trong chư sĩ bảo toàn đức tin.
Bình Minh Đại Đạo lo in,
Công nầy rất lớn nam tin, nữ tường.
Câu văn chương,
Triết lý Đạo,
Để phô trương.
Phô trương trong lúc nhơn sanh khổ,
Giải nạn cho đời buổi loạn nghiêng,
Loạn nghiêng lòng phải cho yên,
Đức tin vững đạt Thần Tiên trợ cùng.
Trống đổ thùng,
Chuông vội giục,

Tỉnh đời chung.
Đời chung một Đạo đừng chia rẽ,
Đạo biết thương yêu, Đạo mới mầu,
Vinh hoa tước lộc công hầu,
Thể như bóng nguyệt gác đầu vội chinh.
Tạo đức tin,
Nghĩ phận mình,
Chớ than phiền.
Chớ than phiền muộn, lơi tâm Đạo,
Khó đến Thiên Đường buổi dứt hơi,
Vân du ngoạn cảnh vui chơi,
Mang bầu nhựt nguyệt dòng khơi tự tình.
Thảm thương cho đám quần sanh,
Biết bao cái khổ, khó đành từ nan.
Cũng một đàng,
Kinh Thánh dạy,
Đạo cho an.
Cho an trước ghét, sau thương bấy,
Bác Đạo rồi đây lại phải tu,
Lần tay tính đã bao Thu,
Chưa đầy ngũ thập đường tu ảo huyền.
Hỏi sao lòng phức mãi phiền,
Xây nền Đại Đạo mối giềng tầm phăng.
Đỏ đen chỉ sợi xích thằng,
Mà ràng buộc mãi lăng xăng nợ trần.
Ăn năn nay vẫn còn chưa muộn,
Thức tỉnh đời ôi! đợi quá lâu,
Vì đời Lão phải lo âu,
Sao đời chẳng sợ về câu luân hồi?
Lại buông trôi,
Không toan liệu,

Để lo ngồi?
Lo ngồi cho rảnh thân nhàn nhã,
Chẳng có thương yêu gọi chút tình,
Giờ nay vâng lịnh tả Kinh,
Khuyên trong nho sĩ giữ gìn luật Tiên.
Sau đây Thầy sẽ qui nguyên,
Chọn nhơn sanh lại chỉ truyền giáo dân.
Thăng...

****

Đàn 10-3 Mậu Thân (7-4-1968)

NGƯƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO, Tôn Sư mừng chư hiền đồ. Tam ban khá thành tâm tiếp nghinh Long giá. Tôn Sư báo đàn, thượng ỷ. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:
NGỌC quý Thầy ban để giữa trần,
HOÀNG môn bế mạc hội Long Vân,
THƯỢNG lưu ít trẻ con tầm hiểu,
ĐẾ Đạo hườn nguyên lập cõi trần.

Thầy ban ân lành chung cho thế gian. Các con an tọa nghe Thầy tả.

THI BÀI:
Đạo mấy mươi năm tròn đãng đẳng,
Bóng thiều xây phẳng lặng êm ru,
Sương chan tuyết bủa mịt mù,
Nắng tan sương tuyết, cá cù quẩn quanh.
Mừng Kinh Thánh nhơn sanh hấp thụ,
Mừng đất Tiên cẩm tú tiêu diêu,
Sớm phơi nắng buốt mưa chiều,

Cái cơ Đạo vẫn mỹ miều hơn xưa.
Thầy chế giảm Tam thừa cho trẻ,
Để cho con nhặm lẹ siêng lo,
Thầy không ép uổng tâm trò,
Tự nhiên con trẻ kiếm mò thì nên.
Cơ tối đại dựng nền Đạo thể,
Lập bảng danh định kế mưu thần,
Mừng thay đại hội Long Vân,
Cộng qui con trẻ xa gần tóm thâu.
Khắp trong quả địa câu vận chuyển,
Từ núi non, sông biển, rạch nguồn,
Trăm loài vạn vật thiên muôn,
Cộng qui nhứt bổn đặt tuồng hát Tiên.
Nay mở khóa tuôn xiềng cho thế,
Bỏ Ngọc Kinh đá bể hương nồng,
Tường vân bao phủ non sông,
Gà kêu tỉnh giấc Lạc Long trị vì.
Ớ hỡi con! đồng qui liên ái,
Ớ hỡi con! đừng cải canh Thầy,
Bản đồ vẽ sẵn vần xây,
Gạch đề mấy ngã Đông Tây giáo truyền.
Hội giờ chót Thần Tiên tá bút,
Lấy tinh thần giục thúc nhơn sanh,
Hỡi con gắng chí nhiệt thành,
Nghe lời Thầy dạy đừng canh cải Thầy.
Hội Tam Trấn hội vầy Tam Giáo,
Hội tứ phương Ngũ Lão lai đàn,
Mừng Kinh ấn tống truyền ban,
Các con hấp thụ điển quang của Thầy.
Con cũng biết vần xây cơ cuộc,
Con rõ thông ngọn đuốc huệ từ,

Có câu tiêu trưởng dinh hư,
Bóng trăng hết khuyết đến khi sáng tròn.
Nước kém rong, đời con suy thạnh,
Nẻo thiệt hư, hoàn cảnh đổi thay,
Ớ con gắng chí miệt mài,
Tỏ khêu ngọn đuốc đợi rày ban đêm.
Thầy khuyên trẻ lòng bền tâm thức,
Dụng tinh thần phá bức màn bao,
Hỡi con ý thức là bao,
Những lời Thầy dạy cớ sao lảng lòng?
Thầy dạy trẻ, trẻ không đếm xỉa,
Thầy thương con, con mỉa mai Thầy,
Buồn buồn! chưa khỏa lòng khuây,
Thương con than thở, con hay chăng là?
Chốn ô trược thân già chẳng nại,
Vì quá thương con dại con khờ,
Mà sao con luống u ơ,
Dạy như lời trối, Đồ Thơ chỉ rành.
Thầy thương trẻ lộn quanh theo thế,
Thầy chiều lòn chẳng kể tấm thân,
Sớm hôm lo tảo, lo tần,
Lo cho con trẻ được phần hiển vang.
Con không tin lời vàng Từ Phụ,
Dùng trí mưu gọi đủ đời con,
Từ bi vào cúi ra lòn,
Giáng thăng Thần bút cọ mòn biết bao!
Khóc thảm thiết gan xào ruột tái,
Khô lá gan khô trái tim vàng,
Khóc vì gương vỡ bình tan,
Khóc cho con trẻ chiến tràng thây phơi!
Thầy kêu con chẳng ơi, chẳng dạ,

Con xây lưng quày quã bỏ đi,
Nhưng lòng Thầy quá từ bi,
Chớ quyền thưởng phạt sợ gì sao con?
Ngày Tận Thế ngòi son Thầy vẽ,
Từ tiếng khuyên cặn kẻ chơn lông,
Dầu cho gan sắt tim đồng,
Thầy than một tiếng con lòng sao yên.
Thầy theo trẻ ngồi nghiêng đứng ngửa,
Tùy ý con Thầy chữa cho con,
Méo kia Thầy sửa lại tròn,
Bụi hồng khuất lấp điểm son vẽ vời.
Nay Thầy đã phơi phơi gan tím,
Độ các con Thầy điểm Đạo minh,
Mừng thay ĐẠI ĐẠO BÌNH MINH,
Mừng ngày Tận Thế con tin tưởng Thầy...

****

Hòa Đồng Tôn Giáo, Đàn duyệt lại, 16-3 Mậu Thân (13-4-1968)

NGƯƠN THỈ THIÊN TÔN

Tôn Sư mừng chư hiền đồ, khá thành tâm tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần. Tôn Sư báo đàn, thượng ỷ. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

THÍCH CA PHẬT TỔ giáng trung đàn,
THÁI THƯỢNG ĐẠO QUÂN chiếu sắc tràng,
KHỔNG THÁNH TUYÊN SƯ lai bút ngọc,
Mừng Kinh Đại Đạo đắc Tiên ban.

(Tiếp:)

THI:

QUAN ÂM BỒ TÁT giáng mừng Kinh,
THÁI BẠCH KIM TINH chuyển bút linh,
QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN ghi sử tích,
Bình Minh Đại Đạo ráng soi gìn.

THI:

ĐÔNG BA QUÂN ĐẾ đến mừng Kinh,
TÂY HẢI ĐẾ QUÂN chỉnh Đạo bình,
NAM HẢI ĐẾ QUÂN tùng bút Thánh,
BẮC BA QUÂN ĐẾ ngự hườn Kinh.

(Tiếp:)

THI:

TRUNG BA QUÂN ĐẾ hạ mừng Kinh,
NGŨ LÃO TIÊN ÔNG chiếu sắc bình,
Mối Đạo thênh thang tua học lấy,
Ấn vào tâm khảm để khai minh.

(Tiếp:)

THI:

DIÊU TRÌ giáng bút để mừng Kinh,
KIM MẪU lai lâm Đạo đức bình,
VÔ CỰC lòng con soi sáng tỏ,
TỪ TÔN giáng luận quyển Bình Minh.

Mẹ linh hồn mừng chung các con.

Hạnh phúc thay! Các con trong thời mạt kiếp, các con tiếp được quyển BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO do Đức Chí Tôn khai tả để huấn giáo lòng con. Mẹ hạ trần chứng kiến. Mẹ mong các con thâu nhận quyển Kinh vàng vào tâm trung đầy đủ để làm một thức ăn nuôi dưỡng tinh thần trọng đại đó con. Mẹ mừng chung các con, điển hồi Diêu Điện...

(Tiếp:)

NGƯƠN THỈ THIÊN TÔN

THI:

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO đã xong rồi,
Phận sự tiếp nghinh Lão vẹn bồi,
Công quả các trò tua giữ lấy,
Giã từ môn đệ trở về ngôi...

KINH
BÌNH MINH
ĐỆ NHỊ

LỜI GIỚI THIỆU I

Thừa lịnh Đức Diêu Trì Kim Mẫu do Đức Lý Giáo Tông ban truyền trong đàn cơ Ngọ thời ngày 30 tháng 8 năm Kỷ Dậu tại Tam Giáo Điện (Minh Tân), dạy tôi Huỳnh Đức đề tựa giới thiệu quyển Kinh Bình Minh Đệ Nhị.

Đây là một hồng ân mà Ơn Trên ban phát cho tôi, vì giới thiệu quyển Kinh quý báu này là phương tiện hoằng pháp lợi sanh giúp cho tôi được thêm phần công đức.

Hoàn cảnh loạn lạc, đất nước điêu linh, nhơn sanh đau khổ, các tôn giáo đều đua nhau hướng đến con đường tu đức để cứu độ chúng sanh, đem lại cảnh thanh bình cho thế giới.

Đức là gì? Theo thực tế, Đức là Từ Thiện, ân huệ hay những hạnh tốt đẹp, thuần túy, hợp với Đạo lý có sở đắc ở Tâm. Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín là năm Đức chánh của Đạo Nho, mà đó cũng là năm phương tiện tu hành của các tôn giáo về luân lý thông thường, ý nghĩa chữ Đức là thế. Nhưng về siêu hình, "Đạo Đức Kinh" dạy: Đạo thì hư vô, nhưng Đức của nó là nguồn gốc sanh ra Trời Đất vạn vật. Đức là mầm sống ngấm ngầm của chúng sanh. Cũng trong "Đạo Đức Kinh" có đoạn dạy: Đạo sanh chi, Đức súc chi, trưởng chi, dục chi, đình chi, dưỡng chi, phúc chi... (Đạo sanh đó, Đức nuôi đó, cấp dưỡng đó, nuôi nấng đó, đùm bọc đó, bồi sức đó, dưỡng dục đó, che chở đó) Đạo thì sanh, Đức thì nuôi nấng, đùm bọc, che chở, bởi vậy trong "Đạo Đức Kinh" gọi Đức là Huyền Tẫn (Mẹ nhiệm mầu). Ảnh hưởng Đức bao trùm vạn vật. Oai

lực Đức thuyết phục muôn loài, cải hóa chúng sanh: từ chỗ ác đi đến chỗ thiện, đưa loài người đến con đường Minh Đức Tân Dân, để sau nầy xây dựng đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Vì vậy Đức Chí Tôn, Đức Diêu Trì Kim Mẫu cùng chư Phật Tiên Thánh Thần giáng đàn dạy bảo chúng ta cố gắng lập công bồi đức, cứu thế độ đời qua khỏi nạn chiến tranh thảm khốc.

Sống trong hai mươi lăm năm khói lửa, khác nào chúng ta sống trong đêm dài đen tối đầy nguy hiểm. Nay Kinh Bình Minh Đệ Nhị của Đức Mẹ ra đời báo hiệu cảnh đêm đã tàn, ngày xán lạn vui tươi sắp đến. Kẻ tu hành phải sửa tánh tu tâm, tô bồi công đức, dọn mình trong sạch trọn lành để hưởng cảnh Bình Minh, khỏi phải bị lọc lừa đào thải. Lành thay các Đấng Thiêng Liêng chẳng quản cõi trần ô trược, vâng lệnh Đức Mẹ, giáng đàn khuyên dạy, nêu gương Thánh Đức để anh chị em đạo tâm lấy đó làm kiểu mẫu học hành theo. Đây cũng là một hồng ân của Đức Mẹ ban cho các con Ngài.

Vậy tôi xin trân trọng giới thiệu quyển KINH BÌNH MINH ĐỆ NHỊ, và cầu chúc cho anh chị em đạo tâm tinh tấn trên con đường tu học.

Ngày 30 tháng 9 Kỷ Dậu (9-11-1969)
Cẩn bút: Phan Khắc Sửu
Đạo hiệu: Huỳnh Đức

LỜI GIỚI THIỆU II

Văn Uyển ngàn xưa sử sách truyền,
Phòng cơn mạt hạ độ trần duyên,

Đại đồng thế giới kỳ tam lập,
Đạo đức giồi trau đạt hiện tiền.
Mừng đón Báu Kinh ban cứu thế,
Kinh vàng bao thuở lộ Nam miền,
Bình thời cộng hưởng an nhàn đáo,
Minh mẫn tâm linh ngộ Thánh Hiền.

Kinh Bình Minh ra đời trong buổi Hạ Ngươn mạt kiếp, chấn động nơi cõi trần gian hỗn loạn, hầu ngăn chận lằn bạo động đương cơn bộc phát lẫy lừng, nhắm vào mục tiêu hộ trợ phương châm tu luyện, dẫn dắt nhơn sanh, cầu mong được phản bổn hườn nguyên.

Thế giới ngày nay như đắm say vào lò Hậu Thiên Bát Quái, lăn lộn theo nếp sống hiện sinh khoa học hóa, con người vật chất toàn diện, nên con người vì sự xa hoa ham muốn, dấn thân vào đường trụy lạc, nên Kinh Bình Minh Đệ Nhị xuất hiện, hầu cải thiện con người trở lại con đường đạo đức.

Bản chất Kinh Bình Minh Đệ Nhị là một khuôn phép mầu nhiệm bằng sự thật uyên thâm diệu bút, một ánh sáng thiện từ rọi cả vũ trụ, làm tan dần những chỗ u ám, đem lại quang minh chánh đại cho con Hồng cháu Lạc, an hưởng trong đời Thượng Ngươn Thánh Đức hầu kề.

Kinh Bình Minh Đệ Nhị chỉ dẫn cho người tu hành được học hỏi cao siêu, tìm về nguồn gốc Đạo pháp, thì người chơn tu phải nương theo phương tiện dắt dìu về mức Thượng Thừa chơn pháp, nên cố gắng kiên nhẫn, luôn luôn thức tỉnh cõi lòng mới ấn chứng, mở được khiếu quan, tâm linh minh mẫn, mới biết giá trị quyển Kinh như thế nào, thấu triệt chơn lý diệu

huyền mà các Đấng Thiêng Liêng đã dày công dùng huyền cơ diệu bút để giảng giải cứu vớt chúng sanh trong thời hỗn loạn.

Nếu người tu hành ngộ được lời vàng tiếng ngọc của Kinh Bình Minh Đệ Nhị, lãnh hội thấm nhuần vào tâm linh toàn giác, để nhận thức những vạn hữu trần gian, diệt phàm tâm bản ngã đến mực tế vi, thuần khiết, tập trung Tam Bửu, chủ động linh hồn, bởi một điểm linh quang tự tại, thì con đường siêu thoát sẽ đến với chư Thiện Tâm chẳng còn xa.

Văn Phòng Đại Đạo
Tân Định
TH.H.

LỜI PHỤ CHÚ

14 tháng 10 Kỷ Dậu (23-11-1969)

(Do Nữ Đoàn Đại Đạo, Ngũ Sắc Tường Vân và Lục Diệu đề tả)

Kiếp phù sinh hiện tại, con người vì sự sanh tồn trong cõi đời mạt hạ mà tranh đấu giựt giành quyền lợi với nhau, từ nơi ăn chốn ở. Kiếp sống càng chật vật thì càng hăng say cuồng vọng đảo lộn lăn quây theo đường danh nẻo lợi của vật chất xa hoa, thì lại càng lao mình vào hố sâu tội lỗi...

Đời càng loạn động, diễn biến bao nhiêu thì trái lại Đạo càng khuếch trương, càng triển khai ánh sáng Chơn Lý bấy nhiêu, hầu soi rọi vào nẻo mê đồ của thế tục.

Vì thế mà Đấng Chí Tôn khai mở Đại Đạo Tam Kỳ hoằng dương chánh pháp cứu rỗi sanh linh,

tận độ nguyên căn thoát ly ra vòng trần ai khổ lụy.

Đời cùng thế tận, nhơn sanh vì ảnh hưởng của lằn sóng văn vật mà làm phai mờ đi chơn tánh thiện từ, xa nguồn nhơn đạo, lìa cội Nho phong, luân lý cương thường bại hoại. Mất hết mỹ tục thuần phong, cho nên xã hội loài người tựa hồ như xáo trộn vô trật tự, bất an ninh từ tinh thần lẫn thể xác. Thường xảy ra không biết bao nhiêu thảm trạng gia đình: nào là con đánh lại cha; chồng vợ cạnh tranh ly tán; anh em thù hận, cốt nhục tương tàn, đời sống bấp bênh vô định hướng...

Có phải chăng có tình trạng đó, lý do vì thiếu tình thương tập thể và thiếu hẳn căn bản đạo đức mà ra, nên mới bị lạc vào trận mê hồn, vất bỏ đi túi Bát Bửu Nang của Đức Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu ban cho khi hạ trần nơi Kim Bàn Ngọc Lộ. Tám món báu ấy là: hiếu, để, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, sỉ. Mà Đức Mẹ thường ngự cơ nhắc nhở đàn con, nếu không tìm lại đầy đủ những báu vật đó thì khó trở về nguyên vị.

Nhưng vì lòng từ bi bác ái vô biên mà Đức Mẹ không nỡ để cho đàn con mãi say đắm trược trần sa đọa, nên Đức Chí Tôn cùng Đức Mẹ Diêu Trì lâm phàm tả Kinh giáo huấn và hiệu triệu tất cả Tam Giáo, Tam Trấn cộng đồng, chư Tiên, chư Thánh cũng thừa vâng Thiên lịnh chuyển cơ tả đề Kinh báu là "Bình Minh Đệ Nhị" không ngoài mục tiêu duy nhứt "Giác Mê Giải Khổ" thức tỉnh quần sanh và đã phá bức màn vô minh phủ kín bao tâm hồn vị kỷ, cá nhân, bản ngã.

Bình Minh Đệ Nhị là một món ăn tinh thần bất diệt. Những pho giáo lý chơn truyền làm đà thúc

đẩy, có thể cải tạo nhơn tâm, hầu dắt dẫn người đời trở thành một tín đồ "ngoan đạo" chân chánh của Tam Giáo Thánh nhân để con người tự giác ngộ, tự cách mạng hóa bản thân đem mình tránh xa vòng cương tỏa lợi danh, nhờ đó mà họ diệt lần những dục vọng cuồng say, chế ngự đặng tam bành lục tặc.

Bình Minh Đệ Nhị là tiếng chuông cứu khổ ngân lên vang dậy đánh thức con người đang mê man trong giấc mộng Nam kha. Nhờ tiếng chuông Thần giục thúc mà nhơn sanh thức tỉnh hồi tâm hướng thiện tìm về ánh sáng chơn lý Đạo mầu, để sưởi ấm lại tâm hồn đầy băng giá mà từ lâu họ đã đắm chìm theo lượn sóng ba đào mênh mông trong bể khổ.

Bình Minh Đệ Nhị là Thánh sản, cứu tinh của những linh hồn đầy đau khổ bi quan vì khát vọng. Bình Minh có nghĩa là hừng sáng, chấm dứt một đêm qua, đánh dấu một giai đoạn là thời gian của vũ trụ mông lung, mà vòng thời gian là một tràng "chuỗi vô hình liên xâu kết đọng lại những men nhựa sống trong Qui Luật Tình Thương". Hoa tình thương kia sẽ nảy chồi đâm tược kết quả đơm bông tươi đẹp mỹ miều cũng do nơi bao tâm hồn của thế nhơn đã tự giác ngộ trong thế hệ Hạ Ngươn. Mà định luật thiên nhiên đã và đang móc nối lại dĩ vãng của thời quá khứ, hiện tại và tương lai, trong khuôn trường đời đầy bi, hoan, ly, hiệp...

Ánh sáng Bình Minh sẽ rọi khắp các nẻo mê đồ mà bừng dậy giữa bầu trời quang đãng, ánh sáng phúc âm kia chan hòa tẩm tưới hồng ân võ lộ như giọt nước Cam Lồ rót vào những quả tim cằn cỗi khô khan tình cảm, nhờ một cơn mưa pháp rạc rào mà

làm mát dịu lại bao cõi lòng đang ngập tràn cơn "Hỏa Diệm" đốt thiêu nóng cháy. Bình Minh Đệ Nhị ra đời là ân huệ cuối cùng Ơn Trên ban rải cho nhơn sanh trên đường mạt lộ. Để rồi đoàn khách lữ hành kia đang lê gót phong trần trong gió bụi phủ mờ... họ sẽ quây lại và cố ngoi lên tìm tia ánh sáng, tìm lại định hướng của Bình Minh đang chiếu soi vào ngõ rẽ của cuộc đời đầy đen tối...

Quyển Kinh Đệ Nhị triển khai giác thế bằng giáo lý uyên thâm hầu làm phương châm dẫn dắt nhơn sanh về đường Đạo Đức thuần túy, nhờ ánh sáng chơn lý mà nhơn sanh ngộ đặng chơn truyền chánh pháp, bừng tỉnh cơn ác mộng hãi hùng, rồi tự cổi mở nghiệp lực của mình bằng lối trau tâm sửa tánh mót bòn công quả và âm chất, tự giác nhi giác tha.

Kết luận:

Quyển Kinh Bình Minh Đệ Nhị, sắc lịnh Diêu Cung ban xuống làm thậm chí đến bực Đại Tiên còn phải hạ trần bồi công lập quả để báo đàn triệu thỉnh chư Tiên, đó là một tấm gương đáng nêu lên cho hậu thế vậy.

Đôi lời lưu bút giới thiệu cùng chư Đạo tâm, chư thiện tín hữu, nên xem qua quyển Kinh báu, mỗi lời dạy của Ơn Trên là một giọt nước Ma Ha, một tia điển lành chan rưới cho nhơn sanh hấp thụ hầu chuyển mê khải ngộ, giải thoát trái oan...

Chúng tôi Nữ Đoàn Đại Đạo, Ngũ Sắc Tường Vân và Lục Diệu, không biết nói lên lời gì hơn đặng mô tả xác đáng để ca tụng và tán thán đức ân vô lượng vô biên của nền Đạo pháp, xuyên qua lời vàng

tiếng ngọc của Thiêng Liêng giáo huấn, trong quyển Kinh Bình Minh Đệ Nhị mà chị em chúng tôi được hân hạnh xem qua.

Viết xong ngày 14 tháng 10 năm Kỷ Dậu,
T.M. Nữ Đoàn Đại Đạo,
Ngũ Sắc Tường Vân,
và Lục Diệu.
Phụng thừa phụ chú tả đề: H.H.T.

LỜI CA TỤNG

Về phần Bình Minh Đệ Nhị, phần hình thức ca tụng quyển Kinh, Lão ghi lại đôi dòng cùng chư hiền Thiên mạng, cho xen vào tựa đề như trước.

* Bình Minh Đệ Nhị là một phương thức xây dựng tinh thần cho người đời nhắm vào tu học.

* Bình Minh Đệ Nhị mục đích hướng dẫn người đời soi gương của các Đấng Tiền Nhân mà hành đạo.

* Bình Minh Đệ Nhị là một kim chỉ nam của kẻ hoa tiêu, một thanh gươm của chiến sĩ. Thanh gươm đoạn tuyệt lòng phàm, thanh gươm diệt đi lòng dục vọng.

* Bình Minh Đệ Nhị nhắc lại dòng đời của những bực Tiền Nhân, dù khoáng Thiên triệt Địa, cuối cùng phải chịu dưới luật Tuần Hườn điều khiển.

* Bình Minh Đệ Nhị lưu lại cho đời soi những Đấng ấy, mà làm một sản phẩm tinh thần tu học, nên lưu ý. Cần trau luyện theo sở thích, khả năng, nội dung những gì ích lợi hầu làm phương thức trở về Cực Lạc.

Ngày 29-10 Kỷ Dậu (8-12-1969)
Đức Tả Quân Lê Văn Duyệt
giáng cơ tại Hườn Cung Đàn

THÁNH TỰA

Văn Phòng Đại Đạo - Đàn Khai Kinh
Ngọ thời 15-5 Kỷ Dậu (29-6-1969)
Pháp Đàn: Mỹ Thông - Đồng Tử: Bạch Hoa
THI:

LIỄU tiền quốc vận tận trung Tề,
NHỨT phiến Yên hề vẹn hiếu quê,
CHƠN pháp Đạo khai dân chí thiện,
NHƠN điều Thiên luật bút lai đề.

LIỄU NHỨT CHƠN NHƠN, Tôn Sư mừng chư hiền đồ. Chư hiền đồ thành tâm thanh tịnh để tiếp lịnh Chí Tôn hạ trần ban Bửu Kinh. Tôn Sư thọ lịnh báo đàn để tô bồi công quả.

Vậy tam ban tiếp nghinh Từ Phụ. Tôn Sư xuất ngoại....

(Tiếp điển:)

THI:

NGỌC chiếu điển quang khắp cõi trần,
HOÀNG khai Thiên Đạo lập Tân Dân,
THƯỢNG trung hạ trí tầm chơn pháp,
ĐẾ ngự đài sen cử bút Thần.
Tá thế Nam Bang Minh Đức hiện,
Danh lưu thất ức với toàn dân,
CAO điều tái tạo kỳ Ngươn Thượng,
ĐÀI chưởng linh căn thoát khổ trần.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ tá danh CAO ĐÀI giáo Đạo nam phương.

Thầy các con! Thầy, Cha linh hồn! Thầy mừng chung các trẻ. Vậy các con đàn tiền an tọa nghe Thầy truyền phán.

Nầy các con! Ngày Kỷ Niệm Đệ Nhứt Văn Phòng bao điển lành xuất hiện. Thầy ngự chứng lòng, ban ân huệ cho thế gian, các con đồng chung hưởng lấy. Vì Kim Mẫu thượng tấu Đền vàng, nên Thầy hạ trần ban ân huệ cho các con nơi Văn Phòng, cùng chung con cả một quyển Kinh Bình Minh Đệ Nhị tiếp liên. Đó là Bửu vật truyền ban vạn đại để cho các con soi vào minh định từ nguồn Đại Đạo sơ khai, đến lúc phân chia chi phái, để làm căn bản lưu truyền hầu đáp lại lòng hiếu thảo của các con.

Vậy các con nghe Thầy ban tả đề Kinh.

THI:

BÌNH tâm dựng lại lúc nghiêng chinh,
MINH Đức ban ra lập hữu hình,
ĐẠI thệ điện tiền còn đậm dấu,
ĐẠO Trời khai hoát độ toàn linh.
Chuyển luân tái tạo kỳ Ngươn Thượng,
Đoạn tuyệt luân hồi phục Tú Tinh,
Quyển thác nghìn xưa còn nhớ lấy,
Nhì, Tam, Tứ, Ngũ, Bát hồi minh.

Vậy Thầy tả đề Kinh cho các con tiếp nhận hầu làm căn cơ trong khi thi hành Đạo Pháp.

Chữ Bình trước kia Thầy đã giải bày, nay Thầy mô tả lại cho các con tường.

Chữ "BÌNH" là:

Giục ý thường tại ư tâm trụ,
Bất giục tinh thần động hải tâm,
Nhược thức Thiên cao ư địa hậu,
Minh Châu xuất hiện tự nhiên tri.

Chữ "MINH" là:

Nhựt Nguyệt phân minh tại ánh quang,

Âm dương tương cách bất tương quan,
Minh vô khẩu xuất qui tâm dụng,
Minh bất đại đồng diệt tự minh.

Vậy Thầy giờ linh ban cho các con đề Kinh, giải bày đôi chữ để các con tìm thêm nghĩa lý mà thi hành.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

(Tiếp điển:)

THI:

VÔ vi điển báu hạ trần gian,
CỰC Lạc linh cơ chỉ sắc tràng,
TỪ bấy con Ta quanh quẩn thế,
TÔN minh chơn pháp Mẹ truyền ban.
DIÊU cờ Đại Đạo nương tay nắm,
TRÌ chí Tam Kỳ thoát khổ nàn,
KIM thạch đề qua lưu lại thế,
MẪU Nghi rời giáng điện sen vàng.

VÔ CỰC TỪ TÔN DIÊU TRÌ KIM MẪU.

Mẹ linh hồn mừng các con! Các con tịnh tâm hưởng ân lành Mẹ ban cho các con thế gian đồng hấp thụ. Các con an tọa nghe Mẹ truyền.

Nầy các con Ta! Ngày Kỷ Niệm Văn Phòng, vì Kim Tinh thượng tấu qua phần công quả các trẻ đáng nên vào sổ vàng. Mẹ thương các con thượng tấu Phụ Hoàng ban cho các con tiếp một quyển Bửu Kinh Đệ Nhị để an ủi lòng phàm khi các con rọi vào quyển ấy.

Nầy các con nữ giới! Mẹ rất thương các con yêu dấu! Mẹ đã tạo ra danh từ Tường Vân Ngũ Sắc Lục Diệu, ban hành cho các con một danh từ trọng đại. Phần nữ lưu ái nhi con Ta, bởi vì phần phái yếu

phải lam lụ, phận nữ nhi mơi chiều phải bị gia đình nội trợ choán hết thì giờ quí báu để cho các con học Đạo đặng mở khiếu quan theo cho kịp đà nam giới. Như vậy Mẹ hằng lo cho các con quyển Nhì.

Sắc lịnh Liễu Nhứt Chơn Nhơn báo đàn lập quả để làm tượng trưng cho các con noi dấu.

Vậy giờ đây Mẹ phân đôi đoạn, con Ta tường tri. Mẹ ban ân lành cho các con. Mẹ ngưng bút.

Giã từ các con, Mẹ hồi Diêu Điện. Thăng...

****

Tý thời 18-5 Kỷ Dậu (1-7-1969)

Pháp Đàn: Huỳnh Hoa Pháp - Đồng Tử: Kim Hoa

TÔN BÁ LINH, Tôn Sư mừng chư hiền đồ. Tôn Sư báo đàn, chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh Kim Mẫu hạ trần. Tôn Sư xuất ngoại. Thăng...

(Tiếp điển:)

VÔ CỰC TỪ TÔN, Mẹ linh hồn mừng chung các trẻ! Các con an tọa nghe Mẹ tả Kinh.

BÀI:

Đạo đã chuyển từ niên Giáp Tý,
Máy huyền linh khởi thỉ đề qua,
Thập nhị chi phái phân ra,
Cùng chung hột giống của mà Huyền Khung.
Vì nhơn nguyện Thiên tùng như thử,
Mấy mươi năm hai chữ Cao Đài,
Khắp cùng thế giới đều hay,
Qui nguyên đề xướng sắp bày thêm ra.
Mẹ nhắc lại con Ta tường tận,

Vì thời cơ chuyển vận chưa thông,
Phổ thông hai chữ Đại Đồng,
Dường như sét đánh, trời long, đất dày.
Bởi như thế đổi thay ý nguyện,
Vì nhơn tâm vận chuyển chưa thông,
Lê Ngọc Lịch thọ sắc phong,
Chuyển cơ Hiệp Nhứt Đại Đồng tiếp liên.
Cùng Thiên Đạo Hườn Nguyên chi thế,
Lập chánh truyền hầu để phổ thông,
Quách Văn Nghĩa hợp chung đồng,
Cùng Lê Quang Hộ ân phong lập thành.
Tiếp chuyển tiếp tồn sanh Đại Đạo,
Cơ qui nguyên hoài bảo hườn lai,
Phan Khắc Sửu, Nguyễn Bửu Tài,
Hồi chuông đổ trống Cao Đài Qui Nguyên.
Gây khắp nẻo cùng miền quê thị,
Cho khách trần chung thủy lưu tâm,
Vận hành đã được bao năm,
Đạo Trời thống nhứt còn nằm đợi trông.
Chơn lý tầm nguyên thông đạt nguyện,
Phần Tú, Kiên thực hiện Giác Đài,
Tinh thần nhằm lúc lung lay,
Khiến nên cơ Đạo khó khai hấn bền.
Kỳ vận chuyển tuổi tên tỏ rạng,
Nơi Tam Quan treo bảng trường thi,
Mở đường Đại Đạo Quang Kỳ,
Thảo cùng Phan Nghị phát huy Đạo vàng.
Chưa ổn định thi tràng khai hoát,
Chung Tâm Hòa Phái phát phổ thông,
Trần Công Sanh quyết một lòng,
Lập thành chủ nghĩa giao thông Thiên Hoàng.

Vì như thế khó toan hành sự,
Bởi danh từ khó giữ bền lâu,
Tiếp qua một đoạn nhịp cầu,
Kỳ duyên quả mãn ngõ hầu đạt công.
Lần lượt qua cộng đồng Thiên luật,
Nơi Nhị Giang hiệp sức nhơn hòa,
Giữ gìn bản thể Trời Cha,
Ngô Hoàng Dư thọ kỳ ba lập thành.
Vì tư tưởng phát sanh vô định,
Đành trôi qua vì lịnh đã truyền,
Làm sao phục lại bổn nguyên,
Làm sao cấu tạo nhơn duyên Đạo Trời.
Kỳ phát động khắp nơi xây dựng,
Trung Hưng Tòa triệu chứng đề qua,
Trần Văn Quế, Vĩnh Thuật ra,
Lãnh phần sứ mạng Trời Cha lập thành.
Cao Thượng Tòa chánh danh đề diễn,
Nơi Hậu Giang diễn tiến điều hòa,
Trần Ngọc Lân thọ lịnh Cha,
Lập thành Thánh Thể Kỳ Ba tại trần.
Điểm xét lại cựu tân cho đủ,
Chơn Lý Hồi Quán trụ Cao Đài,
Nguyễn Văn Năm thọ sắc khai,
Trong hồi biến chuyển Cao Đài phân thân.
Tu Di Đồ nơi trần xuất hiện,
Bởi lòng phàm sở nguyện tạo nên,
Làm sao bảo vệ tuổi tên,
Nguyễn Văn Mưu nguyện xây nền Thánh Cơ.
Vừa minh định Thiên Thơ mở hội,
Khiến lòng người thay đổi khôn lường,
Tiên Thiên Giáo Hội đề chương,

Đoàn Văn Chiêu lãnh cột rường nơi đây.
Mẹ nhắc đến lòng nầy đau khổ,
Bởi vì con một ổ chia nhau,
Khiến nên cốt nhục pha màu,
Đoạn ra từ đoạn lưỡi dao vô tình.
Nay Mẹ tả BÌNH MINH kế tiếp,
Điểm đề danh liên hiệp phái chi,
Đặng cho con trẻ tường tri,
Trong ngày Long Hội con qui một nhà.
Trước Mẹ chuyển Chung Hòa Nữ Đạo,
Để làm gương cải tạo thuần phong,
Tiến lên bước thẳng Đại Đồng,
Nữ Đoàn Đại Đạo kỳ công buổi nầy.
Con một Mẹ, con hay chăng nhỉ?
Tuy khác nhau ý vị không đồng,
Uống ăn nào có khác không?
Khác là mỹ vị, không đồng tương rau.
Nhưng no dạ, dạ nào cũng thế,
Con khôn ngoan tầm kế giúp nhau,
Sổ vàng Mẹ đã ghi vào,
Con Ta trần thế, con nào mất đâu?
Nhưng cao thấp con hầu tu tạo,
Lập kỳ công hoài bảo cho đều,
Lời vàng Mẹ đã đề nêu,
Con Ta thẳng bước cho đều Mẹ đây.
Đời cuối tận nên Thầy mở Đạo,
Để cho con gỡ tháo rối lòng,
Diêu Điện Mẹ luống chờ trông,
Trông cho con trẻ thoát vòng trần nhơ.
Khai Ngũ Sắc đúng giờ cứu thế,
Lập Tường Vân Mẹ hé Thiên Cơ,

Lục Diệu Mẹ luống đợi chờ,
Lập thành Nữ Đạo con thơ hưởng nhàn.
Rồi đây Mẹ truyền ban Nam phái,
Ngũ Tường Quang trọng đại đó con,
Ngày giờ nhặt thúc đâu còn,
Lịnh Trời truyền phán, bảng son đề rành.
Lời Mẹ dạy, con hành tại thế,
Thế lập thành Đạo để lưu truyền,
Con Ta ở chốn trần miền,
Kết thành quả đẹp, con yên lòng phàm.
Nên cổi mở tứ tam thế sự,
Nơi cõi trần vẹn giữ chu toàn,
Điển lành Mẹ đã rưới chan,
Con Ta trần thế được an thân mình.
Đồng tiếp điển, điển linh Mẹ rút,
Chốn trần gian cội phúc con tường,
Giã từ ngọn bút đề chương,
Diêu Cung Mẹ trở, tiền đường giã con.

Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

THƯỜNG ẩn non Tiên để định Thần,
CƯ thừa sắc lịnh Mẫu Từ phân,
NAM Bang hạnh ngộ cơ hoằng hóa,
HẢI nội nên gìn giữ lấy thân.

THƯỜNG CƯ NAM HẢI, Bần Nữ mừng chư hiền đồ, an tọa nghe Bần Nữ tiếp đề Kinh.

BÀI:

Vưng Thánh Chỉ Mẫu Từ phán định,
Vận điển quang thọ lịnh đàn tiền,
Nhìn qua sống tạm trần miền,

Kiếp người ngộ Đạo thảo hiền hiếu trung.
Xưa Thị Kính vô cùng thảm khốc,
Từ xuất thân vào học Đạo mầu,
Giả trai để tránh mắt sâu,
Quyết lòng tu niệm dãi dầu có chi.
Đành cam chịu thây thi nát thịt,
Chịu dầy bừa tiếng khích hiềm chê,
Dập bầm thân xác não nề,
Quyết tâm tu niệm nào hề đổi thay.
Đành cam chịu mỉa mai chê trách,
Đến ngày cùng thử thách được tan,
Đó là quyết định tâm can,
Đời tu trả quả muôn ngàn thế thôi.
Muốn đạt Đạo trau giồi tâm chí,
Muốn thành danh chung thủy một đường,
Muốn về đến cõi Tây Phương,
Muốn qua Thiên Trúc chớ vương lòng phàm.
Nước Cam Lồ Già Lam tẩm tưới,
Giọt Ma Ha chan rưới lòng sầu,
Xác thân đau khổ chớ âu,
Từ bi cứu chữa mạch sầu tiêu tan.
Hồn linh đáo Thiên Đàng ngự trị,
Cùng chư Tiên phẩm vị hưởng nhàn,
Khổ trần thân thể khó an,
Tinh thần vững đạt chu toàn vượt qua.
Nơi Diêu Điện trăm hoa đua nở,
Gạc tâm tư vội trở Đài Sen,
Cõi trần lập đức đua chen,
Điển linh sáng tỏ hơn đèn vẻ vang.
Nay lưu lại vài trang ghi nhớ,
Tả Bình Minh muôn thuở lưu đời,

Dòng sầu dâu ngập chớ lơi,
Tinh thần vững đạt, Đạo Trời thành công.

NGÂM:

Mãn giờ điển giã Chơn Đồng,
Cảnh Tiên trở gót, non Bồng dời chơn...

****

Bửu Quang Đàn
Ngọ thời 7-6 Kỷ Dậu (20-7-1969)
Pháp Đàn: Huỳnh Hoa Pháp - Đồng Tử: Kim Hoa

THI:

LÊ dân náo nhiệt Đạo Trời ban,
SƠN thủy nhô lên tợ nước tràn,
THÁNH triết hiền nhơn lưu lại thế,
MẪU lai thọ sắc Mẫu Từ ban.

LÊ SƠN THÁNH MẪU, Tôn Sư mừng chư hiền đồ! Chư hiền đồ an tọa nghe Tôn Sư tiếp bài tả Bình Minh Đệ Nhị.

Tiếp bài:

Đời tranh đấu thua hơn vật chất,
Đạo trau giồi âm chất nghĩa nhân,
Ai ôi! Kiếp tạm sống trần,
Hỏi bao nhiêu tuổi hưởng phần vinh quang.
Đời cay nghiệt chứa chan tâm sự,
Đạo thay vào hai chữ Từ Bi,
Người ôi! có biết chăng thì,
Hỏi người tâm sự có chi nặng lòng?
Đời như thế chữ công lấp mất,
Đạo tâm trung thành thật thi hành,

Miễn là thương cả chúng sanh,
Hỏi ai có biết bại thành ra sao?
Đời hằng luận thấp cao hơn Đạo,
Đạo công phu đào tạo tâm hiền,
Đến ngày Đại Hội Qui Nguyên,
Hỏi ai còn nắm mối giềng Đài Cao?
Đời thay đổi biết bao ý nghĩ,
Đạo nhứt tâm chung thỉ đừng quên,
Ngày cùng sơn đậm tuổi tên,
Hỏi ai chứa đựng đài đền ích chi?
Đời xáo trộn lắm khi điên đảo,
Đạo trau giồi đào tạo tâm linh,
Nói lên tiếng nghĩa nhân tình,
Hỏi ai còn nhớ khắc in thửa lời?
Đời sớm khóc, chiều chơi vui thú,
Đạo ôn tồn cho đủ tánh tâm,
Vui Đạo Đức chẳng sai lầm,
Hỏi ai còn nhớ mấy năm lạc loài?
Đời lòn cúi đổi thay ảo mộng,
Đạo thong dong cõi sống an vui,
Sống ăn ở để hưởng mùi,
Hỏi ai sao lại lấp vùi đời tu?
Đời không Đạo ngục tù vương vấn,
Đạo lọc thanh cái bẩn kề bên,
Ngày sau tên tuổi vang rền,
Hỏi ai gìn giữ mới nên Đạo người?
Phần Nữ Đạo vui tươi lấy phận,
Lập kỳ công tiếp dẫn chơn truyền,
Ngày kề dựa cửa non Tiên,
Hỏi ai có biết diệu huyền đã ban?
Giã từ môn đệ trung đàn,

Cõi Tiên vội giục, tiền đàn điển thăng.
Thăng...

****

Hòa Đồng Tôn Giáo
Tý thời 15-6 Kỷ Dậu (28-07-1969)
THI:

DIÊU động điển linh chuyển Đạo mầu,
TRÌ ban tâm pháp luyện đơn châu,
KIM quang xuất hiện vầng mây bạc,
MẪU ngự trần gian giải mạch sầu.

DIÊU TRÌ KIM MẪU, Mẹ linh hồn các con! Mẹ ban ân lành chung cho thế gian. Các con đàn tiền an tọa, tịnh tâm nghe Mẹ tả Kinh.

PHÚ:

Giọng gia nghiệp canh gà đổ nát,
Gà kêu vang tản lạc các con đâu,
Giục lòng phàm, hỡi các trẻ sồng nâu,
Trỗi giọng rú dãi dầu thân Mẹ chúng.
Tiếng cục túc đêm ngày càng thêm nao núng,
Tang điền rồi sơn hải cũng đổi thay vùng,
Canh gà reo giục thúc ngày cùng,
Chuông trỗi vọng não nùng trong đêm vắng.
Đổ nhịp khắc liên hồi như trận thắng,
Kêu rền trời mà chẳng có mấy ai tường,
Vang bốn bên rồi lấp lại như thường,
Khắp mặt đất đều biết bao đường về Cực Lạc.
Thị quê chuyển luật tuần hườn trôi qua thấm thoắt,
Thành danh người, con phải đạt Đạo Trung Dung,
Thức giấc nồng con cố gắng vẫy vùng,

Tỉnh mộng ảo, con cùng chung về Điện Ngọc.
Trẻ khôn ngoan, cõi trần nên tu học,
Trần bụi nhơ cần phải lừa lọc, phế trược tồn thanh,
Mau vượt chơn thoát khỏi bến sầu thành,
Cất nghiên bút, thi hành lời Mẹ dạy.
Gánh Đạo Đức con Ta quày lần về Nam Hải,
Trở Diêu Cung, mãi mãi Mẹ chờ con!
Về Bàn Đào Hội Yến, ngự Đền son,
Vị ngôi sẵn, mãi còn chờ con trần lập đức.
Củ qui, Mẹ dạy con Tam Tùng, Tứ Đức,
Hưởng trần hồng, con nên tích cực nghĩa cử ái tha,
Nhàn thanh thay, là khỏi đắm cõi giái ba,
Thanh thỏa bấy con Ta về nơi Điện Ngọc.
Bâng thế sự, sớm cười, chiều con Ta lăn khóc,
Quơ tạm đời rồi thân vóc phải gầy mòn,
Cõi trần nầy là bẫy rập để gài con,
Tạm bợ mãi, con mê chi dập vùi linh tánh.
Mờ mịt mãi buộc ràng theo nghịch cảnh,
Linh căn xưa thọ lãnh trước Đền son,
Khiếu thông minh, Hiếu, Để, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa,
Liêm, Sỉ, con khá giữ tròn,
Vật phu phỉ thúc đẩy con vào đường sa đọa.
Chất ngất cuộc nặng đè thân con như tảng đá,
Bủa bốn bên, vây khắp cả đám linh căn,
Tràn trề thay cho thế sự son phấn biết bao hằng,
Hại thân trẻ oại oằn trên ao sầu núi thảm.
Tánh linh Mẹ giao cho con trần, buông trôi cả đám,
Danh đâu còn, con có hản, hỡi con Ta!
Thương là thương con trần phải chịu cảnh đọa sa,
Cả thế hệ con Ta mãi vùi thân nơi bể cạn.
Đoàn Nữ Đạo! Các con nên hản,

Con ái nhi dày dạn với phong trần,
Chiêu hồn nhau gom lại dưới trụ phướn Thần,
Chít bóng trẻ, Mẹ phân đôi lời cùng tột.
Mẹ huyền cơ ban cho các con làm rường cột,
Bình Đạo khai trụ cốt của Trời ban,
Minh con đường toan sớm bước trở về,
Đệ chuyển luật Siêu Cơ, các con trần tường tận.
Nhị độ chuyển các con Ta trở về ngôi cửu chấn,
Hạ trần đây bổn phận của Mẹ già,
Phân cùng con nơi cảnh giái ba,
Rành phận trẻ con Ta trở Diêu Tòa Bàn Đào Hội Yến.

(Chiết khoán thủ ra thành bài thi bát cú)

Giờ nay, Mẹ ban cho các con đoạn phú, để lưu tâm trong đoạn nầy, hầu làm đề tài tu học, tránh những đời cùng cạm bẫy rập vướng chân.

Vậy Mẹ ban ân lành chung cho thế gian. Các con tiếp lịnh, Mẹ phản hồi Diêu Điện. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

TÔN thừa sắc lịnh Mẫu Từ ban,
BÁ đạo tranh đua lấn bước đàng,
LINH cảm truyền ra lời bút tích,
Lai cơ đêm tịch đáo trung đàn.

TÔN BÁ LINH (1), Tôn Sư mừng chư hiền đồ, an tọa nghe Tôn Sư tả Kinh.

Nầy chư môn đồ! Kiếp con người từ ngàn xưa lưu tích, tuy xa nhau thời đại, nhưng lòng con người vẫn là một, đó là trách nhiệm của con người hiện tại. Ngọn rau, tấc đất, Tiên vị, Phật môn, đều ở trong nhơn sự, nhân thế, nhơn đạo được tròn.

Nay Tôn Sư hạ trần nhắc lại đôi đoạn để chư

môn đồ tường.

BÀI:

Nhìn vận quốc nghìn xưa lưu lại,
Dòng Tôn gia thời đại chiến tranh,
Tiên truyền Đạo pháp trường sanh,
Thiền Sư Quỉ Cốc (2), học hành Đạo Tiên.
Cơn quốc loạn nước Yên trọn hiếu,
Vì ngọn rau niên thiếu nuôi thân,
Dòng Tôn gia thọ quân ân,
Luật Trời mãn hạn, chịu phần tóm thâu.
Vì Tôn tộc Ta hầu hạ thế,
Ngồi Thanh Ngưu lập kế phản công,
Trầm hương đôi gậy song song,
Huỳnh Kỳ diêu động Trời long Đất nhồi.
Biết như thế luật Trời không thuận,
Vì hiếu mà bao trận xông pha,
Trận đồ Hải Triều lập ra,
Trầm hương đôi gậy, mình Ta xông vào.
Biết bao trận binh hao Tần quốc,
Nào Tử Lăng gan mật rụng rời,
Vương Tiễn mất vía kêu Trời,
Hải Triều xuất thế Ta thời giao phong.
TRU TIÊN trận hội đồng sát mạng,
KIM SA trận thọ nạn chưa rồi,
Đành cam chịu bởi luật Trời,
Biết bao lần chết, Ta thời chết đâu.
Tản Thiên Tiễn qua đầu cũng thế,
Vì nạn trần mới để như vầy,
Làm sao sát đặng Ta đây,
Yên kia tận hiếu, Tề nầy tận trung.
Vì nước Yên vô cùng tận hiếu,

Đến ngày giờ Ta hiểu lắm thay,
Luật Trời nào dám đơn sai,
Thấy Thần ôn dịch thả rày độc ra.
Vì mạng Trời lòng Ta thương hại,
Cho nước Yên thảm hại dân lành,
Thả dịch trùng sát mạng sanh,
Ta dời thân tộc qua thành Tề bang.
Tề tận trung phải mang nghĩa cử,
Lấy thân tâm gìn giữ ngày tàn,
Sát quân hại tướng Tần bang,
Long Trời lở đất xiết than quân Tần.
Tần Thỉ Hoàng mất thần thối chí,
Định rút binh phục vị Tần bang,
Luật Trời Đại Giác hạ san,
Lập BÌNH LINH trận đành cam phục hồi.
Tài như Ta, pháp thời như thử,
Nghịch lòng Trời có giữ được mô,
Bình Minh Đại Đạo điểm tô,
Truyền ra đôi đoạn môn đồ nghiệm suy.
Nay đến lúc Tam Kỳ chuyển lập,
Dựng đời Nghiêu cho khắp thế gian,
Nghiệp đồ Thuấn Đế truyền ban,
Lập thành Thánh Đức Nam Bang hưởng đầu.
Phần hướng đạo dãi dầu phản bổn,
Thọ mạng Trời lắm tổn tinh thần,
Lập đời Minh Đức Tân Dân,
Chỉ ư chí thiện vĩ nhân trị đời.
Đạo Tam Kỳ sắc Trời sửa thế,
Lập chánh truyền hầu để tảng bia,
Nát tan huynh đệ chia lìa,
Phân tranh nhỉ ngã khóa chìa rời ra.

Lấy sức mạnh cho là thao lược,
Lấy trí mưu gọi được khôn ngoan,
Như Ta tài phép dọc ngang,
Cuối cùng phải chịu luật ban của Trời.
Các môn đồ ở nơi trần thế,
Xem gương nầy đừng để sa chân,
Dù cho chước quỉ mưu thần,
Cũng không sửa đặng cái cân Tạo nầy.
Ta phải chịu luật Thầy hạ thế,
Đem lời truyền lưu để môn đồ,
Huyền cơ pháp nhiệm điểm tô,
Còn cơ siêu đẳng môn đồ biết đâu!
Giờ sắp chuyển tóm thâu vạn vật,
Luật tuần hườn đắc thất tường tri,
Dù cho có cánh khó phi,
BÌNH MINH ĐỆ NHỊ đề ghi luật Trời.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

Chú thích:

(1) Tôn Bá Linh = Tôn Tẩn.

(2) Quỷ Cốc Thiền Sư = sư phụ của Tôn Tẩn.

(Tiếp lịnh tái cầu: Đồng Tử Bạch Hoa)

THI:

Thọ khí âm dương vốn Mẹ, Cha,
Từ trong thạch động ấy quê nhà,
Thiên Cung náo loạn Thần Tiên nể,
Sổ bộ Diêm Đề xé nát ra.

ĐẤU CHIẾN THẮNG PHẬT - Lão Tôn mừng chư hiền đồ, chư hiền đồ an tọa nghe Lão Tôn vịnh phú tả Bình Minh Đệ Nhị, thọ sắc Diêu Trì hạ trần diễn giải cho kiếp con người sanh trưởng trong bầu trời hưởng nhờ ân Tạo Hóa.

PHÚ:

Khí âm dương hóa sanh thân thể,
Không Mẹ Cha, xuất thế lắm dị hình,
Ẩn lâm sơn trưởng dưỡng bởi khí tinh,
Dùng hoa quả nuôi mình, cùng ở nơi Liêm Thủy động.
Hồi tưởng lại muốn biết mình được bao nhiêu tuổi sống,
Phải trường sanh khỏi phải chịu động luật của ai đâu!
Nghĩ thân nầy bầu Tạo Hóa muốn tóm thâu,
Như vậy mới phỉ chí của Hầu Vương Liêm Động Thủy.
Tâm phát động tầm Tiên Ông để thọ truyền Đạo lý,
Đã bao năm sơn thủy vượt tầm sư,
Gặp Bồ Đề xin thọ giáo Đức Tôn Sư,
Không chấp nhận, quá ư tủi hổ!
Ta nghĩ mình không giống người, quá khổ,
Nên Thầy chê không dạy dỗ kẻ như Ta,
Cúi đầu xin năn nỉ thiết tha,
Thầy lấy quạt gõ đầu Ta ba cái,
Tay chấp đít động Tiên Thầy quày trở lại.
Trí thông minh Ta cho rằng phải phải,
Nên thật hành chớ trái khó đạt lấy thành công,
Chờ canh ba Ta độn nhập vào trong,
Tầm đến chỗ Thầy nằm nơi phía hậu.
Quì dưới đất trông Thầy động mình mà bạch tấu,
Nghe Thầy phân: đã giờ Tý, giữa canh ba,
Hầu Vương đâu, sao chẳng đến hầu Ta,
Ban pháp báu cho Hầu Vương thọ truyền Đạo pháp.
Quì dưới đất Ta liền ứng đáp:
Con đến lâu rồi nhưng còn chờ đợi lịnh Tôn Sư.
Đức Bồ Đề rõ thấu hạo khí thiên tư,

Liền chấp nhận trao bửu thư thâu vào thọ giáo,
Thất Thập Nhị Huyền Công Thầy đã thâu vào túi báu,
Thầy bảo Ta đem đổ giữa không gian,
Chẳng núi non mà cũng chẳng đặng đổ ngoài đàng,
Ta hội ý bèn nuốt vào trong cả thảy.
Làm bổn phận trở vào quì tâu bạch lại:
Con đã làm xong lời Tôn Sư đã chỉ dạy con.
Bồ Đề Ông ban phép báu vẹn tròn,
Ta trở lại động non học Tu cùng chúng đệ.
Ngày khích động, Ta bàn cùng chư đệ chúng,
Thử phép mầu, xem tác dụng của Thầy ban,
Làm lố lăng chư đệ chúng la vang,
Thầy giận đuổi hạ san, không cho ở đây làm đệ tử.
Ta vào lạy tam thiên xin Thầy tha thứ,
Quyết một lòng chẳng chứa nhận ở Ta,
Còn cấm rằng: từ đây chẳng đặng lân la,
Cùng không lậu cho ai là Ta truyền Đạo pháp,
Nếu vi lịnh, Ta sai chư Thần tróc nã, bắt đục cốt rút gân.
Hoảng hồn kinh chẳng dám ở lại gần,
Bèn từ tạ, đấu vân về cùng chư hầu tử.
Từ đây Ta xuống Diêm Vương soạn vào bộ tử,
Đã bôi xong sổ bộ của giống dòng Ta,
Nhổ cột đồng nơi rún biển làm binh khí xông pha,
Quá náo loạn, Diêm Chúa thượng tấu đến Thiên Tòa.
Thiên Sứ triệu Ta về Thiên Đình thọ chức,
Nghe chiếu triệu, Ta liền đấu vân lập tức,
Châu Ngọc Hoàng, lãnh chức Bật Mã Ôn,
Hội Thần Tiên Ta chẳng đặng nhập vào môn,
Cùng Hội Yến Bàn Đào nơi Tây Vương Mẫu.
Ta giận thay! Tài phép như Ta nào ai rõ thấu,

Liền bỏ chức, cân đấu trở lại trần gian,
Loạn Thiên Cung, Phật, Thánh hãy kinh hoàng,
Ta trở lại trần gian, về nơi Liêm Thủy Động.
Ngày chiêu tập chúng hầu càng thêm đông phó hội,
Dựng Đại Kỳ tôn xưng Đại Thánh Tề Thiên,
Pháp thần thông Ta đã đủ diệu huyền,
Chiếm một cõi làm vua trên thế giái.
Ngày phát động phong trào càng trọng đại,
Hội Quần Tiên nơi Thiên Đình vào hạ giái để bắt Ta,
Thần Nhị Lang thọ lịnh xuống giái ba,
Biết bao trận xông pha cùng bao diệu kế.
Nơi Thiên Đình kia Ta còn chẳng nể, hồ huống ở chốn giái ba,
Vận thần thông lui tới một mình Ta,
Dùng huyền diệu xông pha cùng bao Thiên Tướng,
Giáp vòng trời Chư Phật Tiên đều vây Ta tứ hướng,
Quyết bắt Ta về trị tội loạn Thiên Cung,
Phép thần thông, Ta biến hóa vô cùng,
Làm chi Lão, không hãi hùng ai cả.
Dùng phép mầu nhiệm, Ta độn vào trong tảng đá,
Chư Phật Tiên đều quày quã trở lại tấu với Thiên Cung,
Hội Thần Tiên thọ lịnh Thượng Đế Cửu Trùng,
Đồng thọ lịnh truyền xuống rày hạ giái.
Phật Nam Hải biết Hầu Vương Ta lợi hại,
Học Bồ Đề thất thập nhị huyền công,
Dùng tài ba khó thắng đặng phép thần thông,
Dùng diệu kế mới mong bắt Ta đặng.
Phật Nam Hải thọ lịnh Trời dặm thẳng,
Xuống không gian sai thằng ấu tử đến dời Ta,
Rằng: Vâng lịnh của Phật Bà,

Đòi Ta đến không gian truyền thêm Đạo pháp.
Nhướng cặp mắt thần thông xem rồi, Ta liền hồi đáp,
Dễ gì đâu bắt nạp đến Thiên Triều,
Liền Cân Đẩu Vân thẳng đến mục tiêu,
Gặp Nam Hải xem Ta như nhiều quen biết.
Phật Nam Hải: nếu Ta thần thông quả thiệt,
Nhảy khỏi bàn tay, về tâu Thượng Đế nhượng hẳn ngôi Trời,
Vừa phân qua chưa kịp dứt lời,
Lão khoái chí, hỏi rằng: chơi hay thiệt?
Phật Nam Hải: đây là lời quả quyết,
Nhảy khỏi rồi mới biết thiệt không?
Ta cho nhà ngươi suy nghĩ cạn đáy lòng,
Đừng bướng bỉnh rồi ăn năn uổng công sự muộn.
Lời khiêu khích, lòng Ta như gió cuốn,
Từ Đông Tây một phút Đẩu Vân qua,
Huống hồ chi bàn tay của Lão Phật Bà,
Hăm dọa Lão hầu toan gạt gẫm.
Rằng: một bước Ta xa hơn ngàn dặm,
Dễ gì ai nắm đặng vó của Ta đâu?
Nè thử xem Ta nhảy khỏi đó hầu,
Vừa qua nửa, bị Ngũ Lôi đè quá nặng.
Dùng tốc lực, Ta vẫy vùng chẳng đặng,
Liền cúi đầu xin Phật Tổ thứ tha,
Rằng: lời đây của Lão Mẫu Phật Bà,
Ráng chịu một ít sẽ có người ta đến giải.
Bùa linh kia Phật Bà Ngũ Hành Sơn dán lại,
Cho chư Thần gìn giữ mấy trăm năm,
Ta nằm đây thật khổ sở khó khăn,
Giải thoát chẳng đặng thật là quá bực!
Nghĩ mà giận Ta đây quá tức,

Đừng nhảy qua để thử sức mới biết hơn thua.
Ta nằm đây mùa lại qua mùa,
Mà chẳng thấy ai đến cứu Ta ra khỏi núi!
Bắt Ấn Tý triệu chư Thần giữ núi,
Hỏi tại sao đè nặng ở thân Ta?
Rằng: đây vâng lịnh của Lão Mẫu Phật Bà,
Giữ bùa linh chẳng đặng tung ra,
Để trị tội người đà lộng Càn Khôn chẳng kể,
Luật tuần hườn không mau cũng chẳng trễ,
Chờ đến năm trăm năm sẽ có kẻ cứu ngươi.
Ta nằm đây thật chết điếng trong người,
Đói ăn sắt, khát uống dầu cho đỡ dạ.
Nhắc tích trước Ta nằm trong kẹt đá,
Ngũ Hành Sơn đè nặng mấy trăm năm,
Chờ đến ngày tha thứ chuộc tội ăn năn,
Trần Huyền Trang thọ sắc điệp Lôi Âm,
Đến giải thoát nếu Ta hồi tâm chịu làm đệ tử.
Bèn chịu đại để ra khỏi rồi sẽ xử,
Liền ứng thinh xin cứu tử sẽ hồi tâm,
Trần Huyền Trang thọ pháp Lôi Âm,
Rằng: biết Hầu Vương Ta chẳng có định tâm,
Tuy chịu đó rồi Ta không chịu đó,
Liền phải ghép Ta vào trong đôi ngõ,
Ban Cẩm Y lại với mão Kim Cô,
Xem như vầy mới rõ mặt Tiên đồ,
Bằng chẳng thế xem Ta như loài Hầu Vương vô vị.
Xem vật báu Ta liền suy nghĩ,
Rằng: dùng Ta để bắt quỉ trừ ma,
Nhưng bằng lòng để gỡ nặng núi đè Ta,
Liền chịu đại cho qua đó vậy.
Ngũ Hành Sơn bùa linh Phật Bà tay gỡ lấy,

Ta vùng nhẹ chẳng thấy có chi đâu,
Bèn vòng tay bước lại cúi đầu,
Xin Sư phụ cho theo hầu hộ giá.
Niền Kim Cô để vào đầu xem ngộ quá,
Để vào rồi cậy mãi cũng không ra,
Tức giận thay! lấy thiết bản xeo muốn gảy mà,
Niền ấy xiết chặt, đành cam phải chịu!
Trần Huyền Trang lắm khi Ta không nghe lời
dạy biểu,
Niệm Cẩn Cô, niền ấy siết lại muốn nứt đầu Ta,
Tức mình thay nhào lộn lăn qua,
Xin Sư phụ thứ tha đừng niệm nữa.
Từ đây Ta hết phương cứu chữa,
Đành nghe theo bữa bữa lịnh Thầy Ta,
Bạch Tôn Sư xin đặt danh tánh cho là,
Thầy phán định Tôn Ngộ Không, Ta liền thọ lấy.
Lòng phấn khởi trong tinh thần Ta thúc đẩy,
Quyết một lòng theo Thầy đến gặp Phật Lôi Âm,
Đặng trình qua sự khổ nạn mấy trăm năm,
Vì Ta hóa sanh thọ khí dương âm,
Dùng hoa quả ở sơn lâm, không hưởng gì khói lửa,
Vì phạm luật Thiên điều nào ai dám chữa,
Chờ hồi tâm có Phật đến cứu Ta thôi,
Tả đề qua lưu lại cho môn đệ nghe thời,
Nên ghi nhớ những lời của Lão Tôn đây lưu lại.
Ở cõi trần nào ai đâu không vấp phải,
Gặp Đạo mầu thời đại được xá ân,
Như Lão đây còn phải chịu khổ biết bao phần,
Chư hiền đệ rửa sạch tâm thân hầu cầu Tiên học Đạo.
1) Là phải tuân theo lời Thiên cơ dạy bảo,
2) Là cần cải tạo tư tưởng điêu ngoa,

3) Là chung tay nhau xây dựng nền Đại Đạo Kỳ Ba,
4) Là un đúc đức tin để vượt mà khổ hải.
5) Ý đen tối chư hiền toan gác lại,
6) Tâm thiện từ theo lòng quảng đại của Đức Từ Tôn,
7) Cần chùi lau cho tươi sáng điểm linh hồn,
8) Dùng thanh đạm để bảo tồn linh điển.
9) Tu phải ra mặt con người đầy hạnh kiểm,
10) Lòng ái tha cần thực hiện với trần ai,
11) Nghiệt oan trần tua trả sạch kiếp nầy,
12) Tâm chánh niệm trở quày về ngôi vị cũ.
Lời tâm huyết Lão đây nhắn nhủ,
Cho khách trần được tự chủ nơi lòng,
Vì trong người đều có một Chủ Nhơn Ông,
Phải quyết đoán thông minh mới hòng về ngôi vị.
Muốn đạt Đạo, chư hiền toan suy nghĩ,
Kỳ xá ân nên lãnh chỉ phục về ngôi,
Thất ức niên mới được ân xá một hồi,
Đừng bê trễ phải chịu nhận nhồi thân nơi cát bụi.
Hỏi kiếp tạm con người sống bao nhiêu tuổi?
Đến thác rồi cũng phủi lấy tay không,
Sự nghiệp đây sao chẳng biết vun trồng?
Tìm cái sống còn trong vòng cái chết.
Chư hiền đừng tưởng rằng: chết rồi là mất hết,
Tấm thân phàm trả lại lòng đất nuôi dưỡng
cho loài trùn,
Chỉ hồn linh tự tại nơi cõi thung dung,
Nếu chẳng vậy thì cả hai đều nằm chung nơi lòng đất.
Chư hiền muốn biết chết rồi linh hồn còn hay mất,
Thì xem đây lời thành thật của ngọn linh cơ,
Tả BÌNH MINH vạch lại lúc ban sơ,
Như lật quyển Thiên thơ, chư hiền toan nghiệm cả,

Đời cuối tận, Lão đây còn phải hạ trần lập quả,
Cùng Phật Tiên bỏ tịnh tọa nơi bồ đoàn,
Vì Đức Chí Tôn rời Bạch Ngọc xuống trần gian,
Cùng Kim Mẫu bỏ bồ đoàn, hạ trần ô trược.
Vì đoan thệ nơi Tam Giáo Tòa lúc trước,
Nếu độ không tận con, Ngài quyết chẳng trở lại
Ngọc Kinh,
Đành ở đây chịu tai nạn với tội tình,
Như thế Chư Phật Tiên đều hạ mình trần thế.
Chư hiền nên mau chơn kẻo trễ,
Sẵn xác phàm tại thế mới dễ lập đức bồi công,
Cần trau tria bước thẳng một lòng,
Hồn khỏi xác được thong dong nơi Bồng Đảo.

THI:

Bồng Đảo còn chờ đợi sĩ tu,
Hưởng đời lạc thú mấy muôn thu,
Niết Bàn chở hết người thanh đạm,
Chẳng chứa một hồn chẳng biết tu.
Ngang dọc Thiên Cung còn chẳng kể,
Huống hồ phàm tục mãi cần cù,
Muốn nên đạo đức giồi trau luyện,
Phạm luật Thiên điều chịu ngục tù.

Lão ban ân trung đàn, thượng ỷ. Thăng...

****

Ngọc Điện Huỳnh Hà Đàn Lễ Kỷ Niệm
Ngày 24-6 Kỷ Dậu (6-8-1969)

THÁI BẠCH KIM TINH, Bần Đạo chào chư Thiên mạng, chư hiền đệ muội tam ban đàn tiền.

THI:

Hạ mùa sắp mãn cảnh âm u,
Bão táp vần xây cõi thế phù,
Un đúc tinh thần gầy Thánh Đức,
Giồi mài trí não hưởng Trời Thu.
Tô bồi nghĩa Đạo lên Bồng Đảo,
Luống cuống tình đời uổng kiếp tu,
Sóng dập ba đào đùa bể cạn,
Đưa người thiện lạc được ngao du.

Bần Đạo miễn lễ chư hiền an tọa nghe Bần Đạo luận.

Nầy chư Thiên mạng hiền đệ! Giờ lành Bần Đạo hạ trần nơi Ngọc Điện do khải triệu Hiệp Thiên thỉnh Bần Đạo hạ cơ, huấn dụ để ban ra những lời hữu ích cho chư Thiên mạng cùng liệt sĩ hiền tu nhớ lấy, hầu ghi nhận vào lòng, để làm phương châm trong khi hành đạo, khỏi phải lệch chênh về trách nhiệm.

Nầy chư Thiên mạng! Trách nhiệm mình, dù cho Bần Đạo sắc ban hay nhơn sanh đề đạt, đó là nhơn ý tức Thiên ý cũng đồng một lý. Bần Đạo nhắc lại cho chư Thiên mạng thừa hành, nên quay lại nhiệm trách mình, để thừa hành sứ mạng làm gương cho mọi cơ cấu tương lai của nền Đạo pháp.

Cơ cấu đạt thành, bản vị sáng tỏ: Bản vị sáng tỏ tức Thiên lý hườn nguyên. Thiên lý hườn nguyên thì Thiên mạng đã hứng đạt được nơi khiếu quan mình hầu tiếp xúc cảm thông với luồng Thiên điển. Tuy chư hiền chưa đủ đầy chơn điển để tiếp Tiên Thiên chơn khí, nhưng cũng là được quá bán phần để hiểu bổn phận, để phân tách trách nhiệm, để thực hành điều huấn dụ hầu nhận lấy một phạm vi của

mình trong khi giao phó. Như vậy chư Thiên mạng thừa hành mới đủ đức tính, để làm trụ cốt cho đời như cho tổ chức, hiện thời mà chư Thiên mạng đã thay thân cho Bần Đạo đó.

Đây Bần Đạo hạ trần chứng lòng cương quyết tạo thành Kỷ Lễ. Bần Đạo lưu lại đôi dòng, chư Thiên mạng hiền đệ suy chung, hầu làm một căn bản cho lòng mình để tiến lên phẩm vị. Đây Bần Đạo đề đôi đoạn, chư hiền từ sắc phẩm đến chư đệ muội đẳng đẳng, ôn nhuần để làm món ăn tinh thần, chờ ngày Đại Đồng phán định, hầu có phương dược hộ thân, phô bày đại chúng đó. Điều cần thiết nên thực hành là:

Dục tu Tiên Đạo, Tiên tu Nhơn Đạo;
Nhơn Đạo bất tu, Tiên Đạo viễn hỉ.

Câu luận nầy đã lưu lại nhàm tai của chư hiền, nhưng điều thực hiện thì chư hiền chưa hề đạt được. Bần Đạo giải thích cho chư hiền tường là: Muốn tu theo nền Tiên Đạo, thì trước hết chư hiền cần thi hành Nhơn Đạo, Nhơn Đạo tức là hành thiện.

Hành thiện chi nhơn như Xuân viên chi thảo,
Tuy bất kiến kỳ trưởng nhi nhựt nhựt đa.

Câu nầy chư hiền đều nằm lòng, nhưng bao giờ chư hiền thực hiện? Nghĩa là: Người làm lành như luống cỏ mùa Xuân, tuy không thấy lớn, nhưng ngày càng đầy dẫy nơi nội, đó là vì cỏ mùa Xuân. Xuân thuộc mộc, mùa mát mẻ sương tuyết đượm chan, vạn vật thảo mộc đều trưởng thành một cách tự nhiên. Đó là Bần Đạo ví dụ cho chư hiền tường.

Chung thân hành thiện, thiện du bất túc,
Nhứt nhựt hành ác, ác tự hữu dư.

Là những điều làm lành giúp đời, giúp những người lân cận bên ta, suốt trọn đời ta làm còn chẳng đủ. Đó là điều lập âm chất tùy khả năng, tùy lòng mình là môn đồ của Đức Chí Tôn, môn đệ của Tam Giáo đạt được kỳ công hành thiện như thế mới hãnh diện. Con người chung đụng ở cõi trần, lòng hành thiện của con người đạt được một điểm, dù tế vi, lòng mình vẫn đầy tươi nhuận, sảng khoái muôn vàn, nơi tâm ứng hiện để tán trợ lòng thành của mình trong giờ suy luận. Chư hiền bế quan định lại xem có như thế chăng?

Còn "Nhứt nhựt hành ác, ác tự hữu dư" nghĩa là: Một ngày làm ác, thì ác đã có dư. Một giờ chư hiền thực hiện điều trái hẳn, trái hẳn với người, trước trái hẳn lòng ta, dù chư hiền trong lúc thực hiện chưa suy nghĩ là do vật dục thúc đẩy làm cho tinh thần chư hiền bị đẩy mạnh. Nhưng sau khi lòng chư hiền đã tự hối, tự hối trong đêm trường: lắm khi chư hiền muốn hủy mình, để đền bù tội ác. Như vậy tòa lương tâm của chư hiền phán đoán rất công minh, nào là Tâm tà, Tâm chánh cũng do Tâm phát xuất, đừng để dẫn dắt đi sai lạc ngoài lề lối, thì đành rũ xác trước mọi người, dù chư hiền đã sống trên phần nhung lụa. Như vậy chư hiền đang tôn thờ Thiên Đạo của Đức Chí Tôn, dưới quyền điều khiển của Bần Đạo giáo huấn. Chư hiền phải minh sao để phân tách Tâm tà, Tâm chánh. Chư hiền nhớ lại:

Chánh tà hai lẽ đoán sao ra.

Nhưng lòng con người nhứt định cương quyết điều phản trắc lòng mình, thì chư hiền đừng thực hiện đối với ngoại nhơn, đó là Chánh vậy. Còn

những điều mà chư hiền không muốn ngoại nhơn trao cho chư hiền, mà chư hiền lại trao cho ngoại nhơn, đó là điều Tà tâm vậy. Cần minh định không sai lầm: Tà Chánh, Chánh Tà đều do ta định lấy, nếu chư hiền không quyết đoán phân minh, như vậy chư hiền tự đưa mình vào nơi cõi hạ đó.

Chư hiền cần định nơi TÂM. Chữ Tâm là quyết định, cho con người thành Tiên, đắc Phật cũng Tâm, mà đưa con người xuống Diêm Đài sa đọa cũng Tâm. Vì chữ Tâm trên có ba điểm:

Tam điểm như tinh tượng,
Hoành câu tợ nguyệt tà.
Phi mao tùng thử đắc,
Tố Phật dã do tha.

Là trên có 3 điểm như ngôi sao tinh tú, phía dưới có một vòng bán nguyệt như lưỡi câu bọc dưới. Đưa con người đến Niết Bàn chứng vị cũng đấy, chư hiền cần chọn mà thi hành, để tránh điều hủy hoại thân tâm, đó là Tâm. Còn Ý?

Chữ Ý: là hiện trạng Tâm, trên điểm Thái Cực, nhị âm dương cùng Tứ Tượng ở đó là chữ Lập, giữa chữ Viết, viết chữ Khẩu là Tứ Tượng, thêm một ngang giữa là Ngũ Hành nằm trên chữ Tâm, đó là vạn sự do Tâm phát xuất. Như vậy không lầm, mỗi hiện tượng của chữ đều đủ đầy ý nghĩa, nhưng chư hiền còn thiếu nghiệm suy thành xem thường như thế.

Tâm Ý, nhưng Ý thuộc Tâm bao bọc tải thân, như vậy cũng là Tâm chủ trì cho Ý.

Đây đến THÂN:

Thân là bản thể của chư hiền, đều thọ khí âm dương cấu tạo thành hình thể, nội dung Tạng, Phủ, Can trường, sánh cùng Trời Đất, sánh cùng bầu vũ trụ, chư hiền nào thiếu, chỉ thiếu là:

Thiên Địa vô tư,
Nhơn loại hữu tư.

Do lòng hữu tư của chư hiền, khiến nên phân tách Người, Ta, Kia, Nọ.

Về phần tư kỷ, tư tâm, tư ý, tư thân, tư dục, mọi người đều riêng ra, thành chư hiền quên hẳn vô tư để lượn lần theo Tuần Hườn Vũ Trụ. Thân của con người đúc kết tạo thành do nhị khí hườn hình, trước điểm tinh ba cấu tạo, được chiết điểm Linh Quang của Đức Chí Tôn ban cho nhơn loại, từ một cử động diệu hiền cho đến ngày phát xuất. Như vậy đó là một hiện trạng đủ đầy quyền năng để cho chư hiền nhận lấy, nhưng chư hiền quên lãng rằng: Quyền năng ấy của ai ban cho ? Vì Thiên Địa vô tư không bao giờ nhắc ân huệ nầy đối với chư hiền, hay đọa đày đối với người tội lỗi.

Luật công bình, luật vô tư tạo thành Càn Khôn Thế Giới. Dù chư hiền không tìm đường phản bổn, thì điểm Linh Quang chịu sa đọa là tự lòng mình không tạo lấy ngôi vị cho mình, nào phải Luật Tuần Hườn không công bình đối với chư hiền? Chư hiền không tạo lấy ngôi vị, thì chư hiền phải chịu hình phạt. Chư hiền quên lãng vô tư ấy. Như vậy tâm con người làm chủ bản thân tối trọng, để Linh Quang nương tựa vào thân mà làm điều thiện lạc, trau giồi bản tánh hầu trở lại vị cũ từ xưa.

Vậy Thân chư hiền nên suy lường: Thân tức là vật. Thân tướng chư hiền đầy đủ tốt tươi, nhưng

cũng phải trực thuộc nơi Tâm điều khiển. Chư hiền nên nhớ câu nầy:

Hữu tâm vô tướng, Tướng tự tâm sinh.
Hữu tướng vô tâm, Tướng tùng tâm diệt.

Là: Xuất hiện thân sinh của chư hiền bên ngoài đầy đạo mạo nghiêm trang, nhưng sự nghiêm trang đó, đối với kỷ luật thường nhơn là một trọng hệ, một gương mẫu, nhưng không trọng hệ bằng Tâm người. Tâm con người thiếu Tâm Ý, đưa linh hồn vào nơi sa đọa, thì dù bản thân bên ngoài có lụa là nhung gấm, như thế cũng chẳng ích chi.

Còn bản thân chư hiền, ở vào cõi tạm bùn lầy dơ bẩn, bên ngoài sự trang nghiêm thiếu phần khoa học, nhưng lòng chư hiền đầy đạo đức, biết thương người, phục thiện cho người, truyền huấn dụ cho người, và những điều cần ích cho người cùng ta một ý, tất nhiên bản thân kia uốn lượn theo chiều con tâm sử dụng, đó là con tâm giữ được thăng bằng không cho sóng trần tham vọng dấy động làm cho bản thân kia phải chiều theo con tâm sử dụng. Như vậy chư hiền chủ được con tâm tức là Phật ngự tại Niết Bàn vô cảnh đó.

Giờ đây Bần Đạo hạ trần chứng lễ lưu lại cho chư hiền đôi đoạn hầu làm tài liệu học tập sau nầy. Bần Đạo còn diễn dụ cho chư hiền kế tiếp.

Thăng...

****

Đàn Tam Giáo Đền (Tư gia Đạo Huynh Giác Ngộ)

Ngọ thời 28-6 Kỷ Dậu (9-8-1969)

Pháp Đàn: Huỳnh Hoa Pháp - Đồng Tử: Kim Hoa

THI:

THÍCH chi mùi thế phải sa trần,
CA nhạc vui vầy bị vướng chân,
MÂU thuẫn tình đời vì phú quí,
NI tâm nghĩa Đạo lạc thanh bần.
Tả đề lưu lại làm gương mẫu,
Kinh kệ trau giồi sửa lấy thân,
BÌNH luận dinh hư tiêu trưởng luật,
MINH khai Chơn Giáo độ toàn dân.

THÍCH CA MÂU NI, Bần Đạo mừng chư đẳng chúng sanh. Chư đẳng chúng sanh an tọa nghe Tôn Sư truyền.

Hỡi nầy chư đẳng chúng sanh! Tôn Sư thọ lịnh Diêu Cung hạ trần rọi điển quang nơi đền Tam Thanh Giáo Điện để tả đề Kinh báu, ban cho chúng sanh đôi dòng chơn lý.

Hỡi nầy chư đẳng chúng sanh! Những điều chơn lý hợp pháp ngày xưa lưu lại, đó là một ánh sáng vô biên để cho đời noi theo mà đi, đi trong đường chơn lý, cải thiện thân tâm, rửa sạch phàm tâm, hầu trở lại phục hồi Đại Linh Quang tối thượng. Hỡi chư đẳng chúng sanh! Chơn lý Phật pháp ngàn xưa biết bao, chơn lý tợ như lá cây rừng, mà Tôn Sư chỉ một nắm trao cho chúng sanh, còn biết bao nhiêu đường chơn lý xa vời, rộng lớn như bầu trời trong vũ trụ, từ đại thể đến tế vi, đều phát sanh do nguồn chơn lý lưu lại cho đời tùy theo chư đẳng chúng sanh soi gương học tập những gì thích hợp, hầu cải thiện thân

tâm. Đó là soi đạt được điều chơn lý.

BÀI:

Nhìn ngai vàng bao quanh bốn mặt,
Nhốt nguyên căn vây chặt hồn linh,
Ngai vàng nào có bảo sinh,
Tử, Sanh, Lão khổ bất bình lòng Ta.
Kìa gậy tỉa kẻ già run rẩy,
Miệng la vang nhìn thấy mà ghê,
Mắt ngó quanh, chơn bước lê,
Hình như cầu cứu mọi bề thân sinh.
Ta xem tường, giựt mình hồi tưởng,
Cần phải nên trường dưỡng linh hồn,
Đặng về nơi cõi Thiên môn,
Bất sanh bất diệt, bảo tồn mạng căn.
Người ở thế trói trăn liên tục,
Sanh rồi tử, chẳng chút sai lầm,
Uống ăn tật bịnh nhiễm thâm,
Vần xây như thế luân trầm thân sanh.
Muốn thoát khỏi sầu thành vượt mức,
Muốn thanh nhàn tri thức si sân,
Muốn toàn giữ vẹn chơn thân,
Minh châu xuất hiện, chơn thần giáng thăng.
Cội Bồ Đề bao trăng tịnh tọa,
Luyện pháp tâm vô ngã, vô nhân,
Bồ Đề tâm thị chơn thần,
Hào quang chiếu sáng Kim thân đạt thành.
Bát sữa vàng nhũ danh song nữ,
Giúp cho Ta gìn giữ tâm linh,
Bát vàng vốn của Thiên Đình,
Trao Ta sử dụng khai minh chơn truyền.
Bát ngược dòng tự nhiên di chuyển,

Dòng nước lên hiển hiện Đạo Trời,
Hào quang chiếu ánh sáng ngời,
Hóa trai, thí pháp độ thời chúng sanh.
Vì giác ngộ chơn thanh xuất hiện,
Bao ngàn năm u hiển diệu huyền,
Bầu trời Âu Á khắp miền,
Đồng chung một lý gieo truyền Bửu Kinh.
Nhờ gương sáng cứu sinh linh tánh,
Soi gương nầy phẩm hạnh nơi lòng,
Giữ gìn một tấm gương trong,
Về nơi Cực Lạc, non Bồng giáng thăng.
Nếu mến trần ở ăn như thế,
Đến ngày cùng nào để gương chi,
Hay là cốt nhục chia ly,
Đệ huynh phân tán, thê nhi rã rời.
Còn lưu lại cho đời phỉ báng,
Nếu là người trong hạng gieo hờn,
Túi cơm giá áo nào hơn,
Anh hùng giả tạo trong cơn gió lùa.
Hồn linh xuất hơn thua hối hận,
Theo vô thường dẫn dắt về ngôi,
Nghiệt Cảnh Đài chiếu rọi thời,
Lộ hình trần thế sáng ngời nào sai.
Hồn linh chịu trả vay quả nghiệp,
Phải đọa sa nhiều kiếp tùy căn,
Nghiệp trần hối hận ăn năn,
Chuyển thân lại thế mới hằng lập công.
Đó hồn linh chơn không thọ lãnh,
Còn xác thân trong cảnh lấp vùi,
Dập sâu lòng đất ôi thôi!
Làm phân cây cỏ, làm mồi trùn xơi.

Rồi thử hỏi cuộc đời oanh liệt,
Khi sống còn luyến tiếc ai mà,
Thịt xương khí huyết Mẹ Cha,
Dưỡng nuôi đùm bọc tinh ba tạo thành.
Người giác ngộ thọ sanh cúc dục,
Từ kết tinh đến lúc thọ thai,
Cù lao mang nặng hằng ngày,
Dưỡng nuôi chăm sóc hoài thai thành hình.
Ân cúc dục sánh tình non Thái,
Nghĩa sanh thành tợ hải Nam Thiên,
Làm sao báo bổ Cửu Huyền,
Dương danh hậu thế lưu truyền giáo dân.
Kinh BÌNH MINH tả phân ĐỆ NHỊ,
Lịnh Diêu Trì bút ký đôi chương,
Đời tàn trong cảnh tang thương,
Lập thành Thánh Đức âm dương điều hòa.
Thọ sắc lịnh Kỳ Ba khai Đạo,
Chuyển thuần phong cải tạo Tân Dân,
Lò đời sôi nóng lửa trần,
Đốt thiêu sanh chúng, diệt phần sân si.
Pháp nhiệm mầu Từ Bi tiêu chuẩn,
Lấy Công Bình ứng dụng cho đời,
Bác Ái giữ vững chớ lơi,
Lòng thành tín hiệp, Đạo Trời cứu dân.

Giờ linh, Tôn Sư hạ trần tả đề BÌNH MINH ĐỆ NHỊ cho chư môn đồ nhìn vào một tấm gương sáng của ngàn xưa. Đó là về phần tự giác mới đạt được Kim thân đắc Đạo, bao ngàn năm còn lưu truyền nơi thế gian. Thoảng như Ta vì ngai vàng trói buộc, mãn kiếp rồi không làm được gương chi, như vậy có ích gì cho thân nầy, mà còn tiêu tụy đó chư chúng sanh.

Tôn Sư ban ân lành chung, Tôn Sư điển hồi lạc cảnh...

(Tiếp điển:)

THI:

THÁI dương bừng sáng vẹt mù tan,
THƯỢNG chuyển đơn kim huấn thế gian,
ĐẠO đức hườn nguyên vi tối trọng,
TỔ phương giồi luyện phản hồi quang.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ - Tôn Sư mừng chư môn đồ. Chư môn đồ an tọa nghe Tôn Sư truyền lời. Tôn Sư thừa sắc Diêu Cung hạ trần rọi điển quang trung đàn, tiếp đề Kinh báu Đệ Nhị khai thông để lưu lại chư môn đồ một bút tích di truyền hầu làm phương thức tu thân, luyện mạng, để phản bổn hườn nguyên. Đó là lời Tôn Sư đã truyền lại cho chư môn đồ tại thế.

BÀI:

Tôn Sư luận vô hình Đại Đạo,
Bởi xây vần máy Tạo Kiền Khôn,
Vô hình thiên địa bảo tồn,
Chuyển xây nhựt nguyệt triêu hôn thế trần.
Càn vi dương, dương phân thuộc tánh,
Ta xuất hình trong cảnh khai thiên,
Chuyển luân, luân chuyển triền miên,
Thiên Sư Vạn Pháp lưu truyền Thượng Ngươn.
Trung Bàn Cổ phục hườn thế giái,
Pháp khai thông vạn đợi truyền ban,
Huất Huê Tử, Hạ Tam Hoàng,
Lập thành Tiên Đạo chuyển sang Đại Thành.
Bao nhiêu kiếp Quản Thành tại thế,

Lập chánh truyền cho thế nghiệm suy,
Hoặc Thánh, hoặc Đạo hiển vi,
Hoặc Thích ẩn hiện huyền vi chẳng lường.
Truyền "Cảm Ứng" tri tường đạo đức,
Hoặc "Thanh Tịnh" tri thức vô biên,
Vô hình Đại Đạo Khôn Kiền,
Chí Thiện Vô Cực mối giềng Hồng Mông.
Dụng ngươn khí hiệp đồng bản tính,
Hòa âm dương minh định phát sanh,
Thiên vi dương, địa âm hành,
Mỗi phùng nhị hội Tuất sanh Hợi tùng.
Khí hỗn độn tựu trung minh định,
Bán Hội Tý cực tịnh dương sanh,
Dương phù thăng thượng thiên thanh,
Huyền quang tại thủ tri hành ư nhơn.
Bán hội Sửu phục hườn âm khí,
Âm vi địa, nhơn chỉ đơn điền,
Thiên khai ư Tý hườn nguyên,
Địa tịch ư Sửu vận truyền châu lưu.
Tiên Thiên Đạo vô ưu vô ngã,
Vô thinh xú tình dã hậu thiên,
Hữu tình, vô tình tiếp liên,
Vận hành nhựt nguyệt triền miên ôn hàn.
Nhựt Kim Ô, nhựt quang chiếu thể,
Nhựt thuộc Ly, Nhựt hệ dương khai,
Hữu hàn, thử, nhiệt trần ai,
Nhựt thường dinh, mãn, vãng lai vận hành.
Nguyệt vi âm, nguyệt sanh thuộc Khảm,
Nguyệt thố hình ứng cảm âm đài,
Thường khuy, thường hối, vãng lai,
Thiên Tòa hiển tượng, nhựt lai nguyệt hành.

Nhựt nguyệt hiển tượng sanh tiêu trưởng,
Tiêu âm khí trưởng dưỡng thần dương,
Thành Tiên đắc Phật chơn phương,
Trưởng âm ngạ quỉ, Diêm đường trầm luân.
Nhơn hiển tượng huân chuân dược diệu,
Phá huyền quang nhứt khiếu thông minh,
Tiên Thiên Đại Đạo vô hình,
Vô chung vô thỉ, Đạo sinh trường tồn.
Dưỡng nhơn loại bảo tồn hấp khí,
Từ côn trùng dĩ chí noãn thai,
Kim, thạch, thảo mộc chi loài,
Đồng chung hấp thụ khí rày Tiên Thiên.
Nhơn đồng thể cùng Tiên Thánh Phật,
Nhựt nguyệt tinh chứa cất vào thân,
Dưỡng Tinh, bảo Khí, tồn Thần,
Hườn hư đơn tụ, lượng cân đủ đầy.
Luận Nam Nữ vần xây thanh trược,
Nam Thái Dương, Dương cước âm trung,
Thái Âm Nữ thị Ly Cung,
Điều hòa thanh trược, dương trung vận hành.
Khảm trung mãn hóa sanh Nam tử,
Thập lục thành thanh lữ túc dương,
Nhâm thủy, dã tại, thanh dương,
Nhâm vi Bạch Hổ, tri tường Đạo khai.
Nữ thập tứ trược lai, âm giáng,
Trược âm thầm quí lãng thường hành,
Quí vi Xích Long vận hành,
Tiên đơn phục Hổ đạt thành giáng Long.
Phản bổn hườn nguyên thông thiên thử,
Đắc trường sanh bất tử lưu hành,
Nam thụ bẩm khí Thiên sanh,

Nữ nhi thọ địa, khí thành thể thân.
Giáng bổn lưu mạt phân vạn vật,
Giáng tắc sanh, lưu thật vị thành,
Bổn vi thỉ, mạt chung hành,
Cho nên vạn vật ngọn ngành ư nhơn.
Nhơn nguồn cội liên hườn vạn vật,
Nhơn vốn là Trời Đất ngọn ngành,
Đất Trời nguồn cội nhơn sanh,
Ngọn là dụng ấy, thể thành cội căn.
Nên chẳng lìa lưỡng căn cội mạt,
Trời Đất người đồng thác Thái không,
Hóa sanh vạn vật muôn dòng,
Nhơn là chí thiện bản căn chơn thành.
Trời giữ cội trường sanh trường cửu,
Người giữ cội đắc Bửu Phật Tiên,
Trời người đồng thọ tương liên,
Trường sanh bất diệt thọ viên thường tồn.
Cần định tâm khai môn nhứt khiếu,
Tắc bất tử, phản chiếu tại thần,
Vật hữu bổn, mạt toàn thân,
Sự hữu chung thỉ, ngươn thần an nhiên.
Tri tiên hậu, kỳ duyên đạt Đạo,
Nho Linh Đài phục đáo ngũ quan,
Chí Thiện Thái Cực đồng quan,
Vô ưu, vô lự, thiên tàng, địa thông.
Thích Linh Sơn hư không Hoàng Cực,
Đạt Niết Bàn tri thức tại Thiên,
Di Đà thử địa trần miền,
Cũng đồng nhứt thể tương liên Bửu thoàn.
Đạo viết tại Linh quang vô cực,
Tại Kim đình tri thức thừa hành,

Thiên nhi tử phủ thiên thanh,
Vạn thù nhứt bổn, tri hành bản căn.
Tuy dị danh phi thăng nhứt khiếu,
Nho đắc nhứt Thánh hiệu vi thành,
Đạo nhi đắc thử Tiên thành,
Thích nhi đắc thử Phật thành hà nan.

Tôn Sư lưu lại một đề cho chư môn đồ tầm tu học Đạo.

Tôn Sư ban ân lành, điển hồi Đâu Suất. Thăng...

****

Thuận Thiên Đài (Thủ Đức)
Ngọ thời, 5-7 Kỷ Dậu (17-8-1969)
Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Linh Thông
THI:

KHỔNG môn tu học tạo tâm nhân,
TỬ dụng Nho Tông chuyển thế trần,
TRỌNG luật Tam Cang qui củ lập,
NI tùng Thường Ngũ đạo quân thần.
Tả đề bút ký truyền lưu lại,
Kinh Thánh trung hòa độ thế dân,
BÌNH luận gia phong an quốc thể,
MINH khai giáo huấn dựng đời tân.

KHỔNG TỬ TRỌNG NI - Nhà Thầy mừng chư đồ đệ, thành tâm miễn lễ nghe Nhà Thầy luận.

Nhà Thầy thọ lịnh Diêu Trì chiếu điển Nho Tông qui củ dựng gầy Thánh Đức trùng hưng Thượng Ngươn tái tạo. Nhà Thầy luận truyền Nho

Giáo để lưu tồn vạn đợi. BÌNH MINH ĐỆ NHỊ, một bút tích triền miên là Thuận Thiên Đài Nho Tông chuyển thế.

BÀI:

Đời tập quán nhơn quần điên đảo,
Chuyển Nho Tông lập Đạo cang thường,
Cho người hiểu rõ phong cương,
Cho đời biết đặng luân thường là sao?
Buổi xuất thế ở vào Trung Cổ,
Đi khắp nơi Tề Lỗ lưu thông,
Từ Vương Đế chúng dân đồng,
Tương ưu lễ nghĩa hòa đồng thể thân.
Lấy trí dũng, liêm, cần, thanh, thận,
Phép trị dân bổn phận vi quan,
Ái dân, ái tử chu toàn,
Mới là phụ mẫu chi đoàn dân đen.
Tế Thần Linh ngọn đèn soi sáng,
Trọng Thánh Hiền dựng bảng cầu hiền,
Trọng lời xuất xứ hậu biên,
Trọng câu nhân nghĩa Thánh Hiền quân dân.
Đã lắm phen sang Tần rời Lỗ,
Bởi Đạo truyền tùy chỗ hấp truyền,
Thực vô bảo, cư bất yên,
Duy trì Đạo pháp gieo truyền chúng dân.
Lập triều chánh khai tân pháp chánh,
Quân minh thời ngộ cảnh Thần trung,
Quân ân thần thọ tương phùng,
Tỉnh điền huấn dụ dân tùng phục hưng.
Lập chánh thể pháp ưng thọ hưởng,
Luật tuần hườn trưởng dưỡng dân sanh,
Nuôi tằm trồng dâu lập thành,

Phân ra thôn ấp thực hành Đạo nhân.
Tiên tấn Lễ ưu cần phổ biến,
Nhạc tiếp liên vận chuyển chu toàn,
Lễ nhạc qui củ sắp ban,
Phân minh thượng hạ, luận đàm Đạo Trung.
Đã nêu câu Trung Dung chí thiện,
Để cho đời thực hiện hiếu hiền,
Thập Thiện dĩ hiếu vi tiên,
Đó là căn bản di truyền hậu lai.
"Câu Hoạch Tội" đã bày mặt sử,
"Vô Sở Đảo" cần giữ khuôn viên,
"Tri Quá Tắc Cải" đề biên,
"Thị Dị Quá Hỷ" lỗi liền được qua.
Luật Nho Tông truyền ra giáo thế,
Cần lưu tâm thế hệ Hạ Ngươn,
Đại đồng huynh đệ phục hườn,
Phục vi Thượng Cổ là Ngươn lập đời.
Đạo Trung Dung trọng thời đức chí,
Triêu Văn Đạo tử hỉ tịch chi,
Ấy là Thượng Đức vi di (1),
Vi tinh duy nhứt trường thi môn đồ.
Lập Thánh Đạo qui mô gương mẫu,
Để cho đời rõ thấu Luân Thường,
Trọng gìn Tứ Đức Tam Cương,
Lòng nhân căn bản lập trường điểm tô.
Rời nước Tần sang Ngô Lương Quốc,
Lương Huệ Vương vấn chất Nhà Thầy,
Tẩu bất viễn thiên lý lai,
Nhược hữu lợi Ngô Quốc rày Đại Phu.
Ngã Tiếu Vương, Đạo Nhu truyền bá,
Trọng luân thường chi sá lợi tài,

Vương nhi dục lợi quốc lai,
Chư hầu khanh tướng lợi rày gia tư.
Còn sĩ tốt lợi ư gia nội,
Chỉ lợi tài đường lối tham ô,
Thất Đạo giả, thất nghiệp đồ,
Lợi nhi bất động trợ cô quả nàn.
Gìn đại nghĩa an bang tế thế,
Xuất của kho đặng tế bần dân,
Dưỡng quân giáo dục tình thân,
Chiêu hiền trọng sĩ, quần thần tựu đa.
Mở từ ái, ái tha, tự ái,
Dụng đức độ quảng đại giáo dân,
Bồ Tiên thị nhục khi cần,
Văn Vương trị quốc, quần thần đức cao.
Tiên tấn Lễ rồi sau ư nhạc,
Vi thiện dã hiển đạt kỳ thân,
Vi bất thiện dã hoại thân,
Tự nhiên báo ứng là phần họa lai.
Điều họa phước không sai báo ứng,
Họa vô môn triệu chứng ư nhơn,
Đại học chi Đạo phục hườn,
Tại minh, Minh Đức lâm sơn khắp cùng.
Tại Tân Dân, Thiên tùng nhơn nguyện,
Tại chỉ ư chí thiện vi tiên,
Bồ Tiên Trang giáo tam thiên (3000),
Hạnh đường lập giáo, giáo truyền hậu lai.
Chọn môn đồ sĩ tài hiền triết,
Chuyển Nho Tông bất diệt trần miền,
Tứ Phối Phục Thánh Nhan Uyên,
Học nhứt tri bá gieo truyền Thánh tâm.
Kế Tôn Thánh Tăng Sâm chí hiếu,

Tự Tử Hưng niên thiếu Võ Thành,
Thuật Thánh Tử Tư Cấp danh,
Tộc tôn Khổng thị vận hành Nho Tông.
Á Thánh thọ ân phong Mạnh Tử,
Tự Trọng Kha, tên chữ Tử Dư,
Giáo điều phong hóa thiện từ,
Lưu hành Kinh điển, Kinh thư ban truyền.
Thập Triết Mẫn Tử Khiên Lỗ Quốc,
Cùng Nhiễm Canh danh thật Bá Ngưu,
Nhiễm Ung danh hiệu Trọng Cung,
Tử Ngã Lỗ Quốc Đạo Trung vận hành.
Họ Đan Mộc từ danh Tử Cống,
Người nước Vệ phát động lòng thành,
Nhiễm Cầu, Tử Hữu là danh,
Trọng Do Tử Lộ tri hành Thánh nhơn.
Kế Tử Du phục hườn Lỗ Quốc,
Tự Ngôn Yến tánh chất thông minh,
Bốc Thương Tử Hạ danh thinh,
Tử Trương Tần Quốc khai minh Thánh Đường.
Tam Thập Lục, Dã trường Thánh Triết,
Điểu kỳ văn ly tiết ngục hình,
Điểu kỳ văn, văn kỳ thinh,
Thế nên phải chịu ngục hình đáng thương.
Vì môn đệ Dã trường học Đạo,
Học tiếng chim để thạo loài chim,
Nghe tiếng chim kêu biết điềm,
Thế nên phải chịu nỗi niềm đó thôi.
Tuy ly tiết trong hồi thọ ngục,
Đến thời kỳ hạnh phúc đổi thay,
Thượng Quan, thượng tước hưởng rày,
Giúp cho Lương Quốc phục lai ngai vàng.

Giờ đây Nhà Thầy hạ điển quang nơi Thuận Thiên Đài mô tả Bình Minh sử tích. Vậy chư đồ đệ cần nghiên cứu lời quốc sử từ lâu, lưu lại trong kỳ Hạ Ngươn tái tạo, nên lập đức tu thân để lập thành đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Đây Nhà Thầy luận về chữ Đức.

Thượng Đức bất chấp Đức, Hạ Đức chấp Đức.
Thượng Đức bất tranh, Hạ Đức háo tranh.

Người rộng đức tánh lập nền tảng điều hòa, không cần phô bày đức độ mình trên bia đá, và không tranh khẩu luận, cần đức độ.

Còn những người hạ đức thường phô bày đức tính của mình, lại tranh luận để thủ thắng ngã ngôn, đó là phần hạ đức. Nhưng ngược lại, chư đồ đệ cần học lấy Trung Dung, tạo công lập đức và âm chất như câu:

Hữu danh khởi tại huề ngoan thạch.
Lộ thượng hành nhơn khẩu thắng bia.

Là người đủ đầy danh thơm Đạo Đức không cần chạm bia đá nêu trên đầu đường, nhưng những người đi qua, ca tụng danh thơm ấy. Còn hơn chạm ghi vào bia đá mà không người ca tụng vậy. Đó là tối thiểu điều chơn lý Nhà Thầy chỉ dẫn.

Cần nên tập tánh ôn hòa,
Tạo bồi hạnh đức về nhà Bồng Lai.

Đây Nhà Thầy luận về Vương Đạo.

Dĩ Đức hóa dân vị chi Vương.
Dĩ lực giả nhơn vị chi Bá.

Là: Lấy Đức phục người, tức là hoàn thành Đạo Vương.

Lấy sức mà giả người ấy là Đạo Bá.

Vậy chư hiền đồ cần tri tường trong cơn mạt hạ, Đạo xuất Nam Bang, Hưng Nho, Hóa Đạo, Thích Tiến, trùng hưng Nam Thiệm.

Giờ mãn, Nhà Thầy ban ân huệ Thuận Thiên Đài chư đồ đệ, Nhà Thầy điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

Chú thích:

(1) Làm thừa

****

Đàn Long Đức Qui Châu

Gò Công, Hợi thời 11-7 Kỷ Dậu (23-8-1969)

DIÊU TRÌ KIM MẪU - Mẹ các con, Mẹ linh hồn mừng chung các trẻ!

THI:

VÔ hình vô ảnh hạ trần gian,
CỰC khổ vì con hạ điển quang,
TỪ bấy thân sinh trong thác quản (ruột tượng),
TÔN sùng trở lại Mẹ truyền ban.

Mẹ miễn lễ, các con an tọa nghe Mẹ đôi lời nhắc nhở.

Nầy các con Ta! Các con đã là một thân phàm trong phàm thế, nhờ điển linh ban cho các con biết cử động, đầy năng tri, học hiểu mọi điều lành dữ, đó là sự minh mẫn tánh tâm của các con, đó là Thiên tư phát xuất từ Mẹ ban cho các con thu hút nhựa sống từ lành của Mẹ, hầu làm điều thiện lạc, thiện từ theo ý của Mẹ đó các con!

Các con sanh phần nhi nữ, sớm chiều quanh quẩn, các con được hưởng phúc dư, do sự ban bố mà

đã là công của các con nhiều kiếp tạo gầy. Nhưng các con đã đầy đủ từ vật chất phát sinh tinh thần, thì các con nên hoài bảo tâm mình, giữ vững mục tiêu học điều Bác Ái để thực hiện cho đời, hầu sưởi mát lòng các con bạc phước. Còn những con đã thiếu hạnh phúc, quanh quẩn gia đình, sớm chiều lao khổ, vì sự thiếu hụt tinh thần mà vật chất không bao giờ đáp ứng. Như vậy Mẹ lấy làm thương hại cho các con. Mẹ thương con chỉ rơi đôi giọt để chan hòa cùng con, dạy bảo con nên tập tánh thiện từ, hầu hưởng đời Thánh Đức như các con lập nghiệp tại trần, hầu tái kiếp, các con tránh điều nghiệt quả. Như vậy các con vượt khỏi mức tầm thường trở nên một bực khả năng đầy ưu ái, hầu tiến tới cảnh Thánh Triết Hiền Nhơn.

Mẹ đã biết các con, các con tuy vật chất kém hơn, nhưng tinh thần các con cần trau luyện đó là khả dĩ, đó là điều quí báu.

Thoảng như các con phần vật chất đủ đầy, trái lại phần tinh thần, linh hồn các con không hoài công đào tạo, thì rất uổng cho kiếp người sanh trong thế hệ, rất uổng cho đời của các con. Đã sẵn những phương tiện, các con nên nghe theo lời Mẹ ương rải, những phương tiện nầy đâm chồi nảy tược để trở nên thành sum sê cội cả, đến ngày quả thục sẽ trả lại cho các con đầy những hột giống từ lành. Như vậy gieo một đắc mười, các con có vui mừng chăng? Hay là các con quên những điều giáo hóa của Mẹ trao cho lúc hạ trần? Nào là: HIẾU, ĐỄ, TRUNG, TÍN, LỄ, NGHĨA, LIÊM, SỈ, các con còn đeo theo mình không? Hay là đã bỏ rơi ngoài nội đó các con! Tại sao Mẹ buộc các con phải mang theo trở về cùng Mẹ vì luật tuần hườn

định đoạt, mọi việc đều có đáp ứng. Nếu các con thiếu những điều kiện làm sao phản bổn?

Con người bỏ HIẾU thì các con đã phạm vào một tội rất lớn vì "Vạn thiện dĩ hiếu vi tiên".

Các con bỏ ĐỄ thì các con đã xé nát thân tâm của Mẹ làm cho sự thuận hòa không hòa hợp, như vậy làm sao gần Mẹ đó các con.

Các con mất TRUNG thì lòng chơn thật ngay thảo của các con không còn, tức nhiên các con phải trở nên người tà vạy.

Các con bỏ chữ TÍN, mà vạn sự chỉ ư tín, "Nhơn vô tín bất lập", nếu con người giữa cùng nhau mất lòng tin tưởng thì không bao giờ các con đặng tín dụng. Nếu không được tín dụng cùng nhau thì các con mãi quẩn quanh trong trường đời luân chuyển.

LỄ, các con bỏ Lễ thì các con sẽ trở nên con người đầy phức tạp, "Tiên tấn ư Lễ", nên lấy Lễ làm đầu. "Vạn sự dĩ Lễ vi tiên". Nếu các con thiếu Lễ thì làm sao xử tròn nhơn đạo đó con.

Còn NGHĨA: "Kiến Nghĩa bất vi", những điều Nghĩa các con không thực hiện được thì lấy làm hèn yếu cho lòng mình gọi là

"Bất vi vô dõng giả" đó các con.

LIÊM: là Liêm chính, phần liêm chính Mẹ ban cho các con từ cấp bực Thượng, Trung, Hạ lưu đều gìn giữ chữ Liêm. Làm quan trị dân lấy lòng liêm khiết. Thận: là dè dặt. Cần: là bản tính siêng năng, ấy là điều cần thiết cho con người dùng đức liêm khiết để tế dân. Thoảng như các con đã tiêu diệt chữ Liêm thì các con đã mất một phần trọng đại về nhân phẩm, thiếu sót như thế thì làm sao mà phản hồi cựu vị.

Còn SỈ là những điều hổ thẹn. Các con nên biết để tránh những điều ấy, những điều mà các con thế gian cùng con không thích hợp. Các con nên buông bỏ đừng thâu vào trí não để chứa đựng nơi tâm can.

Lòng các con chứa đầy điều sỉ nhục, như thế các con không bao giờ trở về cùng Mẹ. Thế nên tám món báu nầy Mẹ ban cho các con, các con nên gìn giữ nơi mình để mang theo về Diêu Cung Hội Yến...

****

Nam Thành Thánh Thất - Lễ Trung Ngươn

Ngọ thời, 15-7 Kỷ Dậu (27-8-1969)

Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Linh Thông

THI:

VĂN(g) vẳng không gian tiếng nhạc trời,
THÙ vương nơi dạ chịu vơi vơi,
BỒ đoàn chực rước người thanh bạch,
TÁT dụng tâm linh hiệp ý Trời.
Giải tỏa âm u cho thế hệ,
Nạn trần tiêu diệt để thay đời,
Chúng còn mất đó là tro bụi,
Sanh trưởng hưởng nhờ luật định Trời.

A Di Đà Phật! Bần Đạo vâng lịnh Diêu Cung hạ trần tả quyển BÌNH MINH ĐỆ NHỊ.

Vậy chư môn đồ tịnh tâm an tọa nghe Bần Đạo đề tả.

BÀI:

Nhắc tích trước lưu tồn vạn đợi,

Luật còn ghi cho tới Hạ Ngươn,
Nhìn xem thế sự tuần hườn,
Chuyển xây máy Tạo phục hườn Thượng Ngươn.
Bao ngàn năm trong cơn hạ thế,
Xác phàm nhơn gần kế chúng sanh,
Truyền ban Đạo đức tu hành,
Huyền linh ban xuống điển lành khắp nơi.
Vì tiến hóa luật Trời đi tới,
Biết tranh đua đường lối sống thôi,
Không cần đổ giọt mồ hôi,
Chỉ dùng sức mạnh, mạnh rồi yếu thua.
Giành giựt nhau nô đùa tại thế,
Muốn độ người dụng kế ở ta,
Trước vào ở ẩn rừng già,
Lập thành cổ tự đặng ta độ người.
Kẻ tu tập vui cười hỉ dạ,
Vào thế gian tranh bá xưng hùng,
Giết người đoạt của hành hung,
Miễn ta được hưởng thung dung toại lòng.
Mãi như thế đời không sửa đặng,
Vì tập quán ngó thẳng theo đường,
Ta là BỒ TÁT THÙ VƯƠNG,
Tá hình xuống thế tìm đường độ nhơn.
Ta gần gũi lời hơn tiếng thiệt,
Chẳng làm sao cho biết nghe lời,
Ta truyền một việc vui chơi,
Vi chơn tá giả ta thời bày qua.
Dùng vật thực đặt ra nhiều thứ,
Nào thịt rừng ăn thử xem sao?
Cua tôm cá có khác nào,
Chế ra cho chúng sanh nào chẳng ưng.

Ăn no dạ lòng ưng dạ toại,
Được như vầy ta lại khỏe thân,
Ở đây vui vẻ cho gần,
Thức ăn như thế lần lần quen nhau.
Ngày đoàn lũ trước sau gộp núi,
Khi sang Đông, khi đuổi sang Tây,
Tìm mau những trái chín nầy,
Đem về phó hội đắp xây tinh thần.
Khi quen dạ Ta lần khai giáo,
Luận cùng nhau mối Đạo trường sanh,
Sống trong vào chỗ nhàn thanh,
Nhưng còn phải chịu luật hành ốm đau.
Còn phải khổ biết sao tránh đặng,
Cần lo âu sớm chẳng để gần,
Lời nầy truyền tụng lần lần,
Bao người nhận thức nên cần phải tuân.
Ta nhận thức vui mừng phân lại,
Các ngươi đừng biến cải lời Ta,
Tức thì vượt khỏi giái ba,
Về nơi Tiên cảnh là nhà xưa kia.
Đoàn lũ người ánh tia chớp nhoáng,
Chúng tôi là căn bản tội nhơn,
Không trai giới chỉ tranh hơn,
Làm sao thoát khỏi tuần hườn luật ni?
Đây là lời thị phi bịa đặt,
Để gạt ta dẫn dắt đường mê,
Lòng tự do, chí nào xê,
Đoàn người như một quyết thề ra đi.
Văn Bồ Tát Ta thì đã rõ,
Này các ngươi Ta ngõ lời đây,
Từ lâu ăn ở chỗ nầy,

Nuôi thân vật thực như vầy là chi?
Đó là luật Từ Bi Phật Tổ,
Truyền tá chơn để độ các ngươi,
Thịt cá toàn thể hưởng mùi,
Đó là giả tạo các ngươi thường dùng.
Nghe lời nói vô cùng vô lý,
Cả đoàn người đều phỉ lời Ta,
Truyền rằng: nếu chẳng tin mà,
Các ngươi dùng lại mới là biết sau.
Cả đoàn người ăn vào mới biết,
Nhìn ra thì mới thiệt không sai,
Lòng phàm mắt thịt nào hay,
Những đồ vật thực toàn chay đó mà!
Các ngươi muốn cùng Ta thọ giáo,
Thì nghe Ta, Ta bảo vâng lời,
Tuy là cướp của giết người,
Sau lành, trước dữ, đó là lành đa.
Tuy trước lành sau ra sanh dữ,
Ấy làm sao lành, thử đó hiền,
Luật Trời thưởng phạt nhãn tiền,
Tri quá tắc cải kỳ duyên Đạo Trời.
Tuy mắc tội, biết thời hối ngộ,
Bởi lòng Trời tế độ chúng sinh,
Ai thế gian khỏi tội tình?
Ai là Tiên Phật xác hình còn đây?
Nên cải ác như vầy hưởng trọn,
Để tùng lương qui gọn chánh chơn,
Giữ lòng thiết thạch keo sơn,
Nhứt tâm cải tạo, phục hườn vị căn.
Đắc Thập Bát bản năng chánh vị,
Nhứt bất sanh tâm ý hườn không,

Huyền linh phản bổn chí công,
Đạt thành La Hán giao thông non thần.
Nhắc tích trước lưu trần môn đệ,
Để làm gương cho thế soi chung,
Lịnh Trời nếu chẳng thính tùng,
Dù cho Đại Giác khó cùng về ngôi!
Người đắc Đạo cũng đời như thế,
Chỉ giác mê quan hệ cho đời,
Giác là trở lại cõi Trời,
Mê là sanh chúng chịu thời trầm luân.
Vâng sắc tả Bình Minh Đệ Nhị,
Tả Bửu Kinh chung thỉ trọn đề,
Nêu ra vì lịnh sắc phê,
Góp phần công quả bút đề lưu danh.
Nên ghi nhận lòng thành cố tránh,
Khỏi sa vào nghiệt cảnh đài môn,
Trưng ra tội phước bảo tồn,
Tu sao vượt khỏi hồi môn ngục hình.
Kỳ Đại Xá thinh thinh yếu lý,
Triêu văn Đạo tử hỉ lạc chi,
VĂN THÙ BỒ TÁT vô vi,
Truyền ra một đoạn lưu thì Bửu Kinh.

THI:

Tiếng kệ đua nhau để giải phiền,
Câu kinh tụng niệm sửa đời nghiêng,
Công trình, công quả tùy nhơn phẩm,
Công đức, công phu vũ trụ giềng.
Lấy áo che thân thay giáp sắt,
Dùng gươm trí tuệ diệt lòng phiền,
Thanh tân một tấm gương lưu lại,
Dẫn dắt cho người nối bước liên.

Bần Đạo ban ân, giã từ, điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

****

Văn phòng Đại Đạo

Ngọ thời, 19-7 Kỷ Dậu (31-8-1969)

Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Linh Thông

THI:

DI vu thanh điển hạ trần miền,
LẠC cực bi sanh chiếu điện tiền,
TUYÊN bá tinh thần khai hướng thiện,
QUANG minh chuyển vận Đạo hườn nguyên.

Bần Đạo mừng chư chúng sanh! Chư đẳng chúng sanh kỳ duyên hội ngộ ân điển từ lành, nên sửa lấy thân tâm để hưởng đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Nay Bần Đạo hạ trần tả Kinh, chư đẳng chúng sanh an tọa.

PHÚ:

Di chuyển luật Hạ Ngươn khai Tam Kỳ Đại Đạo,
Lạc quan thay tuần hườn phục đáo lúc hoằng dương,
Hạ thế phù gieo chơn Đạo khắp bốn phương,
Trần khổ hải, mau tầm đường giải khổ.
Tả Đệ Nhị Bình Minh khai phổ độ,
Báu vật đời nào đổi đặng Thiên số, hỡi chúng sanh?
Kinh truyền ban chơn thế tu tạo phải thật hành,
Huyền tự chủ hãy lọc thanh khử trược.
Thiên luật nơi cõi trần một mảy lông đều định trước,
Kim Thái phù chực rước Đạo tâm sanh,

Mẫu lịnh Diêu Cung tiếp Đệ Nhị Bình Minh,
Triệu Phật Tiên hạ thế tả Kinh,
Khai tâm tánh khắp chúng sinh còn chưa tỉnh mộng.
Minh quang lạc mắt nhìn qua trên khoảng trống,
Giác ở đời! đừng lạc lõng tợ gió đẩy mây qua,
Đời mạt đời để sửa lại cõi giái ba,
Ngộ tỉnh ngộ, mau lần qua thang Cực Lạc.
Đạo vận chuyển thì giờ trôi qua thấm thoát,
Về quả công chúng sanh mau chiếm đoạt,
Ngôi xưa còn, nên trau luyện chớ dời dạc phải trầm luân,
Vị linh quang phản bổn chớ ngập ngừng,
Chuyển thế cuộc quá tưng bừng nhận nhồi vì vật chất.
Luật thưởng phạt chúng sanh nên tường điều còn mất,
Vô Đạo tâm của chứa chất có bền đâu,
Vi luật điều thưởng phạt lẽ đứng đầu,
Định thế hệ bể dâu là điều luân chuyển.
Phục chơn truyền chúng sanh mau thực hiện,
Bình tâm lo tu tiến hưởng đời Tân.

THI:

Long hồ ẩn dạng ngự chơn không,
Hoa quả xuất hình lộ ánh hồng,
Đại giác linh căn lai tá thế,
Hội đồng Tiên Phật hạ trần hồng.

Bần Đạo ban điển lành, giã từ Thiên điển, tiếp lịnh.

Thăng...

(Tái cầu:)

Pháp đàn: Huỳnh Hoa Pháp - Đồng tử: Kim Hoa

Bạch Hạc Đồng Tử - Mừng tam ban đàn tiền,

thành tâm tiếp giá Chí Tôn hạ trần tả đề Kinh báu. Tiểu Thánh xuất ngoại.

Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

NGỌC bút giáo điều lập luật tân,
HOÀNG khai Đạo pháp cứu toàn dân,
THƯỢNG ngươn Nam Thiệm truyền cơ cấu,
ĐẾ dụng phương tu giải nghiệp trần.
Tá thế tả đề lưu thất ức,
Danh ban kinh báu chỉnh tinh thần,
CAO ngôn BÌNH luận qui căn bản,
ĐÀI hội MINH thông ngộ đức nhân.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ tá danh CAO ĐÀI giáo Đạo Nam Phương tả kinh Bình Minh.

Thầy, Cha linh hồn mừng chung các trẻ, vậy các con an tọa bế quan định thần nghe Thầy truyền tả.

Nầy các con Ta! Kỳ Ba vận chuyển luật vô vi phổ hóa truyền ban, cho các con trần hấp thụ hầu cởi mở tư tâm. Bế quan phản chiếu rọi vào nơi tâm mình hầu lọc lượt bợn nhơ trần tục, để tâm thanh khiết hầu thu hút điển linh của tuần hườn vận chuyển.

Vậy Thầy hạ trần chỉ bày cho con Ta được thực hiện điều tâm lý, điều tâm lý được giải tỏa các con trở lại như nhiên, tâm không, bình thản, thì các con đã được hấp thụ nhiều ân điển của Từ Lành ban rải. Đó là Thầy thương các con, nên dụng huyền pháp ban cho trẻ thơ, từ thượng lưu trí thức, đến bực tay lấm chơn bùn, cần nuôi dưỡng linh hồn chờ ngày thọ pháp.

Nầy các con! Bản thân các con được đầy đủ, thì tinh thần các con mới đủ đầy tươi nhuận, giúp cho bản thân các con được nhiều sức khỏe hầu thay thân Tạo Hóa để truyền nền Chơn Đạo của Thầy đến khắp mọi nơi, Nam Bang hưởng đầu truyền ra ngoại quốc. Đó là Thiên điều đã định. Con Ta dù muốn hay không, tuần hườn dĩ đáo, thì các con không sao tránh khỏi lằn bánh xe tiến hóa cán đè bản thân các con, chừng ấy các con có ăn năn cũng không sao kịp vậy.

BÀI:

Thầy khai Đạo gieo truyền Minh Đức,
Dựng Tân Dân đánh thức con trần,
Trau giồi cho sạch bản thân,
Vào trường Đại Đạo Thầy phân con tường.
Bính Đinh Hỏa Nam Phương hạ thế,
Mồ Kỷ Thổ ký tế Trung Ương,
Đạo Huỳnh khai mở thí trường,
Đưa cho con trẻ lên đường vị ngôi.
Đã bao thời hụp trồi sóng khỏa,
Tá danh phàm vạch ngã lối đường,
Dục lòng con mãi vấn vương,
Lợi danh che lấp ngăn đường của con.
Danh thân thể hao mòn gầy guột,
Danh của đời tìm chước hại nhau,
Danh thơm bảng sử chép vào,
Danh đời chác oán xô nhào bẫy chông.
Danh như thế con mong chi trẻ,
Danh lưu truyền lớn bé nên gìn,
Danh đạo đức khá khắc in,
Danh truyền vạn đại điển linh chói ngời.
Danh buổi tối, sáng thời đã mãn,

Danh thay vào ta thán lụy rơi,
Danh nào tồn tại con ơi!
Danh vùi dập đất, danh thời còn đâu?
Lợi như thể hang sâu hố thẳm,
Lợi đưa con sa đắm luân hồi,
Lợi trần khổ lắm con ôi!
Lợi nhi bất túc rã rời đệ huynh.
Lợi sát phạt đoạn tình cốt nhục,
Lợi lấn chen không chút nhịn nhường,
Lợi là đoạn tuyệt tình thương,
Lợi đưa linh tánh vào đường đọa sa.
Lợi tiêu diệt chữ hòa chớp nhoáng,
Lợi giết nhau cả đám con trần,
Lợi làm sao đạt chơn thân,
Lợi ưu như thế con trần mới ngoan.
Quyền cao vọi trên đàng thiên lý,
Quyền tước hàm phu phỉ ám mù,
Quyền như bọt nước mùa Thu,
Quyền như một đóa phù du nở tàn.
Quyền lưỡi mềm thét vang hơn thép,
Quyền sanh sát mở khép luật Trời,
Quyền hành chi lắm con ơi!
Quyền sao con trẻ luân hồi vượt qua.
Quyền đưa đẩy con Ta địa ngục,
Quyền lảng lơ không chút tình thương,
Quyền nào trị gã vô thường?
Quyền nào sửa đặng con đường tử sanh?
Trói con trẻ sầu thành nhốt chặt,
Trói không dây dẫn dắt con đi,
Trói trăn trước kéo sau trì,
Trói phần xác thịt vậy thì còn may.

Trói linh hồn mất rày quang điểm,
Trói con trần nguy hiểm linh căn,
Trói con bởi sợi xích thằng,
Trói con từ đoạn khó thăng Lai Bồng.
Trói con trẻ trần hồng nào biết,
Trói con trần luyến tiếc của trần,
Trói hồn linh, trói bản thân,
Trói luôn linh điểm não cân chẳng còn.
Bao thời kỳ vì con khai Đạo,
Lập Nho Tông phổ giáo cùng con,
Hiếu trung con khá giữ tròn,
Về phần xử thế vẹn tròn nghĩa nhân.
Khai Đạo giáo tồn thần định mạng,
Tùy tâm con quyết đoán cho con,
Điểm linh khéo giữ cho tròn,
Tu tâm định mạng nầy con suy tầm.
Khai Phật Giáo gieo mầm Từ Ái,
Giảng khắp trong thời đại ngổn ngang,
Tùy theo phong hóa luận đàm,
Tùy theo trình độ lập tràng khai minh.
Nêu luật pháp phân minh thiện ác,
Để cho con khai thác lòng con,
Trần gian mộng ảo vẫn còn,
Làm cho thân trẻ mỏi mòn linh quang.
Ở thế sự dọc ngang oanh liệt,
Đến ngày cùng chi xiết thở than,
Tội tình con phải gánh mang,
Làm cho linh điểm sa đàng u minh.
Chi xiết nỗi là tình linh điển,
Lòng từ bi vận chuyển Kỳ Ba,
Tá danh độ trẻ ái hà,

Chuyển cơ tái tạo lập mà Kỳ Tam.
Thảy Tiên, Phật hạ đàn chiếu điển,
Nơi phàm trần vận chuyển Đạo mầu,
Khắp cùng Á sang đến Âu,
Độ cho con trẻ ngõ hầu giác mê.
Đời cuối tận tràn trề thống khổ,
Khai Đạo mầu phổ độ các con,
Kỳ nầy con chẳng lo tròn,
Trước Tòa Tam Giáo thì con khó nài.
Thầy thương trẻ đêm ngày giáng bút,
Chiều ý con giục thúc lo toan,
Mến mê chi cõi trần gian,
Nghiệt trần trả sạch, Thiên Đàng dời chơn.
Thầy hết tiếng thua hơn cùng trẻ,
Cho con Ta mọi lẽ tri tường,
Độ con biết mấy tùy phương,
Tùy phương độ trẻ vì thương trẻ khờ.
Khờ đạo đức con thơ nhớ lại,
Khôn ngoan chi thời đại hạ kỳ,
Ngục hình lầm lủi mãi đi,
Bởi vì vật dục lôi trì cản ngăn.
Vì rượu thơm mùi hằng mê mẩn,
Rượu hại con lẩn quẩn tâm linh,
Khá mau cải tử hườn sinh,
Bớt đi tửu nhục tâm linh sáng lòa.
Cùng sắc đẹp con Ta gầy guột,
Sắc hại con tắt đuốc giữa đường,
Sắc như lượn sóng trùng dương,
Sắc là thiết tỏa vây đường khó ra.
Tài như thế con Ta suy nghĩ,
Tài đa thời, thân lụy vì tài,

Tài làm tan nát tương lai,
Tài xô linh tánh trần ai nhận nhồi.
Khí nhắc đến con ôi! nên tránh,
Khí làm cho ám ảnh tâm linh,
Khí xung nổi trận lôi đình,
Khí làm lụn bại chơn linh oại oằn.
Thầy lưu lại con hằng ghi nhớ,
Lập quả công đặng trở về ngôi,
Thế gian lắm cảnh bại tồi,
Nào là phong hóa suy đồi nát tan.
Thương con trẻ Thầy than cạn bút,
Giọt u sầu lắm lúc tái tê,
Giờ linh Thầy hạ bút đề,
Cho con ghi nhớ lời thề tu thân.

Vậy giờ nay, Thầy tả đoạn đường cho các con trần ghi nhớ. Thầy ban ân lành chung cho các con, Thầy hồi Bạch Ngọc.

Thăng...

****

Nguyệt Thanh Cung
Ngọ thời, 26-7 Kỷ Dậu (7-9-1969)
Pháp Đàn: Mỹ Thông - Đồng Tử: Bạch Hoa

THÁI BẠCH KIM TINH, Bần Đạo mừng chư Thiên mạng đàn tiền an tọa nghe Bần Đạo tiếp kinh.

Nay Bần Đạo vâng lịnh Diêu Cung tả đề BÌNH MINH ĐỆ NHỊ.

(Tiếp điển)

THI:

Nét phần còn ghi để mấy câu,

Đền son xơ xác vẻ u sầu,
Nhìn loài vô giác neo sân tạo,
Ngắm trẻ tri năng đứng chực chầu.
Gió thổi mây hồng da biếc lộ,
Mưa chan đá bạc lẫn màu nâu,
Lánh xa bể hoạn, hồn nương phách,
Gần lại non Nam bóng rọi lầu.

Giờ linh Bần Đạo chuyển linh cơ đôi lời mô tả.

Cuộc đời cùng tận trong buổi Hạ kỳ chuyển Thượng, trong lúc giao thừa biết bao điều cấp thời tạm bợ.

Chư Thiên mạng nên lưu tâm. Nền chơn truyền Đạo pháp được đứng trước đầu đường để hướng dẫn, như vậy chư Thiên mạng thừa hành có một khả năng trọng đại hầu làm gương mẫu hướng dẫn cho đời trở nên thuần mỹ, như vậy là kỳ công vô tận.

Bần Đạo nhắc lại trong thế hệ trò đời đã diễn tuồng ảo ảnh sơn màu, phết mặt, phủ gấm vào thân cây mục, ngoài hình thức trông vào đẹp đẽ, nhưng tựu trung lấy gì bảo đảm, gấm mặc gấm, thân mặc thân, cũng như một mồ mã tô vôi, trét nhựa, vẽ vời bên ngoài xem qua rất đẹp, nhưng suy lại bên trong thì lấp đầy xác người đã chết. Như vậy chư Thiên mạng cần cấu tạo tinh thần để hướng dẫn đường lối tu chơn trở nên con người thuần lương thiện mỹ, như vậy mới hưởng được đời Thánh Đức Tân Dân.

PHÚ:

Nét phấn vẽ tợ tranh vân cẩu để,
Cảnh tang bồng trầm lệ thủy ngư phi,

Ngọc Văn Xương soi tỏ thấy đường đi,
Đuốc Tạo Hóa soi thì xem xán lạn.
Sao Bắc Đẩu xẹt tia rơi chớp nhoáng,
Ánh Nam Tào thấp thoáng chiếu hào quang,
Dãy Ngân Hà giăng thẳng dọc ngang,
Bầu mặt nhựt chiếu chan hòa thế giới.
Đêm u tịch bởi vầng trăng kia đã vợi,
Gát đầu non vì bởi trầm lặng khỏa âm đài,
Luật tuần hoàn luân chuyển mãi chẳng đổi thay,
Mượn linh bút ngâm vài câu vịnh phú.
Người phàm tục sống trong vòng vũ trụ,
Đồng chia nhau hấp thụ bởi khí thiên,
Đấng Huyền Khung đã đủ pháp diệu huyền,
Ban không khí cho trần miền chung nhau hấp thụ.
Người thế sự nên tạo tâm mình tự chủ,
Hầu thoát thai như phong vũ vận dụng khai minh,
Núi ngăn ngang bao tảng đá gập ghình,
Sông chận lại khéo gieo mình dòng nước lũ.
Trăng Thu rọi khách trần nhìn nhau cho là thích thú,
Trăng đã tàn nào ai tự nhủ biết ra sao?
Hồn văn minh phong tỏa khắp trùm bao,
Bóng ảo ảnh xô nhào trang tuấn kiệt.
Thân quí trọng nên giữ gìn tâm minh triết,
Hình thước tha chớ mài miệt cõi phù hoa,
Nhựt gác đầu nhựt lại sắp tà,
Nguyệt lố dạng, nguyệt già lui mất dạng.
Hỡi khách trần nào khác đâu nên tường hản,
Đồng chung nhau xây dựng bản Đồ Thiên,
Gió vận hành gió chuyển khắp trần miền,
Mưa tầm tã, mưa đổ liền thân đất Mẹ.
Sấm chấn động rung rinh tợ đất ghình núi nẻ,

Chớp bủa giăng dường tung xé cõi không gian,
Mây mù che, mây áng khắp nẻo đàng,
Sương tuyết phủ ngổn ngang đầy mặt tuyết.
Bình Minh tả đôi lời lưu hư thiệt,
Cho khách trần giồi tâm minh triết,
Hầu tìm qua cơ siêu việt (1) đẳng cơ,
Đoạn Bình Minh vạch lại bản Thiên Thơ,
Trao cho thế trong giờ Thượng Ngươn tái lập.

Bần Đạo tả đề Kinh báu, tiếp lịnh, Bần Đạo giã từ, điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

Chú thích:

(1) Siêu tuyệt

(Tái cầu:)

Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Linh Thông

THI:

NAM Thiệm Đông Phương chuyển Đạo mầu,
CỰC cung phỉ phán luyện đơn châu,
TIÊN Thiên khí hóa triều ngươn hội,
ÔNG chủ nhơn đầu vạn pháp thâu.

Tôn Sư ban ân lành chư môn đồ an tọa. Tôn Sư vâng lịnh Diêu Cung tả đề Kinh báu hầu lưu lại cho đời một bút tích để khai minh tâm tánh, để đạt kỳ công trong kỳ Ngươn hạ.

BÀI:

Luyện chơn khí Tiên Thiên Vô Cực,
Dụng pháp mầu triệt dứt mê tâm,
Lòng phàm nhiễm độc bao năm,
Trì trai thủ giới tri tầm Đạo Tiên.
Máy Kiền Khôn hữu duyên đạt Đạo,

Luật tuần hườn, hườn đáo Thượng Ngươn,
Châu nhi phục thỉ lưu tồn,
Tam Kỳ vận chuyển bảo tồn nguyên căn.
Hạ trần thế hóa hoằng cơ pháp,
Truyền cho đời bão táp đặng yên,
Hạ Ngươn Kinh Thánh ban truyền,
Nhơn sanh hấp thụ, nguồn Tiên phản hồi.
Nước Cam Lồ trộn nhồi tâm tục,
Giọt Ma Ha lóng đục châu thiên,
Giấc mơ tỉnh mộng ảo huyền,
Bản thân cấu tạo lưu truyền âm dương.
Khí hạo nhiên ôn lương vận chuyển,
Bao linh căn u hiển chơn quang,
Bọc bao thể xác bảo toàn,
Vẹt lằn u ám, hào quang chiếu lòa.
Nơi Tiên động kỳ hoa dị thảo,
Xây bốn mùa vật báu nõn nà,
Mòn hao mất dạng trăng già,
Sống bằng Trời đất cũng là gộp non.
Bởi hết khuyết lại tròn rồi khuyết,
Luồng âm dương khí tiết vận hành,
Chuyển luân trái đất vòng quanh,
Huyền vi Tạo Hóa lập thành căn cơ.
Vầng dương tịch mịt mờ âm hiện,
Xây vòng quanh vận chuyển không gian,
Gánh cân trái đất nhẹ nhàng,
Vô vi hành động Kim Bàn huyền linh.
Điểm linh quang phát sinh vạn vật,
Máy Kiền Khôn đắc thất điều hòa,
Thanh phù thăng thượng Thiên la,
Hạ trần địa võng âm là địa linh.

Tiết khai thái, tam tinh xuất thế,
Mùa bạch quang bảo vệ kim thân,
Huyền linh đưa rước khách trần,
Vô vi Cực Lạc dấu chân thanh nhàn.
Giấc mê đồ phá tan học Đạo,
Giải nghiệt trần đào tạo tâm không,
Nhìn vào hoạt cảnh đại đồng,
Nhứt triêu nhứt tịch, khai thông bí truyền.
Tâm vững đạt kỳ duyên viên mãn,
Ý tương đồng khai sáng tâm linh,
Chuyển xây xuất hiện Đạo Huỳnh,
Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ linh vận hành.
Vầng mặt Nhựt chơn thanh soi sáng,
Dựng Cao Đài trương bảng khắp nơi,
Bườm giương thuận gió ra khơi,
Lái lèo nắm chặt tách dời thuyền linh.
Lò Tạo Hóa đúc hình nhơn loại,
Dùng điển linh điểm khái chơn hình,
Ấy là một điểm chơn linh,
Ban cho nhơn loại khai minh tâm phàm.
Đồng Thánh Triết Già Lam một thể,
Cũng Bồ Đề chơn để một thân,
Bước vào bực thấp cao nhân,
Tùy theo duyên kiếp xa gần vượt lên.
Tánh Càn Khôn xây nền Vũ Trụ,
Tâm Niết Bàn tự chủ căn cơ,
Quả nhân biến đổi kịp giờ,
Siêu thăng hay đọa còn chờ nơi ta.
Hợp Tạo Hóa khỏi sa trần tục,
Vướng mê đồ vì dục tình đời,
Nền nhân Đạo tiến kịp thời,

Bản thân tứ đại khỏi vơi luân hồi.
Luân chuyển mãi hụp trồi nhiều kiếp,
Phải đọa đày khủng khiếp thân yêu,
Đài sen thả xuống điển dìu,
Phản hồi bổn tánh tránh điều họa tai.
Chớ dễ duôi lạc loài nhiều kiếp,
Đến ngày nào mới hiệp điển linh,
Đạo khai cứu vớt toàn linh,
Đạo là đường sáng Bình Minh chỉ rành.
Máy âm dương phân thành Trời Đất,
Hễ thuần dương như Tất Đạt Ta,
Thuần âm ngạ quỷ phải sa,
Tạo điều nghiệt chướng, ta bà được đâu.
Điều âm chất tóm thâu vào túi,
Nẻo mị tà phải phủi, đừng vương,
Trược thanh phân lọc đôi đường,
Đạo Trời sẵn lập, tìm đường nơi nao.
Điều họa phước ai trao tự kiếm,
Nẻo chánh tà nguy hiểm phân qua,
Thẳng là chánh, xiên là tà,
Chánh tà, tà chánh cũng ta điều hành.
Nên chánh niệm bớt sanh tà ý,
Cần chánh ngôn khỏi lụy phiền thân,
Chánh quang dưỡng khí tồn thần,
Bình Minh vạch sẵn ân cần giồi trau.

THI:

Trần mê vượt bến khỏi luân hồi,
Bể tục khuyên đời chớ dễ duôi,
Ngắm cảnh phong sương chan tưới mãi,
Nhìn qua bản thể ướt thân vùi.
Đương đầu vật chất lòng cương quyết,
Tiến đạt tinh thần chớ để lùi,
Ngao ngán tình đời ta vẫn bước,
Hăng say nghĩa Đạo há dang lui.

Tôn Sư ban ân lành, điển hồi Tiên động.

Thăng...

****

Bạch Vân đàn

Ngọ thời, 3-8 Kỷ Dậu (14-9-1969)

Đồng Tử: Huệ Linh Thông

TÔN BÁ LINH Tôn Sư mừng chư môn đồ. Tôn Sư lai đàn báo hiệu tiếp lịnh.

Vậy chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh, Tôn Sư xuất điển.

(Tiếp điển:)

THI:

ĐÔNG thành Giáp Ất Mộc tương sanh,
PHƯƠNG pháp linh cơ chuyển vận hành,
CHƯỞNG chấp Hiệp Thiên tùng lịnh phán,
QUẢN quyền khai hóa điển chơn thanh.

Tôn Sư mừng chư môn đồ. Môn đồ an tọa nghe Tôn Sư phân tách, về phần chơn đồng tiếp điển, để tả đề kinh BÌNH MINH ĐỆ NHỊ.

Này chư môn đồ, Tôn Sư thừa lịnh Ngọc Hoàng truyền chơn thanh Thiên điển cho tử đồng, dụng âm dương chơn khí hầu tiếp xúc điển Tiên Thiên truyền lời lại cho thế gian. Đó là điều tá giả thành chơn trong kỳ Ngươn Hạ, hầu hoát khai TAM KỲ ĐẠI ĐẠO cho kịp thời cơ tận độ nguyên căn phục hồi cựu vị. Thế nên Tôn Sư hằng vận dụng điển

quang trải qua bao thời kỳ tiến triển tâm tư chư môn đồ tùy theo đức tính tạo thành nền ĐẠI ĐẠO.

THI:

Từ thọ sắc Ngọc Hoàng khai Đạo,
Hiệp Thiên Đài đào tạo tâm linh,
Chuyển cơ phổ hóa vô hình,
Vận hành chớp nhoáng điển linh hồng trần.
Khai thông khiếu chơn thần cho thế,
Dụng hữu hình hầu để khai thông,
Giao thần hiệp điển thông công,
Viết ra từ đoạn, hay đồng truyền ngôn.
Tạo Thánh thể bảo tồn Đạo pháp,
Dụng chơn dương tiếp nạp điển Trời,
Giữ gìn liên tiếp đừng lơi,
Pháp đàn chủ tướng trấn thời điểm linh.
Nên tịnh định vô hình bất động,
Tiếp điển Thiên chớ phóng tâm linh,
Ấy là Thiên điển huyền linh,
Ban cho đồng tử chơn linh vững vàng.
Bố điển quang trung đàn độc giả,
Để khai thần tá giả thành chơn,
Chuyển qua Tứ Bửu phục hườn,
Tinh thần kiết tụ trong cơn điển lành.
Phần điển văn chơn thành vẹn giữ,
Ứng một lằn điển sử giao thông,
Đó là luồng điển thông công,
Tiếp vào như ý hòa đồng ấm êm.
Muốn cứu đời lịnh Trên sử dụng,
Từ xây bàn áp dụng sơ khai,
Truyền qua chuyển bút cầm tay,
Tiểu Ngọc Cơ lập, chỉ bày ráp ra.

Lần lượt đến chuyển qua chấp bút,
Đó tùy theo sở dục nhơn sanh,
Trong cơn tiếp điển thừa hành,
Lòng tin chưa thỏa ngọn ngành khai thông.
Dụng huyền pháp chơn đồng tiếp điển,
Đại Ngọc Cơ vận chuyển đề ra,
Độc giả ứng dụng điều hòa,
Lần theo tiến hóa theo đà chúng sinh.
Đủ chơn thần, thần minh điển tụ,
Truyền khai khẩu hấp thụ điển Thiên,
Bế Chơn Thần, bế khẩu truyền,
Để tâm thanh tịnh Tiên Thiên khí tùng.
Muốn giữ vẹn tâm trung bất động,
Để tâm không chớp bóng theo hình,
Huyền Cơ chuyển tiếp điển linh,
Âm dương giao động phát sinh Cơ Huyền.
Dụng thanh hư để truyền cảm cách,
Dụng toàn dương thể phách đồng liên,
Hợp đồng tá dụng Tam Huyền,
Ngũ Tinh xuất hiện di truyền thông công.
Dụng Tam Dương chơn đồng phối hiệp,
Dụng Nhị Âm tương tiếp giao thông,
Ấy là truyền thần thông công,
Vận hành Bát Quái Lò trong điều hòa.
Dụng huyền pháp chuyển mà linh bút,
Phép thần thông giục thúc dây linh,
Chuyển di động lực hữu hình,
Chỉ ra từ chữ huyền linh ứng vào.
Ấy ngăn ngừa tâm dao động hiện,
Không trọn thần, xen điển chơn âm,
Đó là pha trộn phàm tâm,

Tiếp không trọn điển sai lầm đức tin.
Cần khử trược khai minh sinh lý,
Khai chơn dương dụng lý thiên nhiên,
Chơn đồng vọng động ảo huyền,
Thế nên vận dụng Tiên Thiên chẳng tròn.
Chuyển Huyền Cơ ngòi son lưu lại,
Bởi nhằm trong thời đại văn minh,
Lấy nhân cớ tạo hữu hình,
Thiếu phần tác dụng tâm linh diệu huyền.
Lịnh Thượng Đế sắc truyền Siêu Đẳng,
Cho môn đồ cấp đẳng tiến lên,
Khai cơ Siêu Đẳng móng nền,
Chọn toàn Thánh Triết lập nên thế đồ.
Lòng vương vấn mơ hồ ảo mộng,
Trí thông minh cõi sống hồn nhiên,
Sạch tâm vô ảo trần miền,
Chuyển luân động lực gieo truyền Thánh Tâm.
Cần trực tiếp cơ thâm Siêu Đẳng,
Vượt từng mây lẳng lặng không trung,
Thông công Thiên điển Cửu Trùng,
Vô ưu, vô lự, hườn trung đạt thành.
Nay Tôn Sư phân rành luật đẳng,
Để môn đồ chiến thắng trược tâm,
Vào cơ Siêu Đẳng tri tầm,
Lập thành Thánh Triết huyền thâm luật Trời.
Hãy tùy theo Thiên thời, Địa lợi,
Lấy nhơn hòa tiến tới hiền nhân,
Chuyển qua Thánh Triết toàn phần,
Đó là vượt khỏi phần nhơn đạo tròn.
Tả BÌNH MINH ngòi son ĐỆ NHỊ,
Lịnh Diêu Trì chung thỉ phân tường,

Sắp bày chuyển bút ĐÔNG PHƯƠNG,
Tùy theo nhân phẩm trong trường Đài Cao.
Nay lưu lại nên trau tính thiện,
Để thi hành cơ chuyển siêu nhiên,
Chớ nên vương vấn ưu phiền,
Ngày nào mới đạt "Cơ Huyền Siêu Cơ".

Tôn Sư ban ân lành chư môn đồ. Tôn Sư giã từ Thiên điển. Thăng...

****

Văn phòng Đại Đạo - Đàn Hườn Kinh
Ngọ thời, 23-9 Kỷ Dậu (2-11-1969)

LIỄU NHỨT CHƠN NHƠN, Tôn Sư mừng chư môn đồ.

THI:

Thọ lịnh Diêu Trì để lập công,
Triệu hồi Tiên Phật đáo Văn Phòng,
Hườn Kinh Đại Đạo Bình Minh Nhị,
Tiếp lịnh BÁT TIÊN chiếu điển đồng.

Tu chỉnh đàn tiền, Ngũ Sắc, Lục Diệu nghiêm trang như tiền, khai Bình Minh Đệ Nhị. Tiếp lịnh, Tôn Sư báo đàn, xuất ngoại. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

TRƯƠNG cờ Ngũ Sắc Hội Thần Tiên,
QUẢ báo trả xong bước xuống thuyền,
LÃO, tử, bịnh, sanh tìm thoát khổ,
Bụi trần phủi sạch trở về nguyên.

Chào chư Thiên mạng, nam nữ đồng an tọa.

Ta vâng lịnh Tam Giáo hội Chư Tiên về chầu

Đức Chí Tôn liên điển lâm đàn.

THI:

LỮ khách tiền căn xuống thế trần,
ĐỒNG tâm cứu khổ khách mê tân,
TÂN dân Thượng Đế chiêu hồn khách,
Đại Hội Long Hoa đã đến gần.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

LÝ thuyết đề ra phải thực hành,
THIẾT thân vì Đạo kiếp phù sanh,
QUẢ nào kiếp nấy do nhơn tạo,
Thăng giáng vì tâm biết thực hành.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

LAM điền chưởng ngọc phải lo toan,
THỂ hiện đồng tâm bước xuống đò,
HÒA hiệp Long Vân trường thi điểm,
Tự mình phán xét, tự mình lo.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

TÀO lai bút Thánh ngự đàn tiền,
QUỐC thể hưng vong chỉ vị quyền,
CỰU đức tân truyền đời mạt hậu,
Sát nhơn, nhơn sát thọ vi quyền.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

HỚN hở chào mừng hội Vạn Linh,
CHUNG tâm núp bóng rạng Bình Minh,
LY sanh tử biệt rồi đây sẽ,
Tái tạo Thượng Ngươn đất nước bình.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

HÀ cớ mê trần bởi tại sao?
TIÊN phàm hai cảnh đã ngăn rào,
CÔ đơn phận thế trần gian khổ,
Lai tả Bình Minh rọi điển vào.

Chào chư Thiên mạng nam nữ!

THI:

HÀN giang một túp quá thơ ngây,
TƯƠNG hội cùng nhau dưới bóng Thầy,
TỬ giã sanh ly đời phải chịu,
Lai đàn lưu tả bút lời đây.

HÀN TƯƠNG TỬ - Ta chào chư Thiên mạng liệt vị đàn tiền. Hội Đồng BÁT TIÊN thọ lịnh hạ trần, mừng quyển kinh BÌNH MINH ĐỆ NHỊ hoàn thành với sắc lịnh Diêu Trì, chư Tiên giáng trần liên điển chuyển đồng tiếp hội đàn trung. Mừng thay! Kỳ Hạ Ngươn mạt tận, thế gian được tiếp quyển BÌNH MINH ĐỆ NHỊ, đó là nhị kỳ tái lập chuyển thế Tân dân. Nay ngày hườn kinh, BÁT TIÊN hạ trần lưu bút.

BÀI:

BÁT TIÊN hội về chầu Thượng Đế,
Giáng lai trần tiếng để khuyên dân,
Kỳ Ba Long Hội kề gần,
BÌNH MINH chiếu ánh ân cần lo toan.
Đường Đạo Đức phải toan đoàn kết,
Theo chơn Thầy phân biệt chánh tà,
Bàn môn tả đạo lại qua,
Chánh tâm thẳng bước, nẻo tà lụy thân.
Lời Thầy dạy Thánh Thần hướng dẫn,
Thiên mạng lo đạo dẫn ngay đường,
BÌNH MINH ánh sáng cờ trương,

CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO lập trường thỉ chung.
Cuộc biến thiên hãi hùng tịnh động,
Tự nhơn sanh thiên võng khôi khôi,
Dầu ai sức mạnh chống Trời,
Thế gian một phút luật Trời đổi thay.
Nam nữ phải nhìn ngay một lối,
Ánh BÌNH MINH chiếu rọi đường đi,
Phật, Tiên, Thần, Thánh hộ trì,
Mê thời sa đọa, giác thì lên Tiên.
Học Đạo lý thâm uyên đạt nghĩa,
Hành phải ngay, Thiên Địa chí công,
Tự mình kiểm điểm nơi lòng,
Kịp thời sửa đổi Đại Đồng thế gian.

Vậy Bát Tiên mãn giờ xuất ngoại, chư Thiên mạng thành tâm tiếp lịnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

TÔN BÁ LINH - Tôn Sư mừng chư môn đồ, thành tâm tiếp lịnh Phụ Hoàng, Tôn Sư xuất ngoại đàn, thượng đảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THẦY các con! THẦY CHA linh hồn mừng chung các con! Vậy các con an tọa nghe Thầy phân.

THI:

NGỌC quí trao con khá giữ gìn,
HOÀNG môn khải giáo độ toàn linh,
THƯỢNG ngươn tái tạo đời Minh Đức,
ĐỆ chuyển Long Hoa duyệt thế tình.

Nầy các con Ta! Giờ linh Thầy hạ điển quang trung đàn, mừng quyển kinh BÌNH MINH ĐỆ NHỊ được hoàn tất theo lời DIÊU TRÌ KIM MẪU thượng tấu điện tiền. Thầy mừng cho các con trần nơi thế

gian lập công bồi đức, để gầy dựng một âm chất hậu lai. Đó là ngày các con trở về Thiên vị. Các con nên nhìn vào bút tích của chư Phật Tiên hạ trần diễn giải, những điều phi phàm xuất thánh của chư Tiên, sau cùng kết luận dù cho ngang dọc cõi Trời, huyền pháp động Thiên cũng không sao vượt qua luật Tuần hườn vận chuyển. Đó là luật Thiên điều định đoạt, làm sao các con phàm vượt qua cho đặng. Nay Thầy hạ điển, ban điển lành chứng nhận quyển kinh đã hoàn thành.

Các con lập được kỳ công vĩ đại, nhưng các con còn một kỳ công Đệ Tam nữa đó các con. Thầy sẽ tùy theo công đức của các con mà ban hành theo thời đại.

Các con nên nhìn vào bút ký, dù ngang dọc cõi Trời rồi cũng không sao cải đặng, chỉ các con biết ăn năn, tự hối, xả kỷ tế nhơn, đó là con đường vượt khỏi cảnh phàm của các con mà thôi. Ngoài ra, các con không còn đi ngã nào tránh đặng. Nếu các con Ta thế trần lười tu biếng học, để quăng mình vào đường vật dục phủ vây như các con Ta còn đắm say nơi trường đời bể hoạn. Vậy các con cần thức tỉnh để làm trụ cốt thế Thiên.

Giờ linh Thầy ngự, mừng cho các con đàn tiền hữu duyên ngộ Đạo, hữu phúc lập công, như vậy chẳng hổ cho kiếp con người sanh trong cõi đời hữu Đạo.

Vậy Thầy ban ân lành cho các con, tiếp lịnh, Thầy hồi Bạch Ngọc.

Thăng...

(Tiếp điển:)

DIÊU TRÌ KIM MẪU - Mẹ linh hồn các con!

Mẹ mừng chung các con trung đàn, an tọa nghe Mẹ phân.

THI:

Chuyển bút VÔ hình rọi điển quang,
Vạch đường CỰC Lạc đáo Tiên bang,
Khai thông TỪ ái dìu con trẻ,
Chỉ lối TÔN sùng, trọng điểm quang.

Này các con! Ngày Đại Hội hoàn Kinh nơi Văn Phòng theo Thiên thơ tiền định. Đây là một công trạng của các con hưởng phần ân huệ do Mẹ điển lành chan rưới. Phần các con nơi trần, Mẹ dụng huyền linh diệu dược ban cho các con là những lời văn phàm tục cho các con dễ hiểu hầu cải tạo tâm phàm cho trở nên Thánh tâm chờ ngày phục vị. Đó là như một vị linh đơn Mẹ ban cho các con, để cho các con giữ gìn đơn dược hầu làm phương tiện đưa các con cao hơn, tăng tiến hơn, đó là một nấc thang Mẹ thòng vào thế gian cho con Ta lần theo trở về với Mẹ.

Vậy giờ đây, ngày hoàn thành quyển kinh BÌNH MINH ĐỆ NHỊ, Mẹ vui mừng thay cho các con Ta! Vậy các con Ta nên ôn nhuần để lọc lừa điều chơn thật, biết những lối đường cải tạo, tự các con lập vị cho các con mà thôi. Mẹ linh hồn chỉ đường đi chơn chánh cho con Ta thẳng bước vào Tiên cảnh. Nếu các con chậm trễ, e ngày vô thường không sao biết được, như vậy các con dù có hối hận ngày cùng, cũng không sao chuộc đặng. Nay Mẹ mừng cho con Ta lập đặng kỳ công Nhị Kỳ hoàn thành Đệ Nhị Bình Minh. Theo luật hiện hành, Đức Chí Tôn đã phóng đường cho con Ta biết trước, Ngài còn ban cho con Ta Đệ Tam, đó là ngày hoàn thành của Đạo, các con Ta cần

lưu ý để un đúc tinh thần, nhứt là các con nữ đạo, các con nên nhắm vào đây hầu làm mục tiêu, có Mẹ vô vi rọi điển. Đó là các con hữu phước thay! Hữu hạnh thay!

BÀI:

Tranh vân cẩu lộ hình thoạt biến,
Đời của con diễn tiến phi thường,
Mẹ nay hạ cảnh trần dương,
Hườn Kinh Đại Đạo nơi trường Phòng Văn.
Trên rọi chiếu điển lằn bao phủ,
Khắp bốn nơi vần vũ áng mây,
Cuộc đời bão táp vần xây,
Mẹ nay hạ bút giờ đây phân rành.
Bình Minh Nhị điểm lành ban xuống,
Cho con trần lôi cuốn cùng nhau,
Điểm tô Đạo pháp giồi trau,
Một lòng thiết thạch Ai Đào chớ phai.
Kìa Ngũ Sắc vân hoài chiếu tỏ,
Thanh là thanh thiên nọ chớp giăng,
Thanh vân tranh cẩu chiếu lằn,
Thanh thiên bạch nhựt nguyệt hằng đâu soi.
Hồng mông vọng túc còi độ thế,
Hồng khí Thiên phổ tế Đạo môn,
Hồng khai cơ pháp bảo tồn,
Hồng là cảnh tượng triêu hôn thượng tầng.
Huỳnh trung thổ bủa giăng thế hệ,
Huỳnh trung ương cứu tế nhơn loài,
Huỳnh môn Đạo chuyển hoát khai,
Huỳnh la địa võng đức tài giồi trau.
Bạch vân hiện một màu sắc bạch,
Bạch tâm khai nhiệm trách con trần,

Bạch vân bạch sắc bạch cân,
Bạch tâm chiếu ánh vào thân con phàm.
Huyền cấu tạo từ tam ân sắc,
Huyền là môn hướng Bắc hoàng lam,
Huyền khai chơn pháp Già Lam,
Huyền vân dấu hiệu Kỳ Tam sắp bày.
Diệu dược lưu, con rày nhận lấy,
Diệu mầu ban cho thấy huyền linh,
Dịu dàng thân trẻ hữu hình,
Diệu quang chiếu ánh Bình Minh con tường.
Ngọc chiếu sáng muôn đường thế hệ,
Ngọc bích trao trần thế giồi mài,
Ngọc lành ban xuống trần ai,
Ngọc xưa còn để Cao Đài đây con!
Gió thu thổi đã lòn bên ngõ,
Gió thu về con có vui chăng?
Thu qua rồi lại Đông hằng,
Đông lưu mấy giọt ánh trăng sao mờ.
Đông thúc giục bóng cờ Nữ Đạo,
Đông sang qua đào tạo tâm con,
Đông về giọt nước chảy mòn,
Đông hồi trở lại đài son thanh nhàn.
Đây Mẹ chỉ trung đàn lưu lại,
Bản Bình Minh con phải trau tâm,
Học Đạo con trẻ tri tầm,
Về nơi cõi Phật bởi tâm thanh nhàn.
Giờ hoàn Kinh sắc ban con trẻ,
Hội trung đàn lặng lẽ phân qua,
Hỡi nầy trần thế con Ta!
Làm gương cho Mẹ mới là đáng con.
Tuân sắc lịnh lo tròn ấn tống,

Nơi quyển Nhì phát động tình thương,
Bút vàng Mẹ vẽ đôi trương,
Lưu cho con trẻ nơi trường Đạo môn.
Đây sắc chỉ Từ Tôn Mẹ định,
Đàn Tam Thập thừa lịnh Kim Tinh,
Duyệt tròn chung bản Bình Minh,
Hoàn thành có lịnh Kim Tinh ấn hành.

Vậy các con Ta trung đàn thừa lịnh Mẹ đã lo tròn bổn phận, sự trách nhiệm mỗi con được hoàn toàn đến ngày hườn Kinh Đại Đạo, Mẹ ban điển lành các con đàn tiền, tiếp lịnh, Mẹ điển hồi Diêu Cung lạc cảnh.

Thăng...

(Tiếp điển:)

LIỄU NHỨT CHƠN NHƠN - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ.

Tôn Sư thọ lịnh báo đàn do Đức Diêu Trì phán định. Giờ nay quyển Kinh Bình Minh đã hoàn thành, đó là phận sự quả công của Tôn Sư đến đây đà mãn.

THI:

Thọ lịnh Diêu Trì sắc đáo lai,
Thỉnh cầu Tiên Phật hạ trần ai,
Hườn Kinh Đại Đạo BÌNH MINH Nhị,
Tiên động phản hồi điển rút lai.

Giã từ môn đệ, Tôn Sư điển hồi Thiên thai lạc cảnh.

Thăng...

KINH
BÌNH MINH
ĐỆ TAM

LỜI GIỚI THIỆU
(Vâng lệnh tả đề)

Kính tỏ đến quí Đạo Đức Danh Nhân:

Hân hạnh, kỳ ba được Đức Diêu Trì Kim Mẫu, sắc tứ Tam Giáo Tòa và các bậc Đại Tiên hạ trần tả quyển BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO ĐỆ TAM.

Thọ lịnh tiếp Kinh ngày 15 tháng 5 Canh Tuất (18-6-1970) tại Văn Phòng Đại Đạo số: 475-17 Hai Bà Trưng, Sài Gòn, và hoàn Kinh ngày 29 tháng 8 Tân Hợi (17-10-1971) cùng nơi ấy.

Do bộ phận Hiệp Thiên Đài hỗn hợp Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt Trung Ương, Ban Chưởng Quản và Ngũ Sắc Tường Vân Diệu Ngọc đồng nguyện cầu nghinh tiếp.

Nhận xét:

Quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM là tăng thêm một thức ăn tinh thần do những vị Giáo Chủ Tam Giáo từ bao thế kỷ chuyển cơ ghi lại. Quyển Kinh được xuất hiện như khêu thêm một ngọn đuốc vô hình rực tỏ, để giúp cho người đời, thay vào một ánh sáng xẹt tia trong lúc đang đi giữa trận mưa âm u gào thét.

Được vượt qua khỏi vòng vây phong vũ, đang hoành hành giữa cảnh đêm u, nhờ tia sáng ấy xẹt vào, lượn bước theo đây mà thoát ra khỏi cảnh rùng rợn, để trấn an được nhịp lòng đang sợ hãi.

Trong cảnh ngộ đã xảy ra, những khách đồng hành không thể không chấp nhận tia sáng ấy đã rọi đường dừng bước quày chơn, mà mãi tiến thẳng sâu vào chỗ tối tăm âm u, rượt theo tiếng gọi tít mù

của thần sầu quỉ khóc.

Điều đáng chú ý là những bậc Đại Tiên như: Đức Ngươn Thỉ báo đàn BÌNH MINH ĐỆ NHỨT, Đức Liễu Nhứt Chơn Nhơn báo đàn BÌNH MINH ĐỆ NHỊ, và Đức Hải Triều Thánh Nhơn báo đàn BÌNH MINH ĐỆ TAM. Ba vị Đại Tiên còn phải thọ sắc Diêu Trì hạ trần lập quả. Đó là những gương chói sáng lưu lại cho đời noi theo mà lập công tu Đạo.

Đây là một phương pháp tỉnh thế cho người đang theo dõi tu thân, cần động viên tinh thần, để thừa hành trách nhiệm, hậu thế dương danh.

Ban Chưởng Quản Trung Ương

LỜI CA TỤNG
(Thọ sắc Diêu Trì)

* Quyển Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM là một sản phẩm vô hình xuất hiện để xây dựng tinh thần con người tiến vào hàng Thánh Triết.

* BÌNH MINH ĐỆ TAM khêu lên ngọn đuốc của bao thời kỳ đã vượt qua ghi lại những bút tích từ ngàn xưa của các bậc xiển dương Tôn Giáo.

* BÌNH MINH ĐỆ TAM là một khuôn viên bút tự, để soi sáng và ấn vào tâm làm một thức ăn nuôi dưỡng tinh thần, để cho mọi người đều quan sát và hấp thụ.

* BÌNH MINH ĐỆ TAM là một tiếng chuông thứ ba trỗi dậy liên hồi, tiếng ngân vang dội, gợi lên cảm giác lòng người, như một lò lửa được cung cấp đầy nguyên liệu ngày ngày càng cháy tỏ.

* BÌNH MINH ĐỆ TAM là một công dụng lưu tồn hậu thế, để khai thác tinh thần học Đạo, từ hình nhi hạ học, tiến đến hình nhi thượng học, sung bổ tinh thần như tưới nước vào gốc cây, thân cây được trưởng dưỡng, mới kết thành quả đẹp, là bồi bổ tinh thần, vượt qua Thánh Triết, đoạt vị Bồng Lai.

Nguyệt Đức Kim Tiên

****

MỪNG KINH:

BÌNH luận Văn chương khảo sát tầm,
MINH quang Phòng tụ, thị nhơn tâm,
ĐỆ tam Đại Đạo truyền Kinh báu,
TAM giáo Đạo căn đắc diệu thâm.
CỨU thế truyền tin tân pháp chánh,
KHỔ công khai triết lý xa xăm,
NHƠN luân Kinh thọ minh thông đạt,
SANH lộ báu châu cố rán tầm.

Quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM ra đời vào thời kỳ mạt pháp, chiến họa lan tràn khắp cả Đông Dương, không nơi nào được yên ổn, sự sống còn của thế hệ trẻ không có tương lai bảo đảm. Sự đau khổ rên than xung lên tột đỉnh làm cho Thầy Mẹ xót thương những đứa con hiếu thảo gặp hồi binh biến.

Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM ban truyền, trong hồi chấn động nơi cõi trần gian hỗn loạn, hầu ngăn chặn lằn bạo động đương cơn bộc phát lẫy lừng, hộ trợ và thoa dịu những vết thương lòng cho nhơn loại trong hồi gặp phải.

Bản chất Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM là một khuôn phép mầu nhiệm bằng sự thật, uyên thâm diệu

bác, bắt nguồn từ lý độc nhứt hóa sanh, có công dụng lớn lao cho thuyết duy nhân ở cõi sắc giới, mà chỉ có phần tử nguyên căn hữu duyên, tấn hóa trình độ cao học mới thấu triệt nhận thức được chơn lý siêu nhiên.

Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM hướng dẫn về nguồn gốc Đại Đạo, là phương tiện chỉ đường cho người tu chơn, cố gắng kiên nhẫn thức tỉnh cõi lòng, mới có ấn tượng được Bửu Kinh, nhược bằng xem qua không hấp thụ giá trị quyển Kinh thì rất uổng công phu của các Đấng Thiêng Liêng đã dày công dùng huyền cơ diệu bút mà giảng giải cho chúng sanh trong thời loạn lạc.

Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM xuất thế trong buổi ngươn hạ thiên địa tuần hườn, cơ Tân Dân Minh Đức sắp triển khai hóa hoằng đưa người thiện căn được vẹt ngút mây mù, ngộ đặng chơn truyền chánh pháp, mà người chơn tu được hấp thụ ở mút con đường tu học thì cảnh Niết Bàn sẽ đến với chư liệt vị.

Kính,

Văn Phòng Đại Đạo

THÁNH TỰA

Văn Phòng Đại Đạo - Đàn Khai Kinh

Ngọ thời, 15-5 Canh Tuất (18-6-1970)

Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Kim Quang

THI:

Thủy mỗi tương giao chuyển Đạo Huỳnh,
Xa đồng nguyệt hiện ảnh Bình Minh,
Nhĩ tương khẩu thuận vương đầu ngự,
Đại nhứt nan tầm thị chúng sinh.

Kế tự, chiết tự, khả tri.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư hiền đồ.

Giờ nay Tôn Sư thọ lịnh DIÊU TRÌ báo đàn rọi điển quang trần thế để triệu hồi chư Phật, Tiên hạ bút tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM cho hoàn thành nguyên bộ.

Chư hiền đồ hữu phước thay được Đại Từ ân xá tiếp quyển Bình Minh ban hành để lập công bồi đức trong buổi đời tàn thế tận. Đó là một kỳ công vĩ đại.

Vậy chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh CHÍ TÔN hạ trần ban Thánh Tựa. Tôn Sư báo đàn, xuất ngoại tiếp điển.

(Tiếp điển:)

THI:

NGỌC sắc HOÀNG cung đã xuất hình,
THƯỢNG triều ĐẾ ngự tả Bình Minh,
Kim môn Viết luận quyền thiên hạ,
CAO khải ĐÀI danh chuyển thế tình.

Giáo huấn Đạo mầu xây Thánh Đức,
Nam bang Phương hướng dựng toàn linh,
Hạ ngươn thế hệ dân vi thiện,
Kỳ mạt Tam Tòa hội chúng sinh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ - Thầy, Cha linh hồn mừng chung các trẻ. Các con an tọa nghe Thầy diễn tả.

Nầy các con! Cuối thế kỷ hai mươi tuần hoàn chuyển lai, Thầy hạ trần tá danh hiệu CAO ĐÀI để tùy phương độ tận. Đó là con đường cứu rỗi cho vạn linh sanh chúng phục hồi phẩm vị.

Vậy giờ nay, vì lòng hiếu đạo của các con trần biết hy sinh cho Đạo cả, nên Thầy hạ điển ban Thánh Tựa quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM để tròn theo luật Thiên thơ tiền định. Nầy các con! Bốn chữ "BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO" Thầy đã sơ giải rồi; để cho các con ý thức hầu khai thác thêm những gì sơ sót; nay Thầy lược qua để gợi lại lòng con, trong lúc đêm tàn ngày lụn, hầu giữ chặt được tâm hồn để theo đuổi đến ngày thành công nền ĐẠI ĐẠO.

THI:

Tuyến quang cửu khiếu thị cao nhân,
Bạch Ngọc ly cung tá thế trần,
Thượng đẳng Tam Kỳ khai Thánh Thể,
Trung thừa hạ phẩm hóa hoằng ân.
Triêu văn ư đạo tầm chơn lý,
Tịch vãng âm phù phế nhục thân,
Tức kiến liên đài linh điển ngự,
Tại tiền cổ phúc phục Tân Dân.

Chú thích:

- Một luồng điển quang từ trong cửu khiếu phát xuất đầy tinh vi chiếu sáng. Đó là của bậc cao nhân siêu đẳng hạ trần thay thân giác thế.

- Một điểm linh quang chia lại trần trước kia là từ Bạch Ngọc Kinh tá thế. Nay Thầy là Đại Linh Quang hạ trần hòa linh điển thế gian để hướng dẫn các con trở về bổn vị.

- Độ thế gian kỳ ba khai nền Đại Đạo, lập thành Thánh Thể để cho mọi từng lớp các con chung tay xây đắp.

- Kỳ ba đại xá mở rộng cửa Thiên môn để cho các con tùy theo đẳng cấp từ bậc thượng, trung, hạ thừa đều được hưởng hồng ân ban bố.

- Mỗi chơn linh đều được nghe giảng giải đạo lý khắp trần để tỉnh ngộ lúc ban mai mà thọ truyền chơn pháp.

- Hạnh phúc thay, dù cho các con trần hấp thụ đạo lý ban mai, chiều có đến cảnh âm phù: đó là nhục thể của các con bị hủy hoại mà thôi.

- Còn điểm linh quang trở về ngự cảnh Liên đài, đó là vì lòng các con không xa rời Đạo cả.

- Khi căn trần đã mãn, các con về ngự cảnh Liên đài phục vị. Những con còn lại hưởng cảnh ngậm cơm vỗ bụng dưới thời Minh Đức Tân Dân Thượng Ngươn tái tạo.

Vậy giờ nay Thầy giảng giải cho các con tri tường. Thầy ban ân lành chung, Huỳnh Hoa tiếp đàn. Thầy hồi Bạch Ngọc.

Thăng

(Tái cầu:)

Pháp Đàn: Bạch Liên Bạch - Đồng Tử: Huỳnh Hoa

VÔ CỰC TỪ TÔN DIÊU TRÌ KIM MẪU - Mẹ linh hồn, Mẹ ban ân lành chung cho các con trần thế được hưởng cảnh thái bình lạc thú.

THI:

VÔ sanh hữu dưỡng khí không phù,
CỰC thạnh dương thành huyết mạch lưu,
TỪ tốn ôn hòa cân cốt thể,
TÔN nghiêm linh điển chiếu bì phu.
DIÊU hồn vạn loại qui Bồng đảo,
TRÌ chí vận hành chuyển vạn thù,
KIM khuyết huyền vi phân trược giáng,
MẪU ban sơn hải luật cang nhu.

Mẹ miễn lễ các con.

Nầy các con, giờ nay vì thương các con nên Mẹ thúc đẩy các con vận hành đạo đức cho kịp thời, nên Mẹ hạ trần ban cho các con một luồng điển Tiên Thiên để hấp thụ hầu cởi mở tâm phàm bớt cơn phiền não mà trở về ngôi xưa vị cũ.

Nay Mẹ dụng huyền linh để vận dụng tinh thần các con gấp rúc cho kịp kỳ công quả; hơn nữa, các con cần phải làm tròn bổn phận đối xử người đời đang chung đụng. Vì tình thương nhơn loại, các con cần tìm những điều thích nghi giúp người tùy theo khả năng của các con. Đó là điều hành thiện mà các con đã in sâu vào nơi trí óc. Ngoài ra các con cần lập đủ tam công thì mới hãnh diện là nơi trần làm tròn trách nhiệm vì bổn phận.

Nay, Mẹ hạ trần ban cho các con quyển Kinh BÌNH MINH ĐỆ TAM mà Đức Chí Tôn vừa tả đề Thánh Tựa.

Vậy các con thành tâm nghe Mẹ diễn tả:

THI:

Nhứt phiến tâm trung Đạo phát sanh,
Hườn nguyên bổn thể đắc lưu hành,
Thiên thu bán mộng qui nguyên tánh,
Bá tuế vạn đầu nhiệt huyết thanh.

Chú thích:

- Một tấc lòng cang trực của các con đầy đủ tinh thần tin tưởng, thì Đạo phát sanh dẫy đầy nơi tâm. Như vậy, lòng của các con đã chuyển luân theo lòng Mẹ vậy.

- Các con đã biết rằng phần bản thân xác thịt nầy là giả tạm do khí huyết tinh ba nhục thể cấu tạo không bền vững. Các con hãy nhìn điểm linh tồn tại kia mà vận dụng bản thân nầy trở thành điểm linh, để vận hành khí huyết trong cơ thể được điều hòa và luyện hườn nguyên chánh giác.

- Muốn đạt Đạo, các con cần thật hành chánh pháp, tùy theo duyên kiếp mà hưởng lấy. Dù cho nơi trần thế các con có hưởng được ngàn thu thì cũng là chiêm bao nửa giấc.

- Dù cho các con có sống đặng trăm tuổi thì cũng không hưởng được trọn đường lạc thú. Đó là những con đầy đủ hạnh phúc. Còn các con thiếu hạnh phúc thì phải chịu một bản thân đầy lam lụ, vậy nên tinh thần bị sa sút, lắm lúc phải điên cuồng bâng quơ mờ kém.

Vậy các con cần hiểu.

BÀI:

Túi Tạo Hóa vô hình phát xuất,
Từ khai thiên Vô Cực chí linh,
Chuyển qua Thái Cực khai minh,

Âm dương lưỡng tánh vô tình phát sanh.
Khí âm dương lập thành nhựt dạ,
Vận tam tài biến hóa tam tiêu,
Tứ Tượng vận chuyển phiêu phiêu,
Cang nhu thượng hạ luật điều không gian.
Chuyển Ngũ Hành ôn hàn thử nhiệt,
Xây Bát Quái thời tiết điều hòa,
Đông Tây Nam Bắc phân ra,
Cùng là tứ hướng một nhà chuyển luân.
Không khí vận không ngừng thế giới,
Phần vô vi trọng tải muôn vàn,
Động tịnh di dịch chuyển sang,
Gánh cân trái đất muôn ngàn vần xoay.
Tam tinh ngự liên đài chiếu sáng,
Nhựt, nguyệt, tinh căn bản càn khôn,
Ngũ tinh xuất thế bảo tồn,
Khai thành thất chánh triêu hôn định phần.
Khai Thượng Ngươn, Thánh Thần hạ thế,
Đời Thánh Đức phổ tế dân sanh,
Cổ nhơn tợ thú tâm thành,
Hữu đại Thánh Đức, tại hành Thánh tâm.
Nên dụng đức hóa tầm vạn vật,
Cảm hóa nhơn chơn thật lòng nhơn,
Nguyên căn hạ thế tuần hườn,
Tinh thần vững đạt linh sơn phản hồi.
Chuyển Trung Ngươn trong thời tân tiến,
Vì đỉnh chung vận chuyển tâm linh,
Tạo nên cảnh vật bất bình,
Tạo điều tranh đấu mất tình ái tha.
Vì lòng của con Ta lợt Đạo,
Dụng trí khôn cải tạo khuôn viên,

Trung Ngươn khắp cả trần miền,
Đẩy xô vật chất tranh quyền uống ăn.
Nhưng cũng còn bản năng đạo đức,
Trọng cang thường từ bực thấp cao,
Luân lý tá thế đề trao,
Giữ gìn qui củ chưa sao phế tàn.
Chuyển Hạ Ngươn muôn ngàn khổ hải,
Vì kim nhơn hình thảy tợ nhơn,
Thú tâm bất trắc lai hườn,
Khiến cho tranh đấu thua hơn bại thành.
Dùng mưu chước phân ranh chia giới,
Nào trí, ngu quyền lợi riêng nhau,
Mới sanh nhĩ ngã đồng bào,
Cùng chung huyết quản, con nào biết chi!
Lòng tham dục, sân, si, ái, nộ,
Con khôn ngoan tầm chỗ dung thân,
Biết mình sống hưởng nơi trần,
Nào ai đau khổ não cân mặc tình.
Vì như thế phát sinh cách biệt,
Lòng càng xa, khí huyết càng nung,
Dẫn đường chỉ lối hãi hùng,
Đua tranh vật chất vẫy vùng phát sanh.
Vì chung đỉnh xây thành xác thịt,
Vì lợi quyền lấp bít bể dương,
Vì quyền cao tột tứ phương,
Muốn bầu vũ trụ một đường tóm thâu.
Biết bao phen Đạo mầu mở hội,
Giải nghiệp trần sớm tối gỡ ra,
Nào được mấy, hỡi con Ta,
Mấy con nghe tiếng thi ca giác đời?!
Xâu chuỗi hạt giải đời oan nghiệt,

Niệm Bồ Đề mài miệt sử kinh,
Rồi ra cũng mất điểm linh,
Hỏi sao thế ấy mẫu tình làm ngơ.
Lòng từ bi như tờ giấy trắng,
Đã hiện hình tâm chẳng in như,
Khẩu Phật, tâm xà, tội dư,
Khẩu xà tâm Phật, hườn hư dễ dàng.
Nay chuyển thế, Đạo tràng khai hoát,
Cho con Ta hỷ lạc thừa hành,
Tùy theo phong hóa lập thành,
Cao Đài Đại Đạo chánh danh Ngọc Hoàng.
Truyền thế giới khai tràng huấn giáo,
Cho con trần cải tạo tâm tư,
Kỳ ba Đạo mở bấy chừ,
Ngọc Hoàng tá thế Thiên thư đề rành.
Chuyển Đại Đạo lập thành Nam Việt,
Dụng huyền linh giáo thuyết con trần,
Lập đời Minh Đức Tân Dân,
Chuyển ngươn tái tạo nơi trần phục nguyên.
Khai kỳ hạ trần miền thất ức,
Dựng đời tân tri thức lo toan,
Niết Bàn lập tại trần gian,
Đâu còn như trước Niết Bàn cõi không.
Hỡi này trẻ, hội đồng gót Thánh,
Đặng hưởng nhờ trong cảnh Thượng đời,
Tại trần nầy hỡi con ơi!
Hiền nhân Thánh Triết chỉnh đời thuần phong.
Nạn tiêu diệt tràn đồng là thế,
Để lọc lừa hậu kế giáo dân,
Thay Thượng Đế, bậc Thánh Thần,
Chuyển xây thế hệ vĩ nhân trị đời.

Vì luật định trong thời khai hội,
Chuyển BÌNH MINH tiếp nối ĐỆ TAM,
Phái chi ứng dụng truyền ban,
Trong nền Đại Đạo, Ngọc Hoàng chuyển ra.
Hỡi nầy trẻ, con Ta phàm tục,
Mẹ giáng trần trong lúc BÌNH MINH,
Chuyển khai Thánh Triết toàn linh,
DIÊU TRÌ hạ bút khai minh con trần.
Chớ bê tha, ân cần trau luyện,
Nên phá mê thực hiện đại đồng,
Chuyển xây máy Tạo lưu thông,
Luật tuần hườn định giáp vòng gặp con.
Thế đã tận, đâu còn chờ đợi,
Đợi chờ con cho tới tan tành,
Ai gìn, ai giữ thân sanh,
Ai nuôi, ai dưỡng trưởng thành đó con?
Hay Mẹ đây lo toàn cho trẻ,
Lúc bào thai điển Mẹ bố ban,
Đến khi nhụy nở khai quang,
Chăm nom săn sóc lo tròn cho con.
Vì tình nặng Mẹ còn trách nhiệm,
Hạ điển quang hội diện cùng con,
Dẫn đi từ bước chiều lòn,
Lòn theo sở dục dạy con nên người.
Con lớn lên tốt tươi tâm chí,
Dụng huyền linh đạo lý dạy con,
Ngày đêm Mẹ luống mỏi mòn,
Khác nào xác thịt cùng con rẫm rờ.
Con không biết, bơ thờ với Mẹ,
Con đọa đày lòng Mẹ nát tan,
Nơi trần nặng nợ phải mang,

Giải ra nhờ Đạo, trái oan kiếp nầy.
Dứt đi con, nam tài nữ liệt,
Dứt đi con, mài miệt tu hành,
Bền lòng nhơn đạo cạnh tranh,
Diêu Cung Mẹ rước điển lành con Ta.
Nếu như thế đọa sa mãi mãi,
Điểm linh quang thừa thãi luân trầm,
Như vầy biết mấy ức năm,
Con Ta hạnh ngộ Mẹ tầm đến con!
Đây nhắc lại ngòi son Mẹ điểm,
Cho con Ta tầm kiếm tâm mình,
Hiếu nghĩa danh lợi liệt trinh,
Công danh phú quí bao nghìn đề danh.
Hiếu: Tăng Sâm lòng thành trọn hiếu,
Hiếu danh thơm nghèo chịu hiếu tròn,
Hiếu hiền triết, đề bảng son,
Hiếu truyền hậu thế các con nên gìn.
Nghĩa: Phù Mông danh thinh nghĩa cử,
Nghĩa: Nghệ Sư gìn giữ nghĩa Thầy,
Nghĩa đành dụi tên xạ ngay,
Nghĩa lo tròn vẹn nghĩa nầy Mẹ phê.
Danh: Ngô Khởi sát thê cầu tướng,
Danh còn nêu bốn hướng chê bai,
Danh nầy ô trược lắm thay!
Danh mê muội ấy nào ai học đòi.
Lợi: Cổ Hồ khá soi để tránh,
Lợi mổ bụng để lãnh ngọc châu,
Lợi là một việc làm đầu,
Lợi như thế ấy, Hồ âu banh lòng.
Liệt: Tề Phụ thờ chồng liệt nữ,
Liệt cương tâm gìn giữ Mẹ chồng,

Liệt đành thọ ngục ba đông,
Hàm oan dấy động, Trời không mưa rày.
Phú: Thạch Sùng giờ nay chi xiết,
Đến ngày cùng luyến tiếc được đâu,
Chắt lưỡi suốt cả đêm hầu,
Nằm trong xó kẹt có đâu thanh nhàn.
Bữa muối dưa phận an là đủ,
Gương nêu kia bia trụ sử còn,
Hồ Cầu, Yến Tử mỏi mòn,
Kiệm như thế ấy, bảng son nào đề.
Gương kim cổ danh đề lưu lại,
Cho con Ta thời đại lỗi thường,
Kìa như Mạnh Quang, Lương Hường,
Tề mi cử án phô trương nghĩa tình.
Như Tô Huệ vẹn gìn dệt gấm,
Vì tình nhà mắc cẩm Hồ văn,
Dâng lên chuộc tội ấy hằng,
Sử đề lưu tích một lằn sáng soi.
Kìa Châu Thị rọi soi để tránh,
Cùng Mãi Thần trong cảnh gia bần,
Tùng quân ngạ tử, xuất thân,
Thủy tư phục thổ nếu cần năng thâu.
Thương con trẻ trần hầu đau khổ,
Bị kéo lôi vào chỗ nê hà,
BÌNH MINH tiếp nối quyện ba,
Giải ra tột lý con Ta ghi lòng.
Ngày hội diện còn không xa lắm,
Con hỡi con! Mẹ tẩm cam lồ,
Nhành dương rải nước linh hồ,
Mát lòng con trẻ bồi tô nơi trần.
Khôn các con thay thân hướng đạo,

Khôn dìu nhau về đảo Bồng Lai,
Khôn đạo đức, sắp an bài,
Khôn dìu dắt bạn Thiên Thai trở về.
Khôn chỉ đường, nào quê nào cảnh,
Khôn vạch ra để tránh để đi,
Khôn đừng lợi kéo danh trì,
Khôn lo đạo đức, con thì khôn ngoan.
Khôn nhìn qua tâm can bào tế,
Khôn rọi vào tỳ phế nơi lòng,
Khôn cần quan sát tóc lông,
Khôn nhìn thân thể ngoài trong khác nào.
Khôn hàn gắn, máu đào ngưng chảy,
Khôn thương nhau thì phải giúp nhau,
Khôn ngoan là điển Mẹ trao,
Khôn đừng lấn dại, thể dao cắt mình.
Khôn phải tránh đời tình oan trái,
Khôn hại nhau, khôn ấy là không,
Khôn như thể các con đồng,
Khôn cần trả sạch trần hồng trái oan.
Dại mà biết hành tàng đạo đức,
Dại như vầy Tây Vức trở về,
Dại mà còn biết vị quê,
Dại như thế ấy trọn bề hiếu trung.
Dại các con nhìn cùng xương thịt,
Dại bì phu phân tích được đâu,
Dại tránh hố thẳm hang sâu,
Dại khờ đạo đức làm đầu trở khôn.
Dại mà biết bảo tồn linh tánh,
Dại không nao cái cảnh khổ trần,
Dại mà không chuộng bản thân,
Dại điều khiển được, con trần mấy ai.

Dại nhìn lại mũi tai hình hạng,
Dại xem qua bóng dáng ngoại nhân,
Dại mà biết giữ chơn thần,
Dại nhìn có một nơi trần linh quang.
Dại un đúc hành tàng siêu đọa,
Dại tế cô trợ quả thịt xương,
Dại mà còn biết rau tương,
Dại khôn, khôn dại, con tường đó con.
Đây kết luận ngòi son Mẹ để,
Lòng chơn thành tại thế con Ta,
Đạo là một gốc chia ba,
Lòng thành tín hiệp, con đà ghi tâm.

Nầy các con, các con nên lưu tâm về phần hiện tại. Cuối Hạ Ngươn cơ đời tận diệt, các con được xuất hiện nơi cõi tạm nầy là một điều quí hóa thay! Đó là cơ hội các con lập công bồi đức để tự lập mình về nơi ngôi vị. Sự tiến hóa về phẩm vị là do bản thân phàm của các con tại thế như vượt thuyền qua bể khổ, muốn vượt qua bể rộng mênh mông mà không dụng thuyền thì làm sao các con vượt đặng? Cũng như muốn vượt qua cõi phàm tục nầy, các con phải cần bản thân chuyên chở linh hồn về nơi cõi hằng sống mà các con đang tạo nguồn sống ấy. Vậy các con cần phải giữ bản thân nầy trong một đoạn đường để được trở về phẩm vị, các con cần ghi nhớ.

NGÂM:

Điển hồi Mẹ giã từ con,
Cõi trần ở lại lo tròn công phu.
Vẹt ra cho khỏi ngút mù,
Bình Minh nhớ lấy trời thu ánh vàng.
Trời xuân lố bóng sắp tàn,

Cành dâu điểm lá úa vàng ánh thu.
Nắng chiều rọi xuống phù du,
Đứng đầu chinh xế trời thu gió nà.
Trống nhồi Bát Nhã bôn ba,
Tiếng chuông rút điển Diêu Tòa Mẹ thăng.

Giờ Mẹ ban ân lành chung các con ngày Lễ kỷ niệm. Tiếp cầu Ngân Hoa. Mẹ ngưng bút. Thăng...

(Tái cầu:)

Pháp Đàn: Huyền Vân Thánh - Đồng Tử: Ngân Hoa - Độc Giả: Huệ Đăng

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH - Bần Đạo mừng Thiên mạng đàn tiền, chư hiền đệ muội an tọa nghe Bần Đạo khải.

Giờ linh Bần Đạo thọ lịnh DIÊU TRÌ KIM MẪU chuyển ngọn linh cơ tả quyện BÌNH MINH ĐỆ TAM, đây là kỳ công của chư hiền trên bước đường hành đạo mà được ân huệ như giờ đây. Bần Đạo dụng bút linh thiêng chuyển thành đề thi bất diệt lưu lại quyển BÌNH MINH muôn thuở.

THI:

Nhìn cảnh thiên nhiên rất toại lòng,
Then gài cửa đóng khắp ngoài trong,
Gió mây xô đẩy không sờn núng,
Sương tuyết phủ đè, chẳng nản lòng.
Tác động khí thiên cung thế giới,
Vận hành mưa móc cấp tây đông,
Phong điều thể có tay xoay chuyển,
Võ thuận dường quay máy kéo vòng.

HỰU:

Kéo vòng nhựt nguyệt chuyển luân xa,
Âm tụ dương thăng dựng giái ba,

Tinh tú điều hòa ôn lãnh nhiệt,
Cang nhu thạnh vượng định san hà.
Ngao đầu thủy hỏa sanh tương khắc,
Ngạn vĩ mộc kim ký tế hòa,
Nam Bắc phân minh xây Bát Quái,
Tây Đông định vị đạo do tha.

HỰU:

Tha thiết lòng nầy hỡi giái ba,
Nhìn xem thế giới cõi ta bà,
Bao lằn không khí quay như chóng,
Mấy lớp mây dày quậng đảo qua.
Cảnh vật nô đùa, chim nhịp cánh,
Tiếng reo sáo dậy khắp rừng hoa,
Trống nhồi Bát Nhã đưa lòng chánh,
Chuông giục u minh nhốt ý tà.

HỰU:

Tà bóng chim chiều lăng líu vang,
Trống nhồi nội điện khắp cung đàng,
Mai đơm mấy độ vàng tươi thắm,
Cúc trổ màu nâu ửng thạch bàn.
Vịnh khúc ngâm nga nghe giéo giắt,
Chày sanh khua khẻ nhịp hòa vang,
Tiêu thiều trổi giọng miền âm các,
Nhạc tấu kinh thiên giữa bệ hoàng.

HỰU:

Bệ hoàng rực rỡ luật thiên nhiên,
Hoa nở bốn mùa tạo cảnh Tiên,
Sớm đứng ra vào thi phú luận,
Chiều ngồi lui tới luyện cờ Tiên.
Trà ngâu đôi chập trêu lòng tục,
Rượu cúc một bầu cợt dạ Tiên,

Thử hỏi cảnh nầy ai thưởng thức,
Hay là quanh quẩn mãi trần miền.
HỰU:
Trần miền vây chặt nhốt thân sanh,
Lăn lóc bốn mùa bởi lợi danh,
Thích thú nhứt thời sao chác lấy?
Thanh nhàn muôn thuở chẳng toan hành.
Bùa mê tửu sắc, gầy thân quí,
Độc dược khí tài, diệt thể sanh,
Tẩy não khách trần đang hấp hối,
Vạch đường hồi phục tử hườn sanh.
HỰU:
Hườn sanh ngộ Đạo chuyển BÌNH MINH,
Dựng lại ngươn tam cứu thế tình,
Thức tỉnh huỳnh lương, toan gỡ tháo,
Giấc nồng kê mộng, rõ phù sinh.
Võ môn bao lượt còn rơi lại,
Tam cấp vượt qua toại ý mình,
Cử bút huyền linh khai ám lộ,
Vận hành cơ pháp quyện BÌNH MINH.
HỰU:
BÌNH MINH bế mạc hội Long Hoa,
Chấn động càn khôn thế giới hòa,
Răn dữ để cho đời cải thiện,
Thưởng lành chuyển giáo Đạo Kỳ Ba.
Thiên điều ghi sẵn cần lưu dạ,
Định luật ấn hành khá vượt qua,
Cõi giác sẵn đường lên Cực Lạc,
Luân trầm không nẻo xuống nê hà.
HỰU:
Nê hà vực thẳm khổ linh quang,

Cất gánh bôn phi đến giữa đàng,
Dừng bước bên lề xem nản chí,
Sa chơn đường lối phải sầu than.
Tinh thần thiết thạch vô ân oán,
Khí tiết thư hùng diệt trái oan,
Cõi tạm dật dờ, chim né ná,
Người chung thưởng thức, cá ao vàng.
HỰU:
Ao vàng sen trổ nực mùi hương,
Nước biếc mây ngăn núi chặn đường,
Non gộp dạo chơi thong thả bấy,
Bể trần vun vút quá tư lương.
Tiết hè nhiệt độ pha tia nắng,
Đông lộ âm hàn điểm đích sương,
Nhơn vật nên hình ai nắn chạm,
Bướm hùm dệt gấm thế tri tường.
HỰU:
Tường giọt Hồng Hà nước đẩy xua,
Nghe bên thuyền vách tiếng nô đùa,
Thi ngâm một vận đang lưu luyến,
Phú tả đôi bài khỏa tiết mùa.
Trăng chóa bóng, chau mày nhíu gọng,
Rượu bầu lưng lắc mí càng khua,
Ngửa nghiêng sóng bủa trường giang hận,
Kìa máy Thiên cơ chớ bỡn đùa.
HỰU:
Bỡn đùa trăng chiếu tỉa đơm bông,
Soi khắp rừng hoang lẫn núi sông,
Chim chọt la vang hòa tiếng động,
Gà tan giấc trỗi nhịp khua lồng.
Thân hình hữu thể ngồi trơ mỏi,

Cảnh vật vô tình đứng thỏa mong,
Chờ dứt khắc trường canh trở giọng,
Màn sương banh xé lộ vầng hồng.

HỰU:

Vầng hồng vừa lộ ánh Bình Minh,
Vẹt tấm màn sương chiếu bóng huỳnh,
Tia sáng xẹt ra soi địa trạch,
Phóng quang phản ảnh cõi Thiên Đình.
Ôn tồn sưởi ấm đêm hàn tịch,
Dương thuận âm sanh vượng thế tình,
Tác động khắc thì luân chuyển mãi,
Nhịp lòng chưa thỏa bóng hồng chinh.

HỰU:

Hồng chinh cuộc thế cũng đồng y,
So sánh tương quan có khác gì,
Một kiếp mỏng mai trên bể hoạn,
Đôi điều oan trái trả rồi đi.
Mảy lông chẳng lọt tuần hườn luật,
Ngàn thuở nào yên bởi kéo trì,
Đã nhận thước lòng ân nghĩa cũ,
Đền bồi tấc dạ hãy tường tri.

HỰU:

Tường tri giọt nước chảy tuôn tràn,
Lóng trược thanh tồn được hưởng an,
Lục tặc diệt trừ tâm phóng túng,
Tam bành phân chất ý chu toàn.
Sát sanh thọ khổ, tâm sanh sát,
Đoạn tuyệt luân hồi, đoạn tuyệt oan,
Chung nhựt khắc thì thần bất động,
Dạ hành đồng niệm ngự Tiên bang.

HỰU:

Tiên bang trọng tải cả khôn kiền,
Chẳng vướng màn u ở tục miền,
Rửa sạch lòng phàm cơn sống tạm,
Trau giồi trí não ngự ngôi Tiên.
Ước ao bóng dáng nơi Bồng đảo,
Thân chẳng hình dung tựa cửa thiền,
Giọt nước cam lồ đây sẵn tưới,
Hồi minh khử ám giải ưu phiền.

HỰU:

Ưu phiền trí não lặn chìm sâu,
Dung dưỡng làm chi phải chác sầu,
Dứt bỏ lại đời cơn sống tạm,
Trau giồi theo Đạo phải lo âu.
Tuyết sa mặc tuyết, lòng không núng,
Sương đổ tùy sương, mặc điểm đầu,
Cái vết cổ kim còn chạm đá,
Nẻo buồn vạn đợi khắc giờ thâu.

HỰU:

Giờ thâu canh lụn cảnh đời tàn,
Phản bổn nguyên lai lập Niết Bàn,
Xây đắp căn cơ hồi lạc cảnh,
Tô bồi cội phúc ngự Tiên bang.
Bâng quơ cõi tạm không giờ nghỉ,
Nào thỏa tâm trung kế lỡ làng,
Vóc gấm nát tan thân tứ đại,
Hình tô ruồng rã thể cơ hàn.

HỰU:

Cơ hàn lặn hụp bể trần đây,
Nghiệt quả đeo mang khó gỡ rày,
Giải nghiệp thân phàm qua đến bến,
Đoạn oan tâm cắt đứt cuồng dây.

Ngon lòng trói buộc hồn linh bận,
Mặc đẹp rịt ràng bản thể đây,
Cư bất cầu an, thư thả phận,
Thực vô bảo phúc, tử quân nầy.

HỰU:

Quân nầy tan nát buổi tồn sanh,
Vì muốn khai thông mối Đạo thành,
Nhịp sống không cùng lâm bí túng,
Thác truyền nhân nghĩa đạt dương danh.
Nước nguồn chảy mạnh tuôn bèo giạt,
Non sựng trơ đầu rêu phủ xanh,
Mưa nắng bốn mùa chan đốt cội,
Gió lồng bao trận đẩy đưa cành.

HỰU:

Đưa cành liễu yếu phất phơ qua,
Lay chuyển nhành mai thấy oặt òa,
Một kiếp mảnh mai nơi thế tục,
Chỉ mành trước gió khá bôn ba.
Cõi đời tạm bợ đâu là quí,
Sinh trưởng tồn nhiên khó mặn mà,
Ôm ấp nẻo phàm thêm bận trí,
Phủi rồi một kiếp có chi đa?

HỰU:

Đa nhìn túp núi tuyệt cao vời,
Phưởng phất chòm mây áng mặt trời,
Che lấp khí thiên đang chói sáng,
U buồn tiếng dội chớp giăng ngời.
Báo điềm võ lộ cuồng phong đến,
Diễn tả lôi âm chuyển động trời,
Nước đổ từng không sa sướt cuộn,
Tràn trề mặt đất khỏa dòng khơi.

HỰU:

Khơi buồm trong lúc bọc chao thuyền,
Tay lái nương lèo phải vững yên,
Nước bủa bên lề chinh lắc mãi,
Sóng đùa sau trước đẩy triền nghiêng.
Cương tâm vượt bến dù giông tố,
Quyết chí thẳng lèo cậy gió thiên,
Cần tiến trong khi xao xuyến dạ,
Thanh bình nào cậy trấn lòng yên.

HỰU:

Yên phần nghiệp quả trả tròn xong,
Nguyên thủy căn cơ giải tỏa lòng,
Phật pháp điểm tô tâm ngự trị,
Tiên phương giồi luyện trí khai thông.
Cư trần bất nhiễm ư trần cấu,
Tại thế nan tầm sanh thế không,
Dục nguyện CAO ĐÀI minh chứng quả,
Thừa hành nhơn đạo chỉnh thuần phong.

HỰU:

Thuần phong mỹ tục cảnh thiên thai,
Vận dụng Đài Cao trở gót quày,
Nuôi dưỡng tinh thần qua bể rộng,
Giồi mài trí não vượt non đài.
Bạch y khỏa thể, lòng trong trẻo,
Lịnh sắc vươn mình, dạ chẳng sai,
Sống tạm thanh nhàn an cuộc thế,
Thác hồi Cực Lạc ngự Bồng Lai.

HỰU:

Bồng Lai diệu vợi vút từng mây,
Ngũ sắc hoa đơm phún nhụy đầy,
Gộp đá kinh thiên xem vía mất,

Đèo truông triệt địa thấy hồn bay.
Muốn vào cảnh tại, lòng không vướng,
Bốn vách trần hồng đạp phá ngay,
Thân thể hoại rồi theo cát bụi,
Hồn linh ngự trị động non nầy.

HỰU:

Non nầy luyện Đạo đắc trường sanh,
Núi dựng từng mây đá chất thành,
Gió bắc tuôn qua linh điển nhẹ,
Mưa rào phái hột diệt vô sanh.
Nước nguồn Tiên động lao dòng chảy,
Mây đáp Thần sơn vướng cội nhành,
Dưỡng tánh tứ thời thân bất hoại,
Luyện tinh hóa khí thể tồn sanh.

HỰU:

Tồn sanh luật định máy tuần hườn,
Dục kiến Như Lai tâm hải sơn,
Bợn tục tát vào không vấy áo,
Bụi trần pha trộn chẳng lem nhờn.
Uống ăn vật thế ngừa ân oán,
Nuôi dưỡng linh hồn dụng đức nhơn,
Tránh những xa hoa đời nhựa sáp,
Gần bên thanh đạm đạo keo sơn.

HỰU:

Keo sơn một tấm chiếu trong ngần,
Đức thiểu tài sơ khó vẹn phần,
Kẻ trí biết Trời toan sấm chớp,
Người mơ dẫn dắt trẩy sang lần.
Con đường ngang tắt mau rời bước,
Cái nẻo quanh vòng chậm mỏi chân,
Chểnh chệ xác phàm e phải lụy,

Dập dồn trí não khổ cho thân.

HỰU:

Thân phàm tiều tụy bởi mê trần,
Linh tánh lu mờ bị vướng chân?
Một phút mua vui trên vũng tục,
Muôn thu sầu thảm dưới sanh phần.
Đưa đường trụy lạc qua bờ giác,
Chỉ lối luân trầm vượt bến tân,
Hỡi kẻ thức thời toan cất gánh,
Hoàn thành sứ mạng ngự đài vân.

HỰU:

Đài vân bay luyện ở không gian,
Đỡ gót tới lui rọi điển đàn,
Sớm vượt non Thần qua Bắc hải,
Chiều du Tiên động ngự Nam san.
Bốn mùa chẳng vướng tâm phàm tục,
Tám tiết nào vơi dạ Niết Bàn,
Kiếp tạm phú bần đâu thỏa đặng,
Đền son lều cỏ phẩm nào an.

HỰU:

Nào an cuộc thế dẫy đao binh,
Sấm chớp phong ba nỗi bất bình,
Chuyển động không gian rung trái đất,
Vận hành nhựt nguyệt núi nghiêng chinh.
Sơn băng địa chấn, đời tiêu diệt,
Thủy kiệt thiên ngưng, đạo xuất hình,
Trách nhiệm thay thân truyền chánh pháp,
Thừa hành sứ mạng độ toàn linh.

HỰU:

Toàn linh lặn hụp bể trần vơi,
Say đắm trầm luân hủy hoại đời,

Sớm chẳng lanh chơn qua bể cạn,
Chiều toan luống cuống lúc non dời.
Hai tay nắm chặt đâu là hưởng,
Một kiếp bê tha uổng cuộc đời,
Lái Phật thả thuyền đang chực bến,
Đò Tiên chuyển máy rước người vơi.

HỰU:

Người vơi cập bến bước lên thuyền,
Sẵn chiếc linh thoàn vượt lối Tiên,
Chớ có dần dà e trễ chuyến,
Làm cho linh điển phải ưu phiền.
Nghiệt đài phú quí nào căn bản,
Đạo đức dinh hư ấy mối giềng,
Phút chốc công danh tan vỡ sạch,
Rồi mang nghiệp quả xích gông xiềng.

HỰU:

Gông xiềng rổn rảng buộc kềm chơn,
Sự muộn ăn năn quá tủi hờn,
Tái kiếp luân hồi tùy quả nghiệp,
Đền bồi ác tục trọng dường sơn.
Một mai tỉnh ngộ tâm mò tháo,
Ngàn rủi mê say dạ nuốt hờn,
Sống tạm trau giồi tâm tánh tục,
Làm cho linh điển phục lai hườn.

HỰU:

Lai hườn Tiên cảnh đó người ôi!
Nghiệp quả đeo mang vay trả rồi,
Thong thả linh hồn về Cực Lạc,
Quây quần trí não lấp đường ngôi.
Vương hầu khanh tướng xem là quý,
Gặp gã vô thường phải phủi rồi,

Quyền bính trong tay nào sửa đặng,
Chỉ còn đạo đức mới bền thôi.

THI VÔ VI:

Trường Canh chiếu điển rọi Văn Phòng,
Lập quả công,
Truyền chánh pháp,
Để khai thông.

Cười... Giờ linh Bần Đạo thọ sắc DIÊU TRÌ hạ thế sắp bày đường Thiên đạo hầu trao lại cho chư hiền Thiên mạng một món quà vô giá. Đó là điều quí báu trên cõi đời sống tạm. Chư Thiên mạng hiền đệ nên yên lòng; trong khoảng đường tu học từ bực thấp lên cao tuần tự như lúc bé thơ vào trường học vấn. Như vậy, chư hiền cố gắng để đạt kỳ công ngày thi hội, vì về chương trình học vấn, ấu nhi phải cố gắng thành tài, chẳng nên biếng lười sanh ra thất vọng. Đó là tuổi lúc thiếu thời vào trường học hỏi. Còn về phần Thiên Đạo, chư hiền nên nhiệt tâm đắp bồi công hạnh tùy theo trình độ tiến lên. Vì trình độ bất đồng nên Đức CHÍ TÔN mở rộng cho nhiều phần lập quả.

- Một là cơ phổ hóa phát khai nền Chánh pháp.
- Hai là lập đức tu thân chánh tâm hành thiện.
- Ba là công phu trau luyện nuôi dưỡng linh hồn.

Đó là rộng cho những điều tu luyện tùy theo duyên kiếp mình mà đạt lấy.

Vậy giờ đây tiếp Kinh. Bần Đạo luận đôi dòng cho chư hiền để ý. Bần Đạo giã từ, điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Ngọ thời, 6-8 Canh Tuất (6-9-1970)
Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Linh Thông

THI:

Mỗi nhựt tương phùng thủy đích châu,
Thập toàn viết thập nguyệt chung bầu,
Nhĩ đồng khẩu hội đầu vương thượng,
Đại Đạo phi thăng nhứt thượng thâu.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư hiền đồ. Giờ tiếp Kinh, Tôn Sư báo đàn, chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần tả Kinh.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Bắc Hải. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

NGỌC chiếu hào quang buổi thế tàn,
HOÀNG khai Đạo pháp cõi Nam bang,
THƯỢNG ngươn tái tạo xây nền móng,
ĐẾ chuyển kỳ tam thả bách thoàn.
Tá bút tả Bình Minh thống hội,
Danh lưu thất ức tại trần gian,
CAO minh phổ hóa dân vi thiện,
ĐÀI chuyển căn cơ lập Niết Bàn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ - Thầy mừng chung các con trần thế. Các con an tọa nghe Thầy diễn dụ.

Nầy các con, các con xuất hiện nơi cõi trần từ chỗ không mà đến; như vậy, rồi đây các con cũng sẽ hườn lại không. Còn chỗ có là phát sanh từ luật tuần hườn phát sinh nguồn sanh hóa. Chỗ có là do khí huyết nhục thân cấu tạo thành hình. Đó là điều giả tạm mà các con dựa vào đó làm cơ hội lập công bồi đức, đắp xây nền Đạo lý cho mình, và bên mình đồng hưởng ứng, tổ hợp thành căn cơ mà Tạo công đã dành để. Như vậy, các con cần phải biết cái có kia là phát xuất từ chỗ không, và mãi tiến hóa theo thời gian, đến một ngày nào đó sẽ bị hoại đi, vì bản thân con không còn cảm xúc với vật dục nữa, thì nó sẽ hườn về không và tan mất. Khi hườn về không, các con còn ghi lại đôi dòng bút tích khi nơi trần các con làm được những việc gì đáng lưu cho đoàn hậu tấn, hay tạo nên một sự nghiệp tinh thần cấu tạo cho thế hệ đương kim sùng bái. Như vậy, các con đã đạt được kỳ công mà các con nơi trần đều công nhận.

Các con hãy nghĩ lại: sống nơi trần, các con đã gây biết bao cảm xúc cho các con lân cận, hay để lại những hận thù cho đời phỉ báng. Đó cũng là luật định hoài bão làm cho các con phải vấp phải, để trở lại nguyên hình.

Nay Thầy hạ trần ban cho các con quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM, Thầy dùng những lời phàm thế để diễn dụ cho các con tường, hầu un đúc tinh thần trên con đường hành thiện; để đến ngày hườn không thì các con không bị ràng buộc mà được nhẹ nhàng như khói bay bổng từng không. Đó là điều mà Thầy đã khai sáng nền Đạo, để các con lập công đức hầu đạt được mục tiêu. Vậy các con nên ghi nhớ vào lòng khi các con gặp những điều chướng ngại, vì sự sống chung đụng nơi trường đời, gặp biết bao là điều bất trắc. Thậm chí đến các con còn chưa chơn thật được lòng mình, còn bàn đến các con lân cận thì làm

sao thỏa nguyện được chu toàn? Vậy các con cần cẩn thận từ ly để lòng khỏi phải ngơ ngác khi gặp những bất trắc kia, vì thiếu kinh nghiệm trên bước đường hành sự, nên các con phải bỏ Đạo xa Thầy!

Nầy các con, tuy các con chưa hoàn tất trưởng thành nhưng tuổi đạo đã bán phần thế kỷ. Thầy đã trao quyền năng cho các con tự vạch một con đường sáng hầu cùng nhau dìu dắt đến cõi hư linh. Thầy không còn kề bên các con để chỉ đường vạch lối như trước kia nữa, nhưng Thầy bao lần trao cho các con thì các con lại rùng mình nhíu trán, hình như không đủ khả năng nghiên cứu chương trình tiếp tục, hay: quyết đoán một sự việc cấp thời, hầu bổ cứu cho nhau trên con đường thừa hành đạo sự. Như vậy, sự yếu hèn của các con càng ngày vượt qua tăng trưởng.

Nay nhìn lại các con đã đứng đi vững vàng không còn như các con lúc mới tập đi chập chững từng bước một như hồi sơ sanh... Vậy các con cứ bước đi, vượt đi, tuôn đi, để không còn thấy mình là còn ấu nhi nữa. Như vậy mới thay Thầy hành đạo, đúng theo lời Thầy đã bảo: "Thầy là các con, mà các con là Thầy đó."

BÀI:

Kỳ Ngươn Hạ BÌNH MINH chuyển bút,
Nên thừa hành trong lúc khai Kinh,
Thử xem thế thái đời tình,
Biết bao tủi hổ vì mình với thân.
Lời không thật lại phân giao cảm,
Lời dối gian bảo đảm được ai?
Lời truyền khắp cả trần này,
Lời chơn lý thật miệt mài một thôi.

Lẽ công bằng trẻ ngồi con đứng,
Lẽ tự nhiên lập luận siêu nhân,
Lẽ ra kiếp sống nơi trần,
Lẻ loi chích phận, con cần liên dây.
Nhìn thấy con lòng Thầy thêm chạnh,
Nhìn nhơn loại tạo cảnh đau thương,
Nhìn qua lòng bắt đoạn trường,
Nhìn rồi giọt chảy con tường chăng con?
Thấy các trẻ mỏi mòn tâm chí,
Thấy như vầy ngôi vị sao lên?
Thấy chăng con trẻ chí bền,
Thấy đường khai sáng bước lên thanh nhàn.
Đường hành thiện chu toàn một lối,
Đường tu thân phước tội lọc ra,
Đường về đến cõi Ta Bà,
Đường sang Nam Hải con Ta nên tầm.
Đạo CAO ĐÀI huyền thâm chuyển vận,
Đạo khai thông giải hận thù xưa,
Đạo cần phải giữ tam thừa,
Đạo là đường sáng lọc lừa tục Tiên.
Tu vận chuyển tâm thiền ý định,
Tu trau giồi tùng thính lời truyền,
Tu là đạt vị ngôi Tiên,
Tu nhân tích đức trần miền vượt qua.
Học Đạo mầu kỳ ba đại xá,
Học nghiệm suy vàng đá phân minh,
Học cần phải biết nơi mình,
Học là ghi nhớ BÌNH MINH móng nền.
Đạt mục đích gắng bền tâm chí,
Đạt kỳ công yếu lý phân minh,
Đạt thành tâm tánh điển hình,

Đạt ngôi vị cũ BÌNH MINH điểm đề.
Thành chánh quả biển mê xa lánh,
Thành Phật thân như cảnh minh đài,
Thành Tiên thoát xác hậu lai,
Thành danh ĐẠI ĐẠO sáng khai tại trần.
Chánh giác niệm não cân định vị,
Chánh quang minh chung thỉ đồng thinh,
Chánh tâm vững bước Đạo Huỳnh,
Chánh đường đạo lý tồn sinh không nhàm.
Quả đẹp đạt Già Lam ban thưởng,
Quả vị xưa trưởng dưỡng từ lâu,
Quả lành đã bắt nhịp cầu,
Quả kia đã phục dãi dầu tư lương.
Phục tinh tú vô thường nào động,
Phục hườn hư thiên võng khôi khôi,
Phục thỉ châu nhi phản hồi,
Phục đường chánh đại vị ngôi sẵn dành.
Lại luân chuyển đề danh đắc tại,
Lại lưu đề thời đại Thượng Ngươn,
Lại thăng giáng điển phục hườn,
Lại truyền đạo giáo lâm sơn khắp cùng.
Bổn thể vốn đồng chung một thớ,
Bổn căn đồng tán trợ tương quan,
Bổn tánh hướng đạo con thoàn,
Bổn linh khai sáng đạo vàng đức tin.
Nguyên vị cũ tiền trình hạ thế,
Nguyên nhân do tại thế lập công,
Nguyên căn đạo pháp chánh tông,
Nguyên do phục thỉ khai thông lưu truyền.

Nay Thầy đôi đoạn diễn dụ cùng con. Thầy ban ân lành chung các con. Tiếp lịnh, Thầy giã từ, điển hồi Bạch Ngọc. Thăng...

(Tiếp điển)

THI:

THÍCH hữu nguyên nhân bất nhiễm trần,
CA đề tái tạo lập Tân Dân,
MÂU tâm thuẫn trí bàng môn giáo,
NI huệ minh châu chánh pháp phân.

THÍCH CA MÂU NI - Ta mừng chư đẳng chúng sanh an tọa nghe. Ta thọ lịnh DIÊU TRÌ lai phàm tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM lưu lại cho chư môn đồ đôi dòng bút tích. Nầy chư môn đồ, Ta là một Thái Tử, sống không đầy trăm tuổi, mà lo kế ngàn năm, thì thân tứ đại sẽ hóa ra bùn dơ cặn bã, hồn linh chả biết nương tựa nơi nao. Nhờ tâm giác phóng đại tiền kiếp mà ngày nay tên Ta còn nằm trong lòng chư chúng sanh, điển quang Ta mãi rọi nơi ác thế ngũ trược vì đại thệ của Ta chưa đạt, bởi chúng sanh còn mê; môn đồ thay thân Ta, mặc y mà hành không y. Thảm thay! Thương thay! Kìa thiên Kinh vạn quyển, vạn lý nhứt chơn, có đâu là khó, khó bởi lòng người chẳng chịu định tâm cho chơn như xuất hiện. Vì thế mà chơn giáo của Ta bị chinh đổ, không thành.

Nay, kỳ Hạ Ngươn, Đấng THƯỢNG ĐẾ giáng lâm, hội Công Đồng Tam Giáo Ngũ Chi Đại Đạo để cứu đời, vạn thù qui nhứt bổn. Vậy môn đồ của Ta hãy vô tâm thiền định mà đi ngay vào con đường Đại Đạo, ắt gặp Ta trong ngày cổi xác.

BÀI:

Ta thị ngã, chơn linh THƯỢNG ĐẾ,
Giáng vườn Lam, cha Lỹ La Thành,

Thích Ca phía Bắc Ấn danh,
Dưới chơn Hy Mã điềm lành báo tin.
Tịnh Phạn Vương cha mình mừng rỡ,
Mẫu Gia Ha ai nỡ lìa thân,
Lọt lòng thất nhựt đơn thân,
Thiên thượng thiên hạ tứ ân lo đền.
Tam thập nhị tướng tên làm dấu,
Bát thập in ai thấu kỳ hình,
Sĩ Đạt Thái Tử thông minh,
Sư phân ta biết thầy mình ngạc nhiên.
Ta tột đỉnh danh quyền lộc cả,
Nghiệp Đế Vương ta sá như chơi,
Thê nhi Ta dứt nợ đời,
Giao du tứ hướng quyết thời đi tu.
Đông phương dạo ngao du xem cảnh,
Lão già nua, trông chạnh não nùng,
Nam phương người bịnh lạnh lùng,
Đớn đau khổ sở đất bùn lấp dơ.
Tây phương ngộ tình cờ người chết,
Cảnh đau buồn luyến tiếc gia đàng,
Ba lần xúc động tâm can,
Sanh lão bịnh tử khổ nàn triền miên.
Lần thứ tư dạo miền phương Bắc,
Gặp Sa Môn tâm đắc hỏi han,
Đường tu ta đã lập tràng,
Về tâu phụ mẫu lên đàng xuất gia.
Cha không thuận bày ra giải trí,
Cảnh buồn rầu than thỉ phủ vây,
Thiếp hầu thuyết phục chẳng lay,
Ra đi Ta định chí nầy phải nên.
Học Đạo mầu xây nền Chánh giáo,

Tầm phương châm cải tạo thế gian,
Thoát vòng tứ khổ mênh mang,
Trở về Thánh Đức Tam Hoàng như xưa.
Ra khỏi thành ta chưa hiểu Đạo,
Ép xác phàm để tạo đường siêu,
Gấm y đổi bộ thay chiều,
Khoác y đổi lớp qui điều vị tha.
Thành Phê Sa tìm mà Đạo cả,
Chẳng bao lâu Vương Xá mở đường,
Nhiều Thầy chỉ giáo đa phương,
Định tâm tự tạo một đường phát minh.
Khổ hạnh lâm tự mình triết lý,
Thấy sai lầm khắc kỷ sửa ngay,
Sáu năm khổ ép xác này,
Ta liền thay đổi sửa rày phép tu.
Sông Ni Liên phá ngu phát huệ,
Năm đệ đồ xài xể khinh ta,
Cuối cùng mới thấy THÍCH CA,
Đại hùng đại lực yêu ma kính nhường.
Bồ đề tọa, kim cương nhập định,
Trí huệ minh chấn chỉnh tâm linh,
Phật ma chỉ tại lòng mình,
Đại thừa đại biện bóng hình tương quan.
Đắc Đạo vốn tự toan giác ngộ,
Thông tiền căn, trừ cố căn tâm,
Nhãn quan huệ thấu vật tâm,
Nhơn duyên thập nhị luân trầm quả phân.
Tứ Diệu Đế luận phân Bát Chánh,
Tứ Duy Tường hiểu chánh phá tà,
Luật Đạo thông suốt tinh hoa,
Qui y Tam Bảo vị tha quên mình.

Hỡi môn đồ! mấy nghìn năm lẻ,
Hỡi chúng sinh! mau lẹ lên đường,
Long Hoa mạt kiếp ráng bươn,
Cha Trời giáng thế mở đường cứu nguy.
ĐẠI ĐẠO khai TAM KỲ PHỔ ĐỘ,
Danh CAO ĐÀI qui cổ diệt kim,
Ngũ Chi Tam Giáo qui nguyên,
Vạn thù nhứt bổn về đền Ngọc Kinh.
Ta lưu lại nhơn sinh môn đệ,
Từ đại thừa, tiểu kế, sơn môn,
Cổ truyền Khất sĩ nhị tông,
Thiên gia tinh hội Kỳ Sơn Hảo Hòa.
Đắc Đạo thành Thích Ca thống nhứt,
Cảnh phân ly địa ngục bàng môn,
Ai là đệ tử Thế Tôn?
Vị tha vong kỷ bảo tồn chơn tông.
Ta vắn tắt đôi dòng nhắn nhủ,
Tin hay không văn tự làm bằng,
Long Hoa phán đoán đọa thăng,
Đại đồng khỏi chối ăn năn muộn màng.
Một câu hỏi thí tràng đậu rớt,
Hai mục tiêu là thuộc chánh tà,
Phân minh mê giác Phật ma,
Chữ Tâm thị ngã chẳng mà đâu xa.
Nhìn Phật tử lòng ta thêm thảm,
Thấy chư tăng mắc cạm bẫy trần,
Ma vương tiếm ngự bản thân,
Thất tình lục dục ân cần cải qui.
Đường giải thoát Tam Kỳ Đại Đạo,
Đấng CHÍ TÔN chuyển giáo CAO ĐÀI,
Khai trung dung, một đường ngay,

Lý chơn chỉ một Đạo rày không hai.
Tán vạn thù Đông Tây Nam Bắc,
Vốn đồng nguyên gieo rắc giống lành,
Danh từ hình thức chia ranh,
Cho phường ma quỉ giựt giành con ta.
Qui Tam Giáo một nhà Đại Đạo,
Hiệp Ngũ Chi hườn đáo bổn nguyên,
CAO ĐÀI đạt bảng chánh truyền,
Con ta trổi bước xuống thuyền qua sông.
Phá chấp ngã sắc không, không sắc,
Tâm không bình vị đắc Như Lai,
Thích Ca thị ngã Cao Đài,
Cao Đài thị ngã đổi thay danh từ.
Lời ghi chép thiên thư hư thiệt,
Để truyền ra lưu thuyết môn đồ,
Phật ngôn điển giáng bày phô,
Hữu căn hữu kiếp xuống đò kỳ ba.

THI:

Kỳ ba lai đáo luật tuần hoàn,
Sanh trụ hoại tồn tại Việt Bang,
Hạnh ngộ Cao Đài truyền Đại Đạo,
Hỷ phùng Ngọc Đế ngự trần gian.
Vạn thù qui nhứt chư tôn hội,
Tam ngũ hườn nguyên khải giáo tràng,
Cứu cánh mạt đời xây Thánh Đức,
Thượng Ngươn chuyển lập tạo vinh quang.

Nầy chư môn sanh, cõi trần đầy ô trược, mùi danh lợi nhử câu làm cho chư môn sanh đang lặn hụp kiếm tìm nên phải xa rời tâm đại tịnh. Kìa nhìn xem tịnh thủy bình bất động xuất hiện minh châu, như câu:

Nhơn tâm thường thanh tịnh,
Thiên địa tất giai tri.

Nếu lòng người được yên lặng thì Trời Đất đều biết đó.

Chư môn sanh nên ngăn ngừa vì cõi trần nầy là:

Ái hà thiên xích lãng,

Sông ái hà như làn nước vô hình khỏa vượt cao hơn ngàn thước, phủ nhận chư môn sanh, không định tâm khó mà vượt khỏi.

Khổ hải vạn trùng ba.

Bể khổ nơi cõi trần nầy như biển rộng mênh mông khỏa biết bao vạn lượn sóng trùng dương, đang gặp trận cuồng phong xô đẩy làm cho chư môn sanh dấy loạn tinh thần nên bị sóng nhận nhồi bản thân lẫn tinh thần đều chìm đắm.

Như thế, kiếp tạm nầy dù cho chư môn sanh tận hưởng mùi vinh hoa phú quí của đời cũng chưa vượt khỏi bể trần trong khi xao động. Thế rồi, ngày cởi bỏ xác phàm, hồn linh phải nương tựa vào đâu làm căn bản? Vậy môn sanh cần trau luyện tinh thần để ngày mai hậu làm một bút tích lưu đời. Như thế mới tròn câu thệ nguyện trước Ngọc Đài khi hạ thế.

Nay tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM, Tôn Sư nhắc lại những điều kết quả trao cho chư môn sanh ghi nhận để tránh khỏi sự muộn ăn năn như trước kia nơi Nghiệt Đài chối cải.

Tiếp lịnh, Huệ Pháp.

Tôn Sư ban điển lành chư đẳng chúng sanh, điển hồi Cực Lạc.

Thăng...

(Tái cầu:)

Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Pháp

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư tái cơ truyền lịnh Huệ Chiếu Quang trấn chơn dương phù cho chơn đồng khai khẩu.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Thượng giới. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

THÁI Cực vị phân Đạo chuyển thành,
THƯỢNG tiêu bất xuất thế phù sanh,
ĐẠO trường lão ấu căn cơ dưỡng,
TỔ luyện đơn kim đắc thọ sanh.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ - Tôn Sư mừng chư môn đồ. Chư môn đồ an tọa nghe Tôn Sư truyền lời diệu khuyết để cho chư môn đồ tri tường hầu cứu vãn tâm trung trong hồi giao động.

Nay Tôn Sư thọ lịnh DIÊU TRÌ tả BÌNH MINH ĐỆ TAM để ban hành ra cho chư môn đồ tu học tùy theo công quả mà tiến hóa. Đó là một viên linh đơn để hồi sinh chơn tánh của chư môn đồ đã sắp phai dần vì vật dục.

BÀI:

Người thượng đức không cần giữ đức,
Bởi vì chưng vượt bực phàm nhơn,
Vĩ danh đạo đức lai hườn,
Đức kia đã chọn trong cơn hành tùng.
Thượng đức ấy tôn sùng Đại Đạo,
Ngũ đức nêu cải tạo chu toàn,
Nhơn, nghĩa, lễ, trí, tín ban,

Tại NHO như thử con đàng trung dung.
Cần giải tỏa trừ hung khử bạo,
Sát tâm vọng tử đạo vô minh,
Chu toàn ngũ giới duy tình,
THÍCH nhi tác đức vô hình từ bi.
Cần un đúc hữu tri tánh mạng,
Luyện Tiên đơn căn bản Tiên gia,
Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ hòa,
Tại ĐẠO nhu thử cảm là ứng thông.
Ngũ đức ấy làu thông đầy đủ,
Dù hậu thiên khốc dụ trần miền,
Hậu Thiên phản bổn Tiên Thiên,
Bổn lai ngũ đức hườn nguyên sáng lòa.
Nên thượng đức nào là chấp đức,
Vì nêu cao vượt bực phi phàm,
Hạ đức còn nhiều hãm giam,
Hạ đức chấp đức, để làm bản nguyên.
Cần chấp đức, để liền cải hóa,
Biết tội tình hối cả con tâm,
Răn hình sát, tránh lỗi lầm,
Lấy nhân đo lượng để tầm Phật Tiên.
Răn xảo trá tâm hiền trọn nghĩa,
Răn lòng tà chớ bịa dâm ô,
Đó là dụng lễ điểm tô,
Thành danh Đại Đạo môn đồ do đây.
Răn tửu nhục đủ đầy lý trí,
Trí khôn ngoan thành ý cao siêu,
Răn vọng ngữ, giữ luật điều,
Gìn tâm giữ tính mục tiêu nhơn loài.
Cần tri thử bổn lai nhứt mạch,
Nên chấp đức nhiệm trách hạ từng,

Chấp là giữ lấy huyền ưng,
Đức cao tồn tại nhơn quần đáng nêu.
Nêu đạo đức luật điều phóng tác,
Cho vạn linh giải thoát mê đồ,
Khinh thân trọng vật nông nô,
Răn lòng tham lạm khẩu đồ nguy nan.
Triền miên lại nào an oan trái,
Răn lòng tà tâm hoại thể thân,
Đoạn như dục loạn luân trần,
Ấy là cấu tạo muôn cân tội tình.
Răn tửu nhục tâm linh trí tuệ,
Trí khôn ngoan là để tạo thân,
Muốn cho vượt khỏi bể trần,
Vẹn gìn đức tánh ân cần giồi trau.
Bảo đức tánh khỏi vào lục súc,
Giữ tâm chơn sở dục ư nhơn,
Thành tín tránh vướng gây hờn,
Chánh tâm định ý phục hườn Tiên bang.
Nên tri thử hành tàng chơn tánh,
Cần ôn nhuần để tránh đọa thân,
Thọ giới sát, tất vô nhân,
Mộc kia đã khuyết tinh thần hại thay.
Địa Đông Phương Hữu Tai, trần cầu,
Tại Thiên Tuế Tinh hậu bất an,
Tại nhơn thọ thương đởm can,
Cho nên bất sát an nhàn điểm linh.
Cần răn trộm ngục hình chi loại,
Mất nghĩa kia cần phải gìn lòng,
Khuyết kim bộ phận ngoài trong,
Tại Thiên Thái Bạch địa hồng Tây Phương.
Tại nhơn, tắc phế trường thọ hại,

Răn tà dâm để hoại lễ nhà,
Khuyết hỏa tắc rụi lòng ta,
Tại Thiên Quýnh Hoặc khó mà đặng an.
Tại địa, thử Nam phang tai hại,
Tại nhơn thân tổn hại tâm trường,
Bảo tồn tạo cảnh Thiên Đường,
Đừng cho di dịch tâm trường kiệt hao.
Giải tửu nhục đón rào trí tuệ,
Phải khuyết thủy thân thể khô khan,
Tại thiên, tinh thần chẳng an,
Tại địa, phương Bắc khó toàn nạn tai.
Nơi nhơn thân càng ngày kiệt quệ,
Thận bàng quang ký tế thọ thương,
Cần nên giữ vững lập trường,
Thiên khuynh địa chích một đường vững yên.
Vì xảo trá không nguyên chữ tín,
Bị khuyết thổ thị tín nan thành,
Tại thiên, trấn tinh bất sanh,
Tại địa, tắc trung ương thành họa tai.
Tại nhơn phẩm họa lai tỳ vị,
Bảo toàn thân tri kỷ vật nhơn,
Châu nhi thiên địa tuần hườn,
Chúng sanh nhựt lộ luyện đơn kim thành.
BÌNH MINH chuyển hồi sanh đạo lý,
ĐỆ TAM khai chung thỉ trọn đề,
Nên gìn ngũ tặc chớ xê,
Phát sanh nhịp sống dựa kề Tiên bang.

Tôn Sư diễn tả đoạn nầy lưu lại cho chư môn đồ tri tầm hầu chỉnh đốn tâm trung những điều kém khuyết, để tu bổ cho nguồn linh điển được đủ đầy hầu vượt qua luật tuần hườn cao vọi.

Tôn Sư ban ân lành. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Ngọ thời, 12-9 Canh Tuất (11-10-1970)
Pháp Đàn: Huệ Chiếu Quang - Đồng Tử: Huệ Pháp

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư hiền đồ.

Giờ thọ sắc báo đàn tả Kinh, vậy Huệ Chiếu hội Tam Thiên phù trấn nê hườn cho chơn đồng khai khẩu.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...
(Tiếp điển:)
THI:

TRỌNG Đạo tam tùng luật chánh tông,
NI truyền thường ngũ chỉnh thuần phong,
KHỔNG môn tu học an thiên hạ,
TỬ hậu lưu hành thế Việt đông.
Tả bút khai thông qui củ lập,
Kinh luân vạn quyển sử nhơn tông,
BÌNH quang sinh lộ tầm chơn lý,
MINH triết Bồ Tiên tạo đại đồng.

TRỌNG NI PHU TỬ - Nhà Thầy mừng chư đồ đệ Tam Kỳ hạ thế, chư đồ đệ an tọa nghe Nhà Thầy khai truyền Đạo giáo.

Nầy chư đồ đệ, một giáo lý từ Trung Cổ lưu tồn bởi Nho đồ từ ngàn xưa lưu lại do Nhà Thầy sáng giáo, mục đích Nho tông dụng cang thường luân lý để làm một lễ giáo cho chư đồ đệ ôn nhuần hầu ngăn

ngừa mối loạn tâm do lục dục bộc hành tao loạn, sự trấn áp điều hỗn loạn nội tâm không thể lấy ví dụ bên ngoài mà điều khiển, đè nén được lòng sở dục của con người, khi bị tư tưởng thu hút vào tâm trí. Thế nên dụng kỷ luật tạo giác tri kỷ, để làm một khuôn vàng thước ngọc đo lòng người và phân ranh giới, để làm một lằn gạch ngang của giới hạn mà không phép được vượt qua lằn mức.

Thế nên Nhà Thầy dụng lễ; điều nầy là chỉ nam khi khai tràng lập giáo. Sự ứng dụng rất hiệu lực trong khi giáo điều được tôn trọng vào buổi Trung Ngươn mà điều phản ứng đã có trong khi Nhà Thầy khai truyền Đạo giáo. Đã trải qua bao thế hệ, tuy kim cổ bất đồng nhưng đã đạt được kỳ công còn lưu bao vết tích như hiện tại qui nguyên nền Tam Giáo, gom nhặt tinh ba của nền cựu giáo, xây thành một giáo lý hỗn hợp, gây một tiếng sấm vang dội khắp loài người trên mặt đất, để rồi loài người tự đưa mắt nhìn vào nhiều khía cạnh, gây một hoài bảo âm thầm vì đã kết thành liên hệ, mãi tiếp tục suy tư khi ngó sâu vào chương trình danh hiệu. Sau cùng đã tổ hợp lại một giáo lý trọng đại như đã có, gồm Tam Giáo qui nguyên, Ngũ Chi hiệp nhứt, không phân ranh Tôn Giáo. Như thế, thuyết đại đồng không cần phổ hóa mà nó đã tự phô bày trên một danh từ xuất hiện.

Nay Nhà Thầy thọ lịnh Diêu Cung hạ điển trần tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM để diễn dụ lưu đề khải giáo triền miên còn lưu lại những thành quả trước kia cho hiện tình chư đồ đệ soi chung hầu tiếp tục khai thông nền Đại Đạo, để lưu lại một ký ức ngàn thu bất diệt.

BÀI:

Ngự bút Thánh Nho Tông chuyển thế,
Dựng triều ngươn hạ kế Thượng Ngươn,
Châu nhi phục thỉ lai hườn,
Tinh vi bất diệt thâm sơn thủy hà.
Nguồn Nho Tông Trung Hoa truyền bá,
Gốc tinh thần giáo hóa ngũ luân,
Khắp Đông Nam Á nhơn quần,
Trải qua giai đoạn tưng bừng truyền ban.
NHÂN đầu đề an bang tế thế,
Nhân ấy là dụng để trị nhơn,
Nhân ái đánh tạt gây hờn,
Nhân từ đoạt giải tuần hườn thể thân.
NGHĨA giữ vẹn quân thần chi đạo,
Nghĩa tương đồng đào tạo khuôn viên,
Nghĩa là căn bản mối giềng,
Nghĩa người quân tử nằm yên nơi lòng.
LỄ ngăn ngừa đục trong phát động,
Lễ bày khai hình bóng đẹp xinh,
Lễ là ngăn cách đời tình,
Lễ đây áp dụng luật hình khỏi mang.
TRÍ tinh xảo nên toan liệu định,
Trí thanh nhàn tu chỉnh tâm trung,
Trí tri là kiếm thư hùng,
Trí mưu thông thạo bất tùng dục tâm.
TÍN nguồn cội cao thâm đức độ,
Tín gầy nên toán số tương lai,
Tín trung nương ngự hằng ngày,
Tín là lập vị sáng khai đại đồng.
Bởi ngũ đức gồm trong luật giáo,
Cùng ngũ luân hoài bão danh từ,

Ngũ giới nào khác đây ư,
Hòa đồng một thể tàng thư ghi vào.
Khai hạnh đường để trao bí quyết,
Bồ Tiên Trang mài miệt giáo truyền,
Lưu tồn vạn đợi trần miền,
Hạ Ngươn chuyển Thượng triết hiền trị an.
Còn lưu lại nơi trang sử đạo,
Tứ Phối thập triết giáo Nho Tông,
Thất Thập Nhị Hiền tường thông,
Đây là bút tích Nho Tông lưu truyền.
Tả Bình Minh đôi thiên bút ký,
Cần lưu tâm chung thỉ một đề,
Vẹn gìn qui củ đã phê,
Thánh nhơn hiền triết lưu hề kết tinh.
Họ Chiêm Đài, Việt Minh danh tự,
Người Võ Thành, tên chữ Hàm Ân,
Tử Võ học thức hiếu thân,
Khai minh lý trí trong phần đệ môn.
Bí Bất Tề danh ngôn Tử Tiện,
Người nước Lỗ, xuất hiện hiền nhân,
Môn đồ tâm tánh ân cần,
Hoát khai đạo lý về phần kinh luân.
Nguyên Hiếu Phục nhơn quần đại chúng,
Tự Tử Tư tác dụng đạo luân,
Người Tống quốc, tiến không ngừng,
Lập thành thể chế triều dâng sửa đời.
Công Dã Trường người thời Lỗ quốc,
Tự Tử Trường, danh thật Nhĩ Thinh,
Thường văn bá điểu chi thinh,
Thế nên cam chịu luật hình đã qua.
Nam Cung Hoát cũng là Lỗ quốc,

Tự Tử Dung gan mật can trường,
Thọ mạng thuyết giáo hạnh đường,
Kỳ thời bất đạt khoa trường hồi an.
Tiếp Tử Sài luận bàn nhơn nghĩa,
Tự Tử Cao gieo tỉa ái hòa,
Lòng hằng nhân ái, ái tha,
Giải bày luân lý nhơn hòa địa khai.
Sang nhơn thể sắp bày ngọn bút,
Tất Điệu Khai tri túc thời hành,
Danh từ Tử Nhược lưu danh,
Người trong nước Thái thọ sanh học tài.
Phàn Tu Học thiên tài danh đạo,
Lập công danh đào tạo Tử Trì,
Người Lỗ quốc ở kinh kỳ,
Thông minh trí tuệ, củ qui điều hòa.
Công Tây Xích chiếm khoa lương thiện,
Bậc tài nhơn tri kiến Tử Huê,
Người nước Lỗ, lưu bút đề,
Mở mang điền địa, khai quê tỉnh điền.
Tử Nhược vốn ngang hiên lý luận,
Tự Tử Hữu giáo huấn nghiêm trang,
Người trong Lỗ quốc đồng bang,
Công trình khai giảng chu toàn giáo dân.
Trần Can đạt tinh thần võ dõng,
Tự Tử Can phát động oai nghi,
Tử Cầm cũng một danh thì,
Người sanh Trần quốc đạt thì tài thiên.
Lương Chuyển vốn thâm uyên đạo lý,
Tự Tử Lỗ tâm trí điều hòa,
Người nước Lỗ, tánh vị tha,
Giáo dân vi luật điều hòa trị an.

Công Triết Ai vinh quang khí tượng,
Tự Quý Trầm trưởng dưỡng tinh thần,
Người Vệ quốc, bảo toàn thân,
Trau giồi kinh luật an thần định tâm.
Thương Cụ vốn tri tầm giáo lý,
Tự Tử Mộc khắc kỷ truyền ban,
Người Lỗ quốc thị cơ hàn,
Tâm linh đạt lộ giáo ban lộ hành.
Nhiễm Nhu Hữu tâm thành huấn giáo,
Tự Tử Lỗ hoài bão tâm sanh,
Người nước Lỗ, tánh điều hành,
An dân trị quốc ngọn ngành tóm thâu.
Nhan Tân Phục tước hầu đồng vị,
Tự Tử Liễu thánh chỉ không tuân,
Người nước Lỗ, giáo nhơn quần,
An cư lạc nghiệp triều thần hoan nghinh.
Bá Kiện Tại danh thinh Lỗ quốc,
Tự Tử Tích bẩm chất thông minh,
Lập thành danh tánh pháp đình,
Khai thông luật pháp phạt hình trị nhơn.
Tào Ức Đạt tuần hườn ôn nhiệt,
Tự Tử Tuân năng thuyết năng hành,
Người nước Thái, rất tài danh,
Mở mang kinh tế thật hành tế dân.
Nhiễm Quý dụng tâm nhân đại để,
Tự Tử Sản hiếu đễ tuân hành,
Người Lỗ quốc sẵn tài danh,
Đồng chung chí hướng thật hành như trên.
Công Tôn Long tuổi tên xán lạn,
Tự Tử Thạch treo bảng đạt hiền,
Người Vệ quốc, đủ tư thiên,

Khai trường luân lý phục yên gia tề.
Tất Điêu Xải kỳ huê dị thảo,
Tự Tử Liêm đào tạo mộc danh,
Đồng tên Tác Xải tri hành,
Người trong Lỗ quốc đạt thành công cao.
Tần Thương Dược tâm bào sở nguyện,
Tự Tử Thương ý kiến thông minh,
Người Lỗ quốc tiếng danh thinh,
Hoát khai nhơn đạo dân sinh giải bày.
Tất Điêu Đồ đức tài trau luyện,
Tự Tử Hữu học tiến tăng thành,
Đồng chung tên tộc tri hành,
Tử Văn nước Lỗ, kỳ danh sĩ tài.
Nhan Cao Trí đức dày công đắc,
Tự Tử Kiều danh khắc Lỗ nhơn,
Triết văn hướng đạo lai hườn,
Công danh gió tạt khê sơn ẩn mình.
Thương Đơn Ngộ chơn tình bản tánh,
Tự Tử Hữu kiểm hạnh đoan trang,
Lỗ quốc Tử Quý danh bàn,
Tuổi tên giáo dục an bang vận nhà.
Nhương Tứ Xích san hà chí hướng,
Tự Tử Đồ trưởng dưỡng thi thơ,
Quán thông tri lược tri cơ,
Lập thành quốc chánh phụng thờ tổ tiên.
Nhậm Tất Tề danh hiền chói rỡ,
Tự Tử Tuyển nước Sở hàn lâm,
Văn chương tri túc trí tầm,
Chuyển thành thế hệ bao năm nắn nhồi.
Thạch Tác Xúc tài bồi hạnh đức,
Tự Tử Minh tri thức khuôn viên,

Tần quốc sanh tại tâm hiền,
Lập thành chơn thể tự nhiên giáo điều.
Công Thương Nhụ đề tiêu thẳng thắn,
Tự Tử Chánh thọ lãnh danh truyền,
Nước Trần sắp đặt chỉnh yên,
Vung tay xây đắp mối giềng trị dân.
Công Hạ Cụ tinh thần thiết thạch,
Tự Tử Thừa lo trách nhiệm hành,
Lỗ quốc cư ngụ thoát sanh,
Lập thành quốc thể thừa hành căn cơ.
Công Kiên Định tôn thờ đạo sự,
Tự Tử Trung gia ngữ Tác Kiến,
Đồng danh Tử Trọng danh hiền,
Là người nước Lỗ lưu truyền Thánh nhơn.
Hậu Sứ lập phục hườn quí tế,
Tự Tử Lý gia thế an nhiên,
Thạch Sứ danh tánh Tự Kiên,
Người sanh Tề quốc, tâm hiền hoát khai.
Khiêu Đơn dụng đức tài phổ huấn,
Tự Tử Gia ứng dụng từ tâm,
Lỗ quốc danh tánh đắc tầm,
Sống trong nội địa chú chăm giảng điều.
Hề Duy Tế mộ triêu phấn khởi,
Tự Tử Triết danh lợi vô thành,
Khổng môn cao đệ lưu danh,
Hề Duy phục tánh đạt thành giáo dân.
Hãn Phục Hắc kỳ thân danh tướng,
Tự Tử Sách độ lượng khoan dung,
Nước Lỗ tộc lược tương phùng,
Danh vang Trung Cổ thính tùng đạo môn.
Diên Tổ Nhứt ôn tồn lý trí,

Tự Tử Giá đạo lý uyên thâm,
Lỗ quốc phục vụ chú chăm,
Giải bày chánh pháp tri tầm chánh chơn.
Vinh Sớ Học lai hườn kim cổ,
Tự Tử Kỳ quốc Lỗ dị nhơn,
Tinh thần cổ võ lai hườn,
Hình dung hải đảo khê sơn chí đồng.
Tần Tổ học làu thông luân lý,
Tự Tử Thương tri kỷ tri nhơn,
Người nước Tần, giáo lý chơn,
Hướng đường đạo hạnh phục hườn nhơn dân.
Tả Nhơn Sính kỳ thân lập đức,
Tự Tử Hành tâm lực thông minh,
Người nước Lỗ, học đãng trình,
Khai thông tư tưởng lý tình cao siêu.
Câu Tỉnh Cương luật điều tu chỉnh,
Tự Tử Cương bản tính trầm ngâm,
Người nước Vệ, chí quyết tâm,
Giải bày lý luận sưu tầm bí khoa.
Trịnh Quốc Giảng dung hòa nhơn đạo,
Tự Tử Đồ đào tạo nhơn dân,
Người nước Lỗ, cô độc thân,
Lập thành danh thế, ấy phần sứ quân.
Công Tổ Cú tâm thuần ý đạt,
Tự Tử Giá, hoạt bát ngũ luân,
Người Lỗ quốc, trọng đức ân,
Chơn tâm hướng đạo quần thần tế an.
Nguyên Khanh Trí an bang tế thế,
Tự Tử Tịch dụng kế giáo dân,
Người Lỗ quốc, thọ quân ân,
Giáo truyền ngôn hạnh, nhơn thần tín trung.

Huyện Thành Thiết trung dung giáo hóa,
Tự Tử Hoành chí cả tài danh,
Lỗ quốc giáo dục lập thành,
Khai thông tư tưởng, tượng thành cư an.
Liêm Khiết Tạo tâm từ tế thế,
Tự Tử Tào nước Vệ hóa nhơn,
Cổ sử tu chỉnh lai huờn,
Giáo điều khai thác hòa nhơn đồng hòa.
Yến Cấp Tánh kỳ hoa liên thạch,
Tự Tử Tu thể phách ôn nhu,
Người nước Tề, khắp châu du,
Đưa đường giáo thuyết giải mù quốc dân.
Thục Thân Hội hoan hân tác dụng,
Tự Tử Kỳ lưu dụng tri cơ,
Lỗ quốc đạo lý tôn thờ,
Khai thông trí tuệ dâng thơ tiến hành.
Nhan Chi Bộc công danh đạo lý,
Tự Tử Thục ý chí lãm thông,
Lỗ quốc hòa nhịp sống đồng,
Tinh thần thiết thạch quận công giáo điều.
Qui Tốn Luật hoàng triều tu chỉnh,
Tự Tử Liễm tùng thính ban hành,
Người Lỗ quốc đã trứ danh,
Lập thành quốc thể thừa hành nhơn luân.
Nhạc Quy Đáo nhơn quần khai hóa,
Tự Tử Thinh thiên hạ lưu tâm,
Người nước Lỗ, luật cao thâm,
Hân hoan đạo lý tri tầm giáo dân.
Công Tây Dư thọ ân quốc thể,
Tự Tử Thương tế thế an bang,
Lỗ quốc phụng sự chu toàn,

Giáo dân chi đạo đặt ban sứ thần.
Tịch Khắc Tín thiên thần hạ thế,
Tự Thiết Chi, nước Vệ phò trì,
Khai thông ngũ đạo hoàng huy,
Lập thành kỷ luật trong khi giáo truyền.
Khổng Trung bực nhơn hiền gương sĩ,
Tự Tử Mậu, đạo lý cao siêu,
Dòng Khổng môn nắm luật điều,
Ngũ luân thông suốt mục tiêu dung hòa.
Công Tây Tạng ái tha ái vật,
Tự Tử Thượng tánh chất thông minh,
Người nước Lỗ, sửa luật hình,
Tạo cho dân chúng hồi minh giáo điều.
Bộ Thúc Kiệt đình triều trọng dụng,
Tự Tử Sa hợp chúng tinh vi,
Nước Tề mở rộng hội thi,
Chọn tài trạch đức đồng qui chánh triều.
Thi Chi Thường đề nêu nhơn đạo,
Tự Tử Thường cấu tạo dân sanh,
Người nước Lỗ, lập thân danh,
Lưu truyền hậu thế lập thành căn nguyên.
Tần Phi Hội tánh hiền tiêu chuẩn,
Tự Tử Chi xây dựng đền môn,
Giáo dân cơ thể bảo tồn,
Luật điều khai thác, ngục môn khai thành.
Nhan Phái, lập kỳ danh bản lịnh,
Tự Tử Thinh luật định hành tàng,
Lỗ quốc phẩm lộc cấp ban,
Dung hòa luật cũ, chỉnh trang quốc hồn.
Cần Trương, tánh ôn tồn chơn thật,
Dòng hiếu trung bẩm chất thông minh,

Cán cân công luật giữ gìn,
Phát sanh Tần quốc danh thinh sáng ngời.
Thân Trướng người sanh đời mạt hậu,
Học văn chương hiểu thấu luật sanh,
Tự Hoài Sanh học tri hành,
Khai thông quốc thái, lập thành khuôn viên.
Du Mã Thi, Sơn Điền danh hiệu,
Lập giáo điều tiêu biểu hiền nhân,
Tề quốc học chí hiếu thân,
Lập thành cổ miếu quân thần định an.
Tôn Nguyên, tự Tử Toàn học đạo,
Lòng vô tư cải tạo khuôn viên,
Khai thông quốc vận đoàn viên,
Giáo dân vi nghiệp lưu truyền phân minh.
Trịnh Cốc đạt lý tình giáo dục,
Tự Tử Cầu tri túc thừa hành,
Người nước Thái đủ tài danh,
Kiên tâm nhẫn chí chơn thành phò quân.
Hà Tùng Như tâm thuần vô ngã,
Tự Hoài Âm hành giả vị dân,
Người nước Hàn, đủ tâm nhân,
Xây thành tâm lý, thôn lân kỉnh vì.
Tôn Hạ Võ kỳ thi đạt lộ,
Tự Tử Vân kim cổ suy tư,
Người Vệ quốc, chí thiện từ,
Chuyển luân lân quốc thiên thư luật điều.
Tây Tôn Đạo đề tiêu căn bản,
Tự Hoài Nhơn cáng đáng phân minh,
Người Sở quốc, tánh quang minh,
Phát huy định chế luật hình chánh công.
Tô Hồ Ân tinh thông đạo lý,

Tự Tử Cầu tâm trí điều hòa,
Người nước Vệ, văn toàn khoa,
Giáo dân hiếu đạo năm ba chơn truyền.
Hồ Mông, thọ ân quyền phẩm tột,
Tự Cao Văn rường cột Nho tông,
Người Vệ quốc, chí lãm thông,
Phát huy định chế nối dòng ngũ kinh.
Trọng Dụng, đạt danh thinh nước Lỗ,
Tự Tử Cường, tướng hổ, tâm từ,
Trí thông minh, học hiểu dư,
Quyết đường khai thác, thiên thư sẵn sàng.
Trọng Nghĩa tánh trực cang bất khuất,
Tự Dân Sanh hình luật công đường,
Chế tài phong hóa kỷ cương,
Giáo điều chánh pháp kỳ phương chỉnh đời.
Châu Bửu Chế chẳng dời nguy khổn,
Tự Hà Xa căn bổn lưu truyền,
Người Uông quốc, luận đạo Tiên,
Khai thông dân ý gieo truyền thế nhân.
Tiêu Chánh trọng tinh thần vi thiện,
Tự Hiếu Thân chuyên luyện tâm từ,
Người Tần quốc, sanh an cư,
Thánh tâm ứng hóa thiên tư nghiệp đồ.
Nhà Thầy nhắc điểm tô đồ đệ,
Lưu lại đời hậu thế soi gương,
Sanh tồn vạn đợi trần dương,
Tam Kỳ Đại Đạo Thánh đường nhuần ôn.
Bao nghìn năm lưu tồn sử tích,
Bởi thế trần áp dịch đổi thay,
Ghi vào bản chánh lạc sai,
Nhà Thầy chỉnh lại hậu lai lưu truyền.

Kinh BÌNH MINH đạo Tiên truyền bá,
Dụng bút thần tá giả vi chơn,
Hiếu trung tín nghĩa keo sơn,
Tồn tâm dưỡng tánh phục hườn bổn nguyên.

Nhà Thầy ban ân chư đồ đệ. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 15-11 Canh Tuất (13-12-1970)
Pháp Đàn: Bạch Mỹ Thông - Đồng Tử: Huỳnh Hoa

THI:

HẢI đảo Nam Sơn bớt gập ghình,
TRIỀU ngưng giọt nước lúc Bình Minh,
THÁNH phàm phân tách nơi trần tục,
NHƠN phẩm tạo gầy dựng tánh linh.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chung chư đồ đệ. Giờ linh, Tôn Sư thọ lịnh báo tin đến giờ tiếp Kinh. Vậy chư hiền đồ thành tâm tiếp giá Mẫu Hoàng, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỪ TÔN, Mẹ linh hồn mừng chung các con trần thế, an tọa.

THI:

Nhắc đến đoàn con ở thế gian,
Lòng đau như cắt đứt can tràng,
Nhớ nhung thác quản hồn linh trẻ,
Chuyển bút hoằng khai mối Đạo vàng.
Mầm móng ương gieo gầy giống thiện,
Sanh chồi kết quả luật tuần hoàn,

Bao năm tá thế trồi lên xuống,
Một kiếp hườn nguyên sẵn bách thoàn.

Này các con, kiếp tạm trần nầy là trường tiến hóa cho các con tự trau mình học Đạo, hầu tiến triển trên đường thiện lạc mà đi đến tận nơi Tiên cảnh. Máy tuần hườn đã mở cửa cho các con, tùy theo duyên kiếp mình, không phân biệt phú bần, miễn lòng các con quyết chí hy sinh, lấy trí khôn suy tầm hầu giải oan những điều trái oan ràng buộc. Nay Mẹ chỉ đường vạch lối cho các con cởi mở nơi trần để thoát thân vào con đường xán lạn. Như vậy, dù cho các con có thiếu phần tài nguyên cung cấp vật chất nơi trần, với tâm niệm bất di bất dịch của các con, thời cũng đạt thành chơn ý. Thoảng, các con có đủ điều kiện sống thừa, các con có thể dựa vào đó mà lên mây xuống biển dễ dàng, nhưng nếu tâm trạng tinh thần các con không hướng thiện thì chốc lát sẽ trở thành giấc mộng.

Này các con, xác thân của các con cấu tạo bằng tinh ba của âm dương chơn khí mà kết thành bản thể, từ ngày tinh ba kia được thành hình thì điểm linh quang đồng thọ, để cho bản thể kia cử động. Sự cử động dịu hiền ấy bắt đầu trưởng dưỡng theo luật tuần hườn. Mẹ hỏi các con: nhờ đâu mà tinh ba đó được trưởng thành một cách tự nhiên như thế? Từ khi điển quang Mẹ trao cho các con thì điển quang Mẹ hằng chan vào cung cấp cho mẫu bào, cung cấp sinh lực cho các con bên trong tiếp xúc, lần dưỡng khí hô hấp cho thai bào từ từ sanh trưởng theo con số. Dưỡng khí mẫu bào đã cung ứng cho các con nguồn sinh lực. Dựa vào đó lần theo thời gian, các con sẽ

thành hình thể. Sự trưởng dưỡng của xác thịt đến thời tiết phải xuất hình, như vậy các con thoát khỏi bào thai, mở mắt chào đời bằng tiếng "Khổ A" từ trong cửa miệng. Đó là giai đoạn các con đã vượt khỏi thế giới âm u, tiếp tục, các con nhờ nhục mẫu dụng nhũ lực cung cấp cho các con kịp thời. Lúc bấy giờ, lòng các con chứa đầy Phật tánh, không gì cám dỗ, chỉ biết nuôi lòng bằng vú sữa. Lần lên ba, lòng các con vẫn còn trong trắng, không mến tiếc vật gì dù cho vật ấy đầy quý giá, bởi "Nhơn chi sơ, tánh bổn thiện, tánh tương cận, tập tương viễn", lúc đầu tánh tự nhiên hiền lành, nhưng sau vì tập quán mà xa lần bản tánh, bởi khi tiếp xúc thông thường của thế gian hằng ngày, vì biết ăn biết mặc. Ăn no mặc đẹp là thú vui của trẻ đang nhìn, và sự đòi hỏi màu sắc theo thời gian hiện hữu, biết được sự no đẹp thời các con đòi hỏi sự thỏa mãn nhu cầu. Đó là mọi điểm linh quang đều giống nhau vì xác thân hành động. Không bao lâu, bản tánh các con đã biến đổi hẳn bởi tập quán diễn bày, vì khi biết no lòng thì các con cần phải có tài để đổi chác lấy, đổi lấy vật thực chua ngọt tùy theo ý thích. Trải qua giai đoạn, các con đã có sự thích muốn ấn đậm vào tâm trung. Giai đoạn nầy, các con đã biết liêm sỉ, gái trai đã lưu ý nhau giữa thời gian chung đụng.

Này các con! các con được hấp thụ sự huấn giáo của thế nhơn uốn luyện các con trở thành một tư tưởng kỷ luật trong khuôn khổ. Sự huấn giáo từ nét mực, từ con số, rồi đến xa hơn. Sự huấn luyện đã được ban truyền, lúc đầu dụng lễ nghĩa truyền vào tâm hồn các con cho quen thuộc. Khi mở mắt nhìn xem sự áp dụng hằng ngày của người huấn giáo, các

con sẽ không quên, vì áp dụng lý thuyết và thực hành. Trái lại, khi sự huấn giáo vừa diễn bày cho trẻ bé thơ bồi bổ, thì mãnh lực áp dụng lại phản ảnh, khinh thường sự giáo điều. Đó là một điều làm mờ lu đi sự huấn giáo. Tập quán mạnh mẽ hấp thụ rất mạnh làm cho các con sa ngã vào con đường đang diễn tả. Đó là bản tánh của các con bị trộn nhồi.

BÀI:

Nhìn thấy con, lòng Già đau đớn,
Thương lòng con mắc bợn trần gian,
BÌNH MINH chuyển bút luận đàm,
KỲ TAM thước ngọc khuôn vàng ban con.
Thấy các trẻ, thon von lòng Mẹ,
Phân tích ra từ bé lớn khôn,
Biết bao sóng gió dập dồn,
Làm sao che chở bảo tồn thân con?
Trên Diêu Điện đền son Mẹ đợi,
Điểm linh quang vì bởi mê trần,
Vòng quanh đày đọa xác thân,
Làm cho con trẻ não cân miệt mài.
Mẹ vô tư trần ai rọi điển,
Con đồng con thực hiện thương yêu,
Tuần hườn ấn sẵn luật điều,
Chỉ đường cho trẻ dắt dìu khuôn viên.
Phần phước tội thăng Tiên đọa quỉ,
Phân hai đường Mẹ chỉ con toan,
Nét sầu để lại trần gian,
Điều vui mang đến Thiên Đàng hồi qui.
Luật tuần hườn không vì một trẻ,
Bầu không khí chuyển lẹ thế gian,
Đó là dưỡng khí đã ban,

Cùng chung vạn vật con đàng tiến thân.
Con không đồng, tinh thần chinh lịch,
Con khôn ngoan phân tích rõ ràng,
Nào là kinh sám khai quang,
Mà tâm thiếu thiện khó hoàn vị xưa.
Con hiền từ muối dưa hẩm hút,
Đến ngày cùng trong lúc hồn rời,
Như vầy cựu cảnh về nơi,
Lòng hằng từ thiện chớ rời bản căn.
Con hữu phúc muôn ngàn vui thú,
Nào ngựa xe quyến rũ nghênh ngang,
Kẻ chờ người đón rộn ràng,
Lại qua đưa rước nhộn nhàng trước sau.
Đó vì bởi biết bao tu luyện,
Còn kiếp trần tái chuyển xác nầy,
Hưởng phần vật chất đắp xây,
Đó là quả thiện tạo gầy kiếp xưa.
Con hưởng phúc sớm trưa lập quả,
Nợ oan khiên hãy trả tròn xong,
Rèn tâm đức tính cõi lòng,
Kỳ Ba Đại Đạo thoát vòng trần ai.
Đừng luyến thế đắm say vật chất,
Nào kim ngân chứa cất đầy rương,
Xa hoa che lấp đầy đường,
Phấn son ngăn cách tình thương ruột rà.
Dùng mỹ lệ xa hoa ướp xạ,
Mùi thơm tho lấp cả linh hồn,
Làm cho linh tánh vùi chôn,
Sống mà như chết, linh hồn mờ lu.
Con thức tỉnh phá tù trần tục,
Là hiện tại trong lúc vui say,

Giấc nồng tỉnh lại đêm ngày,
Nhìn lên Diêu Điện Bồng Lai tâm hồn.
Được như thế khỏi chôn linh tánh,
Vượt dòng sầu vào cảnh vô hình,
Sống trần khử ám hồi minh,
Nơi trần con hưởng phù sinh tại trần.
Đây Mẹ nhắc là phần hữu phúc,
Nhìn chung nhau trong lúc sống cùng,
Biết bao sóng gió bão bùng,
Áo tơi tưa tả vô cùng thảm thương.
Cũng xác thịt tình thương của Mẹ,
Cũng linh căn mỗi trẻ đồng nhau,
Cũng chung một bọc khác nào,
Sao con thong thả, con vào khổ thân?
Đó là bởi nợ trần vương vấn,
Nợ tiền khiên chuyển vận đến nay,
Đành cam vất vả đêm ngày,
Tấm thân gầy guộc Mẹ rày thảm thương.
Vì thiếu ăn, đêm trường tha thiết,
Vì thiếu mặc, chi xiết ngày dài,
Dù cho mưa tẩm gió lay,
Cũng không cổi bỏ cho ai thế cùng.
Dầu gặp cảnh bão bùng đối xử,
Vẫn bền lòng gìn giữ bản căn,
Nào là chốn ở nơi ăn,
Nào là trói buộc xích thằng kềm chân.
Da mặt rám, tinh thần gầy guộc,
Mặc kiếp nầy trói buộc chặt lơi,
Con ta suy nghĩ vậy thời,
Cẩm nang hạ thế Mẹ thời trao cho.
Nhìn xa hơn chung lò Tạo Hóa,

Trẻ bơ vơ vất vả ngoài đường,
Nhìn qua Mẹ luống đoạn trường,
Vô hình nhỏ giọt, tình thương con trần!
Khó thực hiện vì phần vô ảnh,
Đau lòng con, con lãnh đành cam,
Nức lòng Mẹ chạnh thở than,
Tầm phương giải thoát cứu nàn cho con!
Nên khai Đạo chiều lòn độ trẻ,
Giấc mê đồ, con Mẹ xa nhau,
Như vầy con liệu làm sao,
Vô hình nhỏ giọt tâm bào nát tan.
Phải trải qua bao ngàn năm đó,
Chuyển Đạo mầu con có tin chăng?
Phật xưa chẳng tiếng nói năng,
Làm cho con trẻ lòng hằng muội mê.
Bao ngàn năm thảm thê kiếp tạm,
Chịu dày vò giam hãm thân nầy,
Ngày cùng khó tránh nghiệt dây,
Vô thường dẫn dắt, hồn nầy vào nơi.
Nghiệt cảnh đài con thời chối tội,
Cảnh thế gian mọi nỗi xuất hình,
Con ta sống cảnh u minh,
Lòng hằng than thở động tình Mẹ đây.
Vì khai Đạo tạo gầy giáo lý,
Phật vô ngôn, ai chỉ con tường,
Thế nên đành phải lạc đường,
Giờ đây hối hận, thảm thương con trần.
Con chối lỗi, nơi trần không biết,
Việc dữ lành phân biệt, ai phân,
Làm cho tan nát tinh thần,
Giờ đây phải chịu nợ nần gánh mang.

Tiếng than khóc hãm giam đau dạ,
Chuyển Kỳ Tam chi sá khai thông,
Khai cơ chuyển bút đại đồng,
Kỳ Tam Đại Đạo vượt vòng trầm luân.
Tiếng phàm thế con từng quen thuộc,
Để cho con trau chuốt tâm mình,
Sống trần khử ám hồi minh,
Tùy theo trình độ, Mẫu tình độ con.
Nầy hỡi trẻ lo tròn Đạo cả,
Nên Phật Tiên đều hạ phàm trần,
Cùng con kề cận bên thân,
Nhỏ to thủ thỉ ân cần dạy con.
Nầy hỡi trẻ không còn chối lỗi,
Rằng vô ngôn lầm lỗi ai can,
Giờ đây con phải gánh mang,
Phật Tiên hạ thế dìu đàng con đi.
Con tri kiến, nghĩ suy tấc dạ,
Dụng thanh tâm áo bả hài gai,
Muối dưa giữ dạ đêm ngày,
Tinh thần vững đạt, Bồng Lai con về.
Nầy hỡi trẻ, lời thề trước điện,
Hạ phàm gian vận chuyển tâm linh,
Dẫn nhau núp dưới cội Huỳnh,
Bóng tàn che mát phù sinh tại trần.
Nay Mẹ nhắc tinh thần là một,
Lo trau giồi rường cột là tâm,
Con thăng hay đọa luân trầm,
Đều do chủ sử con tâm điều hành.
Mang lông sừng, cầm sanh sa đọa,
Hay Phật Tiên đều cả do TÂM,
Con ta hiểu biết tri tầm,

Con đường Phật xứ là tâm đất lành.
Cũng do tâm điều hành nhơn đạo,
Giúp cho đời cải tạo thích ưa,
Nào là bát sữa, quả dưa,
Nào là cơm hẩm, vải thưa che mình.
Tương trợ nhau cho tình cốt nhục,
Giúp cho nhau trong lúc đói lòng,
Con ta được hưởng ân hồng,
Ấm no mát mẻ, cõi lòng nào yên.
Mộng từ ái gieo truyền thế tục,
Ươm rải ra trong lúc mưa chan,
Bón phân vun quén dễ dàng,
Sanh chồi nẩy tược muôn ngàn yêu thương.
Thêm vào đấy con đường từ thiện,
Giúp quả cô quan điểm độc thân,
Đó là nâng đỡ tinh thần,
Cùng là vật chất, cơ bần cầu xin.
Đừng tẻ lạnh vô tình vô ái,
Con khôn ngoan, con phải thực hành,
Rèn lòng trau sửa tâm lành,
Treo gương sáng tỏ hậu sanh soi đường.
Kìa vật chất trần dương đâu thỏa,
Sẽ chuyển xây trăm ngã mất còn,
Vàng ròng chất chứa bằng non,
Tinh thần đâu vững mỏi mòn bền chăng?
Hay chốc lát, sơn băng hải kiệt,
Lòng con ta luyến tiếc ích gì,
Kìa vạn khuỷnh có còn chi,
Mà tâm xáo trộn, thân thì héo khô.
Đến kết cục Hớn Hồ đều hỏng,
Nhìn gương trông thấy bóng ốm gầy,

Tinh thần tan nát đổi thay,
Sống mà như chết, ngày ngày khổ đau.
Nầy hỡi con! Mẹ sao cứu vãn?
Luật CAO ĐÀI treo bảng không nhìn,
Để theo cái kiếp mộng huỳnh,
Rồi đây phải chịu luật hình trả vay.
Sớm ăn năn khỏi ngày hối hận,
Nầy hỡi con sanh phận đời tàn,
Sống dày vò, có nào an,
Mơi vui, chiều lại thở than khổ sầu!
Nên suy nghĩ lo âu kiếp sống,
Tánh thiện từ phát động bản căn,
Ban cho luồng điển hóa hoằng,
Quang minh còn mất siêu thăng đọa trần.

Giờ lành, Mẹ ban ân lành chung cho đàn con thế gian. Mẹ điển hồi Diêu Động. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 11-02 Tân Hợi (6-3-1971)
Pháp Đàn: Ngọc Như Liên - Đồng Tử: Huỳnh Hoa

THI:

HẢI Bắc sóng nhồi dội tiếng vang,
TRIỀU Nam mây phủ khắp cung hoàng,
THÁNH tâm lọc lựa thanh phân trược,
NHƠN đạo thừa hành lịnh sắc ban.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư môn đồ. Giờ linh, Tôn Sư thọ lịnh báo đàn. Vậy chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên

cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

Nét mực còn ghi để sám kinh,
Bút vàng hạ thế tả Bình Minh,
TÂY miền thế kỷ còn bia tạc,
AN phận tá danh giác thế tình.
BỒ đảo dưỡng thần, thân bất hoại,
TÁT tâm tịnh tọa ngự đài linh,
Lưu hành thất ức tùng thiên luật,
Đề bảng khai thông chuyển Đạo Huỳnh.

TÂY AN BỒ TÁT - Bổn Sư mừng chư Thiên mạng đồ đệ tông môn liên phái ứng hầu, Bổn Sư miễn lễ.

Kỳ Hạ Ngươn tái tạo, đạo pháp trùng hưng, hạnh ngộ thay! Thiên Khai Huỳnh Đạo, Đức CHÍ TÔN hoát khai đường sanh lộ, mở lối cho chúng sanh từ bao thế kỷ liên tiếp với nhiều danh từ di dịch. Nhưng tựu trung là truyền tin NGỌC ĐẾ lâm phàm tá danh CAO ĐÀI THƯỢNG ĐẾ hầu tập trung những tinh ba của các nền Tam Giáo đương kim lập thành vạn thù qui nhứt.

Nay chư đồ đệ đã đúng thời kỳ giao hợp, Bổn Sư thọ lịnh MẪU HOÀNG hạ trần tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM hầu nêu bút tích từ xưa đến nay để lập thành một tinh thần bất diệt. Đó là cơ đại đồng nhơn loại.

Đây nghe Bổn Sư minh giải hai chữ "Đại Đồng" cho tông đồ xác nhận:

- Đây, Bổn Sư quày lại quãng đường xa thẳm bao ngàn năm lập giáo. Sự sai biệt giữa tông môn là

nơi xuất xứ của Phật Tổ giáng sanh, như qua bao thời ngã gục Ấn Hồi tương sát. Đó là một hiểm họa hệ phái phân tranh, làm cho giọt máu từ bi từ từ chảy ra vô ý nghĩa.

- Phần khác, sự riêng biệt giữa tông môn giáo lý Phật môn thành phần Cổ Sơn Nam Bắc; như vậy lấy đâu trung tâm ấn tượng để tạo gầy một mục tiêu cho chơn truyền khỏi điều di dịch.

- Phần khác, sự riêng biệt giữa các tông đồ Thánh Địa, truyền khai hai ngàn năm hầu mãn, biết bao dòng Thánh hệ, diệt tánh cải danh, đó là liên hệ nhơn loại với ngoại chướng nội phân mà lịch sử đã đề ghi rành rạnh.

- Phần khác, nền đạo nơi Nam triều chánh thống giáo lý nhập xứ truyền sang, nhồi luyện tinh thần dân tộc phải theo chiều hướng, để hưởng nhờ ân mưa móc sống còn yên phận. Vì thế, từ tư tưởng, tinh thần đều bị nhồi luyện làm cho tinh thần tộc tính phai dần, mãi hướng theo đà vinh hoa danh dự gắn vào mà quên đi phần cổ truyền tộc tính. Vận quốc đang suy đồi, biết bao vĩ nhân đang vùi ẩn dạng, cùng bao xuất xứ lộ hình, tương kế tựu kế, biết bao thay hình đổi dạng, miễn sao tạo gầy căn cơ từ thiện, hầu hườn phục lại dân tộc tánh, dù cho bao căn cơ tạo nên người, ngoại thể nội thân đều khác biệt.

"Hoàng Thiên bất phụ, xuất thế Kỳ Hương"

- Vì sự tiến hóa mà bốn chữ "Bửu Sơn Kỳ Hương" hay "Tứ Ân Hiếu Nghĩa" từ đâu mà hoàn thành danh chánh. xyzThời gian thay đổi qua màn lớp danh từ, trải bao thời kỳ ngoài thế kỷ, mãi thay thân rọi đuốc chờ đến ngày ánh huyền linh chiếu rọi

khắp Nam Bang.

- Phần khác, sự thay thân của Đại Giác Phú Sổ đương kim sáng khai Hòa Hảo Tây miền, lúc phiếm diện tàng thân cũng chuyển qua tam phân tứ tượng.

- Phần khác, Đạo Cao Đài xuất xứ Nam bang, xuất hiện huyền linh, không dụng tay phàm điều khiển, một nền Đạo tân kỳ với danh từ trọng đại để thống nhứt Tam Giáo Ngũ Chi, Đông Tây phối hợp, hợp thành duy nhứt tá danh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hầu lập nên vạn thù qui nhứt bổn. Vì thế, từ hình thức lẫn nội dung của đạo nầy có phần đầy đủ, trên tôn nghiêm với danh từ, bên ngoài Tam Trấn Oai Nghiêm:

Thánh: Quan Vân Trường tượng trưng công bình cang trực.

Phật: Quán Thế Âm tượng trưng tiết liệt từ bi.

Tiên: Thái Bạch Kim Tinh phần Tiên Đạo dụng bác ái, nắm luật Thiên điều giáo đạo kỳ ba.

Nhìn rộng sâu vào nội địa khắp Nam bang vẫn còn bao danh từ phân biệt rõ ràng, nhận thức sự tôn thờ duy nhứt vì "Hoàng Thiên hữu nhãn".

Như vậy đã vượt ngoài vòng đạo pháp, kỳ Hạ Ngươn tái tạo, phản hậu vi tiền, nên bậc CHÍ TÔN phụ cận, để giữ mục tiêu căn bản cho Tam Giáo Ngũ Chi hạ trần. Ngài gom lại thành một, lập thành ĐẠI ĐẠO, không phân biệt Thánh Chúa, Phật môn, Ẩn đồ, Tịnh sĩ. Đó là dụng ý Đức CHÍ TÔN lập thành nền ĐẠI ĐẠO gồm giáo lý Đông Tây, phối hợp gọi là cơ đại đồng nhơn loại.

Đó là một vị linh đơn kiết tụ đã có từ trước,

Đông Tây phân chất, đơn phương áp dụng, đến nay kim cổ Đông Tây hòa hợp chất tánh dược để tạo thành viên linh đơn trị bịnh cho chúng sanh trong thời mạt pháp. Vì hiện nay chúng sanh chỉ nhìn vào và tiến theo con đường tiêu diệt.

Nay Bổn Sư mô tả bao thời kỳ lập giáo cho chư Tông đồ Liên phái Bửu Sơn cần lưu ý, vì lời nguyện tấu đến Ngọc Kinh nên Bổn Sư hạ trần minh giải. Nay đã đến lúc nhơn hòa địa lợi nên mọi hình thức rất thích hợp.

Vậy chư tông đồ cần gìn giữ cơ đồ đạo pháp.

BÀI:

Đời đã chuyển, BÌNH MINH xuất hiện,
Đạo khai thông tân tiến thượng đời,
Ai qua kiếp số lò trời,
Những người chiến sĩ trong thời Đạo khai.
Nhìn viễn ảnh niên lai sẽ thấy,
Chung quanh mình cạm bẫy bủa giăng,
Giải ra bốn mối nợ hằng,
Thước khuôn đã vạch mức lằn đòn cân.
Tá trần gian nắm cân lường đấu,
Điển Tiên Thiên rọi thấu trần miền,
Hình dung sắp lại mối giềng,
Tầm chơn tu luyện gieo truyền đó đây.
Luật tuần hườn trở xây như chóng,
Chạy theo hình là bóng nào rời,
Con đường Đại Đạo buồm khơi,
Xuôi dòng nước lộn đò Trời cứu nhơn.
Nhìn viễn ảnh Tòng Sơn xuất hiện,
Đoàn Minh Huyên vận chuyển giác linh,
Ngược dòng một chiếc thuyền tình,

Trà Bư thẳng lối nhơn tình Thạnh Trung.
Lòng bác ái vô cùng tế thế,
Vì muội mê tầm kế bôi danh,
Âm mưu sát hại sao thành,
Sứ Trời thọ mạng, nào sanh tử gì.
Muốn tránh họa lây thì cho thế,
Lập Phật đường dụng kế tu trì,
Bá tánh Bửu Sơn quy y,
Rạnh đề tứ tự vậy thì màu son.
Nay bút tích ngòi son Thầy điểm,
Tô nhãn thiên vào hiện trung ương,
Tùy theo hình thức tri tường,
Hòa đồng liên phái lập trường phân minh.
Kìa bút tích chạm hình khắc cốt,
Nào Thới Sơn rường cột Nhà Bàng,
Trần điều một tấm vẻ vang,
Thay hình đổi dạng nào tàng lòng ta.
Phận truyền bá nơi tòa Bạch Ngọc,
Tá phàm gian lừa lọc nguyên căn,
Dù cho gặp cảnh trầm thăng,
Kiếp đời nào vẹn tợ trăng khuyết tròn.
Lời bạch tấu ngòi son lưu lại,
Cho Hòa Đồng Liên Phái ứng hành,
Hòa đồng nhựa sống nhơn sanh,
Xây nền đắp móng lập thành khuôn viên.
Gìn căn bản Tây miền lưu tích,
Mãi truyền ra lời hịch tựa đề,
Bá gia tùng đạo trọng thề,
Giáo điều nguyên tắc tựa kề Bửu Sơn.
Ngoài trăm năm tiếng đờn khoan nhặt,
Ghi nơi lòng gieo rắc bá gia,

Giờ đây huynh đệ thuận hòa,
Lập thành liên phái Bửu Tòa chỉnh trang.
Thọ sứ mạng MẪU HOÀNG chuyển bút,
Tả BÌNH MINH trong lúc khai thông,
Con đường đạo pháp đại đồng,
Tinh thần nhứt bổn Sơn Tòng Bửu Sơn.
Xây Thánh Đức phục hườn Đại Đạo,
Gom vạn thù cổi tháo trầm luân,
Móng nền chờ đợi chín từng,
Sắc truyền hạ thế hợp quần nữ Tiên.
Ân tái tạo kỉnh Thiên hành đạo,
Thứ nhứt là tùng giáo Đạo Trời,
Tế thần linh, ấy thuận Trời,
Hai là lễ tạ Đất Trời chí linh.
Ba phụng sự thâm tình thất tổ,
Dụng hiếu nhà tế độ ngoại môn,
Bốn là trau sửa chơn hồn,
Song thân cấu tạo lưu tồn mẹ cha.
Năm cụ pháp đó là triêu lạc,
Tu gìn lòng chớ bạt lối xiêu,
Sáu là sư phụ đề nêu,
Tuân hành chánh pháp luật điều Tôn Sư.
Bảy chánh nghĩa tâm từ huynh đệ,
Tình cốt nhục như thể tay chân,
Tám là dụng nghĩa kim thân,
Đó là nha trảo tinh thần thương yêu.
Chín căn bản luật điều hòa thuận,
Tình chôn nhau cắt rún một thân,
Mười là phụ cận ân cần,
Phần hương ngoại thể tình thân một nhà.
Thập giới lo kỳ ba tu chỉnh,

Điển linh quang Thầy định giờ đây,
Hạ Ngươn chuyển Thượng bút nầy,
Xây nền Thánh Đức Đông Tây một nguồn.
Bửu Sơn kỳ tiên phuông tiền đạo,
Lập thành hình phục đáo căn cơ,
Thiên điều luật định đồ thơ,
Lập thành nhứt mạch tình sơ đạt thành.
Xây Thánh Đức tồn sanh bổn thiện,
Lòng hy sinh như biển Bình Dương,
Giờ đây vạch vẽ con đường,
Tu tề trị loạn dọn đường Phật lai.
Luật căn bản hoát khai từ thiện,
Tế đời nguy vận chuyển tâm tư,
Tình đời giục tốc tất hư,
Đạo tình thắm đậm thuyền từ cứu nhân.
Gom mật truyền đời tân xây dựng,
Lập tam đài tiêu chuẩn Tây An,
Truyền tin thế sự bước sang,
Trăm năm lưu lại sám vàng còn ghi.
Chuyển bao kiếp vậy thì một điển,
Phật Thánh Tiên xuất hiện phàm thân,
Thương răn ghi để tại trần,
Con đường hiếu nghĩa ân cần lời khuyên.
Ân sư phụ mối giềng đạo cả,
Ân dựng truyền vàng đá nào phai,
Ân nhà nợ nước tròn hai,
Ân đời đền đáp miệt mài tâm tu.
Hiếu đạo trọn lao cù sanh hóa,
Hiếu dưỡng dục chi sá mòn sai,
Hiếu đành nhỏ giọt tương lai,
Hiếu măng chớm nở râu mày chí kiên.

Nghĩa tôn trọng lưu truyền cao quí,
Nghĩa tử quân chung thỉ một màu,
Nghĩa là chí sĩ thanh cao,
Nghĩa đồng sanh tử ai đào vẻ vang.
Tình nhơn loại muôn ngàn giá đẹp,
Tình đệ huynh đanh thép nào so,
Tình đời, đạo hóa chung lò,
Tình sâu cực phẩm thơm tho danh hiền.
Lưu bút ký trần miền bá tánh,
Truyền Bình Minh thọ lãnh vai tuồng,
Thành tâm từ thiện một khuôn,
Tu là nỗ lực, ấy nguồn sám kinh.
Nhìn bá tánh nhơn tình xây dựng,
Nào nhơn phi Nghiêu Thuấn hậu tiền,
Sám còn lưu lại trần miền,
Bản năng tu chỉnh mối giềng lạc sai.
Cơ đại đồng sắp bày rộng mở,
Tình cốt nhục đành gỡ nợ ân,
Chia cơm xẻ áo nợ trần,
Thuyền từ một chiếc thẳng lần Nam Thiên.
Hòa chung nhịp hậu tiền Đại Đạo,
Hiệp chung tay khải giáo tông môn,
Nam bang thọ sắc bảo tồn,
Kỳ danh bất diệt, CHÍ TÔN chủ quyền.
Bửu linh kỳ thế thiên hành hóa,
Sơn thần xây tảng đá đầu tiên,
Cao Minh xuất hiện Hoàng Thiên,
Đài Cao tân pháp mối giềng căn cơ.
Qui Thánh thể thiên thơ tiền định,
Truyền Bình Minh thọ lịnh triều môn,
Quyết tâm quyết chí bảo tồn,

Thể hình một bóng CHÍ TÔN luật điều.
Chuyển bao kiếp mục tiêu giải khổ,
Dụng nhơn tình tế độ lòng nhơn,
Bình Minh xây đắp phục hườn,
Ngũ thập thất đáo Trung Ngươn du hành.
Lưu cẩm nang tồn sanh bất diệt,
Sanh tại thổ, tử diệt, thổ qui,
Kỳ Ba Đại Đạo Tam Kỳ,
Giáo dân Nam Thiệm hồi qui chánh truyền.

KỆ:

Nền Đạo pháp chuyển xây truyền sanh chúng,
Cuối Hạ Ngươn sử dụng địa hình khai,
Tát đìa Nghiêu chưa cạn lại than dài,
Kìa ruộng Thuấn đang cày sao lại ngán?
Ngoài trăm năm Bửu Sơn còn đậm bảng,
Bao xác phàm thay dạng giải trần mê,
Khóc rồi cười, xem lại cẩm nang đề,
Cười rồi khóc, trần mê cần tu học.
Mùi ngon ngọt thế phù câu ngạnh móc,
Phật dạy đời lừa lọc dấu chơn đi,
Cha dắt dìu muôn thuở lắm lôi trì,
Thầy cứu thế hồi qui vi Thượng Cổ.
Kìa hướng Bắc chòm sao đẩu tinh đà ứng lộ,
Xẹt vào Nam khắp chỗ ánh hào quang,
Chiếu tường vân ngũ sắc khắp Nam bang,
Bừng giấc mộng huy hoàng cơn ảo ảnh.
Nhìn rộng khắp môn đồ trong bá tánh,
Hòa tâm tư hưởng cảnh Thuấn Nghiêu thiên,
Tả BÌNH MINH thất ức đắc lịnh truyền,
ĐỆ TAM quyển lời Tiên ghi bia tạc.

Bổn Sư ban ân lành chung. Bổn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 15-04 Tân Hợi (8-5-1971)
Pháp Đàn: Ngọc Như Liên - Đồng Tử: Huỳnh Hoa

THI:

HẢI đảo sóng chao, núi gập ghình,
TRIỀU ngưng giọt nước lúc Bình Minh,
THÁNH tâm yên tịnh xây nền móng,
NHƠN phẩm tùng lai đạo phát sinh.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ. Đến giờ tiếp Kinh, Tôn Sư đắc lịnh báo đàn. Vậy chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

GIA pháp chơn truyền đã tóm thâu,
TÔ bồi nền tảng khắp hoàn cầu,
GIÁO dân tiểu quốc vùng Nam Thiệm,
CHỦ sử hườn lai thế giới hầu.
Tá bút huyền linh xây Thánh Địa,
Thế trần nguyên bổn dựng đài lâu,
Kỳ phang ngươn hạ hườn vi thượng,
Tam thể phục nguyên máy nhiệm mầu.

GIA TÔ GIÁO CHỦ - Ta mừng chung Thiên sứ sứ đồ an tọa. Ta thọ lịnh DIÊU TRÌ tả Kinh, nên chuyển huyền linh hạ thế.

Nầy chư Thiên sứ, sắp chấm dứt hai ngàn

năm lập giáo, giáo dân dụng hữu hình. Ta đem thân này để chuộc tội cho thế gian. Đó là thời kỳ Trung Ngươn thắng hội.

Trải qua bao thời gian lập giáo, Ta gặp phải biết bao nhiêu điều lao khổ như chư sứ đồ đã nhìn thấy trên sự tích di truyền. Dòng chữ lưu hành tuy có đôi phần di dịch, nhưng đó không phải là điều tuyệt đối vì những tiên tri đã xuất hiện. Nay cuối Hạ Ngươn chuyển lập đời Thượng Ngươn tái tạo trùng hưng do Đức Thượng Đế khai sáng chuyển sang đời Thánh Đức, Ta chuyển điển linh dụng cơ huyền diệu bút tá danh Cao Đài; để xây dựng cảnh Thiên đàng nơi thế gian mà Nam bang đầu tiên thụ giáo.

Luật tuần hườn đã ấn định, cuối Hạ Ngươn lòng Thánh Đức đã phai mờ, nên nhân loại tranh giành lẫn nhau tìm mưu mô xảo quyệt sanh sát lẫn nhau hơn là tương trợ lẫn nhau, vì quyền lợi vật chất, mạnh thắng yếu thua, xây lầu đài trên bao xác chết, miễn là tìm vinh hoa phú quí cảnh phù vân cõi tạm. Sự tranh quyền vật chất đó có gì là tồn tại đâu? Nhìn thấy sự lạnh lùng của đoàn chiên đang vẩn vơ nơi mặt đất, Ta rất động lòng thương xót! Sự hưởng cảnh tự nhiên được tạo lập nơi miền sơn dã, đó là cảnh vật tự nhiên sanh trưởng để cho vạn vật đồng chung hưởng, không tư riêng vị kỷ. Giờ thọ lịnh Diêu Trì tả đôi đoạn, chư Thiên sứ cần tìm hiểu để hòa mình trên con đường đạo đức. Những điều mới lạ vừa xuất hiện trên cõi Trời Nam, kỳ trung đã tiên tri hai ngàn năm còn ghi trên Cựu Ước. Đó là những nền tảng từ xưa, nhưng nay Ta là người nắm bản đồ xây dựng.

BÀI:

Chuyển thế giới đại đồng mở hội,
Truyền khắp nơi sẵn lối dung hòa,
Sê Gia (César) trả lại Sê Gia (César),
Bầu Trời Tạo Hóa điều hòa võ phong.
Nền văn hóa tuy không đồng chủng,
Vì hình dung tiêu chuẩn khuôn viên,
Khác nhau thời tiết trần miền,
Khác nhau màu sắc dữ hiền một khuôn.
Nhơn loại phân do guồng Tạo Hóa,
Lập giáo điều huấn cả nhơn sanh,
Tùy theo phong thổ vận hành,
Tùy theo lễ giáo lập thành đạo tông.
Khắp nhơn loại trong vòng vũ trụ,
Để khai thông hấp thụ quang minh,
Xây thành thể đạo quang vinh,
Đông Tây phân tích, nghĩa tình một thôi.
Nhìn trước mặt trong hồi Ngươn Hạ,
Lập Thượng đời khắp cả nhơn gian,
Cơ Trời chuyển lập tuần hoàn,
Kỳ Ba xây dựng Thiên Đàng Việt Nam.
Đạo khai sáng phân tam nguồn gốc,
Thánh tăng đồ chọn lọc Thái Tây,
Jésus bản thể thân nầy,
Hữu hình chuộc tội độ rày chúng sanh.
Vì quyền lợi tranh giành đạo pháp,
Vì ghen ghét bắt nạp xác thân,
Huyết rơi máu đổ giá thần,
Đó là xác thịt, tinh thần sạch trong.
Ố thắng kỷ trần hồng sanh sát,
Chuyển huyền linh khai hoát Tây Đông,
Vận hành nhị thiên giáp vòng,

Nam bang nhược tiểu ân hồng Hoàng Thiên.
Nền văn hóa cổ truyền gìn giữ,
Vì lễ nghi cư xử đông phương,
Lập thành Đại Đạo Trung Ương,
Vận hành thế giới con đường Nam bang.
Nhìn trước mặt Đạo vàng tái lập,
Luật Thiên điều bày sắp phân minh,
Xây nền quốc thể quang vinh,
Tông đồ ngơ ngác khó nhìn được Ta.
Đấng Cứu Thế Kỳ Ba đà hiện,
Xuất CAO ĐÀI vận chuyển bút linh,
Khai thông vũ trụ một hình,
Tiếp thu lẵn điển khai minh chơn truyền.
Kìa César chủ quyền để lại,
Hỡi tông đồ cả thảy thông minh,
Xây nền Thánh Đức khai minh,
Luật điều vẫn một, tự tình một thôi.
Nền quốc đạo trong hồi xây chuyển,
Chư tông đồ thể hiện thân nầy,
Con đường Đạo Pháp Đông Tây,
Lập thành Đại Đạo đắp xây nhơn hòa.
Nhìn nhơn loại chung nhà đồng hưởng,
Nhìn Tây Đông đối tượng điều hòa,
Nhìn nhau hình bóng một mà,
Nhìn nhau linh điểm một Cha chia đều.
Đất Nam giao mục tiêu chói sáng,
Ánh hào quang chiếu rạng Đài Cao,
Xây thành chánh pháp nêu cao,
Đó là Cơ Đạo Đài Cao chủ quyền.
Lập chánh thể trấn yên quốc thể,
Lập Thượng đời cho thế biết đời,

Lập thành thể Đạo thuận thời,
Quyền năng Tạo Hóa cơ Trời sắp xây.
Nền Thánh Triết tạo gầy thời sự,
Đưa hiền nhơn hội dự Nam thiên,
Lập thành Thánh Đức mối giềng,
Quyền năng Tạo Hóa gieo truyền Đạo tông.
Hỡi tông đồ! bão lòng đã sắp,
Nên chận ngăn để dập sầu thành,
Chánh pháp đà diệt bất sanh,
Chuyển sang thế hệ lập thành Nam bang.
Giờ chuyển sắc Đạo tràng khai hoát,
Chư tông đồ nên đạt điều hòa,
Đó là quốc đạo lập ra,
Xây thành Đại Đạo hiệp hòa Đông Tây.
Được vinh hiển sắc nầy Nam Việt,
Lập Thiên đài cần biết Đạo môn,
Châu nhi phục thỉ lai hườn,
Sắc Trời đã định xuyên sơn đổi dời.
Tả Bình Minh đôi lời lưu lại,
Cho tông đồ thời đại chiến tranh,
Hồi đầu phản bổn phục sanh,
Tiếng còi bay khắp nêu danh Nam triều.
Nên nhìn kỹ mục tiêu Đại Đạo,
Bao bọc ngoài cải tạo Đạo môn,
Nội dung nền Đạo bảo tồn,
Ngũ Chi Tam Giáo đồng môn sắc truyền.
Xây đất Thuần chủ quyền Tạo Hóa,
Dựng trời Nghiêu áo bả toàn linh,
Quyết tâm khai sáng Đạo Huỳnh,
Ân ban Thiên sứ BÌNH MINH sáng lòa.

Kìa trên đồi cao sừng sựng bao tảng đá chất

chồng với những cành cây liên tiếp dựng gài nhành so lá để che ánh hồng quang của mùa Hạ thiêu đốt. Bên dưới, một đoàn chiên đủ loại đang chen chúc núp dưới bóng dù phong cảnh. xyzNhìn sự lạnh lùng của đoàn chiên dịu hiền đang nghênh ngang đứng nằm, lấy thần quang quan sát, kìa lằn dương khí đã xuất hiện và ánh hào quang đã bao trùm trên đồi nọ. Một cuồng phong nổi dậy bên triền núi, trận cuồng phong hoành hành phong tỏa khắp nơi làm cho những tảng đá gồ ghề đang trơ mình trước phong cảnh dường như bị lay chuyển, dời đi chỗ cố định tự bao ngàn năm qua một nơi khác. Đó là cảnh vật bất động từ lâu của thiên nhiên, phong cảnh của Thần Xuy đùa cợt.

Sự chấn động của cảnh hồng trần là việc bất trắc đó, đều do thời tiết vận hành. Luật tuần hườn ấn định do bàn tay vô hình của Tạo Hóa sắp đặt. Luật tuần hườn đã báo hiệu cho nhơn loại để tìm cách tránh cảnh đe dọa của Thiên điều.

Kìa trận cuồng phong đang nổi dậy nơi sơn khê triền núi với tốc độ cực cao của cuồng phong làm cho mọi vật khi ngộ cảnh đều phải kinh tâm trụ hình thiếp mắt, để tránh những hạt tế vi bay lăn xả vào quang nhãn. Với trận cuồng phong cực độ vừa xảy ra, thì trận hồng thủy xuất hiện để lôi cuốn đi những vật đang chống đối, đoàn chiên non lạc loài vì phong ba đành phải chịu trôi theo dòng nước lũ. Nhìn thấy đoàn chiên đang trơ trọi giữa nội địa đang tầm vật thực, hỡi ôi! khi gặp phải thì đành phải chịu quay cuồng theo dòng nước cuộn.

Sự vong tồn của nhơn loại là sanh sanh diệt diệt, như thế cần phải phân minh, để vượt qua màn bí

mật.

Sự săn đón do bàn tay thợ tạo bủa lưới, lưới nhơn loại đem về nơi hằng sống.

Sự sống của nhơn loại khắp trên hoàn cầu, dù cho tâm tư thiên hình vạn trạng, chung qui là đi tìm lẽ sống phồn hoa hơn là thanh tịnh.

Kìa màn nhện bủa giăng vô hình đã đón tiếp biết bao sinh vật cao thăng đưa đẩy vào nơi cạm bẫy đầy luyến ái. Thế nên sự vĩnh cửu trầm luân của nhơn loại mãi luân chuyển theo định mạng. Trong bầu trời trống không thơi thới để cho bao sinh vật qua lại thong thả, tự do sưu tầm hạnh phúc.

Sự hạnh phúc là cõi linh hồn thong thả, nhắc cho ta nhớ đến bổn phận khi thọ lãnh trách nhiệm vào địa phận.

Sự hạnh phúc hiện tại, làm cho dìm đi linh hồn, vì chư sứ đồ không nhìn vào đây là ánh sáng mà nhãn quang của chư tông đồ bị nhục nhãn áng che. Tất cả mọi sinh vật đều có một tầm quan sát giới hạn; vậy là tối linh vạn vật cần phải phân: đâu là hoàng hôn, đâu là quang đãng, mới có thể vượt qua màn nhục nhãn áng che; để nhìn thấy màn bí mật.

Giờ thọ lịnh Diêu Trì lưu lại đôi điều, chư Thiên sứ cần phải tri tầm những lời hữu ích của Ta. Vì sự lúng túng của chư Thiên sứ rất nghi ngờ khi nhìn vào điều vô hình tá bút nên Ta đôi lời phân nhắc. Trước kia Ta hạ trần bằng xác thân, nhưng bị vật ám mờ tầm cách giết hại Ta, để dìm đi ngôi sao đang chói sáng. Nhưng hậu quả không được vì Ta vâng lịnh Thiên mạng. Kỳ Hạ Ngươn mạt tận, Ta tá bút bằng vô hình ban truyền linh điển, phân thân biết bao nhiêu

để lập thành nền Đại Đạo như cõi trời Đông, Ta xuất hiện khắp nơi để chỉnh đời sửa thế. Sự phóng tỏa huyền linh chưa đầy bán thế kỷ mà sự trưởng thành của Đạo được sáng tỏ, đem so sánh với các nền cựu giáo đứng ngang hàng quan trọng.

Vậy nay Ta tá huyền linh để nhắc nhở đôi tôi trai tớ gái của Ta tiếp thu hầu lập nên nền tảng, cho đời ghi lại làm căn bản. Đó là nền Đại Đạo như chơn truyền hiện hữu, chư Thiên sứ đang hữu hình thực hiện lời truyền của Ta. Ngày tận thế đã diễn bày khắp trên thế giới đều chung chịu sự tiêu diệt của thời Hạ Ngươn.

Giờ ban ân lành chung, Ta điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 15-05 Tân Hợi (07-06-1971)
Pháp Đàn: Ngọc Như Liên - Đồng Tử: Huỳnh Hoa

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN.

THI:

HẢI đảo sơn lâm thọ bẩm Trời,
TRIỀU nghinh Đạo pháp khắp dòng khơi,
THÁNH tâm xuất hiện vầng mây bạc,
NHƠN phẩm tu mi chẳng đổi dời.

Tôn Sư mừng chư môn đồ.

Giờ tả Kinh, Tôn Sư báo đàn, chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh chư Thánh Mẫu hạ trần tả Kinh.

Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

LÊ hoắc nuôi lòng điển tiếp cao,
SƠN trân mỹ vị hại tâm bào,
THÁNH Thần tùy giác hiền Tiên Phật,
MẪU thọ Diêu Cung đạm bút vào.

LÊ SƠN THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ, an tọa.

Giờ thọ sắc Diêu Cung chuyển linh bút tả quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM lưu đề bút tích.

Nầy chư môn đồ, cảnh vật ngổn ngang nơi cõi thế phù đầy phức tạp, để an ủi lòng cô đơn chư môn đồ, Tôn Sư lưu đề đôi dòng mô tả cảnh trạng đương kim mà chư môn đồ đã bị vòng vây bể trần dập khỏa. Trên mặt đất, nẻ đầy đường quanh co ngang dọc, chia thành manh mún của nền đất Mẹ bao hình. Một di sản tối linh chen chúc đang dày vò mạng sống, cảnh phiêu lưu vất vả đã chôn thân bảy thước đành cam. Đó là tinh thần bị nô lệ vì xác thân điều khiển để thỏa mãn lòng phàm mà xác thân yêu quí này ngày nay, rồi ngày mai phải chịu trịu trằn lặn hụp. Sự luyến tiếc đành cam nhốt trí vì tương quan liên lụy đến linh hồn mờ lu, đó là do xác thân nhục dục điều khiển.

Vậy chư môn đồ cần phải đánh thức lòng phàm, để nhận xét mà thực hiện chương trình hoạch định. Mọi sự lạnh lùng nơi thế đều phải chịu theo dòng thế hệ.

BÀI:

Nền cổ học tinh hoa xây dựng,

Máy kiền khôn triệu chứng ba màu,
Hạ Ngươn xuất hiện ĐÀI CAO,
Tam Kỳ Phổ Độ phục vào Thượng Ngươn.
Chuyển linh bút, LÊ SƠN đề bảng,
Cho môn đồ tường hản hồng trần,
Sống trong kiếp tạm tao tân,
Vượt qua bể khổ nợ trần trả xong.
Luật tuần hườn chí công, chí chánh,
Máy âm dương ngộ cảnh ngộ nhân,
Lòng phàm minh định cân phân,
Lệch chênh vay trả nợ nần tiền khiên.
Hỷ hoan dụng danh quyền tất hại,
Hỷ cùng hoan thừa thãi lòng tu,
Hỷ là đạt đặng công phu,
Hỷ cho người đạo phá mù trần gian.
Hỷ vốn ở truy hoan thời cuộc,
Hỷ lạc quan ngọn đuốc giữa đường,
Hỷ là mến cảnh rau tương,
Hỷ hoan đồng bước thẳng đường yên vui.
Hỷ tiêu khiển hưởng mùi thanh đạm,
Hỷ là mừng cõi tạm vượt đi,
Hỷ phùng thượng hạ tôn ty,
Hỷ vưng sứ mạng hồi qui Diêu Đài.
Mừng đạo đức không sai đường hướng,
Mừng nhơn hòa trưởng dưỡng tu tâm,
Mừng là đạt đặng huyền thâm,
Mừng chi vật chất luân trầm bể vơi.
Mừng nhơn tử lưu thời danh tạc,
Mừng đời mê giải thoát mộng trần,
Mừng là ngộ cảnh tu thân,
Mừng thay Đại Đạo đạt phần vinh quang.

Mừng nếm đặng Đạo vàng tại thế,
Mừng là mừng thoát bể trần hồng,
Mừng cây Tạo Hóa chí công,
Mừng danh chuốc lợi bụi hồng phủ bao.
Giấc mộng điệp Ai Đào tan vỡ,
Luật tuần hườn khai mở thưởng răn,
Lánh xa bể tục trịu trằn,
Lánh xa luyến ái hóa hoằng kiếp sanh.
Sống cô độc cam đành đen tối,
Sống chung nhau đường lối hiểu am,
Đại đồng khai mở Kỳ Tam,
Môn đồ thẳng đến để làm Nữ Tiên.
Chớ mê mộng xích xiềng ràng buộc,
Mở tâm hồn sẵn đuốc Đài Cao,
Tôn Sư ban bố điển vào,
Trần tình Nữ Đạo kíp mau chơn quày.
Hỡi môn đồ: nữ tài tấn bước,
Nơi Diêu Đài đón rước Nữ Tiên,
Kỳ công phản bổn phục nguyên,
Thừa vâng sứ mạng chỉ truyền đồ môn.
Lưu bút ngọc ôn tồn học tập,
Cho môn đồ xây đắp phân minh,
Nữ Đoàn Đại Đạo hồi minh,
Trấn an thoát tục đời tình dẹp yên.

Tôn Sư ban ân lành chung, chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

ĐÀO lý đua nhau phúng nhụy đầy,
HOA đơm tươi thắm khắp nhành cây,

THÁNH nương ngự bút đề văn áng,
MẪU thọ Diêu Cung hạ sắc nầy.

ĐÀO HOA THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ, an tọa nghe Tôn Sư truyền bút.

Nầy chư môn đồ, sự mô tả cảnh thế phù dưới ngọn bút thần do điển Tiên Thiên vô hình vận chuyển. Một khung cảnh bao bọc bởi bầu trời đẹp đẽ, biết bao lằn tia xẹt của lằn sao chớp nhoáng. Với khung cảnh của thiên nhiên định sẵn công bình, vô tư vĩnh cửu, giữa bầu trời bao chòm mây lơ lửng kiết tụ liên vầng, đó là luật tự nhiên khi lu khi mờ, khi tụ khi tan, khi mờ ám, cơn xuất hiện, khi biến đổi, lúc bình minh thanh bạch. Thử hỏi cảnh không không như thế cần lưu ý tri tầm nguyên lý. Đó là ngu ý của ta hầu đạt được sự sống trong cảnh hiện tại. Luật tuần hườn đã ghi: cuối Hạ Ngươn chuyển sang đời Thượng Ngươn xây nền Thánh Đức; để tạo gầy cơ cấu cho chư môn đồ với một dung nhan đầy quyến rũ. Dung nhan đó là khoác cân y màu thanh bạch để tượng trưng cho đóa phẩm từ Cực Lạc hạ xuống trần.

Vậy chư môn đồ nên hồi tưởng lại lúc ở non Bồng Tiên cảnh.

Nay Tôn Sư thọ lịnh DIÊU TRÌ lưu lại quyển BÌNH MINH ĐỆ TAM để hướng dẫn chư môn đồ diệt trừ bản ngã tư riêng để phản hồi nơi cựu vị.

BÀI:

Đào là giống hoa hiền rực rỡ,
Nơi thế phù nhụy nở kết tinh,
Hoa kia khoe sắc vươn mình,
Khi tàn lưu lại, kết tinh những gì?
Nên nhớ lấy thời kỳ phản bổn,

Nhắc môn đồ nơi chốn non Tiên,
Đài Cao xuất hiện trần miền,
Như hoa kết quả hồi Tiên Diêu Đài.
Nên ngăn ngừa Nộ lai xuất hiện,
Nộ ấy là cung tiễn vô danh,
Nộ vốn nghịch ý phát sanh,
Nộ phân thủ túc tan tành khó an.
Nộ là giận, dẫy tràn mất cả,
Nộ khởi mầm giục giã tung lên,
Nộ thủy bình, sóng chao lên,
Nộ là dao động gập ghềnh tâm trung.
Nộ khi giận vô cùng nguy hiểm,
Nộ sát sanh diễn tiến khắp nơi,
Nộ khi phát dậy tâm thời,
Nộ xung khí huyết, đổi dời khó ngăn.
Nộ khó giữ thăng bằng định số,
Nộ bột bồng thấy lộ bụi nhơ,
Nộ khi phát dậy trong giờ,
Nộ là căn bản ban sơ như hà.
Nộ đoạn tuyệt người ta vẫn một,
Nộ chia phân then chốt nào hay,
Nộ sanh đố kỵ nhau hoài,
Nộ là một vật tương lai sát mình.
Chờ phẫn nộ gây tình oan nghiệt,
Phẫn nộ là đoạn tuyệt chân tay,
Cùng nhau sanh trưởng trần ai,
Một lò sản xuất, muôn loài vẫn y.
Nên luyện tập diệt thì phẫn nộ,
Nộ sát nhau về chỗ thanh cao,
Nộ sanh sát chí kiệt hào,
Nộ là tiêu diệt Ai Đào nghĩa nhân.

Nộ ẩn hiện châu thân ngự trị,
Chênh lệch lòng tà ý phát sinh,
Nộ đang lặn hụp trong mình,
Nộ chờ hoạt động xuất hình mặt ta.
Lưu bút ngọc kỳ ba điểm đạo,
Thâu môn đồ truyền giáo huấn đây,
Luyện thần định mạng đủ đầy,
Giữ gìn thiện lạc thoát dây trần hồng.
Sống nhơn đạo ân cần ghi nhận,
Tương trợ nhau trực tấn Thiên Đàng,
Đó là Tiên Đạo nấc thang,
Chẳng hành nhơn đạo, Thiên Đàng lánh xa.
Giờ lưu bút phân qua phẫn nộ,
Cho môn đồ tìm chỗ diệt trừ,
Sống trần đâu hưởng thu dư,
Mờ lu linh điểm Mẫu Từ đợi trông.
Nên học tập cõi lòng khắc cốt,
Diệt thất tình rường cột tu thân,
Trái oan trả hết nơi trần,
Phản hồi Diêu Điện, tường vân bao mình.

Giờ lành Tôn Sư thọ lịnh Diêu Trì phân qua PHẪN NỘ cho chư môn đồ hiểu lý hầu tiến bước trên con đường tu nhơn đạo.

Giờ đã mãn, Tôn Sư ban ân lành chư môn đồ, Tôn Sư điển hồi Tiên động. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo

Đàn Ngọ thời, 12-05 nhuần Tân Hợi (4-7-1971)

Pháp Đàn: Huỳnh Mai Nương - Đồng Tử: Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

THI:

HẢI môn sóng dậy bủa ba đào,
TRIỀU thủy nhập nhồi lượn thấp cao,
THÁNH triết tạo gầy ân đức hưởng,
NHƠN hiền xây dựng bút đề trao.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư môn đồ, tu chỉnh đàn tiền tiếp lịnh, Tôn Sư báo tin đến giờ, khá cung nghinh tiếp ứng.

Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

THI:

LINH cảm lòng phàm vận điển quang,
SƠN kỳ phụng múa chuyển lai đàn,
THÁNH tâm đạt đạo gầy Minh Đức,
MẪU thọ Tôn Sư hạ giáo tràng.

LINH SƠN THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh Diêu Cung tả đề một đoạn lưu vào Bình Minh tam quyển.

Này chư môn đồ, sự tác động của lằn không khí hằng ngày để cung cấp cho vạn vật sống chung trong bầu vô tư vận chuyển. Sự thay đổi thời tiết, đó là do Thiên lý vận hành tuần tự, có khác nhau tùy theo phương hướng. Mỗi mỗi đều di dịch bởi không khí vận hành vô trụ. Đó là cơ huyền bí sinh hoạt thường xuyên, chư môn đồ nào để ý. Nay Tôn Sư phớt qua cho chư môn đồ hồi tưởng nơi nội tâm suy luận hay quyết đoán thử xem sự kiện của máy tuần hườn, phải là có bàn tay vô hình điều khiển? Đó là vượt ngoài phạm vi tầm mức của chư môn đồ mà thế

nhân thường luận. Nhưng chư môn đồ nên khác hơn, là chính thân Thượng Đế. Phần bồi dưỡng xác thịt, Trưng Nữ hướng đạo đường lối tại trần. xyzPhần bồi dưỡng linh hồn, Tôn Sư đã bảo tồn tiếp thu đồ đệ.

Vậy giờ nay, Tôn Sư nhắc lại để chư môn đồ vượt qua giai đoạn. Giờ Tôn Sư diễn dụ ghi vào bút tích.

BÀI:

Bầu tạo hóa thinh thinh cao rộng,
Mặt đất dày đặc lỏng chia ra,
Khắp trong vũ trụ đó là,
Sống theo luật định bao la tuần hườn.
Điển Tiên Thiên LINH SƠN đề bút,
Sẵn tam tài dưỡng dục tâm điền,
Vận hành tạo hóa nhẫn kiên,
Công tròn sắc thái trần miền đồng chung.
Lập Đại Đạo tựu trung luyện tánh,
Khai Tam Kỳ dựng cảnh Đại Đồng,
Giữ gìn mấy điểm nơi trong,
Trung dung chánh pháp, non Bồng bước lên.
Ái nhơn vật, xây nền Thánh Đức,
Ái chúng sanh Tây Vức hồi môn,
Ái điều thiện lạc trường tồn,
Ái tha đồng loại Thiên môn thẳng vào.
Ái bản thể cần trau tâm thiện,
Ái tông đường thực hiện vô tư,
Ái là luật định Mẫu Từ,
Ái đồng vạn vật vô tư phú bần.
Ái, tình ái cõi trần vay trả,
Ái, nghĩa nhân áo bả phủ thân,
Ái không kẻ phú người bần,

Ái không màu sắc biệt phân linh hồn.
Ái như thể Từ Tôn ái thế,
Ái vinh hoa đâu để triền miên,
Ái là yêu, diệt tâm phiền,
Ái phân tách sự nhãn tiền hậu lai.
Ái thể xác miệt mài thinh sắc,
Ái phù hoa, vùi lấp ái tàn,
Ái danh, ái lợi, tiêu tan,
Ái cần tiêu diệt, Thiên Đàng hồi qui.
Ái tha nhân, đồng qui ái tử,
Ái tông đường cư xử trả vay,
Ái đừng chật hẹp lòng này,
Ái coi nghĩa trọng, khinh tài thế gian.
Luật tam thừa đà ban dưới thế,
Thực hành đây chọn để tùy thân,
Miễn sao đặng khỏi phong trần,
Chuyển sang thế giới Tân Dân Thượng đời.
Hỡi môn đồ chớ vơi đạo mạch,
Sắc DIÊU TRÌ trọng trách còn ghi,
Hiến thân hạ thế Tam Kỳ,
Lãnh phần sứ mạng hồi qui Diêu Đài.
Phần Nữ Đạo nữ tài khắc cốt,
Nơi gia môn rường cột tiếp theo,
Quá giang thẳng lối một lèo,
Thuận buồm xuôi gió qua đèo sông mê.
Gánh Nữ Đạo gia tề trọn gánh,
Dù phú bần trong cảnh thường răn,
Sống trần ràng buộc trói trăn,
Chớ nên luyến ái trịu trằn khó đi.
Diệt thất tình hồi qui trung đạo,
Phần dục tâm cải tạo thanh cao,

Diêu Cung mở cửa bước vào,
Phục hồi sứ mạng Mẹ trao tại trần.

Vậy môn đồ cần đánh thức tâm hồn, hầu làm gương cho Nữ Đạo, vì Nữ Đạo là hiện thân của Đức MẪU HOÀNG. xyz Chư môn đồ nên lưu tâm để tránh điều phiền muộn.

Chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên động. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

BẠCH sắc kỳ tam chuyển khắp trời,
QUANG minh chánh pháp vượt dòng khơi,
THÁNH tâm thiện niệm vui Bồng Đảo,
MẪU triệu Bình Minh hạ bút thời.

BẠCH QUANG THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh tả Kinh lưu đề một đoạn. Nầy chư môn đồ! nhìn lên bầu trời lúc đêm trường vắng vặc, biết bao tinh tú xẹt tia để tạo cho môn đồ một ảo tưởng. Ảo tưởng đó là chư môn đồ thọ lãnh một điểm linh quang từ trên cõi toàn dương sa xuống. Sự phóng khứ điển quang của cơ huyền bí chỉ chớp nhoáng như đến rồi đi. Đó là một trong những cơ nhiệm mầu tạo hóa mà chư môn đồ rất là quen thuộc. Từ vạn vật đến nhơn phẩm đều chung chạ nhau một luồng quang tuyến của bầu trời phát xuất, không phân biệt. Đối với phần nhục nhãn của chư môn đồ, bởi cơ thể thiếu tinh vi, nên không phân tách được kỳ quan của Đạo. Sự vận dụng thường xuyên của luật công bằng do Tạo Công đã chấm mức.

Kỳ Hạ Ngươn khai nền Đại Đạo tại trần mà Nam bang là nơi tiên thụ. Một lần điển quang đang sáng chói chiếu vào bản thân chư môn đồ ngày thêm tăng nhiệt độ. Đó là điều làm cho chư môn đồ để tẩy sạch những tế vi bám vào ngoại thân hoặc nơi tâm hồn đã bị loại vi trùng nầy chi phối, hoặc đã luồn vào dòng huyết quản sai khiến hầu sử dụng cấp thời, lôi cuốn vô tư về nơi tư kỷ. Đó là một ánh sáng thủng vào nội địa để tìm và tiêu diệt những loại vi trùng đang hoạt động. Chư môn đồ cần hiểu để tránh điều phiền muộn.

BÀI:

Bầu trời rọi thanh tân tia sáng,
Chiếu hào quang nhân bản điểm linh,
Tạo thành vật chất hữu hình,
Hoàng hôn xuất hiện tú tinh khắp cùng.
Nếp sống tạm vẫy vùng mực sống,
Máy tuần hườn lồng lộng lưới bao,
Sơ nhi bất lậu ly hào,
Sinh sinh diệt diệt biết bao đo lường.
BẠCH QUANG chiếu muôn đường tá bút,
Khuyên môn đồ tâm thức tri thiên,
Thừa hành nhân đạo trần miền,
Đó là Thiên Đạo cảnh Tiên phản hồi.
Ố nhân thể bại tồi tập quán,
Ố siểm gièm căn bản nào đâu,
Ố là tật xấu làm đầu,
Ố là nhiễm độc ấn sâu lòng tà.
Ố thắng kỷ lòng ta không tiến,
Ố dị đồng khó hiện cao nhơn,
Ố nhơn tắc hữu ố hườn,
Ố cần tiêu diệt Bồng Sơn ngự về.

Ố bần tiện quên thề hạ thế,
Ố trầm luân bản thể luân trầm,
Ố đời bạc đãi tủi thầm,
Ố đường tử đạo lũi lầm đọa sa.
Ố khó tạo chữ hòa mục đích,
Ố linh hồn khắng khít rời ra,
Ố tạo lời lẽ điêu ngoa,
Ố điều tà mị lánh xa nghiệp đời.
Ố cách biệt luật Trời chìm đắm,
Ố luân hồi vực thẳm đừng chen,
Ố điều tà mị siểm gièm,
Ố đừng xu phụ, ố đèn thích trăng.
Ố là ghét cản ngăn hòa hợp,
Nên ngăn ngừa cải lớp vi nhơn,
Thấy xem vạn vật lai hườn,
Chuyển luân nhựt dạ hà nhơn nhơn hà.
Diệt thất tình chói lòa ánh sáng,
Nẻo trung dung căn bản môn đồ,
Tiếp thu điển báu bồi tô,
Chỉnh tâm hành thiện qui mô đạo người.
Hành nhơn đạo là khươi linh điểm,
Chiếu lòng phàm nguy hiểm vượt qua,
Non Bồng nhẹ bước ta bà,
Giấc nồng định lại, Bửu Tòa ngự an.
Tranh vân cẩu không gian kiết tụ,
Bức họa đồ vũ trụ bao la,
Môn đồ học tập đạo nhà,
Chủ trương nhân ái vị tha tại trần.
Nuôi ảnh hưởng tinh thần Đại Đạo,
Dưỡng thiện từ hoài bảo nữ lưu,
Môn đồ ý chí tầm sưu,

Đồng chung sứ mạng tương ưu thế thời.
Gìn gang tấc tâm ngời ánh sáng,
Diệt thất tình, căn bản tu thân,
Ẩn mình bao phủ tường vân,
Ân đền nợ trả cõi trần khỏi vương.

Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

HUYỀN quang nhứt khiếu phá Nê Hườn,
LINH diệu chơn truyền, châu thủy sơn,
THÁNH bút Bình Minh gây ấn tượng,
MẪU truyền sắc chỉ chuyển cơ đờn.

HUYỀN LINH THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh Kim bài hạ trần chuyển bút lưu vào bửu tự quyển đệ tam.

Nầy chư môn đồ, cảnh vô hình đã bày khai trước mặt, đó là một bầu vũ trụ trống không, khi bình thản, lúc vận hành, khi nhẹ nhàng êm dịu, phút chốc nổi ầm ì tiếng chấn động lôi thinh từ đâu phát xuất; kế bao lằn điển phụ họa chớp giăng, lão Xuy phong từ tây phang cuộn đến. Đó là một cảnh tang thương sắp xuất hiện trên vùng sơn địa mà chư môn đồ đã bao lần dò bước. Sự chấn động này do đâu tạo gây sự vật? Như thế, chư môn đồ nhìn vào bầu trời trống không lỏng lẻo, nhưng khi cảnh rùng rợn xuất hình thì chư môn đồ phải nhận rằng cảnh vô hình ấy là một hữu thể mà không sao thấy đặng vì chư môn đồ với tầm mắt nhục nhãn không thể nhìn vào màn bí mật. Muốn vượt tầm mắt, phóng điển quang mỗi lúc bình thường, đó là cơn mộng, chư môn đồ nên tiêu

diệt thất tình hầu khai thông thần nhãn vì thất tình là bức màn vô ảnh che mất sự vật vô minh.

BÀI:

Sự chấn động bao đường không khí,
Luật tuần hườn hữu thỉ hữu chung,
Chuyển luân qua lại vô cùng,
Vận hành nhựt nguyệt không trung điều hòa.
Sự ẩn hiện dương hòa âm chưởng,
Máy càn khôn trưởng dưỡng không hình,
Luật Trời vận máy huyền linh,
Lưu hành thế giới tiền trình vãng lai.
Nuôi vạn vật vận hoài không khí,
Cung cấp từ nguyên thủy đến nay,
Chơn thân như thể hườn lai,
Tựu thành ngũ tạng bày khai thất tình.
Ai nhơn phẩm đồng tình Tạo Hóa,
Ai vạn vật khắp cả vô tri,
Ai là thương xót người suy,
Ai đồng nhứt thể phục qui Diêu Đài.
Ai tiếc thương muôn loài sanh vật,
Ai hoài nhau chớ thất tình ni,
Ai thời cải cố ai thì,
Ai vô tật đố, phục qui tâm điền.
Ai gìn giữ nằm yên tấc dạ,
Ai thế trần như cả tử tôn,
Ai là tánh ý Từ Tôn,
Ai hoài vạn vật linh hồn chia ra.
Ai thương xót dung hòa một ý,
Ai tình đời chung thỉ đừng sai,
Ai nhìn thấy rộng một loài,
Ai là thương xót trong ngoài khuôn viên.

Ai chẳng nghĩ đảo điên nghiệp thiện,
Ai không nhìn khó hiện điển lành,
Ai là một đấng hóa sanh,
Ai không háo sát, ai đành chia phôi.
Chuyển bút ngọc trong hồi rọi điển,
Tả BÌNH MINH tam quyển lưu đề,
Thất tình ngăn chận chớ xê,
Lấp che cửu khiếu khó về Diêu Cung.
Chư môn đồ tương phùng dương cách,
Tả BÌNH MINH phân tách tại trần,
Tu là trau luyện bản thân,
Thoát ra vi phạm não cân thanh nhàn.
Nợ trái oan buộc ràng trần thế,
Trả tiền khiên trước để giờ đây,
Môn đồ cố gắng điều nầy,
Ân đền nợ trả, đắp xây non Bồng.
Nợ trần thế gánh gồng cam chịu,
Dù trái ngang nên hiểu trả xong,
Hỡi môn đồ khá lãm thông,
Tuần hườn chuyển kiếp vào vòng đọa sa.
Nếu chẳng dứt nợ mà trần tục,
Thì uổng công dưỡng dục kiếp ni,
Gắng toan cổi tháo hồi qui,
Làm tròn sứ mạng phục qui Diêu Đài.
Giờ nhặt thúc trần ai lưu lại,
Ghi BÌNH MINH cần phải thừa hành,
Tên đề sử đạo bảng danh,
Muôn thu còn tạc bảng danh tại trần.

Giờ lành Tôn Sư nhắc đôi điều, chư môn đồ cần lưu ý. Ban ân chung, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 11-6 Tân Hợi (1-8-1971)
Pháp Đàn: Ngọc Như Liên - Đồng Tử: Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

THI:

HẢI cạn đời đi khéo sụp lầy,
TRIỀU môn điện ngọc thọ ân Thầy,
THÁNH tâm tự tỉnh thân nhàn nhã,
NHƠN phẩm tùy tu đạt gió mây.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư môn đồ, tu chỉnh đàn tiền tiếp lịnh. Tôn Sư báo tin. Thăng...

(Tiếp điển:)

THI:

LƯ bồng tịnh tọa đạt huyền linh,
SƠN thủy vân du rọi điển linh,
THÁNH Phật hội đồng lai hạ thế,
MẪU truyền chuyển bút tả Bình Minh.

LƯ SƠN THÁNH MẪU - Tôn Sư mừng chư môn đồ an tọa. Giờ chiếu điển trần gian thọ lịnh DIÊU TRÌ tả Bửu Kinh để lưu truyền thất ức.

Nầy chư môn đồ, sự xuất hiện của chư môn đồ và được trưởng thành nơi cõi trần nầy là duyên cơ chư môn đồ trước kia thọ lịnh trước DIÊU TRÌ kỳ ba hạ thế tiếp độ toàn linh phục hồi phẩm vị. Sự sa đọa giữa cõi thế phù chôn thân biết bao bậc chí đức chí thiện đành gieo mình vào nơi vực thẳm, vì khi xuất hiện nơi cõi trần gian nhằm vào đài các, bởi tập tục áng che đành quên hẳn những điều thề nguyện để rồi

chư môn đồ phải tái bao kiếp để trả nợ oan khiên. Thử hỏi cuộc bể dâu tan hiệp nơi cõi trần là giả tạm, mà chính bản thân của chư môn đồ cũng là không thiệt, ngày tàn tạ hầu kề. Mọi sự vận dụng của chư môn đồ không ngoài phạm vi kiếp số, dầu có cượng cầu cũng không thoát khỏi tử thần khi chiếc thân nầy cằn cỗi.

Vậy khi bản thân còn lành mạnh, chư môn đồ cần tiến mạnh vào con đường siêu thoát, sự siêu thoát là cơ huyền bí.

Vậy chư môn đồ nên nhận đây là lằn điển vô hình của Tôn Sư rọi xuống đầy mãnh lực để quật đổ những gì bền vững, bảo vệ môn đồ được phi thường như vật ấy. Chư môn đồ nên dụng đức tính để thành công vì đức tính sẽ đưa môn đồ nương theo lằn điển báu của Tôn Sư phục hồi Diêu Động.

BÀI:

Giờ chiếu điển thần thông cử bút,
Dụng huyền linh trong lúc đời tàn,
Thọ truyền chuyển ngọn bút vàng,
Lư Sơn hạ thế điển ban môn đồ.
Kiếp phàm tục khá tô Đạo thể,
Nên ngăn ngừa tại thế thất tình,
Dắt vào nơi chốn u minh,
Lấp đường sanh lộ, ngục hình viếng thăm.
Ngọc bất trác khó tầm vết ố,
Vàng không trau, lắm chỗ sét ten,
Kim cương chiếu ánh hơn đèn,
Sao bằng ngự trị đài sen muôn đời.
Kìa bốn mặt bể vơi không vực,
Sóng bủa tràn đánh thức lòng mê,

Quẩn quanh kiếp tạm chẳng về,
Điểm linh sa đọa tái tê tâm hồn.
Cụ bảo vệ cho tồn linh điển,
Cụ ngăn ngừa xuất hiện tâm trung,
Cụ là sợ Đấng Huyền Khung,
Cụ nên tránh lúc bão bùng đua chen.
Cụ ác sự chốt then hành đạo,
Cụ tinh thần hoài bão ai bi,
Cụ cần un đúc tâm thì,
Cụ là nền tảng những gì trả vay.
Cụ pháp luật hằng ngày an lạc,
Cụ phong ba bão táp tình đời,
Cụ cần gìn giữ chớ lơi,
Cụ đường vật dục, Đạo Trời chuyển luân.
Cụ là sợ chớ dừng bước Đạo,
Cụ tâm tà khảo đảo đời tu,
Cụ lo trọn kiếp công phu,
Cụ đường vật chất vân du đặng nào.
Cụ Thiên mạng ĐÀI CAO dựng bảng,
Cụ Thánh Thần chiếu sáng tâm linh,
Cụ đại nhơn chuyển Đạo Huỳnh,
Cụ đường sa đọa giữ gìn điển quang.
Cụ thất tình, lo toan gỡ tháo,
Cụ lục dục đào tạo căn nguyên,
Cụ cần ngăn chận kim tiền,
Cụ cần ý thức bảng Tiên non Bồng.
Tả BÌNH MINH khai thông trí tuệ,
Diệt thất tình tại thế thân tâm,
Cuộc đời thử hỏi bao năm?
Bản thân quí giá luân trầm uổng thay!
Hỡi môn đồ mau quày lẹ bước,

Học BÌNH MINH, diệu dược trường sanh,
Đời tàn khử trược lọc thanh,
Thiên thu bất hoại luyện thành Đạo Tiên.
Dây oan nghiệt trần miền đoạn tuyệt,
Chớ khinh thường, nó siết bản thân,
Linh hồn cùng cả chơn thân,
Đều là tiêu diệt nơi trần khó đi.
Lúc tăm tối đuốc thì tỏ rạng,
Đuốc CAO ĐÀI soi sáng trần gian,
Môn đồ Nữ Đạo khá toan,
Lên thuyền vượt bến, trần gian vượt vòng.

Tôn Sư tả đề một đoạn, chư môn đồ nên lưu tâm cần diệt hết thất tình. Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh...

(Tiếp điển:)

THI:

THƯỜNG trụ tâm phàm đạo chuyển mê,
CƯ trần bất nhiễm bút lai đề,
NAM bang hạnh ngộ Bình Minh xuất,
HẢI thọ Diêu Trì chuyển sắc phê.

THƯỜNG CƯ NAM HẢI - Bần Nữ mừng chư đẳng chúng sanh. Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Hỡi nầy chư đẳng chúng sanh, sự khốc liệt trong kỳ Hạ Ngươn diễn bày tại thế, đó là luật tuần hườn đã định. Chư đẳng chúng sanh, sanh trưởng hiện thân phàm tục nơi cõi nầy phải chịu lắm điều phiền muộn, đớn đau, ngang trái, ngày càng tiến đến chỗ diệt vong, bởi sự tiến hóa của chúng sanh ngoài phạm vi đạo đức, lòng nhơn đạo đã mỏi mòn vì bị làn sóng đời văn minh lấp mất. Nền căn bản đạo lý chỉ

còn là một lằn quang tuyến mờ lu với hiện thân vật chất để phục sinh lòng đạo đức, bởi càn khôn chấn động, thủy kiệt sơn băng, phong vân mạt trắc làm cho lòng người hồi hộp. xyzSự sinh diệt phi thường, đó là một trở lực vô hình, để ngăn sự lũi lầm của trần gian mãi theo đường vật dục. xyzMuốn thay vào nền Thánh Đức, nên thay nền Đại Đạo mục đích chỉnh lại phong hóa cương thường, đem đạo lý tô vào tâm tục, lấy chơn thành ấn nhận tâm tư, dụng muối dưa sưởi mát lòng phàm, dụng áo bả nâu sồng để chùi gương trí tuệ. Đó là những mục tiêu để xoa tan dịu lòng đau khổ của chúng sanh khi thất chí, lúc buồn lòng có chỗ nương tựa để dập tắt lòng cô đơn của tình đời và tiêu diệt lần oan nghiệt.

Thương thay! Lôi Âm Tự phá cổ, Ngọc Hư Cung bát luật, chọn lọc đời tu nơi thế sự lọng dù, đều lồng vào môi trường đạo đức, xây am tự trong lúc đời cùng thế tận nghiệp chướng phát sinh, nơi cổ tự đổi thay qua bao trường tranh đấu, chốn Phật đài thay đổi luật nhà tu. Đời tận, bao lớp cõi thế phù, dụng cửu khiếu đánh tan lòng ám muội; xây am tự, tô tập tục, cởi mở lòng phàm, xây dựng lại đời Thánh Đức kỳ ba khai đại xá, xây đạo lý diệt trừ lục dục cho nhơn sanh phục hồi phẩm vị.

Vậy giờ đây, chư chúng sanh cần ghi nhớ.

BÀI:

Thân tứ đại vun trồng cội phúc,
Lấy tinh thần gạn đục lóng trong,
Kìa xem lưu thủy một dòng,
Độn đào doi vịnh tuôn dòng đại dương.
Luật biến động trần miền tiêu trưởng,

Máy càn khôn hạ thượng phân minh,
Bảo tồn thế giới hữu hình,
Vận hành động tịnh u minh xác phàm.
Vườn cô độc, Già Lam xuất hiện,
Ngọc pha ly vận chuyển giới ba,
Bát Nhã Ba La Mật Đa,
Ấn vào trí tuệ Diêu Tòa dời chơn.
Vì môn đệ, dụng đờn tạo hóa,
Máy huyền vi giáo cả vạn linh,
Nội thân ngăn lấp thất tình,
Áng che quang điển khó sinh ánh hào.
Dục xuất hiện bao nhà đen đỏ,
Dục tâm tà lấp ngõ Bồng Lai,
Dục là mối hại tâm nầy,
Dục đường thiện lạc Như Lai điều hòa.
Dục tư tưởng phát ra ý thiện,
Dục từ bi vận chuyển tâm điền,
Dục về đất Phật, bạn Tiên,
Dục tâm từ ái, dục miền phàm phu.
Dục lòng tà muốn mù mắt tục,
Dục lợi danh hạnh phúc không bền,
Dục đành sát hại tuổi tên,
Dục đường ám muội, móng nền tiêu tan.
Dục chí sĩ đầy màn danh lợi,
Dục nữ lưu thẳng tới Diêu Đài,
Dục cần ngăn chận sắc tài,
Dục đường vật chất khó quày dấu chơn.
Dục đưa đến Bồng Sơn tâm thiện,
Dục Như Lai vận chuyển tâm linh,
Dục cần khử ám hồi minh,
Dục lòng thanh lọc, đời tình vượt qua.

Dục sắc dục, đọa sa linh tánh,
Dục lợi quyền, lâm cảnh trần ô,
Dục lòng khí huyết hấp hô,
Dục tâm tủi nhục hà mô đạt thành.
Cần trau luyện lưu danh ĐẠI ĐẠO,
Lấy tinh thần cải tạo suy tầm,
Phật, Tiên, Thần, Thánh do tâm,
Hay là ngạ quỉ, bởi tâm xuất hình.
Lo gìn giữ tâm linh điển tụ,
Khai thông đường vũ trụ là tâm,
Con đường thẳng đến luân trầm,
Cũng là tại thử, bởi tâm xuất hành.
Đời cuối tận xây thành ĐẠI ĐẠO,
Lo tầm phương đào tạo con tâm,
Bồ đoàn luyện tánh cao thâm,
Nê hà vượt mức khỏi lâm khổ sầu.
Sóng trùng dương bể dâu tan tác,
Gió lợi quyền rào rạc thân ma,
Nhành dương tẩm nước Ma Ha,
Lên thuyền qua bảng vượt mà Bồng Lai.

Vậy Bần Nữ ban ân chung phận sự. Điển hồi. Thăng...

****

Văn Phòng Đại Đạo
Đàn Ngọ thời, 28-07 Tân Hợi (17-09-1971)
Pháp Đàn: Huỳnh Mai Nương - Đồng Tử: Huỳnh Hoa, Hoa Thủy
THI:
Thủy lãng thượng nhơn mẫu kế hành,

Thập đầu viết thập nguyệt tùng sanh,
Nhĩ vương tọa vị tương kiên khấu,
Dương chiếu âm hòa đạo pháp thành.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư Thiên mạng, mừng chung chư môn đồ. Tôn Sư đắc lịnh báo đàn.

Vậy chư môn đồ tam ban nghiêm chỉnh tiếp lịnh, Tôn Sư xuất ngoại. Thăng...

(Tiếp điển:)
THI:
NGUYỆT khuất âm đài bóng chẳng mờ,
ĐỨC hòa nhơn vật đạt thời cơ,
KIM triêu hội ngộ truyền linh điển,
TIÊN vị Bồng Lai sẵn đón chờ.
Thọ chiếu tả đề lưu bửu tự,
Sắc phê giáng bút luật Thiên thơ,
Diêu Cung kết luận Bình Minh quyện,
Trì chí nguyên căn dựng thế cờ.

NGUYỆT ĐỨC (1) - Huỳnh Đức mừng chung Thiên mạng đàn tiền. Anh thọ sắc tả đề Kinh báu, vậy các em an tọa.

Kiếp sống tạm của con người đồng chung một kiếp sống, nhưng khác nhau về phần tư tưởng hay lương tri là tùy sự tiến hóa của con người khi lãnh một vai tuồng hạ thế. xyzVậy là người phải làm sao để tỏ ra là người hiểu am thời sự. Khi nhận thức mình đã hiến thân hành Đạo, cần phải tùy phương tiện tiến hành lợi ích cho nhơn quần xã hội. Kìa sử đời cũng như Đạo đã ghi chép những gì của ta trong cơn sống còn, sự bồi dưỡng tinh thần do luồng không khí hoạt động, còn nhục thể nhờ sự cung cấp của ngọn

rau ngũ cốc, do tấc đất dưỡng thành hằng ngày cung ứng, hoạt động, do sự di chuyển tinh thần. Sự di chuyển đó là một bằng chứng giúp ta thi hành những điều chỉ phán nơi lòng ta gợi đến.

Vậy khi bản năng nhận thấy những gì thích hợp với lẽ tuần hườn, nên nhận vào để thi hành, dù gặp bao cảnh tạo phũ phàng, lòng vẫn cương quyết không sờn nao trước trở lực đê hèn, miễn lòng ta được yên vui, đó là điều kết quả đem đến cho ta ngày phục hồi cựu cảnh.

BÀI (Vận Động Đình):

Sống đầy giả tạm cõi vân phù,
Thác hưởng thanh nhàn bởi kiếp tu,
Sớm chẳng lo lường cơn nắng hạ,
Chiều toan hấp hối lúc mưa thu.
Lúc mưa thu mịt mù thành lũy,
Gió thổi vào không khí phá tan,
Bầu trời xanh đậm lẫn vàng,
Mây đùa gió cợt bóng hoàng khuất ô.
Cảnh Hớn Hồ,
Thân thế cô,
Cần điểm tô.
Điểm tô khí dũng Đạo nhà,
Bước lên Bồng đảo vượt qua thế trần.
Thế trần nghiệp quả mãi đeo đai,
Quyết chí hy sinh gỡ nợ nầy,
Trăm tuổi nào ai vui thú trọn,
Hay là chôn chặt điểm linh nầy.
Điểm linh nầy đổi thay màu sắc,
Vợn ngân hà từ Bắc đến Nam ,
Đông qua giá buốt làn làn,

Xuân phân sắc thái lên đàng Tân Dân.
Ngọn bút thần,
Ghi Thánh Đức,
Để lời phân.
Lời phân hư thiệt ráng gìn,
Con đường giải thoát mộng huỳnh là đây.
Là đây tu tạo phục hườn nguyên,
Rửa sạch trần ai đạt Thánh Hiền,
Một phút lệch chênh tâm phát động,
Đôi điều oan nghiệt bởi tiền khiên.
Bởi tiền khiên khó yên trần tục,
Xây đại đồng trong lúc gió giông,
Tinh thần vật chất hiệp đồng,
Mảnh hồn đổ nát khó mong nhơn hòa.
Xây kỳ ba,
Dựng ái tha,
Dụng chữ HÒA.
Chữ HÒA đem lại tình thương,
Xây nền cẩm tú phú cường nơi nơi.
Nơi nơi đồng hưởng luật công bình,
Chốn chốn chung hòa một nghĩa sinh,
Muôn ý đắp xây dân đức lũy,
Ngàn lòng xây dựng thể tài sinh.
Thể tài sinh Đạo Huỳnh khai hoát,
Đấng công bằng thưởng phạt phân minh,
Siêu thăng thượng, đọa ngục hình,
Do trần cấu tạo tội tình trái oan.
Hãy vội vàng,
Lo tiến bước,
Khỏi lầm than.
Lầm than thế sự nặng trần,

Ai đem gỡ nợ, ai hằng dứt khuyên.
Dứt khuyên thoát khỏi chốn phù đồ,
Đêm tối không đèn chịu thế cô,
Lăn lộn mãi quây quần vực thẳm,
Lũi lầm khó vượt kiếp nông nô.
Kiếp nông nô thế cô chờ đợi,
Biết ngày nào thẳng tới Bồng Lai?
Sanh hữu hạn, tử không ngày,
Học đòi minh triết đức tài thi công.
Chim xổ lồng,
Cá vượt dòng,
Vượt biển đông.
Biển đông lặn hụp tung hoành,
Nhờ tu mới đặng đạt thành công cao.
Công cao trải mật chí hùng anh,
Khai thác tâm linh đạo đức hành,
Nguồn gốc tạo xây căn quả thiện,
Ngọn ngành sung túc đạt công thành.
Đạt công thành lưu danh thế hệ,
Học chánh truyền hầu để lập đời,
Đại đồng mở hội khắp nơi,
Chống thuyền Đại Đạo vượt khơi dự vào.
Sóng bủa nhào,
Bởi phong trào,
Giấc chiêm bao.
Chiêm bao một giấc huỳnh kê,
Con đường bằng phẳng, gồ ghề sửa sang.
Sửa sang nhơn đạo tiếp cho tròn,
Tu lập công trình đạt bảng son,
Điển báu Kim Tiên lưu bút tích,
BÌNH MINH tam quyện ấn ghi còn.

Ấn ghi còn bút son tại thế,
Cảnh trần nầy nào kể ra chi!
Linh hồn nhẹ khởi vân phi,
Công trần tu tạo, hồi qui non Bồng.
Phải dày công,
Đạo vun trồng,
Chí bá tòng.
Bá tòng nắng phủ mưa chan,
Bền lòng một thuở, hưởng an Tiên tòa.
Tiên tòa bền bỉ thú vui say,
Luyện thuốc trường sanh hưởng tháng ngày,
Thế sự nào so cơn mộng ảo,
Cảnh Tiên nhàn nhã kíp chơn quày.
Kíp chơn quày vui say lạc cảnh,
Lăn lóc trần nên tránh nô danh,
Sớm khuya kinh luật học hành,
Đại đồng mở hội đua tranh đức tài.
Đường tuy dài,
Cân lập lấy,
Ở tương lai.
Tương lai cơ hội dẫy tràn,
Tiếng còi báo hiệu lên đàng Tân Dân.
Tân Dân gầy dựng quả ĐÀI CAO,
Đầy đủ tinh thần lịnh sắc trao,
Cởi bỏ xác phàm, qui Bắc Đẩu,
Luyện nhồi khí phách, hội Nam Tào.
Hội Nam Tào sắc trao luyện Đạo,
Đời mạt kỳ đào tạo hiếu trung,
Đạo là mục đích trung dung,
Thuần phong chỉnh lại, chí hùng nêu gương.
Sẵn lập trường,

Nền Tiên Đạo,
Chỉnh phong cương.
Phong cương giải tỏa dòng sầu,
Thừa hành nhơn đạo để thâu đoạn trường.
Đoạn trường giả tạm cõi trần mê,
Duỗi bước xa xăm sớm trở về,
Lảo đảo lộn quanh thêm nghịch cảnh,
Sẵn đường thiên lộ phục hồi quê.
Phục hồi quê bút đề phân cạn,
Xác thân nầy bẫy cạm nào hay,
Dù cho hưởng ngự các đài,
Phướn Thần vụt phất qui lai được nào?
Cần bước mau,
Giong ruỗi kịp,
Trễ chuyến tàu.
Chuyến tàu Nam Hải kề bên,
Say mê vùi lấp, tỉnh lên non Bồng.
Non Bồng vui hưởng cảnh Thần Tiên,
Rượu cúc trà ngâu chẳng não phiền,
Sớm hứng ra vào xem cảnh vật,
Chiều toan lui tới ngắm màu thiên.
Ngắm màu thiên, ảo huyền tâm tục,
Gộp mây bay khác lúc phàm trần,
Bốn mùa nào biết não cân,
Ca ngâm thi phú non Thần vân du.
Cõi thế phù,
Kìa danh lợi,
Lấp mờ lu.
Mờ lu cho điểm linh quang,
Như đèn tim lụn, gió đàn khó soi.
Khó soi ánh sáng lúc đêm mờ,

Dấu bước gập ghình phải đứng ngơ,
Xảy gặp cơn mưa như thác đổ,
Tinh thần rối loạn thể vò tơ.
Thể vò tơ đâu ngờ đến lúc,
Đường chông gai hun hút đêm mờ,
Canh nồng tiếng mõ lơ thơ,
Đi theo khắc nhịp đừng chờ sáng soi.
Bao tiếng còi,
Đà trổi giọng,
Thức nhơn loài.
Nhơn loài tạo hóa đồng sanh,
Dinh hư tiêu trưởng đạt thành đạo nhơn.
Đạo nhơn hành thiện lúc đời nguy,
Khóa chặt vàng cân khó sánh bì,
Một kiếp tử sanh trong chớp mắt,
Sạch sành nghiệp thế phục hồi qui.
Phục hồi qui trường thi Nữ Đạo,
Hội Ngọc Kinh Nam đáo hườn nguyên,
Tâm hồn chủ sử mối giềng,
Xác hình giả tạm nào yên lòng phàm.
Kìa Nam bang,
Sẵn con đàng,
Tối vinh quang.
Vinh quang dựng lại nghiệp đồ,
Con đường nhơn đạo điểm tô hưởng nhàn.
Hưởng nhàn núi Ngự với sông Hương,
Lăng tẩm vòng quanh cảnh miếu đường,
Quả lập tạo gây bao thế hệ,
Trường tồn bất diệt nực mùi hương.
Nực mùi hương biểu dương linh tánh,
Diệt vọng tâm, bốn vách tường banh,

Kiếp trần nào biết tử sanh,
Bình Minh xuất hiện, điềm lành Đạo Cha.
Bể cạn qua,
Dựng ái tha,
Lập Bửu Tòa.
Bửu Tòa rực rỡ đơm hoa,
Dầu bao nhánh tược, một mà cội sanh.

Kìa, kẻ trí đang tìm con đường giải thoát, còn người mê vẫn đắm đuối chốn nê hà. Cho nên điều thất vọng của con người biết bao vị ảo ảnh, đó là một động tác của tinh thần do dục tâm điều khiển. Thế nên ai là người đã vì Đạo, nên đưa mình trọn vẹn vào khuôn viên luật pháp để nêu gương cho đoàn hậu tấn hầu mai hậu khỏi bước chân vào con đường sa đọa.

Giờ tả đề đôi đoạn vào quyển Kinh BÌNH MINH.

Giờ đã mãn, Anh điển hồi Tiên cảnh.

Thăng...

Ghi chú:

(1) Nguyệt Đức Kim Tiên = lúc sanh thời là Anh Lớn Cựu Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu (Đạo danh của người là Huỳnh Đức)

****

Văn Phòng Đại Đạo

Đàn Ngọ thời, 29-08 Tân Hợi (17-10-1971)

Pháp Đàn: Huỳnh Mai Nương - Đồng Tử: Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

THI:

HẢI thọ Diêu Cung báo tả Kinh,
TRIỀU hoàng sứ mạng chuyển thanh bình,
THÁNH tâm trau luyện tùng Thiên Lý,
NHƠN thể hườn lai, ám phục minh.

HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN - Tôn Sư mừng chư môn đồ an tọa nghe Tôn Sư luận.

Kỳ Hạ Ngươn chuyển Thượng, Tôn Sư thọ chiếu Mẫu Hoàng lập kỳ công quả cho chư môn đồ noi gương mà tu học hầu đạt phẩm vị ngôi xưa. Kìa như Ngươn Thỉ, Tôn Bá Linh cùng Tôn Sư đều là bậc Đại Tiên, nào đâu mê luyến hồng trần, nào đâu đắm mùi danh lợi, huyền pháp chỉ một phất tay đủ làm cho thiên khuynh địa chích, bao ngàn năm vân du nơi Tiên cảnh. Chư môn đồ là bậc giác linh hạ thế, bởi mùi danh lợi che lấp, lương tri bị mờ ám nên phải chịu trong cảnh mê đồ, nên Đức THƯỢNG ĐẾ khai truyền nền ĐẠI ĐẠO, chư Phật Tiên đều hạ trần dẫn dắt môn đồ trở về phẩm vị. Vậy nên Tôn Sư thọ lịnh báo đàn, lãnh trách nhiệm triệu thỉnh chư Tiên ngự đàn đề bút cho chư môn đồ nhìn vào hầu tăng tiến tinh thần đạo pháp.

Nay, quyển BÌNH MINH sắp hoàn thành, Tôn Sư kết luận đề tài lưu lại cho chư môn đồ noi gương mà tác động tinh thần đạo pháp, vì đạo pháp bắt nguồn từ nhơn đạo chuyển sang. Nhơn đạo tức là hành thiện; hành thiện là nguồn gốc của cơ Tái Tạo. Chư hiền đồ mãi vẫn tiến thân trên con đường trọng đại mà quên đi phần nào nhơn đạo thì khác nào chư môn đồ dựng một tòa nhà trên bãi cát, sẽ sụp đổ nay mai. Vậy chư môn đồ nên đi từ bước đường, qua từng giai đoạn, để đến khi kết luận cuộc đời, có sẵn một phương châm, một nền tảng vững chắc, khỏi phải suy

sụp ở hậu lai.

Nay Tôn Sư lưu lại, chư môn đồ cần suy nghiệm.

BÀI:

Từ xuất thế càn khôn hữu vị,
Hiện xác thân nguyên lý điều hành,
Non Bồng luyện thuốc trường sanh,
Vì đời tao loạn, quách thành ngửa nghiêng.
Ta xuống thế thâu truyền đồ đệ,
Luyện phép Tiên hầu để giúp đời,
Tử Lăng thọ lãnh lịnh Trời,
Hạ trần phò chúa giúp thời Tần bang.
Thâu lục quốc sắc tràng NGỌC ĐẾ,
Dựng nghiệp nhà hậu thế lưu lai,
Vương Tiễn đồng thọ lịnh nầy,
Yên, Tề nạn khổ dân thay máu đào.
Vì đồ đệ, sắc trao lịnh tiễn,
Giúp Tần bang thực hiện sắc Trời,
Nào hay chống trả luật Trời,
Bá Linh xuống thế sát thời Tần binh.
Vương Tiễn bại vì tình đệ tử,
Cùng Tử Lăng khó giữ binh nhung,
Trận tiền Tôn Tẩn hành hung,
Tần binh rối loạn vô cùng thảm thương.
Tần Thủy Hoàng vô phương tiến thủ,
Cầu Tôn Sư chỉ dụ giúp Tần,
Tử Lăng lãnh lịnh phi thân,
Tôn Sư hạ thế phàm trần thuận Thiên.
Cùng Bá Linh trận tiền giao chiến,
Thiết trận đồ vận chuyển KIM SA,
TRU TIÊN thiết lập bày ra,

Biết bao sanh sát binh mà lưỡng bang.
Vì huyền linh đổi sang mặt trận,
Hậu vi tiền chuyển vận Ngũ Lôi,
Cát bay đá chạy mịt trời,
Binh Tần rối loạn bị thời thần thông.
Vì đệ tử Ta không yên đặng,
Bao trận đồ mà chẳng thành công,
Triệu chư Tiên hạ trần hồng,
Cùng chư đồ đệ khai thông trận tiền.
BÌNH LINH trận, chư Tiên phản vị,
Phạm sát sanh nguyên thỉ khó tồn,
Thề rằng chẳng dạy đồ môn,
Đó là tránh đặng sinh tồn chơn linh.
Vì lời thề phát sinh bao kỷ,
Bế động Tiên, khỏi lụy phiền thân,
Kỳ Ba thọ sắc giáng trần,
Ban truyền huấn dụ, lời phân hiền đồ.
Nên nhớ lấy điểm tô tâm đạo,
Nghĩa, Hiếu, Trung đào tạo nơi lòng,
Tu như tâm chí bá tòng,
Bốn mùa mưa nắng cội tòng trơ trơ.
Hay giông tố mịt mờ gió bốc,
Khi tuyết chan mưa móc mùa Đông,
Giá buốt lòng chẳng nao lòng,
Ấy là bền chí bá tòng đời tu.
Khoe sắc thắm mùa Thu hoa đẹp,
Nắng phai màu gió nép thân mai,
Hương hoa đâu hưởng đêm ngày,
Gặp cơn tầm tã, hoa khai, hoa tàn.
Sống chung chạ, Phụng Hoàng, Ô Thước,
Cũng đồng loài Khổng Tước danh cao,

Ẩn thân ruộng lý, vườn đào,
Khác hơn Ô Thước bay nhào biển Đông.
Vì sanh thực, dòng sông tìm kiếm,
Nào biết đâu nguy hiểm thân nầy,
Đó là sống trong vòng vây,
Đạn tên chờ đợi, thi thây bám vào.
Còn Phụng Hoàng tiêu dao cảnh thượng,
Ngự non thần trưởng dưỡng thân qua,
Ẩn thân núi thẳm rừng già,
Mặc cho đồng loại, vượt qua thế trần.
Tánh ung dung bước lần sang bước,
Không lấn chen Khổng Tước đồng sanh,
Điều hòa kiếp sống nhàn thanh,
Ngọn đồi qua lại trên cành lá dao.
Không mê luyến không vào bể cạn,
Không lộ hình chỉ bảng danh đề,
Nào là các tía xinh xuê,
Nào cung điện báu, tựa kề cung Tiên.
Hưởng thanh đạm đâu phiền dạ nọ,
Muốn dạo chơi khắp ngõ dễ dàng,
Muốn lần điện các Tiên bang,
Vào cung điện ngọc đền vàng khó chi.
Loài Ô Thước lắm thì trược tánh,
Tiếng la vang trong cảnh bình minh,
Lạ thay kiếp sống đời tình,
Ghét ghen Ô Thước loại sinh cầm nầy.
Buổi Hạ Ngươn đổi xây tái tạo,
Giáng phàm trần khải giáo BÌNH MINH,
Lập thành nền tảng Đạo Huỳnh,
Chuyển đời Thánh Đức nhơn sinh hưởng nhờ.
BÌNH MINH hoàn, Thiên thơ ứng lộ,

Cho môn đồ giải khổ thoát nguy,
Bản thân phàm tục sá gì,
Nay thay mai đổi, có chi tại tồn!
Thọ sắc chỉ Từ Tôn lưu thế,
BÌNH MINH hoàn, sử để lưu truyền,
Giã từ đồ đệ trần miền,
Mãn rồi sứ mạng, cảnh Tiên phản hồi.

Thăng...